

BAN CH P HÀNH NG B NG C NG S N VI T NAM
T NH NG NAI

L CH S
NG B NG C NG S N VI T NAM
T NH NG NAI
1930 – 1955
T P II

NHÀ XU T B N T NG H P NG NAI - 2000

Ch o th c hi n:

BAN TH NG V T NH Y NG NAI.

Ch o n i dung:

- **PHAN V N TRANG**, nguyên bí th T nh y ng
Nai khóa V, Tr ng ban.

- **LÂM HI U TRUNG**, nguyên y viên Ban
Th ng v T nh y ng Nai khóa V, Phó ban

- **TR N ÌNH THÀNH**, y viên Ban Th ng v
T nh y ng Nai khóa VI, Phó ban th ng tr c

- **TR N B U HI N**, Phó Bí th T nh y ng Nai khóa VI, y viên

T ch c th c hi n:

BAN TUYÊN GIÁO T NH Y NG NAI

Ch biên:

LÂM HI U TRUNG

Ng i vi t:

- **TR N QUANG TO I**

- **NGUY N TH H NG**

L I G I I T H U

ng Nai là tnh có truy n th ng yêu n c và u tranh cách m ng kiên c ng. c bi t t khi có ng C ng S n Vi t Nam lãnh o, nhân dân ng Nai không phân bi t ch ng t c, tôn giáo thành ph n xu t thân ã oàn k t m t lòng chí n u vì s nghi p giành c l p dân t c, th ng nh t T qu c.

Trong 21 n m kháng chi n ch ng M c u n c, ng Nai là m t chi n tr ng tr ng i m m i n ông Nam b , n i có Chi n khu , Chi n khu R ng Sác, Ph c An... n i ng chân c a nhi u c quan ch huy c a Mi n, c a Khu và nhi u l c l ng v trang. ng Nai c ng là n i qu c M t các c quan u não ánh phá phong trào cách m ng m i n ông, nhi u c n c quân s l n. Do ó, ng Nai trong 21 n m là chi n tr ng u tranh r t ác li t gi a l c l ng cách m ng và qu c M , tay sai.

ng b và quân dân ng Nai v i lý t ng “không có gì quý h n c l p, t do”, m c tiêu gi i phóng dân t c, th ng nh t T qu c ã v t qua m i gian kh hy sinh, thách th c, làm nên nh ng chi n th ng có ý ngh a l ch s : phá khám Tam Hi p, ánh M u tiên Nhà Xanh, ánh sân bay Biên Hòa, t ng kho Long Bình, th c hành cu c ti n công n i d y M u Thân 1968, t ti n công xuân K D u 1969, chi n d ch Xuân L c mùa xuân 1975 ti n t i cùng c n c “ ánh cho M cút, ánh cho ng y nhào”, gi i phóng m i n Nam, giành th ng l i tr n v n, a t n c sang k nguyên m i: c l p t do, th ng nh t và i lên ch ngh a xã h i.

Th ng l i c a cu c kháng chi n ch ng M c u n c là trang s sáng ng i v ch ngh a anh hùng cách m ng, là th ng l i c a ng l i cách m ng úng n c a ng ta và Ch t ch H Chí Minh kính yêu, là th ng l i c a s c m nh t ng h p c a chi n tranh nhân dân toàn dân toàn di n.

giáo d c truy n th ng cách m ng kiên c ng c a ng b và quân dân ng Nai, tnh y ng Nai quy t nh biên so n quy n “L ch s ng b ng C ng s n Vi t Nam tnh ng Nai” t p II (1954 – 1975). ây là công trình nghiê n c u ti p n i quy n “L ch s ng b ng C ng s n Vi t Nam tnh ng Nai” T p I (1930-1954) ã c xu t b n n m 1997.

th c hi n công trình này, Ban biên so n ã c s giúp nhi t tình y trách nhi m c a nhi u ng chí cách m ng lão thành, nhi u cán b , ng viên và c s cách m ng t ng lãnh o, chí n u trên chi n tr ng ng Nai các th i k , ng th i khai thác m t s l ng t li u các kho l u tr Trung ng và a ph ng.

Nhân k ni m 70 n m thành l p ng C ng s n Vi t Nam, Ban Th ng v Tnh y ng Nai cho xu t b n quy n “L ch s ng b ng C ng s n Vi t Nam tnh ng Nai” t p II, v i hy v ng ây là tài li u giúp cho ng viên, cán b , chí n s , nhân dân ng Nai tìm hi u, nghiê n c u v truy n th ng a ph ng, trên c s ó nâng cao lòng t hào v ng b , v quân i và nhân dân anh hùng a ph ng, ra s c phát huy s c m nh truy n th ng trong cu c i m i v m c tiêu “Dân giàu, n c m nh, xã h i công b ng và v n minh”.

Quyển sách chắc hẳn không tránh khỏi những thiếu sót, chúng tôi rất mong các đồng nghiệp đóng góp ý kiến, trong và ngoài nước có thể chỉnh lý, hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ Nai xin chân thành cảm ơn các đồng chí, các cơ quan, đơn vị đã giúp chúng tôi trong quá trình nghiên cứu biên soạn công trình này.

Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ Nai tôi xin chân thành gửi lời cảm ơn quý sách “Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Nghệ Nai” tập II (1954-1975) cùng các bạn.

TRẦN THỊ MINH HOÀNG

Ủy viên Trung ương Đảng

Bí thư Tỉnh ủy Nghệ Nai

Ch ng I

C NG C T CH C NG - XÂY D NG L C L NG CÁCH M NG, TH CHI N NG L I U TRANH CHÍNH TR (1954 - 1959)

I. C NG C T CH C, B TRÍ L C L NG CÁCH M NG - U TRANH ÒI DÂN SINH DÂN CH , ÒI THI HÀNH HI P NH GI -NE-V .

Tháng 7 - 1954, cu c kháng chi n 9 n m ch ng th c dân Pháp c a nhân dân ta k t thúc th ng l i, hòa bình c l p l i. Theo hi p nh Gi -ne-v (Genève), mi n B c (t v tuy n 17 tr ra) c hoàn toàn gi i phóng và i lên ch ngh a xã h i, mi n Nam còn t m th i do th c dân Pháp ki m soát. Sau 2 n m, n ngày 20-7-1956 s t ch c t ng tuy n c trong toàn qu c th ng nh t t n c.

Chi n tranh k t thúc, nh ng th ng l i ch a tr n v n. Nhân dân mi n Nam nói chung, t nh Biên Hòa nói riêng vui m ng ph n kh i vì hòa bình c l p l i, mi n B c hoàn toàn gi i phóng, nh ng r t b n kho n vì mi n Nam còn do th c dân, qu c và tay sai cai tr , ch s kh ng b , tr thù thì cu c chi n u m i s ra sao?

H Ch t ch hi u th u n i lòng c a nhân dân, trong th g i ng bào mi n Nam ngay sau khi Hi p nh Gi -ne-v c ký k t, Bác vi t : “ ng bào mi n Nam kháng chi n tr c h t, giác ng r t cao. Tôi ch c r ng ng bào s t l i ích t n c lên trên l i ích a ph ng, l i ích lâu dài lên trên l i ích tr c m t mà ra s c cùng ng bào toàn qu c ph n u c ng c hòa bình th c hi n th ng nh t, hoàn thành c l p dân ch trong c n c. ng, Chính ph và tôi luôn luôn theo dõi s c g ng c a ng bào. Tôi tin r ng ng bào s th ng l i...”^(1[1]).

qu c M âm m u phá ho i Hi p nh, h t chân th c dân Pháp, tr c ti p can thi p vào mi n Nam. Do ó, b c sang giai o n cách m ng m i, k thù c a nhân dân mi n Nam và c n c là qu c M , m t tên qu c u s và sen m qu c t . H i ngh l n th 6 c a Ban Ch p hành Trung ng ng khóa II (tháng 9-1954) ã v ch rõ: “ qu c M là k thù chính c a nhân dân yêu chu ng hòa bình th gi i và hi n ang tr thành k thù chính và tr c ti p c a nhân dân ông D ng”. H i ngh Ban Ch p hành Trung ng l n th 8 (tháng 8-1955) nh n nh: “ quy n th ng tr mi n Nam Vi t Nam hi n nay c n b n là quy n th ng tr c a qu c M và c a phái thân M ”^(2[2]).

Ngày 7 tháng 7 n m 1954, qu c M a Ngô ình Di m v mi n Nam l p Chính ph bù nhìn. Ti p ó, tháng 11 n m 1954, chúng c t ng Cô-Lin (Colins) sang mi n Nam làm i s và th c hi n k ho ch 6 i m c a chính quy n Ai-xen-hao nh m áp t ch ngh a th c dân m i c a M , âm m u chia c t lâu dài t n c ta, bi n mi n Nam thành thu c a ki u m i và c n c quân s c a chúng vùng òng Nam Á .

^(1[1]) *Cu c kháng chi n ch ng M c u n c* (1954-1975). *Nh ng s ki n quân s* . Nxb Quân i nhân dân Hà N i 1980, trang 9.

^(2[2]) *M t s v n ki n c a ng v ch ng M c u n c* . Nxb S Th t Hà N i, 1985, trang 105.

các i u kho n c a Hi p Gi -ne-v , các Ngh quy t m i c a ng cho cán b l i mi n Nam, ki n toàn l i t ch c b máy lãnh o t nh, huy n, c s ng các huy n, xây d ng c n c , chôn d u m t s v khí, chu n b cho cu c u tranh cách m ng trong giai o n m i.

Trong Ch th 43/CT.TWC ngày 11-8-1954 “v vì c lãnh o u tranh chính tr s p t i xã”, Trung ng C c mi n Nam nh n m nh trong tình hình m i: “*Ph i d t khoát không còn dùng nh ng hình th c võ trang ho c nh ng hình th c u tranh võ trang khác nh trong th i k kháng chi n*”^(1[4]).

Tháng 10 n m 1954, X y Nam b c thành l p. X y quy t nh thành l p Liên T nh y mi n ông^(2[5]). Th c hi n ngh quy t c a B Chính tr , Trung ng ng tháng 9 n m 1954, X y xác nh “*c n ph i nh n r ã quân thù chính c a ta hi n nay là qu c M , hi u chi n Pháp và bè l tay sai*”, nhi m v c th c a cách m ng mi n Nam là: “...gìn gi c ng c hòa bình, tranh th th c hi n t do dân ch , c i thi n dân sinh, u tranh chính tr òi thi hành Hi p nh Gi -ne-v , ti n t i th c hi n th ng nh t, hoàn thành cách m ng dân t c dân ch trong c n c...”. H i ngh nh n m nh t c m c tiêu là th ng nh t, c l p dân ch toàn qu c, “*ph i ng viên toàn th nhân dân u tranh b t bu c i ph ng ph i th c hi n úng n Hi p nh ình chi n, th c hi n quy n t do dân ch , c i t o dân ch b máy chính quy n c a i ph ng...*”.

V ph ng châm ho t ng, X y nh n m nh: *ph i n m v ng nguyên t c bí m t, công khai và bán công khai. K t h p công tác bí m t v i công tác công khai. C s bí m t là c s c n b n c a ng lãnh o phong trào, c s công khai, bán công khai là c s c n b n c a qu n chúng h at ng m r ng phong trào*^(3[6]). H i ngh nh c nh : “*Ph i khôn khéo công tác, không ch quan khinh ch, tránh khiêu khích, phòng m t thám, luôn luôn ph i bi t gi gìn l c l ng, c ng c xây d ng l c l ng*”^(4[7])

Cu i n m 1954, phù h p v i tình hình m i, X y Nam b và Liên T nh y mi n ông ã quy t nh tách t nh Th Biên, l p l i hai t nh Biên Hòa và Th D u M t.

T nh y Biên Hòa c Th ng v Liên T nh y ch nh, ng chí Ph m V n Thu n làm Bí th , ng chí Hu nh V n L y, Phó Bí th^(5[8]). n u n m 1955, Th ng v X y quy t nh i u ng ng chí V Ng c H (B y H ng V) t Liên T nh y mi n ông v làm Bí th T nh y Biên Hòa, ng chí Ph m V n Thu n làm Phó Bí th . M t th i gian ng n sau ó, ng chí Ph m V n Thu n thay th làm Bí th T nh y. Tháng 5-1955, ng chí Hu nh V n L y hy sinh tháng 6 n m 1956 cù lao M Qu i.

T nh Biên Hòa g m th xã Biên Hòa và 5 huy n nông thôn. T nh y Biên Hòa phân công các ng chí ch ch t: Th xã Biên Hòa, ng chí Nguy n V n Long (Sáu Long) Bí th ; Huy n u V nh C u, ng chí Ph m V n Bính (Hai Bính) Bí th ; Huy n y Long Thành, ng chí V H ng Phô (Sáu Khánh) Bí th ; Huy n y Tân Uyên, ng chí

^{1[4]} Ch th 43/CT.TWC ngày 11-8-1954. Tài li u l u Phòng Nghiên c u c a L ch S ng ng Nai

^{2[5]} Liên T nh y mi n ông do ng chí Phan c làm Bí th .

^(3[6]) Báo cáo H i ngh X y Nam b tháng 10 – 1954. Tài li u l u Phòng Nghiên c u L ch S ng ng Nai.

^(4[7]) Tài li u ã d n

^(5[8]) Các ng chí: Hoàng Tam K , T nh y viên ph trách Tuyên hu n, Ngô Bá Cao, T nh y viên ph trách giao thông c n c a, Ngô Ti n, Bí th Xuân L c, V H ng Phô, Bí th Long Thành ...

Hu nh V n ính (Hai ính) Bí th ; Huy n y Xuân L c, ng chí Ngô Ti n (Ba Ti n) Bí th ; huy n Bà Rá, ng chí Ba Phú làm Tr ng ban cán s ng.

H u h t các xã trong t nh u có ng viên. M t s xã trong vùng c n c xây d ng chi b có n 20 - 30 ng viên. Nhi u xã các huy n có chi b t 5 n 10 ng viên. Vùng y u, th xã, th tr n có chi b t 3 n 5 ng viên và có xã có ng viên l , có xã còn tr ng. Các oàn th cách m ng trong th i k này ch còn l i t ch c oàn Thanh niên Lao ng.

Sau khi n nh xong b máy lãnh o các c p, T nh y Biên Hòa l ng tr c âm m u thâm c c a k thù. T nh y có ngh quy t quy nh t ch c ho t ng c a các cán b ng t t nh, huy n, xã ph i th c hi n úng nguyên t c bí m t, công khai, bán công khai. M i cán b c b trí công tác âu u ph i t o vi c làm h p pháp, hòa mình trong dân, xây d ng c t cán qu n chúng, qua ó mà tuyên truy n, v n ng t ch c, lãnh o qu n chúng u tranh. Xây d ng các t ch c công khai, bán công khai và l i d ng t ch c t nhiên ã có c a qu n chúng, a ng viên vào n m t p h p, lãnh o qu n chúng u tranh òi dân sinh dân ch , b o v quy n l i c a qu n chúng.

T nh y ch o c n kh c ph c 3 sai l c v t t ng là: *Không nh n th c c th ng l i c a Hi p nh ình chi n; t t ng s M , không tin t ng vào kh n ng u tranh chính tr c a qu n chúng; không th y rõ công tác chính tr hi n na y là khí gi i duy nh t c a ng b o v quy n l i c a nhân dân, tranh th th c hi n th ng nh t, hoàn thành c l p dân ch .* Ng th i T nh y ch rõ c n kh c ph c 3 t t ng ng n c n s th c hi n úng n ng l i chính sách c a ng là: *T t ng c u an dao ng, s gian kh , s nguy hi m n sinh m ng c a mình; t t ng phiêu l u khinh th ng kh ng b c a ch, thi u c nh giác tr c âm m u khiêu khích c a ch; t t ng công th n, cá nhân anh hùng trong ng.*

T nh y nh n m nh v tác phong công tác trong tình hình m i, cán b , ng viên ph i tránh: thi u bí m t, thi u th nh th báo cáo, thi u i u tra nghiên c u h c t p y ch th ngh quy t c a ng, kém ý th c c nh giác phòng m t thám. Các bài h c ch y u là “*Tình hình nhi m v m i*”, “*N m b c công tác*”, “*o c cách m ng và khí ti t ng i c ng s n*”.

T nh y ra ch tr ng u tranh cách m ng trong giai o n m i: Các cán b b trí l i ph i bám tr trong dân, t o th công khai h p pháp, d a vào pháp lý c a Hi p ình Gi -ne-v lãnh o qu n chúng u tranh chính tr , òi dân sinh dân ch , òi hi p th ng t ng tuy n c th ng nh t t n c; b o v cán b b o v tính m ng và tài s n, quy n l i c a nhân dân, ch ng chi n d ch b t b kh ng b c a cán b kháng chi n c (i u 14C Hi p nh). T nh y ch o các cu c u tranh dù nh hay l n, u ph i tranh th lôi kéo gia ình binh s thành ngòi pháo trong các cu c u tranh, u tranh ph i có lý có l và úng m c. Th i k này, T nh y ch tr ng xây d ng ng i a vô làm n i tuy n trong lòng ch, xây d ng ch n ng i a vào làm t (xã tr ng, p tr ng), a ng i vào dân v , b o an, ch l c c a ch.

m b o cho vi c lãnh o, ch o, T nh y t ch c các Ban chuyên môn: Ban c n c giao liên, ng chí Ngô Bá Cao tr ng ban; Ban Tuyên hu n, Hoàng Tam K tr ng ban; Ban ch tình kiêm tài chính, B y H ng V tr ng ban, Hu nh Vi t Th ng phó ban; Ban binh v n, Ph m V n Thu n tr ng ban...

Các cơ quan của Tỉnh ủy, Huyện ủy ưu tiên xây dựng quần chúng, mở rộng hoạt động an toàn trong dân. Các quan của tỉnh ủy Biên Hòa lúc đầu ở xã Tân Tri ú (Vnh C ú), sau đó về các xã như Bình Hòa, Thành Hải, Thái Hòa, Khánh Vân (Tân Uyên) và Hải Hòa (Cù lao Phố), Bình Hòa (Vnh C ú)

Trong xây dựng hệ thống bộ máy quy định Trung ương nhất định, quần xã, phường thị, chúng ta thực hiện công an (Trung ương xuống tỉnh, quần xã), xây dựng nhà tù (khám công Biên Hòa, nhà lao Tân Hải) và áp dụng công dân, công an chìm, nội, bí mật báo trá hình trong các đoàn “xây dựng hệ thống”, “đi tìm kẻ rết”... luôn về các xóm ấp, vào sâu vào các vùng nông dân tộc, các sản phẩm cao su... đi tra tìm dò tình hình, lập danh sách như gia đình có người kháng chiến, có người đi đấu tranh, như gia đình có người thân đang hoạt động cách mạng. Hàng ngày bộ máy tuyên truyền của chính quyền ở trung tâm như báo, tạp chí, áp phích, tranh ảnh, loa phóng thanh tuyên truyền xuyên suốt nói về Công sản, nói tốt cho chính tay sai bán nước. Chúng phát triển các tổ chức chính trị phân ngành như “Đảng Công nhân lao động”, “phong trào Cách mạng quần chúng”, “Thanh niên công hòa”, “Phối liên đội”... và lập ra tổ chức “ng gia liên lạc” (có 5 hệ gia đình tổ chức liên gia, có liên gia trưởng) kiểm soát mọi hoạt động, sinh hoạt của mọi người dân, theo dõi, cô lập hình thức đi về gia đình có người thân là cán bộ đấu tranh, cán bộ đang hoạt động cách mạng. Mục tiêu của Mặt Địch là tổ chức lực lượng quân sự và chính trị, xã hội đánh phá cách mạng, triệt hạ mọi cơ sở hoạt động của Đảng ta tại các thị xã, thị trấn cho nên tất cả các vùng như vùng cao su, các vùng nông thôn trên địa bàn toàn tỉnh.

Cuối năm 1954, huyện ủy cán bộ, công viên ưu tiên bố trí về các địa phương công tác. Nhiệm vụ chủ yếu nông thôn, thị xã, thị trấn trong tình hình chuyển biến nhanh về phương thức hoạt động và tổ chức, lập đội công tác tổ chức công khai, bán công khai sản có của quần chúng như hội nhà vàng, hội chùa, hội đình, hội miếu, hội văn nghệ công..., địa phương viên luôn vào hoạt động, che đậy mình. Có nhiều công viên của quần chúng tín nhiệm bỏ vào các chức danh trưởng, phó hội, có nhiều người hoạt động, hướng dẫn, giúp đỡ quần chúng bàn bạc hình thức vào việc đấu tranh chính quyền chính quyền bộ, đòi quyền lợi thì thân.

Giữa năm 1955, Tỉnh ủy quy định như sau: Huyện ủy Xuân Lộc do ông chí Ngô Tấn (Ba Tấn) làm Bí thư; Phạm Văn Bính (Hai Bính) làm Phó Bí thư; các Huyện ủy viên có: Nguyễn Nãi Sơn, Nguyễn Minh Chiếu, Nguyễn Thành Minh, Ba Nghĩa. Ông chí Nãi Sơn của phân công phụ trách vùng cao su.

Cũng trong thời gian này, Tỉnh ủy Biên Hòa quan tâm ủng hộ công tác binh vận và chọn rút cán bộ đấu tranh cho công tác này; phân công theo dõi đấu tranh chính trị, bộ phận, dân vận, tổ. Tỉnh ủy chọn các cấp tuyên truyền giáo dục, lôi kéo binh sĩ xuống, vận chuyển tất cả các của quân xâm lược và bỏ tay sai bán nước; vận động gia đình binh sĩ cùng nhân dân đấu tranh bênh vực quyền lợi cho quần chúng. Các huyện ủy chọn một số tổ chức các xã xây dựng đội địa phương vào lòng địch. Nhiệm vụ xã trong tình hình chiến đấu, địa phương công vận vào làm nhiệm vụ xã trưởng hoặc cán bộ sát hạch. Các nhiệm vụ của giao nhiệm vụ: như ngành chính trị nào của chính quyền có lợi cho dân thì làm; hoãn hoặc không thực hiện những ngành chính trị nào hại cho dân; địa phương lực lượng của chính quyền nghiên cứu địa phương; địa phương thông hành ra cán bộ sản phẩm công khai, hình pháp. Huyện ủy Long Thành chọn xây dựng đội địa phương vào làm nhiệm vụ tuyên truyền dân vận như các xã Phú Hộ, Tam Phước, Phước An, An Hòa, Long Bình... xã Phú Hộ, địa phương vận động gia đình nhân dân các địa phương bộ phận “Châu Văn Phú”, sau đó vì hoạt động bộ phận, chính tình

nghi, Huy n y quy t nh cho Châu V n Phú d n i dân v v v i cách m ng. êm 23-9-1955, n v di t tên i L c, n tr ng ác ôn khét ti ng, t n Ph c Khánh, thu toàn b khí và tr v v i nhân dân. Th ng v huy n y Long Thành tr c ti p lãnh o, ch o toàn di n l c l ng này. huy n V nh C u, các xã nh Tân Hi p, Tân V n, Bình Tr , Tân H nh, Hi p Hòa, Hóa An, B u Hòa, Tân V n, Bình Ý, Bình Hòa, Tân An, B u Hòa, Tân V n, Bình Ý, Bình Hòa, Tân Tri u, Bình Ph c, Tam Hi p... ta xây d ng a c ng i vào n i tuy n trong dân v ã ph c v tích c c theo yêu c u c a cách m ng.

Vùng n i n cao su, công nhân a ph n là dân công tra lâu n m, su t i làm thuê bán s c lao ng làm nô l cho dân ch Tây, b ánh p, b chà p nhân ph m, T nh y quan tâm ch o phong trào u tranh òi quy n s ng. X y ã c hai ng chí Tr n V n Ki u và Sáu Dân v tr c ti p ch o phong trào. Khi ch cho t ch c nghi p oàn (Liên oàn Lao công và Liên oàn Lao ng) trong các n i n cao su, T nh y ch o ch n a các ng chí cán b ng viên vào các ban ch p hành nghi p oàn nh các s C m M , Ông Qu , Bình S n, An L c, Bình L c... N i nào ch a có nghi p oàn thì lãnh o công nhân u tranh, ki n ngh v i ng y quy n cho thành l p b o v quy n l i công nhân. T i Long Thành, ng chí Lê Minh Chi u đ i l p áo “th y dòng” bám v các n i n cao su Bình S n, Sihp, Kho B c, -la... xây d ng c s , t ch c c chi b ng g m 3 ng chí: N m Chi u (Bí th), B y i p, Ba Bi.

Nh ng tháng cu i n m 1954 u n m 1955, công nhân cao su các n i n trong t nh ã u tranh sôi n i. Ngày 1 tháng 5 n m 1955, cùng v i toàn mi n, công nhân cao su Su i Tre, Bình L c, Hàng Gòn, C m M , Bình S n, An Vi n... đ i s lãnh o tr c ti p c a các huy n y Xuân L c, huy n y Long Thành ã ng lo t ình công 24 gi , t ch c mít tinh t i các trung tâm n i n An L c, Bình S n...v i các yêu sách, òi:

T ng l ng t 17 ng lên 24 ng /ngày.

Ngày ch nh t i làm ph i h ng l ng g p ôi.

òì thành l p nghi p oàn.

Hàng n m c c ban i di n công nhân.

c bi t là òì chính quy n Sài Gòn thi hành i u 14C c a Hi p nh Gi -ne-v , không c b t b , kh ng b nh ng ng i kháng chi n.

Th c hi n ngày làm 8 gi .

Ban hành lu t lao ng.

B cúp ph t, ánh p công nhân.

S a ch a nhà, c p g o t t cho công nhân.

Chia l i ph n cây c o cho công nhân.

Cu c u tranh giành c th ng l i, 5 ngày sau b n ch nh n gi i quy t m t s yêu sách c a công nhân. Qua phong trào u tranh th ng l i, uy tín c a các cán cán b , ng viên trong các n i n c nâng lên, t o c ni m tin trong qu n chúng công nhân.

Phát huy khí th th ng l i, liên ti p sau ó nhi u cu c u tranh chính tr c a công nhân cao su n ra b o v quy n l i dân sinh dân ch , b o v cán b , ng viên, phát tri n phong trào u tranh cách m ng. Trong ó tiêu bi u là cu c u tranh 40.000 công

nhân cao su Biên Hòa, Thủ Đức, Tây Ninh kéo dài trong hai tháng 9, 10 - 1955. Cuộc tranh quy mô này đã bùng nổ khi nhân viên kỹ thuật lao động vì công nhân, là từ năm 1960, ngày quy định Sài Gòn ban hành bản “Chương trình kế hoạch cao su” ưu tiên Việt Nam, bỏ quy định của công nhân cao su miền Nam.

năm 1956, Xuân Lộc, Long Khánh, đã xây dựng các 10 chi bộ đảng viên trên 40 đảng viên: Chi bộ Thủ Đức Xuân Lộc, Gia Ray, Rừng Lá, Túc Trưng, Hàng Lộc, Võ Đông (Bình Lộc) Bình Lộc S, Cẩm Mỹ, Suối Tre, chi bộ văn phòng huyện Xuân Lộc.

Thư tịch chính thức của Xứ ủy Nam Bộ với nội dung: “*mở rộng và đẩy mạnh công tác đô thị, phát huy phát triển công tác đô thị và nông thôn.*”, Tỉnh ủy Biên Hòa ra Nghị quyết: *đô thị phát triển kinh tế pháp luật, lợi ích báo chí công khai, nâng cao tinh thần cố gắng cho cách mạng, tổ chức các trường bình báo công khai rộng rãi. Sản xuất các tổ chức công khai như nghiệp đoàn, các hội ái hữu trong trí thức, học sinh, lao động, lập nghèo thành thành bản văn hóa, văn nghệ. Qua nghiên cứu, hướng dẫn quần chúng đấu tranh trực diện hoặc không trực diện chống thu khóa, phát triển, chống bắt lính, đòi thả dân chúng. nông thôn thì đấu tranh chống bắt ép, chống vào khu trục m...*

đảng viên các tổ chức quần chúng đã lợi dụng hình thức tổ chức hợp pháp lãnh đạo phong trào đấu tranh chính trị trên địa bàn các thị xã, thị trấn. thị xã Biên Hòa, các nghiệp đoàn xe xích lô, nghiệp đoàn xe ô tô, nghiệp đoàn tiếp tế Biên Hòa, nghiệp đoàn nhà máy của BIF... đã trở thành lập. Tỉnh ủy Biên Hòa đã xây dựng các tổ chức quần chúng nhằm các tổ chức này khéo léo hướng dẫn nghiệp đoàn đấu tranh đòi các quy định dân sinh dân chủ. Trong hai năm 1954-1955, Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các huyện ủy, chi bộ huyện ủy hàng ngàn quần chúng phát huy phát triển phong trào nhân dân Sài Gòn tổ chức đấu tranh chính trị, đòi hòa bình, thực hiện dân sinh dân chủ, đòi hiệp định theo tinh thần hiệp định Gi-ne-vơ.

Tỉnh ủy Biên Hòa chỉ đạo tổ chức, xây dựng các sơ bộ mặt “tôn giáo truyền thống” ở vùng nông thôn và đô thị. Mặt các bộ đảng viên trực tiếp nắm giữ các tổ chức quần chúng. Mặt các tổ chức nắm giữ 5 đến 7 quần chúng tích cực. Mặt quần chúng tích cực liên quan xây dựng mặt trận quần chúng tốt, cảm tình. Tổ chức các bộ, đảng viên lãnh đạo theo hướng đấu tranh đấu tranh, bám sát quần chúng tuyên truyền giáo dục, giác ngộ và hướng dẫn quần chúng đấu tranh chống chế độ, bỏ văn phòng văn phòng nhân dân. Nhiêu xóm phố trong tỉnh xây dựng các nhà trường chính trị, dân bỏ văn phòng công khai liên lạc hoạt động.

Tỉnh ủy Miền (1955), Tỉnh ủy hòa bình ưu tiên, Tỉnh ủy Biên Hòa chỉ đạo tổ chức hoạt động văn hóa truyền thống như đua thuyền, múa lân, cúng đình, cúng miếu... mặt trận vùng các kháng chiến, có các sơ bộ như Tân Uyên, Xuân Lộc, Long Thành, Vĩnh Cửu..., lợi dụng nội dung các kháng chiến, mở hòa bình, thực hiện tinh thần đoàn kết, tình hữu ái trong các tầng lớp nhân dân. Mặt trận này có treo cờ, cờ Tổ quốc, cờ giải phóng. Tỉnh ủy miền Trung, các bộ đảng viên lên kêu gọi quần chúng nhân dân đoàn kết đấu tranh đòi các quy định dân sinh dân chủ, đòi Miền Trung thực thi các điều khoản của hiệp định Gi-ne-vơ sớm thực hiện tốt nhất.

C ng trong kho ng th i gian này, chi b ng các xã nông thôn lãnh o nông dân u tranh òi dân sinh dân ch , ch ng b n c ng hào, t s n và ng y quy n c p t nh : cù lao Ông Cùn (Xã i Ph c - Long Thành) ch c p 300 ha t c a nông dân m r ng vành ai ki m soát b o v kho n Thành Tuy H . Huy n y Long Thành ã ch o cho chi b v n ng t ch c hàng tr m nông dân kéo xu ng qu n l u tranh quy t li t v i qu n tr ng b ng lý l : nông dân nghèo nh có t làm ru ng m i có n, n u m y ông l y 300 ha t thì nông dân l y gì s ng? Chính ph nói lo cho dân, sao l i l y t ru ng c a nông dân? K t qu ch không o c, không làm c hàng rào và nông dân gi c ru ng s n xu t.

Phong trào u tranh c a các t ng l p nhân dân ô th trong t nh c ng di n ra sôi ng. th xã Biên Hòa, công nhân các nghi p oàn liên t c t ch c u tranh òi các quy n l i dân sinh. Nghi p oàn xích lô u tranh òi c nh sát không c ph t vô c , òi có b n, bãi u xe, òi h giá thuê xe. Nghi p oàn t p ph m ch Biên Hòa u tranh òi gi m thu hoa chi, òi c t do buôn bán, v n chuy n hàng hóa... nhà máy c a BIF, công nhân u tranh òi ch Pháp ph i cho vay t i n cho công nhân l p h p tác xã mua bán, u tranh òi t ng l ng, t ng t i n ph tr i, xây d ng tr ng h c cho con em công nhân ang làm cho nhà máy. K t qu , ch nhà máy ch p nh n gi i quy t h u h t yêu c u c a công nhân và xây d ng c m t tr ng ti u h c.

T tháng 6 n m 1955, th c hi n s ch o c a X y, T nh y ch o các c p giáo d c, xây d ng c t cán, t ch c t p h p l c l ng qu n chúng u tranh òi M Di m ph i thi hành nghiêm ch nh hi p nh Gi -ne-v , ph i hi p th ng v i mi n B c t i n t i t ng tuy n c th ng nh t t n c. Các huy n y lãnh o nhân dân làm hàng ch c b n ki n ngh v n ng c hàng ngàn ch ký c a qu n chúng, c i bi u mang v Sài Gòn, vào tr s y h i qu c t u tranh, bày t nguy n v ng chính áng c a ng bào.

Ngày 20 tháng 7 n m 1955, k ni m m t n m ngày ký Hi p nh Gi -ne-v , Ban Tuyên hu n T nh y cho in hàng ngàn b n công hàm c a Chính ph Vi t Nam Dân ch C ng hòa phân phát, r i dán kh p n i, t rõ thi n chí c a cách m ng, òi l p quan h bình th ng gi a 2 mi n Nam – B c.

Ngày 25 tháng 10 n m 1955, qu c M , tay sai Ngô ình Di m t ch c cái g i là “tr ng c u dân ý” tru t ph B o i, a Ngô ình Di m lên làm t ng th ng. C ng trong tháng 10 n m 1955. Ngô ình Di m a ra đ s 2, đ s 57 ban hành chính sách “c i cách i n a”, t c quy n s h u ru ng t c a nông dân, bu c nông dân ph i làm kh c ru ng t v i a ch , truy n p thu trong nh ng n m kháng chi n, thu h i s ru ng t c a cách m ng ã c p phát cho nông dân th i k chín n m. T nh y Biên Hòa ã ch o c p y ng giáo d c v ch cho qu n chúng bi t đ s 2, s 57 c a Ngô ình Di m ã th hi n b n ch t ph n ng c a ch tay sai, i l p v i l i ích c a nhân dân lao ng; kiên quy t lãnh o nông dân u tranh gi ru ng t ã c cách m ng c p; ch ng không ký kh c v i a ch , ch ng truy thu thu . Phong trào này di n ra quy t li t Long Thành, V nh C u.

Ngày 4 tháng 3 n m 1956, M Di m l i ti n hành b u c Qu c h i bù nhìn. ây là m t hành ng tr ng tr n vi ph m Hi p nh Gi -ne-v , i ng c l i nguy n v ng thi t tha c a ng bào ta là hi p th ng t ng tuy n c th ng nh t t n c. T nh y Biên Hòa ch tr ng phát ng qu n chúng b ng m i hình th c công khai, bán công khai, bí m t t y chạy trò h b u c gi hi u, n ph ng c a b n tay sai. Chi b các xã, chi b các

nhân cao su lãnh đạo, hàng đầu nhân dân tự nguyện tìm mọi cách làm tròn không bị bắt, bắt ép, thì nên phòng ngừa tìm cách xé phiếu hoặc bôi lem rìg phẩm vô thùng.

Tên gọi cho in hàng ngàn truyền đơn kêu gọi nhân dân toàn quốc đấu tranh, kêu gọi binh sĩ không đàn áp nhân dân, ngừng tình yêu nhân dân chống M; vạch trần bộ mặt phản động của quốc M và bè lũ tay sai. Truyền đơn phân phát rải khắp các làng xã, thôn, thị trấn, thị trấn trong tỉnh. Các ta dùng khoai tây viết trên giấy nhả quố c l 1, quố c l 15, các khu hiu ã o củ c b u c , vạch trần bộ mặt dân và tay sai của Ngô Đình Diệm (khoai tây còn viết trên giấy nhả, khi khô thì nhìn rõ và khó tẩy xóa). Viết trang của tạp chí danh nghĩa giáo phái Bình Xuyên đã biến đổi vào thị trấn Long Thành, gây nên, có vẻ phong trào chống bộ của nhân dân.

*

Giữa năm 1955, Tên gọi Biên Hòa hợp Hinh mới ở Thái Hòa (Tân Uyên) khởi mĩ m tình hình, khởi toàn lập mới bộ công tác tổ chức, bổ sung nghị Ph m V n Bính, Lê V n Long vào Ban Chấp hành Tên gọi, nghị Hoàng Tam K củ b u c làm Bí thư Tên gọi thay nghị Ph m V n Thu n củ X y c làm Bí thư nghị trong lập lập Bình Xuyên.

Hình ảnh ra Nghị quyết kháng chiến chống ngoại xâm, phản động của quốc M và tay sai. Bộ tổ lập lập cách mạng, cán bộ, đảng viên phải tự giác hòa mình vào trong dân, lãnh đạo đấu tranh giành giật bộ quyền lực cho quần chúng. Tên gọi, Huy n y, Th y phải xây dựng công nhân trong dân, tổ chức giao liên công khai, m b o s lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt các cấp. Yêu cầu đấu tranh có lý, có lẽ, đúng đắn tránh khiêu khích, tránh manh động, không tỏ vẻ chảnh chọe ánh phá phong trào. Các cấp phải chấp hành Nghị quyết của Tên gọi, tránh tình trạng công tác ch c c s ã ng, giáo d c t ch c, hàng đầu quần chúng đấu tranh đòi các quyền lợi dân sinh dân chủ, kết hợp chặt chẽ với khu hiu ã o đấu tranh đòi chấp hành Hiệp định Gi -ne-v . Tên gọi phân công hai nghị Tên gọi viên: nghị Hai Thành ở Long Thành, nghị Nguyễn Văn Trai (Ba Tô) ở Xuân Lộc cùng với Huy n y chỉ đạo, lãnh đạo phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng nhân dân.

Phong trào đấu tranh chính trị của các tầng lớp nhân dân đòi sự lãnh đạo ngày càng quy tụ tập trung các hình thức trực tiếp, không trực tiếp.

Ngày 7 tháng 7 năm 1956, Huy n y Xuân Lộc tổ chức vận động hàng ngàn công nhân cao su các thôn: C m M , Ông Qu , Hàng Gòn, Bình Lộc, An Lộc, D u Giây... và nông dân các xã B o Vinh, Bình Lộc, Gia Ray, B o Chánh... kéo về ngã ba Tân Phong biểu tình tuần hành, biểu diễn lập lập đòi chấp hành nghị quyết, phản đối M Diệm khủng bố nhân dân, bắt b , tù y như ng ng i yêu n c. Nghị quyết quần chúng Xuân Lộc huy động lính, công an, cảnh sát đàn áp, nhng ng bào v n hiên ngang hô vang các khu hiu ã o đấu tranh, các binh sĩ trong tranh thủ binh lính ngừng tình không đàn áp nhân dân, bắt buộc phải rút lập lập v , c th trong các n bót, công s .

Trong thời gian này có Nghị quyết X y Nam bắt tách tỉnh Thủ Biên, hình thành lập tỉnh Biên Hòa, Tên gọi Biên Hòa đã khởi toàn công tác hình thành các cấp bộ, xây dựng các cơ sở, tổ chức quần chúng trong công nhân, nông dân và trí thức. Các chỉ thị nghị ho t ã ng r t tích c c, quan hệ chặt chẽ với quần chúng, tuyên truyền, giáo d c,

phát ng qu n chúng u tranh chính tr m nh m v i kh u hi u trung tâm là òi các quy n l i dân sinh ch , òi hi p th ng t ng tuy n c . ây là nguy n v ng thi t tha c a t ng l p c a nhân dân trong t nh.

C ng trong th i gian này, ch t p trung xây d ng b máy ng y quy n các c p, các huy n y, th y ch o ch t ch công tác binh t v n, xây d ng ng i a vào làm n i tuy n trong lòng ch làm vô hi u hóa b máy chính quy n c s ng y, n m ch c tình hình k p th i i phó v i ch, b o m quy n l i v dân sinh, dân ch cho nhân dân.

Tuy nhiên, khi chuy n qua th c hi n nhi m v m i, các ng b trong t nh ch a ánh giá h t âm m u, th o n nham hi m c a ch. Nh ng chi b vùng c n c ch a chuy n k p, còn ho t ng theo ki u b t h p pháp, m t s ng chí n , i l i ch a hòa c vào dân, không t o c th h p pháp. Ph ng châm ho t ng h p pháp, bán h p pháp và bí m t th c hi n ch t ch , l li u, ch n m c ánh phá gây thi t h i cho ta.

II. V T QUA S KH NG B C A CH, TI P T C LÃNH O U TRANH CHÍNH TR XÂY D NG C N C , XÂY D NG L C L NG V TRANG LÀM N N CHO QU N CHÚNG NHÂN DÂN N I D Y.

Th c hi n âm m u xâm l c Vi t Nam, bi n mi n Nam thành thu c a ki u m i, u n m 1956, qu c M và tay sai Ngô ình Di m thanh toán tri t h các l c l ng giáo phái thân Pháp, các ng phái i l p, không n cánh; xây d ng c ng c b máy th ng tr t Trung ng n các a ph ng. qu c M và tay sai Ngô ình Di m n ph ng tuyên b không thi hành Hi p nh Gi -ne-v , ban hành qu c sách “ th c, bài phong, di t c ng” trên toàn mi n Nam.

ch t ch c các oàn “công dân v ”, “dân ý v ” a v các xã p, l p các ban t c ng t t nh xu ng qu n, xã. Chúng m chi n d ch tuyên truy n r m r xuyên t c nói x u ng C ng s n Vi t Nam, cao chính ph bù nhìn t p oàn tay sai Ngô ình Di m. M t khác chúng ti n hành i phá r ng khu v c l 1, 15... phá c n c c a ta, m ng vào sâu vùng c n c chi n khu (ng 322, 323, th ng g i là ng Tr n L Xuân) l p n bót, cài c m dân di c , khai thác lâm th s n. Chúng o ép, xúc tác dâ n l p các dinh i n nh dinh i n Bình Phú, Th a c (Xuân L c)... m r ng a bàn ki m soát, hình thành nh ng “pháo ài ch ng c ng” sâu trong vùng c n c kháng chi n c a ta.

L c l ng quân s ng y k t h p v i b n công an, m t v ch i m ngày êm ti n hành càn quét, truy lùng cán b , ng viên, nh ng ng i kháng chi n c . Chúng t nh p các hang cùng ngõ h m t th xã, th tr n, các vùng nông thôn n các n i n cao su các buôn sóc, các ng bào dân t c.

ch kh ng b àn áp nhân dân kh p n i trên a b àn t nh. Chúng b t dân i h c t c ng liên miên, h t h c ngày l i h c êm, c m dân không c nói n hi p th ng t ng tuy n c . ch gây tâm lý s C ng s n, gây nghi ng trong dân, chia r tôn giáo, dân t c, b ng cách t giác l n nhau, cha t con, v t ch ng. B t c cán b cách m ng, chúng a ra bu c qu n chúng ph i t , n u ai không t thì b ghép vào t i thân c ng và b b t b giam c m.

Thâm c nh t là th o n phân lo i dân. Chúng chia làm 3 lo i : lo i A g m gia ình cán b t p k t, cán b ho t ng cách m ng, lo i B là nh ng gia ình dân bình th ng, lo i C là nh ng gia ình theo chính ph Vi t Nam c ng hòa.

iv i nh ng gia ình theo lo i A, chúng b t ch p nh, l p s b i a en theo d i, kh ng b . Nh ng gia ình này luôn s ng trong c nh “chim treo trên l a, cá n m d i dao”. Chúng b t nh ng cán b , ng viên m t khí ti t u hàng ph i tuyên b ly khai ng, a h ra tr c công chúng bu c h ph i xé c ng, xé nh Bác H . S này ã ch cho ch truy lùng b t cán b , ng viên. T nh ng tháng u n m 1956, nhi u ng chí cán b lãnh o c a t nh, huy n ã sa vào tay gi c nh ng chí Nguy n Vi t Trai (Ba T o), T nh y viên; ng chí Nguy n V n Qu ng, Bí th huy n y V nh C u và hàng ch c ng chí c p y huy n, bí th các xã M c dù b tra t n đã man, các ng chí v n m t lòng không khai báo, gi lòng trung thành v i ng, v i T qu c, v i nhân dân.

M t b u không khí ng t ng t en t i bao trùm kh p các a ph ng trong t nh.

Tr c tình hình so sánh l c l ng b t l i cho cách m ng, cu c u tran h m t m t m t còn gi a ng b , nhân dân Biên Hòa v i ch b o v ng, b o v phong trào cách m ng di n ra vô cùng quy t li t.

T nh y Biên Hòa ch o cho các huy n, các c s ng giáo d c, lãnh o t ch c nhân dân u tranh ch ng chi n d ch t c ng, u tranh ch ng ch b t b gi t h i cán b ng viên, qu n chúng yêu n c.

nhi u a ph ng trong t nh, nh ng cu c t c ng di n ra b bà con ta t ng c tr l i, v ch tr n b m t bán n c h i dân c a Ngô ình Di m và bè l tay sai .

T t trung thu n m 1956, Ngô ình Di m bày trò g i th cho thi u nhi. C ng ngay trong th i gian này, các xã Phú H u, Ph c Khánh (Long Thành) xu t hi n m t bài vè, tr con hát kh p n i :

“Thi u nhi là cháu Bác H

Ai th em làm cháu th ng Ngô bao gi ”

ch k kh u hi u “di t C ng là yêu n c”, bà con bí m t s a l i “Vi t c ng là yêu n c”. Nhân dân sáng t o nhi u hình th c u tranh khéo léo ch ng l i nh ng th o n nham hi m c a k thù, b o v uy danh c a ng, b o v cán b , ng viên.

T i th tr n Long Thành vào m t bu i sáng khi ch còn ô ng, ng chí Bé giao liên m t t Ph c Nguyên xu ng ch h t tóc. B n ch i m phát hi n báo cho ch, m t ti u i c nh sát t chi khu ùa lên. Th y chúng, Bé v i r i kh i ti m ch y vào trong ch . B n c nh sát u i theo, hò hét, huýt còi inh i. Nh ng ng chí Bé ch y t i âu, ám ô ng giã ra t i ó r i l p l i c n ng, làm cho b n ch không dám n sủng, c ng không truy u i c. c qu n chúng b o v , ng chí Bé ã thoát kh i vòng vây c a gi c.

Liên ti p th t b i v m t chính tr , ch ngày càng iên cu ng th ng tay àn áp nhân dân, kh ng b đã man nh ng ng i yêu n c.

Tháng 7 n m 1956, M - Di m m chi n d ch Tr ng T n B u nh m tiêu di t cán b , ng viên và c s cách m ng. Chúng dùng quân ch l c k t h p v i b n b o an, dân v , công an, c nh sát ru ng càn, chà i xát l i các xã p, các n i n cao su, các vùng kháng chi n Tân Uyên, V nh C u. Ch trong vòng 2 tháng (t tháng 7 n tháng 9 n m 1956) chúng ã gi t h i 58 ng i, b t giam 108 ng i các huy n th trong t nh ^(1[9]).

(^{1[9]}) Tài li u t ng k t v ch trên chi n tr ng B2. Ban T ng K t chi n tranh B2. Vi n L ch s quân s Vi t Nam.

Hàng chục công nhân trong trại bị phá vỡ. Công nhân Huân và Lê Văn Lý, Phó bí thư trại Biên Hòa bị giặc kích hy sinh tại cầu Lao M. Quỳ (Tân Uyên) vào tháng 6 năm 1956. Hàng chục công nhân cán bộ, công nhân bị bắt đưa đi các nhà tù trong và ngoài trại.

Ngày càng khốn khổ, đói khát, bệnh tật, áp dụng cách mạng. Bên công an, cảnh sát, táccôn, mật vụ có những thủ đoạn thâm hiểm để đánh phá chúng ta. Công nhân, viên chức chúng ta cách mạng rất tốt, cảm thù mưu trá của bọn ác ôn. Các công nhân chỉ cần vì cách mạng giúp cán bộ ta chiến đấu cho đi táccôn. Do chấp hành chỉ thị của Đảng, các cán bộ công nhân viên không dám manh động. Nhưng quá bất công, một vài nhân viên như Thiệt Tân, Tam Hiệp, cán bộ công nhân viên bị bắt đi tạt nước công an nghiêm. Những trại này khi phát hiện, công nhân cho tất cả các kỹ sư, kỹ thuật, vì tình hình chiến đấu rất nặng nề, không khéo, chỉ cần áp dụng.

Trong lúc chiến đấu rất kiên trì hành động phong trào cách mạng bên ngoài thì bên trong lao tù các công nhân, các chiến sĩ cách mạng và những người yêu nước tại nhà tù Tân Hiệp (Biên Hòa) tích cực chuẩn bị đấu tranh vì cách mạng.

Nhà tù Tân Hiệp tại thị xã Biên Hòa, chúng ta là “Trung tâm chiến đấu”, nhân viên Ngô Đình Diệm bắt giam chúng ta hàng ngàn cán bộ công nhân và quần chúng yêu nước. Tính đến tháng 11 năm 1956, số tù nhân trong nhà tù lên đến 2.368 người, trong đó có các nhân sự trí thức có tiếng tăm Nam Bộ như: kỹ sư Lê Văn Thế; nhà báo, nhà văn Đặng T. Giang, Trần Ngọc Sơn, Lý Văn Sâm, Ái Lan, Nguyễn Văn Mười, Phạm Thế Long....

Qua đấu tranh thách thức trong nhà tù, tháng 3 năm 1956, chỉ huy nhà tù Tân Hiệp bắt tất cả. Chỉ huy lãnh đạo tù nhân đấu tranh chống lại, chúng ta “tổ chức”...., rèn luyện kỹ năng chiến đấu cách mạng.

Lãnh đạo trong nhà tù đã báo cáo ý kiến và liên hệ với Miền Đông, Miền Tây Biên Hòa để ý, lãnh đạo trong nhà tù quyết định tổ chức cuộc đấu tranh phá khám giữ, thoát các công nhân anh em trong nhân dân, tiếp tục hoạt động cách mạng. Tổ chức liên lạc xung kích bí mật thành lập, công tác bình luận các tin hành động theo dõi quy luật hoạt động của chúng ta, nhằm mục đích hàng tuần ngày chiến đấu bình luận và tranh luận, vì cuộc đấu tranh giành giật lại.

Vào lúc 17 giờ ngày chiến đấu 2 tháng 12 năm 1956, tù nhân tập trung sân nhà tù cách công ra vào 50 mét nghe nhạc phát ra từ các loa phóng thanh nhà tù. 18 giờ, sau tiếng trống “phạm nhân” vào trại, theo kế hoạch, 3 công nhân xung kích Sĩ, Nhân, Ngà nhanh chóng đi bắt gác công nhân, và hô xung phong uy hiếp chúng ta, và mặt công nhân chính. Cùng lúc đó, các xung kích phá kho súng lục súng chĩa tay ra sân banh bên cạnh; công nhân mới bắt phân khác tại công nhân tên giám đốc, cắt dây điện thoại. Mật vụ bắt tra tấn, bắt nhốt trong ngục vì tình hình quyết tâm cao, ngay những phút đầu, gần 500 tù nhân đã thoát ra ngoài. Lực lượng lính bảo vệ các công nhân gác hộ vệ bắt nhân viên nhân công nhân toàn tù nhân vào ngày 22 tháng 12 và ngày bảo vệ nhân sinh tại nhà tù, trong đó có nhà báo Nguyễn Tấn Sĩ (tên Đặng T. Giang). Khi toàn chiến đấu nhân viên (Văn Công), công nhân quyết định nhân thành lập mặt trận và tìm cách vượt ngục. Công nhân và các nhân viên sẵn sàng vì chiến đấu Trần Văn B. Các công nhân ánh sáng pháp lý. Miền Tây Biên Hòa đã cho các huyện Tân Uyên, Văn Công, Long Thành, tất cả các liên lạc, đấu tranh

cùng nhân dân các xã quanh vùng t n tình giúp , cung c p l ng th c, che gi u, d n ng cho anh em tù v t ng c tránh né v t kh i vòng vây truy lùng g t gao c a ch. V i 462 cán b , ng viên mang theo trên 40 kh u súng tr v a ph ng tỉ p t c chỉ n u, các ng b có thêm ngu n b sung, ó là nh ng cán b ng viên, chỉ n s kiền c ng t “cõi ch t” tr v .

Cu c phá khám nhà tù Tân Hi p gây ti ng vang kh p n i trong n c, là l i t cáo anh thép qu c M và ng y quy n bán n c, là bi u t ng lòng d ng c m, ý chí qu t c ng, tinh th n oàn k t, thà hy sinh không khu t ph c k thù, không ch u bó tay ch ch t. S ki n v i ó là t m g ng sáng cho l p ng i k t c s nghi p cách m ng.

Tháng 8 n m 1956, ng chí Lê Du n, y viên B Chính tr Ban Ch p hành Trung ng ng, Bí th X y Nam b c n c vào quy lu t u tranh cách m ng và th c ti n cu c u tranh mi n Nam ã vi t b n: “*D th o ng l i cách m ng mi n Nam*” làm ph ng h ng ch o cho các c p b ng.

Tháng 12 n m 1956, X y h p và quy t ngh : “*Do nhu c u c a cách m ng mi n Nam, trong ch ng m c nào ó c n có l c l ng t v và v trang tuyên truy n h tr cho u tranh chính tr và ti n t i sau này dùng l c l ng v trang ó làm cách m ng ánh M - Di m... Tích c c xây l c l ng v trang bí m t, xây d ng c n c r ng núi, tranh th v n ng, c i t o, t p h p l c l ng giáo phái b M Di m ánh tan ng vào hàng ng nhân dân, l y danh ngh a giáo phái ly khai di t ác ôn*”.⁽¹¹¹⁾

u n m 1957, các tài li u “ *ng l i cách m ng mi n Nam*” và ngh quy t c a X y c liên t nh y mi n ông tri n khai cho c p y viên và cán b ch ch t c a Biên Hòa .

n lúc này, nhi u n i trong t nh ã xu t hi n nh ng cu c di t ác ôn, tr kh b n m t thám ch i m. Huy n y V nh C u, Tân Uyên ch o di t tên Ph c nh sát Tân Tri u, tên B y X y Bình Ý, tên c nh sát tr ng và tên cai áng ác ôn khét ti ng các xã vùng chi n khu , tên S p Bình a (Tam Hi p, V nh C u). Long Thành, Xuân L c, m t s tên ác ôn c ng b nhân dân tr ng tr v n ti p t c phát tri n b ng các hình th c tr c di n và không tr c di n ch ng v vét thu khóa, ch ng ph t v , ch ng t c ng, kh ng b àn áp. Trong u tranh, qu n chúng bi t tranh th binh s ch, phân hóa hàng ng lính ng y ng tình v i qu n chúng. Nhi u cu c u tranh c a qu n chúng có t ch c, lãnh o ch t ch nh t ch c hàng tr m ng bào các xã Ph c An, Ph c Th , Long Ph c, công nhân cao su Bình S n, Sihp... kéo vào qu n l Long Thành u tranh v i qu n tr ng, u tranh ch ng ch b t lính, òi tr ch ng con em c a h v v i gia ình.

Gi a n m 1958, qu c M cho xe i, i phóng ng r ng Bình a (c n c kháng chi n c), i phóng ng khu v c p Bình D ng, An H o m x a l Biên Hòa, n i trung tâm u não Sài Gòn. u n m 1959, M t p trung làm ng, làm c u ng Nai, n tháng 10 -1959 thành ng giáp H Nai và giáp ng Th Nghè, Sài Gòn lên.

T nh y Biên Hòa quy t nh thành l p Ban ch o ch ng làm xa l Biên Hòa – Sài Gòn do ng chí Hai Nam, t nh y viên làm tr ng ban; ng chí Phan V n Trang, y viên Th ng v Huy n y V nh C u làm y viên và tr c ti p lãnh o nhân dân u tranh ch ng ch phá i a hình, phá m m p An H o thu c xã Tam Hi p và p Bình

⁽¹¹¹⁾ Trích ngh quy t X y Nam b tháng 12-1956. L u phòng Nghiên c u L ch s ng.

Đứng thu c xã Long Bình. Vì kh u hi u “S ng có nhà, thác có m”, “M m c a t tiên, k nào i phá thì ph i n t i”, nhân dân ã c m v i lên t ng ngôi m , kiên quy t u tranh v i ch không cho chúng i phá. Khi b n th u M t a xe c gi i n san m t b ng, dùng xáng th i cát d i sông lên l p ru ng, hàng tr m bà con tay c m dao, r a, cu c, x ng kéo n vâ y ch t b n chúng và c n u các xe i. Tr c thái h ng hách c a b n M , m t bác nông dân t c gi n c m mác x c t i âm. Tên M ho ng s b ch y, c u c u v i tên thông ngôn, h a ng ng i phá. B n chúng ph i t m ng ng k ho ch phá i m m 3 tháng. Cu c u tranh quy t li t và liên t c làm b n ch ph i nh ng b , c i di n th ng l ng v i nhân dân ch p nh n b i b i th ng phít n b c m m , m i m 3.000 ng.

Nhân dân vùng Bình a, An H o, Bình Đ ng trong cu c u tranh chính tr ã t trang b cho mình nh ng v khí thô s ch ng l i k thù hung b o.

Su t m y n m li n u tranh cách m ng y máu và n c m t, ng b và nhân dân Biên Hòa ngày càng nh n th c rõ h n âm m u th o n thâm c c a k thù, ng th i c ng th y rõ u tranh v trang, s đ ng b o l c cách m ng ch ng l i b o l c ph n cách m ng là v n b c bách có ý ngh a s ng còn i v i phong trào cách m ng trong t nh.

V i nh n th c ó, theo ch o c a X y Nam b , T nh y Biên Hòa n m th i c khi n i b chính quy n ng y Sài Gòn x y ra kh ng ho ng trong v i c tranh giành quy n l c chính tr , khoét sâu mâu thu n k thù, xây d ng phát tri n th c l c. Ngô ình Di m dùng các bi n pháp mua chu c, lôi kéo, phân hóa các giáo phái thân Pháp mi n Nam nh Cao ài, Hòa H o, Bình Xuyên. Ngày 28-4-1955, cu c xung t gi a l c l ng Bình Xuyên thân Pháp và Di m n ra, gây nhi u thi t h i cho nhân dân Sài Gòn-Gia nh. Tháng 5 n m 1955, l c l ng Bình Xuyên g m 3 ti u oàn b ánh b t ra kh i n i thành Sài Gòn, ph i rút ch y v r ng Sác Long Thành.

Ban Binh v t X y ã c ng chí Nguy n Tr ng Tâm, cán b binh v n, v r ng Sác liên h cùng huy n y Long Thành, các chỉ b Ph c Khánh, Ph c Lý... n m tình hình l c l ng Bình Xuyên, tr c m t v n ng binh s Bình Xuyên không ánh phá, không c p bóc nhân dân và b ng m i cách v n ng l c l ng Bình Xuyên ch ng l i chính quy n bù nhìn Ngô ình Di m. Tháng 7-1955, X y c m t oàn cán b do ng chí Võ V n Khánh, X y viên d khuy t làm tr ng oàn; ng chí Ph m V n Thu n nguyên Bí th T nh y Biên Hòa làm phó oàn xu ng R ng Sác t i p xúc làm v i c v i B y Vi n chuy n l c l ng Bình Xuyên v c n c chi n khu . Tháng 8-1955, ch m chi n d ch Hoàng Di u t n công vào R ng Sác, nên v i c v n ng l c l ng Bình Xuyên hoàn toàn tan rã. Ti u oàn 3 do trung tá Võ V n Môn ch huy c huy n y Long Thành và các chỉ b c s giúp ã v t vòng vây c a ch, v t l 15 v ng chân Mã à (Chi n khu) v i 220 cán b , chi n s .

Tranh th , phân hóa, lôi kéo a c ti u oàn 3 Bình Xuyên v c n c chi n khu thêm l c l ng ch ng k thù qu c M và tay sai bán n c, th hi n s nh y bén c a ng b Biên Hòa và c s cách m ng a ph ng.

Huy n y Long Thành ã xây d ñg c m t trung ì do Châu V n Phú^(1[12]) ch huy, tuy n ch n 18 thanh niên c t cán (trong ó có 5 ñg viên) c a các xã Phú H i, Phú H u, Ph c Khánh, Tam An... a vào ñ v này. ñ v v trang sau ó chuy n v ñg chân H c D ch, tr thành trung ì v trang c a t nh Bà R a do ñg chí Nguy n Qu c Thanh (Ba Thanh) ch huy.

Th i k t tháng 9-1955 n tháng 3 -1957, ñ v Châu V n Phú do ñg ta lãnh o và t ch c nh ñg trong ho t ñg v n l y danh ñg a là l c l ñg Bì nh Xuyên l y khai u tranh ch ñg M Di m (vì th i k này còn th c hi ñ ñg l i u tranh chính tr).

Tháng 3-1957, X y ra Ch th s 15, ch tr ñg t ch c l c l ñg v trang tuyên truy n. Tháng 3-1957, T nh y Biên Hòa ã thành l p ì v trang tuyên truy n l y phiên hi u C250 g m 60 chi n s là nh ñg cán b , chi n s , b

ì, du kích th i k 9 n m còn l i, m t s ñg chí v t ñg c t nhà tù Tân Hi p (g n 3 trung ì), trong ó có 10 ñg chí t Long Thành lên làm ñòng c t. ñ v do ñg chí Hu nh V n Viên (Ba Viên) làm ì tr ñg, Nguy n V n Hoa (N m Hoa), B y Phú làm ì phó, chính tr viên là ñg chí Nguy n V n Luông (Sáu Phát). L c l ñg óng quân, luy n t p t i xã Tân T ch, M L c (Tân Uyên, Chi n khu). T quân nhu, quân trang do ñg chí D ñg ñnh Ng (T c) ph trách; t quân khí do Tr n V n Qu (Chín Qu) và B y Th ñg ph trách. n tháng 7-1958, X y rút C250 v thu c Ban quân s Mi n. ñg chí Sáu Phát c b sung vào T nh y Biên Hòa (T nh y viên), T nh y phân công v làm Bí th Huy n y V nh C u thay th ñg chí Nguy n V n T v làm Phó ban Bình v n t nh.

Tháng 1 n m 1958, ì ì 60, ì ì v trang tập trung u tiên c a mi n ñng Nam B chính th c ra ì. Ti p theo ó, các ì ì 50,70 c ñg c thành l p. ì ì 50 xây d ñg c n c vùng Bù Cháp, Lý L ch. Trong bu ì u khó kh n thi u th n, ñg bào các dân t c Ch ro, Xtiêng ã h t lòng ùm b c c u mang ñ v. H san s t ñg c khoai, trái b p và ch cách cho cán b cách m ñg ào c ch p (Mã à) làm l ñg th c; cùng v i b ì khai phá ñ ñg r y, t ñg gia s n xu t, óng góp m t ph n l ñg th c nuôi cán b chi n s các c quan c a X y và Liên T nh y mi n ñng.

ì phó v i phong trào và l c l ñg cách m ñg ñng phát tri n các t nh mi n ñng Nam b , ch ngày càng lao sâu vào nh ñg hành ñg t i ác vô cùng man r .

Ngày 1 tháng 12 n m 1958, qu c M và bè l tay sai Ngô ñnh Di m dùng thu c c gây ra v th m sát nhà tù Phú L i. Hàng tr m cán b , ñg viên và ñg bào yêu n c b gi t h i. Làn sóng c m ph n dâng lên m nh m kh p trong c n c.

Th ñg v T nh y thông báo s ki n au th ñg n các c p y, ch o các c p y ph i lãnh o, giáo d c, t ch c qu n chúng và gia ñnh có ñg ì thân b ch b t giam nhà tù Phú L i u tranh. Ta t ch c hàng tr m qu n chúng ì kh n tang kéo n T nh tr ñg Biên Hòa, t nh tr ñg Th D u M t, các qu n tr ñg Long Thành, th xã Biên Hòa, Xuân L c ... khóc t cáo t i ác dã man c a M ñg y. Qu n chúng ã tranh th binh s ñg h cu c u tranh, h n ch s kh ñg b , ñn áp c a b n công an, c nh sát.

^(1[12]) Châu V n Phú là ñ ñg tuy n c a trong b o an, do b l , ã t ch c ñi t tên ì L c và a ñ v thoát l y tham gia cách m ñg.

V nh C u, ng chí Nguy n Th B y Bê t ch c v n ng hàng ch c ch em ph n xã Hi p Hòa i kh n tang kéo n dinh t nh tr ng kêu gào khóc lóc òi tr ch ng con em c a mình ang b chúng giam gi .

Không khu t ph c c ý chí và t ình th n cách m ng c a nhân dân, ch càng th ng tay kh ng b , b t b , tra t n dã man, chém gi t cán b , ng viên và ng bào yêu n c. Tháng 5 n m 1959, Ngô ình Di m ban hành lu t 10/59 “ t c ng s n ra ngoài vòng pháp lu t”. Chúng lê máy chém i kh p n i, hành quy t cán b , ng viên không c n xét x . T i Xuân L c, ch b t gi t ng chí Phong, bêu u t i ngã ba Tân Phong, không cho gia ình chôn c t kh ng b t ình th n qu n chúng. Kh p n i, ch t ch c t c ng, di t c ng, b n ch i m, công an r ình r p b t ng i, b t cán b kháng chi n gây ra không khí ng t ng t, c ng th ng bao trùm c thôn xóm, làng xã.

ng ta lãnh o nhân dân ta th c hi n hi p nh Gi -ne-v m t cách nghiêm túc, nh ng qu c M ngày càng th hi n rõ âm m u xâm l c mi n Nam. N m 1959, M a c v n quân s xu ng ch huy hu n luy n ng y quân t i c p ti u oàn. T i th xã Biên Hòa, oàn c v n quân s M (MAAG) óng t i v n phòng nhà máy c a BIF Tân Mai. Tháng 2- 1959, Liên T nh y mi n òng và T nh y Biên Hòa, ng chí Nguy n V n Hoa (N m Hoa) i phó i C250 cùng s tr ình sát quen thu c a ình c Ban quân s Mi n c vào n i thành, nghiên c u tr s oàn c v n MAAG BIF. c ng chí D ng V n L (Ba L) Bí th Th y Biên Hòa và các gia ình c s n i ô th xã nh gia ình bà Sáu T , Nguy n Th V t, Lê Th Xuân giúp che gi u, các ng chí cán b , chi n s tr ình sát ã i u nghiên, chu n b su t m y tháng tr i, n m rõ h th ng b phòng và quy lu t i l i sinh ho t c a b n c v n M ây.

êm 7 tháng 7 n m 1959, m t bán i thu c n v C250 do ng chí Nguy n V n Hoa (N m Hoa) ch huy t chi n khu v t sông ng Nai, k th p v i l c l ng t v m t c v trang c a th xã Biên Hòa t nh p vào n i ô th xã, ti n công tr s phái oàn c v n quân s M , di t t i ch hai tên c v n M (thi u tá Bael Buis và trung s Chester Ovmand) và làm b th ng m t s tên khác.

Tr n ánh b n xâm l c M t i th xã Biên Hòa là tr n ánh u tiên di n ra mi n Nam, v ch tr n b m t xâm l c c a qu c M mi n Nam Vi t Nam, gây ti ng vang kh p c n c và th gi i.

Sau ti ng súng di t M t i nhà máy c a BIF, ng b Biên Hòa g p m t th thách nghiêm tr ng do s ph n b i c a m t s cán b , ng viên thoái hóa, bi n ch t .

Tháng 5 n m 1959, tên Tr n Xuân Hà (Hà T), Bí th huy n y Tân Uyên, r i chuy n làm Bí th Long Thành ã u hàng, d n ch b t cán b , ng viên hai huy n Tân Uyên, Long Thành. Long Thành, h n d n b t 4 Huy n y viên Tr n T n L c, N m Khôi, Châu Minh S ... Tên Hai Giò, Bí th chi b Phú H u c ng ph n b i u hàng, d n ch b t h u h t các ng viên, c s c a xã. Cùng trong tháng 5 – 1959, T C ng (oàn Tr) cán b binh v n c a t nh, c phân công theo òi v n ng lính s oàn 5 t i Bình a (Tam Hi p) u hàng gi c. H n d n lính b t h t c s n i tuy n trong l ònh ch và b t c s qu n chúng ã t ng ã t ng nuôi gi u h n Bình a, An H o, Hi p Hòa. Ngày 20 tháng 8 n m 1959, Ba Chánh, Tr ng ban giao liên t nh Biên Hòa ph n ng, u hàng ch. Ngay hôm sau (21-8-1959), Chánh d n công an v ban b t ng chí Ngô Bá Cao, Bí th T nh y t i nhà ch Hai Xuân p Tân B n, ph ng B u Hòa. Ti p ó, y d n ch b t ti p ng viên, c s c t cán, qu n chúng giao liên và các

u m i giao liên công khai do y xây đ ng. Sau ó M i L i, cán b Huy n y Tân Uyên c ng ra hàng gi c, d n ch b t ng viên, c s mà h n bi t.

Nh v y, ch trong th i gian t tháng 5 n tháng 8- 1959, t i Biên Hòa 5 tên m t l p tr ng ra u hàng gi c, ph n b i T qu c, ph n ng, d n ch b t trên 300 cán b , ng viên, oàn viên, c s c t cán qu n chúng Long Thành, Tân Uyên, th xã Biên Hòa. Có ng i b ch bao b t t i nhà, có ng i chúng ón trên ng b n u hàng nhìn m t, vì h u h t cán b , ng viên u công khai h p pháp. Tình hình lúc b y gi h t s c c ng th ng, ng b bây gi ch còn chỉ b Thái Hòa, chỉ b Bù Cháp -Lý L ch và m t s ng viên l . Cán b lãnh o t nh y, huy n y không còn công khai n a, ph i tránh né b o t n và móc n i liên l c ch o i phó tình hình.

Ngày 29 tháng 12 n m 1959, ch m tòa án quân s c bi t k t án t hình ng chí Ngô Bá Cao, Bí th T nh y; Nguy n V n Thái (T X ng), Huy n y viên V nh C u; ng chí Ba o, Bí th xã Tam Hi p; Nguy n V n Kh n (B y Lang) cán b binh v n t nh... v t i ch m u ánh M nhà máy c a BIF (m c dù cá c ng chí này không tham gia tr n ánh). Tr c tòa án quân s c bi t c a M ng y th xã Biên Hòa, các ng chí ã nêu cao khí ti t c a ng i c ng s n, anh thép t cáo âm m u xâm l c và t i ác c a qu c M và tay sai: “Chúng tôi yêu n c, chúng tôi không có t i. K có t i chính là Hoa K c p n c Vi t Nam. K có t i là b n tay sai bán n c cho Hoa K , giày xéo dân Vi t Nam”. Các ng chí ã bi n tòa án quân s c bi t c a k thù thành cu c v ch tr n b n xâm l c và tay sai bán n c. Cu c u tranh c a nh ng ng i c ng s n Biên Hòa ã có tác ng m nh m v i qu n chúng nhân dân, v i báo chí và đ lu n ti n b trong và ngoài n c. M i ng i, k c b n ng y có m t t i phiên tòa u ph i khâm ph c ý chí c a ng i c ng s n.

Li n sau ó, nhân dân Biên Hòa, Sài Gòn và kh p n i trong c n c ã c l c u tranh ph n i, òi M Di m ph i xóa án t hình. Tr c khí th u tranh m nh m c a nhân dân bu c ch ph i xóa án t hình và ày các ng chí ra Côn o.

Phong trào cách m ng Biên Hòa lúc b y gi g p muôn vòn khó kh n. Liên T nh y mi n ông ch nh ng chí Lê Quang Ch làm Bí th T nh y Biên Hòa, c n c t nh chuy n v chỉ n khu . Huy n y V nh C u do ng chí Sáu Phong, Phó Bí th th ng tr c i u hành, c n c chuy n v óng Su i N c, p Tân Tri u, xã Tân Hi p.

khôi ph c l i phong trào, Huy n y V nh C u t ch c m t b ph n huy n y g m ng chí Phan V n Trang, Lê V n Tr ng, Nguy n ông Châu do ng chí N m Trang, Th ng v Huy n y làm tr ng nhóm ph trách 6 xã. ng chí Nguy n V n Châu (Ba X c) ph trách các xã Hóa An, Bình Tr ; ng chí Lê V n Tr ng (Hai R ng) ph trách các xã Tân V n, B u Hòa; ng chí Phan V n Trang (N m Trang) ph trách các xã Tân Hi p, Tân H nh. M i tu n, các ng chí h p nhau t i C n Th ng Bà Nghè. b o t n l c l ng, các ng chí ph i ào h m bí m t bám tr móc ráp c s , t ch c hu n luy n, ào t o cán b và lãnh o qu n chúng u tranh. Các ng chí ã c c s , nhân dân ùm b c và b o v . ng chí N m Trang bám tr h m bí m t t i c m v n th m g n ình th n Tân Hi p ã c ông Chính Chiêu (ông t gi ình) hàng ngày mang c m n cúng bàn th th n r i ti p t cho ng chí. ng chí Sáu Tr ng bám p Tân B n, B u Hòa; ng chí ông Châu bám xã Hóa An h m bí m t. u n m 1960, chỉ b ng xã Tân Hi p c thành l p. Các xã Tân V n, B u Hòa, Hóa An, Bình Tr , Tân H nh phát tri n c ng viên, oàn viên l .

T n m 1956 n n m 1959 là m t th i k c c k ác li t gian kh c a cách m ng. ng b và nhân dân Biên Hòa ã v t qua nh ng th thách kh c nghi t y máu và n c m t. Su t th i gian ó, tuy t i b ph n cán b ng viên v n kiên nh l p tr ng, gi v ng ý chí chí n u. Hàng tr m ng bào, ng chí ã anh d ng hy sinh, s ng viên còn l i th c s là nh ng h t g o c i c trui rèn trong màu l a và chính h là nh ng h t nhân trung kiên lãnh o phong trào v trang n i d y a ph ng trong giai o n cách m ng y sôi ng sau này .

CH NG II

NG B BIÊN HÒA LÃNH O NHÂN DÂN ÁNH B I QU C SÁCH P CHI NL C, M R NG VÙNG GI I PHÓNG, CÙNG TOÀN MI N ÁNH B I CHI NL C “CHI N TRANH C BI T” C A M NG Y N M (1960 - 1965)

I. NG B BIÊN HÒA LÃNH O TH C HI N NGH QUY T 15 TRUNG NG - U TRANH CHÍNH TR K T H P U TRANH V TRANG.

M Di m gây ra muôn vàn t i ác i v i nhân dân mi n Nam. S c m h n và ph n n c a nhân dân ã lên n t t nh. au th ng u t h n è n ng kh p m i gia ình, kh p xóm p, n i n cao su, ph th . ã n lúc ng lên c m v khí chi n u gi i phóng quê h ng. Nguy n v ng thi t tha, b c xúc ó th c s tr thành ý nguy n c a toàn ng, toàn dân.

Tháng 1 n m 1959, Ban Ch p hành Trung ng ng h p h i ngh th 15 (khóa II) ra ng l i cách m ng mi n Nam Vi t Nam trong giai o n m i. Sau khi phân tích tình hình phong trào u tranh cách m ng mi n Nam trong nh ng n m qua, xác nh rõ b n ch t c tài, hi u chi n, quân phi t và tàn b o c a chính quy n Ngô ình Di m, Ngh quy t kh ng nh: *“Con ng phát tri n c b n c a mi n Nam là dùng b o l c, theo tình hình c th và theo yêu c u hi n nay c a cách m ng thì ng l i dùng b o l c là: l y s c m nh c a qu n chúng, d a vào l c l ng chính tr c a qu n chúng là ch y u, k t h p v i l c l ng v trang nhi u ho c ít, tùy theo tình hình, ánh quy n th ng tr c a qu c và phong ki n, d ng lên chính quy n cách m ng c a nhân dân”*^(1[13])

Tháng 11 n m 1959, X y Nam b h p h i ngh l n th 4 quán tri t Ngh quy t 15, ng th i ra ph ng h ng nhi m v c th cho ng b Nam b trong th i k m i là: *Gi v ng và y m nh phong trào cách m ng c a qu n chúng, l y u tranh chính tr r ng rãi và m nh m c a qu n chúng làm chính, ng th i k t h p v i ho t ng v trang tuyên truy n ch ng chính sách kh ng b tàn b o, chính sách b c l t v vét c a M - Di m, ng n ch n và y lui t ng b c m i chính sách c a ch, y ch vào th b ng, cô l p h n n a v chính tr, t o i u ki n thu n l i ti n t i ánh chính quy n M - Di m, ra s c xây d ng, c ng c và phát tri n l c l ng cách m ng, t ng c ng s lãnh o c a ng, chu n b s n sàng n m l y th i c ánh b i hoàn toàn k thù”*.

Ngh quy t 15 ã th i bùng lên ng n l a cách m ng ang c nhen nhóm mi n Nam. Phong trào u tranh nh ng n th y tri u m i ngày m t dâng lên cu n cu n, nhanh chóng chuy n sang th t n công.

^(1[13]) *Cu c kháng chi n ch ng M c u n c (1954 – 1975)*. Nh ng s ki n quân s . Nxb Quân i nhân dân, Hà N i 1980, trang 49.

T ngày 17 tháng 1 n m 1960, T nh y B n Tre phát ng tu n l toàn dân “ *ng kh i*” phá v t ng m ng l n b máy cai tr c a ch nông thôn, xây d ng chính quy n cách m ng xã p.

Ti p theo là chi n th ng Tua 2 (Tây Ninh) ngày 26 tháng 1 n m 1960 ã tác ng m nh m n phong trào cách m ng Biên Hòa.

u tháng 2 n m 1960, t i r ng Thái Hòa (Tân Uyên), T nh y Biên Hòa h p h i ngh m r ng tri n khai Ngh quy t 15 và Ngh quy t c a X y Nam b . Sau khi quán tri t Ngh quy t 15, T nh y Biên Hòa ra Ngh quy t: qu c M ã chuy n h ng t chi n tranh không tuyên b sang chi n l c chi n tranh c bi t. ng l i cách m ng c a ng ta là u tranh chính tr k t h p v i u tranh v trang, u tranh v trang h tr c l c cho u tranh chính tr , binh v n. Nhi m v u tiên c a ng b Biên Hòa là phát ng qu n chúng n i d y phá tan b máy kìm k p c a ch, di t ác phá k m, tr n áp b n ph n cách m ng, h uy th ch, nâng cao uy th qu n chúng, ch n ng i xây d ng, phát tri n th c l c cách m ng, phát tri n l c l ng chính tr , l c l ng v trang.

Th c hi n ngh quy t 15 c a Trung ng ng, Biên Hòa g p nhi u khó kh n. Ban ch p hành T nh y Biên Hòa ch còn 5 ng chí do ng chí Lê Quang Ch (N m Ch) làm Bí th , ng chí Nguy n Tr ng Cát (Ba c, Phó Bí th . T nh y viên có các ng chí Nguy n V n Luông (Sáu Phát), Bí th Huy n y V nh C u; Ba Tình, Bí th huy n y Tân Uyên. Huy n Long Thành và Xuân L c b t liên l c v i t nh.

Tuy v y, t nh c ng có nh ng thu n l i là c Liên T nh y cho tr l i m t trung i v trang do ng chí Hùynh V n Viên (Ba Viên) làm i tr ng, h tr cho nhân dân n i d y di t ác phá kìm giành quy n làm ch .

C n c vào tình hình c th trong t nh, th c hi n Ngh quy t Trung ng, T nh y ch o: *C n s d ng ngay l c l ng v trang c a t nh ti n hành m t t v trang tuyên truy n, tr ng i m là các vùng chi n khu thu c huy n Tân Uyên. ng th i kh n tr ng chu n b l c l ng m r ng a bàn ho t ng xu ng vùng giáp ranh huy n V nh C u, b t liên l c v i Huy n y Long Thành*. Tháng 2- 1960, T nh y Th Biên quy t nh c t 6 xã thu c huy n V nh C u: Tân Hi p, Tân H nh, Bình Tr , Hóa An, B u Hòa, Tân V n giao v huy n Tân Uyên, b sung ng chí N m Trang vào Th ng v Huy n y Tân Uyên ph trách các xã này. Sau ba tháng, T nh y l i quy t nh tách và a 6 xã nói trên v huy n Lái Thiêu, ng chí N m Trang c b sung vào T nh y làm Bí th huy n y Lái Thiêu.

u tháng 3 n m 1960, v i s h tr c a b i t nh, nhân dân các xã Th ng Lang, Tân T ch, Tân Hòa, M L c do ng chí Ba Tình, T nh y viên, Bí th Huy n y Tân Uyên tr c ti p ch o ã ng lo t n i d y t phá tr s t ng y, di t b n ác ôn. Làn sóng kh i ngh a nhanh chóng lan r ng kh p vùng. Ch trong m t th i gian ng n, nhân dân ã n i d y cùng l c l ng v trang p tan b máy t xã, p, tr n áp b n ph n cách m ng giành quy n làm ch trên m t vùng r ng l n, t o u c bàn p ti n xu ng vùng sâu. Hàng ch c nam n thanh niên h ng hái thoát ly gia nh p b i t nh, huy n và du kích các xã .

xã Ph c An, “tr ng i m” bình nh c a chúng khu lòng ch o Nh n Tr ch , ch kh ng ch , rún ép nhân dân 2 p V ng G m và Bào Bông ph i d n v khu trù m t “Hang Nai”. Huy n y Nh n Tr ch ch o chi b xã Ph c An xây d ng k ho ch k t

h p 3 l c l ng chính tr , v trang, binh v n, quy t tâm t p trung n l c phá v k ho ch l p khu trừ m t c a ch; ch o l c l ng v trang huy n t p trung h tr tích c c ánh b n ru ng cần. Các cu c u tranh chính tr c a nhân dân các p n ra liên t c. ng bào a yêu sách òi t do i l i làm n, vì n lý do là bà con trong vùng u là m ngh chài l i nên không th t p trung vào khu trừ m t, không i s m v t i dân s ch t ói. ch kh ng b r t ác li t. Chúng s d ng lính n Gò Cát, n V ng G m, chi khu Nh n Tr ch n bao vây t ng nhà, qu ng c lên xe tr c r i thúc ng i lên s au. Cu c u tranh ch ng xúc tác dân di n ra quy t li t. Nay ch b t dân lên, mai nhi u gia ình l i ch c v t c. Có gia ình b luôn c, v ng i không. Ta k t h p r t ch t ch , v a u tranh chính tr r t quy t li t, l i v a tích c c làm công tác binh v n, v n ng binh lính không àn áp nhân dân, v n ng gia ình binh s cùng chung c nh ng b gom dân, b kh ng b tranh th lôi kéo con em không àn áp ng bào. L c l ng v trang t nh, huy n, du kích xã Ph c An bao vây bót Ph c An, b n ta, ch n ánh khi chúng i ru ng cần xúc tác dân, kêu g i b c rút, b c hàng su t th i gian 3 tháng. Tháng 6 n m 1960, ta b t hàng n Gò Cát. Khu trừ m t Hang Nai b phá tan .

Cùng v i th ng l i b c hàng n Gò Cát (Ph c An, phong trào du kích chi n tran h các xã Ph c Th , Ph c Long, Ph c Lai (l 19) và các xã Phú H i, Ph c Thi n, Long Tân (l 17)... phát tri n m nh. M i xã u có chi b , xã i du kích và các oàn th ho t ng m nh, bám dân làm ch p, xóm, ánh ch thun co l i.

Huy n V nh C u, m t huy n bao quanh th xã Biên Hòa, T nh y ch o tri n khai m t trung i l c l ng v trang do anh Th c làm trung i tr ng ho t ng phía ông nam sông ng Nai d c liên t nh l 16 t Tân Hi p, Bình Tr , Tân H nh, Hóa An, B u Hòa, Tân V n, tr ng i m là Tân Hi p, Bình Tr. Ph i h p v i b ph n Huy n y ang bám tr ây (các ng chí N m Trang, Sáu Tr ng, ông Châu) n m ch c tình hình, trong m t êm ta di t tên Báo công an ng m p Tân Thi u, xã Tân Hi p, di t tên Phiên xã tr ng Bình Tr. Ngay trong êm, ta di t hai tên này và b t m t s tên ch i m t p khác ra tr c cu c h p c a dân c b n án v ch tr n t i ác c a chúng, bu c chúng ph i nh n t i và xin qu n chúng tha t i. Sau cu c h p này, b n ác ôn còn l i vùng này u ho ng s b ch y v Sài Gòn ho c th xã Biên Hòa. Nh ng ngày sau ta ti p t c h p dân các xã còn l i, b t s tình nghi, h ng hách nh ng ch a t i t i ph i ch t, tr n áp tr c cu c h p qu n chúng h uy th ch, nâng khí th c a cách m ng qu n chúng lên. B máy t xã, p vùn g này b phá rã, ta xây d ng du kích các xã. xã Bình Tr , nh xây d ng c hai n i tuy n trong dân v cung c p tình hình, Huy n y V nh C u quy t nh t ch c ánh i dân v , thu c súng và t ch c c m t ti u i v trang c a huy n ho t ng.

T i Xuân L c, khi ng chí Ngô Ti n, Bí th Huy n y b ch b t t i Gia Ray, huy n t liên l c v i T nh y Biên Hòa. Huy n ch còn l i m t s ng viên, c s Gia Ray, R ng Lá, s Ông Qu , Hàng Gòn. Liên T nh y mi n ông quy t nh giao huy n Xuân L c v cho t nh Bà R a ch o. T nh y Bà R a phân công ng chí Lê V n Th m (Chín Sanh) cùng hai ti u i v trang do ng chí Chín Nh n ch huy v ph trách Xuân L c.

T nh y quy t nh thành l p Ban cán s ng huy n Xuân L c vào tháng 7 -1960, ch nh ng chí Chín Sanh làm Bí th Ban cán s , hai y viên là ng chí Chín Nh n và Mai Hi n Thái (Ba Thái, ang ph trách vùng cao su). Ban cán s huy n Xuân L c ng chân khu r ng Tr ng Táo và liên l c v i i công tác vùng cao su do ng chí Phan Thành Ph (Tám Ph ph trách ho t ng khu v c C m M các ng viên c s

cao su Ông Qu nh ng chí T Quy, Út Lan.... Trong khi ó, huy n nh Quán, i công tác Liên T nh y mi n ông do ng chí Võ T n V nh (Sáu V nh) ph trách có 2 ti u i ph trách v trang làm công tác tuyên truy n ông tây qu c l 20 và vùng ng bào dân t c Tà Lại.

khôi ph c l i phong trào, Ban cán s ng huy n Xuân L c ã h p ki m i m ánh giá tình hình ch, ta: Nh ng n m qua ch ánh phá phong trào cách m ng c a qu n chúng, k m k p g t gao, qu n chúng r t c m thù ch, m c dù thi u s lãnh o c a ta, công nhân cao su v n t ng u tranh giành chén c m manh áo. Ban cán s quy t nh t ch c 4 i công tác nh sau :

- + i 1 ph trách vùng Tr ng Táo, Gia Huynh
- + i 2 ph trách vùng Gia Ray
- + i 3 ph trách vùng cao su
- + i 4 ph trách Xuân L c.

Các i v trang liên t c t p i u tra, tìm liên l c v i các c s b m t liên l c. H ng l 20, i v trang tuyên truy n liên t c bám khu v c Tà Lại, Lý L ch ng n ch n b n phá r ng, thu l ng th c, di t ác h uy th ch. T i C m M , i 3 di t tên N m Miên, c nh sát ác ôn. n cu i n m 1960, phong trào huy n Xuân L c phát tri n khá t t, xây d ng c c s t i xã, s cao su Ông Qu , Hàng Gòn, B o Bình, Su i Cát, Tân Phong...

Tháng 9 n m 1960, X y Nam b quy t nh sáp nh p hai t nh Biên Hòa và Th D u M t thành t nh Th Biên do ng chí Lê Quang Ch làm bí th T nh y; ng chí T c (Nguy n V n i), Phó Bí th ; y viên Th ng v Ba Ân ph trách v trang; Ba c, y viên Th ng v , ph trách dân v n; các T nh y viên: ch Ph m Th Ngh a (M i Ngh a); Nguy n V n Luông; Ba Tình (Ba Thu n), T nh y viên óng t i chi n khu (Tân Uyên). T nh y Th Biên t ch c h i ngh ki m i m tình hình hai t nh v a sáp nh p và ra ngh quy t: T i p t c phát ng qu n chúng n i d y di t ác phá k m k p c a ch, m ra vùng tranh ch p m nh; bung m nh ra vùng y u th xã, th tr n; giáo d c, v n ng qu n chúng rút thanh niên xây d ng l c l ng v trang huy n, du kích xã; xây d ng c s ng, oàn, M t tr n, các oàn th qu n chúng, t p h p l c l ng u tranh b o v quy n l i c a dân.

T nh y Th Biên nh n nh: Âm m u c a M ng y b trí ng bào mi n B c di c là nh m t o vành ai ng n ch n cách m ng Biên Hòa, xây d ng h u thu n chính tr c ho chính quy n tay sai Ngô ình Di m, b o v u não Sài Gòn. Do v y phá âm m u này, T nh y quy t nh thành l p Ban v n ng di c c a t nh g m 3 ng chí V n Công V n (N m V n) phó Ban Dân v n t nh làm tr ng ban, Nguy n V n Ch ng (B y Ch ng), Nguy n V n Danh (Ba R ch). C n c c a ban v n ng di c Bùng binh xã Thi n Tân và Tân nh. Nhi m v c a Ban là tuyên truy n thâm nh p chính sách cách m ng khu v c ông ng bào di c Công giáo, ng bào dân t c Nùng nh ng Lách, Sông Mây, H Nai.

c X y t ng c ng m t trung i v trang, k t h p v i l c l ng a ph ng, T nh y Th Biên xúc ti n ngay v i c thành l p n v v trang t p trung c a t nh. i i 240 chính th c ra i.

M t khác, T nh y c ng ch o các huy n rút thanh niên các xã, kh n tr ng t ch c b i a ph ng huy n có l c l ng v trang h tr qu n chúng u tranh ch ng ch.

Tháng 11 – 1960, ng chí Nguy n V n Luân (Sáu Phát) T nh y viên, c T nh y phân công v làm Bí th Huy n y V nh C u, ng chí Ba Tú làm Phó Bí th . C n c huy n y V nh C u óng t i c n c i An. T nh y a trung i v trang do ng chí Hu nh V n Viên (Ba Viên) và Nguy n V n m (Hai m) ch huy v V nh C u ho t ng m a bàn khu v c i An, Tr An, Tân nh, Thiên Tân... d c t nh l 24 phía nam sông ng Nai, xây d ng c s , h tr qu n chúng n i d y u tranh. h tr cho t nh, Ban ch huy quân s Mi n t ng c ng m t i t v trang xu ng ho t ng khu v c i An, Tân nh. ng chí M i Thái c b sung vào huy n y V nh C u.

êm 29 tháng 12 n m 1960, Huy n y V nh C u t ch c cu c mít tinh xã Thi n Tân chào m ng M t tr n Dân t c Gi i phóng mi n Nam Vi t Nam ra i, gi i thi u C ng l nh c a M t tr n, kêu g i oàn k t m i t ng l p nhân dân u tranh d i ng n c M t tr n kháng chi n ch ng M c u n c.

Cùng êm, Ban binh v n huy n r i rác hàng tr m truy n n d c theo l 24 và tr c các n bót gi c, tuyên truy n C ng l nh c a M t tr n, kêu g i binh lính ng y quay súng tr v v i nhân dân.

Nh ng t v trang tuyên truy n r m r ã t o c m t b u không khí ph n kh i trong nhân dân. Hàng ch c thanh niên nam n các xã h ng hái thoát ly tham gia kháng chi n. Cán b huy n phân công t p trung xu ng xã giáo d c, phát ng qu n chúng và ch n ng i xây d ng c s c t cán, rút thanh niên xây d ng du kích xã.

i phó v i phong trào cách m ng ã và ang phát tri n m nh m , kh p các huy n trong t nh, ch t p trung l c l ng ch l c, b o an, dân v bung ra ph n kích m t s n i. Chúng dùng phi pháo b n phá b a bãi vào xóm p, a lính ch l c óng thêm m t s n bót d c theo tuy n giáp ranh, các tr c l giao thông chi n l c và a ph ng tr ng y u Long Thành, V nh C u và ven th xã Biên Hòa .

Tháng 3 – 1961, ng chí Nguy n Tr ng Cát (Ba c) Phó Bí th T nh y Th Biên v c n c d c Giá Râu (i An) tri n khai quy t nh c a Khu y thành l p các Ban cán s : Ban cán s di c H Nai do ng chí V n Công V n làm Bí th , y viên có ng chí Nguy n V n Ch ng, Chín Ninh.

y m nh công tác tuyên truy n xây d ng c s vùng ng bào dân t c và di c Công giáo, Ban cán s di c thành l p i v trang tuyên truy n g m ng chí Nguy n V n Danh (Ba R ch) B y Ch ng, N m Tri t. i c trang b m t kh u súng Mas, l ca bin, l l u n. Khu v c ho t ng ch y u c a i là các p Thanh Bình, Long Vinh, (ng Lách, Sông Mây), Thanh Hóa, Bùi Chu... Ban ngày, các ng chí ra sát r ng tìm g p bà con g m nh ng ng i (dân t Bình D ng) qua làm cây. Ban u, khi g p cán b , dân u b ch y không dám trò chuy n. Nh ng b ng lòng kiên trì, nh n n i, các ng chí âm th m giúp dân ch t cây, ánh tranh, x n m ng t a u... gây c lòng tin trong qu n chúng. n cu i n m 1961, chi b ã xây d ng c 7 c s trong các p, v i c i l i vào p thu n l i.

C ng trong th i gian này, ng chí Ba c, Phó bí th T nh y cùng v i m t ti u i v trang c tr ng, m ng xu ng Long Thành. T i khu r ng Bàu Bông (Ph c An) ng chí Ba c ph bi n tình hình, tri n khai n i dung Ngh quy t 15 c a Trung ng

ng, Ngh quy t c a T nh y Bà Biên quy t nh thành l p Ban cán s huy n Long Thành. Sau ó, ng chí Ba c t ch c h c t p cho cán b , ng viên trong huy n.

M i u tranh v trang c m ra ã t o nên m t ni m ph n kh i to l n trong cán b , ng viên và qu n chúng nhân dân. Ban cán s huy n ch o kh n tr ng xây d ng l c l ng v trang huy n và du kích các xã làm nòng c t cho phong trào qu n chúng n i d y. n v 19/5 (b i a ph ng huy n) c thành l p. S v khí c chôn gi u t n m 1954 t i cánh ng Bàu Bùng, kênh Ng n Bát, kênh Cá Tròn, r ch C u C ... c ào lên trang b cho b i. Trong m t th i gian ng n, các xã u xây d ng c i du kích t ba n n m ng chí, cá bi t có m t s xã nh Ph c An, Ph c Th ã phát tri n m t ti u i.

Sau ba tháng ho t ng và phát tri n l c l ng cách m ng, Ban cán s huy n Long Thành quy t nh phát ng nhân dân các xã n i d y di t ác phá k m, tr n áp b n ph n cách m ng, nâng khí th qu n chúng lên. Gi a tháng 8 n m 1961, l c l ng v trang huy n k t h p v i du kích xã Ph c An t ch c di t tên M i Hi m (i úy an ninh c c nh m i n ông). Ti p sau ó, du kích xã Phú H i di t tên giáo L u, m t tên công an ng m ch i m nguy hi m vùng ven t nh l 17. Di t úng i t ng ác ôn, qu n chúng ph n kh i vui m ng, t o th cho qu n chúng n i d y, m ra c nhi u s , xã khác trong huy n Long Thành.

Tháng 7 n m 1961, X y Nam b quy t nh tách t nh Th Biên. T nh Biên Hòa c t ch c l i bao g m các huy n V nh C u, Long Thành, Tân Uyên, Nh n Tr ch, th xã Biên Hòa. T nh c thành l p trong i u ki n còn nhi u khó kh n , thi u th n. Ban ch p hành T nh y c X y ch nh : ng chí Lê Quang Ch làm Bí th ; ng chí Nguy n Tr ng Cát (Ba c) Phó Bí th . N ng chí M i Ngh a, ng chí Nguy n V n Luông, T nh y viên. Ban quân s t nh: ng chí Nguy n Thanh Bình (T Bìn h) tr ng ban; Nguy n V n Luông, chính tr viên. T nh y óng khu v c Bàu Sình, b c l l (b c Tr ng Bom).

Các ban ch p hành Huy n y, Th y c c ng c . Huy n Long Thành c tách làm hai huy n: Huy n Long Thành, ng chí V H ng Phô (Sáu Khánh) làm Bí th Ban cán s . Nguy n V n T (Út 12) làm Phó Bí th , Nguy n V n ông (Ba ông), Nguy n V n Hoành (M i C), Nguy n Th H ng (Sáu H ng) y viên. Huy n y Nh n Tr ch, ng chí Võ V n L ng (T nh) làm Bí th , Nguy n V n Thông (Hai Thông), Phó Bí th ; các y viên Th ng v : Nguy n V n S n (Hai S n), Ph m Minh Chính, Nguy n V n Li m; các y viên: Tr n V n Th , Nguy n V n Quang, Nguy n V n B . Bí th Huy n y Biên Hòa, ng chí Tr ng V n L . Huy n y V nh C u, ng chí Ba Tú làm Bí th . Ban cán s di c H Nai, ng chí V n Công V n làm Bí th .

i i 240 b i t p trung c a t nh c thành l p do ng chí T ù làm i i tr ng, ng chí Chi n và ng chí N m Lâm làm i i phó, ng chí T Bé làm chính tr viên. Tháng 9 n m 1961, b i ch l c khu m i n ông Nam b ánh tr n Ph c Thành giành th ng l i l n. L n u tiên m i n Nam, ta ánh chi m c m t t nh l , p tan ý bao vây chia c t chi n khu c a ch, m r ng a bàn ho t ng, m r ng c n c a cách m ng. Chi n th ng Ph c Thành ã tác ng tr c ti p n a bàn t nh Biên Hòa, nh t là vùng giáp ranh V nh C u.

Các xã t Bình Long n Tân Phú, L i Hòa, Tân Tri u, Bình Ph c, Bình Ý... b i t nh, huy n liên t c m các t v trang tuyên truy n, di t ác phá k m, ti n công các n bót ch. Hàng ch c tên ác ôn b cách m ng tr ng tr . B n t xã p, dân v ng y co

l i. Th làm ch các p c dâng lên. n cu i n m 1961, ta xây d ng c các chi b ng Hi p Hòa, Hóa An, Tam Hi p, xây d ng c c t cán qu n chúng và phát tri n c c s công nhân, h c sinh, tỉ u th ng và các t ng l p lao ng khác. Truy n n, c M t tr n th ng xuyên xu t hi n các ph ch , tr ng h c và các c quan, công s c a M ng y.

th xã Biên Hòa, m ng l i c s c ng d n c c ng c và phát tri n tr l i. ng chí Tr ng V n L (Ba L), Bí th Th y và các c p y viên khác th ng xuyên bám tr n i ô và các xã ven, các p Núi t, Gò Me, Tân Mai, Lân Thành (xã Bình Tr c) u xây d ng c c s .

Long Thành và Nh n Tr ch - hai huy n i m c a t nh - ho t ng u tranh v trang k t h p u tranh chính tr , binh v n khá ch t ch . c b i t nh, huy n h tr , nhân dân và du kích xã Tam An, An L i, Tam Ph c, m c dù n bót ch còn, nh ng do ho t ng 3 m i quân s , chính tr , binh v n m nh, ch co c m trong n, bót, ta nâng c th làm ch .

T n m 1960, m c dù ch a liên l c c v i T nh y Biên Hòa, nh ng sau hai tr n ánh Tua 2 Tây Ninh, nh ng ng viên Long Thành ã h c t p kinh nghi m, du kích k t h p v i l c l ng chính tr , binh v n t i ch c a qu n chúng bao vây, b c hàng n Gi ng Cát xã Ph c An, tiêu di t n Ph c Th . N m 1961, i i C240 c a t nh ph i h p v i m t s b ph n b i ch l c Khu (tỉ u oàn 800), du kích s cao su Bình S n tỉ n công tiêu di t m t trung i b o an ng y, t ch thu 11 súng, thu l ng th c th c ph m c a ch n i n, l y 2 máy tỉ n, nguyên v t li u chuy n ra c n c cây d ng binh công x ng s n xu t v khí.

T m t huy n c s h u nh b m t tr ng trong nh ng n m ch tỉ n hành chi n d ch “t c ng, di t c ng”, n cu i n m 1961, ta ã chuy n lên làm ch c m t s p các xã Tam An, xã Ph c Nguyên (huy n Long Thành), các xã Ph c An, Ph c Th , Phú H i, Phú H u (huy n Nh n Tr ch). T i Bình S n, T nh y t ng c ng 11 cán b l p hai i công tác: i công tác Bình S n g m các ng chí T n (C240), n ng chí Khanh (Hai H ng), Hu nh Th Ph ng, Ba S n, Sáu L c do ng chí T Th Nhân ph trách (gi a n m 1961, T nh y a ng chí T Li m thay ng chí Th Nhân); i công tác n i n Sihp (s Bà m) g m các ng chí Thanh, Ngh a, H i, Luân do ng chí Thành ph trách.

D i s lãnh o c a ng b huy n Long Thành và Nh n Tr ch, tr c ti p là các chi b ng các xã, nhân dân h ng hái tham gia công tác cách m ng, óng góp nhân tài v t l c cho kháng chi n.

phía ông b c l l và vùng nam l 20, các i v trang tuyên truy n do ng chí Chín Sanh, Sáu Vinh, Chín Nh n ch huy c ng nhi u l n t p kích vào b n lính b o v tr i bé Tr n L Xuân, thu c m t s v khí.

(b o m lãnh o cách m ng Mi n Nam giành th ng l i, th c hi n Ngh quy t i h i l n th III c a ng, ngày 23/01/1961, H i ngh l n th 3 (Khóa III) Ban Ch p hành Trung ng ng quy t nh gi i th X y Nam b , thành l p Trung ng C c Mi n Nam “là m t b ph n c a Ban Ch p hành Trung ng, g m m t s U viên Trung ng c Ban Ch p hành Trung ng c ra và c y nhi m ch o toàn b công tác c a ng Mi n Nam. Trung ng C c Mi n Nam t d i s lãnh o c a Ban Ch p hành Trung ng, do B Chính tr th ng xuyên thay m t Trung ng ch o”.

Ngày 10/10/1961, tại Mã Đà thu hoạch Chi n Khu , H i ngh l n th I Trung ng c c Mi n Nam c t ch c d i s ch trì c a ng chí Nguy n V n Linh, u viên Trung ng ng, Bí th Trung ng C c Mi n Nam. H i ngh ã quán tri t ch th c a B Chính tr , ánh giá m t cách toàn di n phong trào cách m ng trong nh ng n m qua, nghiên c u sâu ph ng châm u tranh c a Trung ng ng ra: “ y m nh h n n a u tranh chính tr , ng th i y m nh u tranh v trang lên song song v i u tranh chính tr , t n công ch b ng c hai m t tr n chính tr và quân s ” và xác nh ph ng h ng ti n lên c a cách m ng Mi n Nam. ra 10 nhi m v c th i v i các c p ng b Mi n Nam.

T i n i ây ã hình thành và ki n toàn các C quan tham m u c a Trung ng C c g m V n phòng Trung ng C c Mi n Nam, B Ch huy quân gi i phóng Mi n Nam, Ban B o v An ninh Trung ng C c Mi n Nam, Ban Tuyên Hu n Trung ng C c Mi n Nam, Ban T ch c Trung ng C c Mi n Nam, Ban Thông tin liên l c Trung ng C c Mi n Nam, ài phát thanh và Thông t n xã Gi i phóng Mi n Nam, Ban Giao b u v n Trung ng C c Mi n Nam ng th i hình thành các n v Quân ch l c Gi i phóng mi n Nam u tiên; n i xu t phát các ch o toàn di n c a Trung ng, Trung ng C c v công tác xây d ng ng, ào t o cán b , v xây d ng kh i i oàn k t toàn dân xây d ng s c m nh t ng h p ánh b i chi n l c chi n tranh c bi t c a qu c M . T i c n này, Trung ng c c mi n Nam ã ch o m hành lang chi n l c t mi n ông Nam B n i thông v i tuyền ng t mi n B c vào, ti p nh n s chi vi n to l n c a mi n B c xã h i ch ngh a cho ng b và quân dân mi n Nam trên tuyền u ch ng M , c u n c. Trung ng C c và các c quan tham m u, ph c v Trung ng C c óng c n c Chi n khu ch g n 2 n m (1961-1962) nh ng c n c c xây d ng, phân b r t ch t ch và khoa h c, t o nên m t h th ng phòng th ch c ch n, b o m an toàn tuyền t i cho Trung ng C c lãnh o, ch o phong trào cách m ng toàn Mi n Nam trong th i k u ng kh i; làm chuy n bi n tình th cách m ng t kh i ngh a t ng ph n sang chi n tranh cách m ng.)¹

Tuyền hành lang liên l c c a ta t chi n khu qua Xuân L c v Bà Ra – V ng Tàu c n i thông. Phong trào cách m ng vùng nông thôn, vùng n i n cao su ã c nhen nhóm, m ng l i c s ã c xây d ng tr l i nhi u n i trong huy n.

Tr c tình hình ó, tháng 12 n m 1961, sau khi khai thông tuyền ng Tr ng S n, Nam b , ng chí Ph m L c (T L c), m t ng chí ã t ng l n l n v i phong trào cách m ng Xuân L c trong 9 n m kháng chi n ch ng th c dân Pháp c Khu y mi n ông giao nhi m v v cùng ng chí Sáu V nh ph trách n v v trang tuyền truy n C150, lãnh o phong trào cách m ng khu v c nh Quán.

Nh v y là t khi có ngh quy t 15, u tranh chính tr k t h p v i u tranh v trang, l c l ng v trang t nh, huy n, xã phát tri n nhanh, th t s là òn xeo ánh ch ru ng càn, di t ác phá k m h tr cho phong trào qu n chúng n i d y, xoay chuy n tình th , t ng b c xây d ng c s , phát tri n l c l ng cách m ng bao g m l c l ng chính tr và l c l ng v trang; k t h p ch t ch u tranh chính tr , u tranh v trang và công tác binh v n t n công ch giành nhi u th ng l i trên kh p các a bàn huy n, th trong t nh, giành quy n làm ch hàng lo t p và n i n cao su.

¹ Ph n này c b sung sau khi khôi ph c c n c Trung ng C c Mi n Nam t i Chi n kh (1961-1962) Kh i công ngày 13-3-2004, khánh thành ngày 10-10-2004)

Th ng l i ó chính là k t qu s c m nh v i c a l c l ng qu n chúng các t ng l p nhân dân trong t nh d i s lãnh o c a ng tr c ti p là các ng b a ph ng, c bi u hi n sinh ng trong th c t là ý ng h p v i lòng dân s t o thành s c m nh vô ch.

II. ÁNH B I K HO CH BÌNH NH, GOM DÂN L P P CHI N L C C A M NG Y.

Th ng l i c a phong trào qu n chúng n i d y v i khí th sôi n i cùng v i phong trào ng kh i toàn mi n Nam ã t o nên m t chuy n bi n nh y v t c a phong trào cách m ng. Cách m ng mi n Nam ã thoát ra th i k en t i và chuy n sang th ti n công.

Th c t ó ã bu c qu c M ph i ánh giá l i tình hình m t cách khách quan, chúng ph i th a nh n: *“Tình hình Vi t Nam h t s c nghiêm tr ng ho t ng quân s c a Vi t C ng d i các hình th c t kích, t p kích, công n liên ti p x y ra, u tranh chính tr phát tri n n m c áng lo ng i”* và *“v n Nam Vi t Nam sau ng kh i không còn là v n n thu n v chính tr và tình báo c nh sát n a mà ã tr thành v n ch a nhi u nhân t quân s . Cu c chi n tranh Vi t Nam th c ch t là cu c n i d y nên h ng chi n l c m i c a M là ph i ch ng n i d y.”* ^(1[14])

Do ó c u vãn tình th , ngay khi b c chân vào Nhà Tr ng, T ng th ng M J.Ken-n -dy ã quy t nh chuy n h ng t chi n l c chi n tranh khôn g tuyên b sang chi n l c *“chi n tranh c bi t”*.

Tháng 11 n m 1961, k ho ch Stalây Tâyl (Staley – Taylor), k ho ch u tiên th c hi n chi n l c *“chi n tranh c bi t”* c T ng th ng và H i ng an ninh M chính th c thông qua.

th c hi n k ho ch trên, chúng s d ng nhi u bi n pháp chi n l c, nhi u âm m u thâm c, mà trong ó ch ng trình *“bình nh”* và l p *“p chi n l c”* c nâng lên thành *“qu c sách”* nh m bình nh mi n Nam trong vòng 18 tháng .

S chuy n h ng chi n l c chi n tranh c a M - Di m còn th hi n rõ qua vi c t ch c l i chi n tr ng và i u ch nh th b trí l c l ng trên ph m vi toàn mi n.

Ngày 13 tháng 4 n m 1961, Ngô ình Di m ra s c l nh gi i tán các quân khu, thành l p các vùng chi n thu t. Vùng I chi n thu t bao g m các t nh giáp v tuy n 17 nh Tr Thiên – Hu , Qu ng Nam – à N ng. Vùng II chi n thu t bao g n mi n Trung và Tây Nguyên. Vùng III chi n thu t bao g m toàn b Nam b . Trong vùng III có 3 khu chi n thu t là khu chi n thu t 31 bao g m các t nh mi n ông, khu chi n thu t 32 bao g m các t nh mi n Trung Nam b . Riêng t i Sài Gòn là bi t khu th ô.

Th i k này, quân ng y có 9 s oàn quân ch l c và m t s ti u oàn quân t ng trừ b (lính dù và th y quân l c chi n). Vùng III chi n thu t c u tiên b trí g n m t n a l c l ng quân ch l c ng y.

Biên Hòa và Long Khánh, ch phân b l i a gi i hành chính các qu n xã, thành l p thêm m t s qu n m i, m t s c khu, y u khu quân s trên nh ng a bàn tr ng y u nh y u khu Tr ng Bom, Thành Tuy H , y u khu Gia Ray, y u khu C m M và c khu R ng Sác.

^(1[14]) Tài li u m t B Qu c phòng M , l u Phòng nghiên c u l ch s ng t nh.

Riêng các s cao su, M Di m bu c ch s ph i gom công nhân các s nh v các trung tâm n i n xây d ng p chi n l c. Toàn b các kho g o, kết ti n ph i gi Sài Gòn ho c các th xã. M t s n i n nh C m M , An L c, Tr ng Bom... xây d ng thành các y u khu quân s . các vùng di c Thiên chúa giáo nh H Nai, Tr ng Bom, Gia Ki m, M Di m dùng chiêu bài “ch ng c ng b o v o” mê ho c l a b p ng bào. Chúng t ch c thanh niên chi n u có trang b v khí canh gác p, bi n các p chi n l c thành i m t a ch ng cách m ng m t cách cu ng t n.

ch ki m soát g t gao vi c i l i, l c xét k l ng t ng ôi quang gánh, gi sách.... b t b , ánh p, từ ày nh ng c s cách m ng. ng bào ta s ng trong p chi n l c nh b giam, không i l i t do.

Tr c âm m u và th o n m i c a M ng y, tháng 2 n m 1962, B chính tr Trung ng ng h p ra Ngh quy t v công tác tr c m t c a cách m ng mi n Nam; kiên quy t y m nh u tranh chính tr , quân s , giành và gi th ch ng y ch vào th b ng h n n a, tích c c xây d ng l c l ng t m i m t, ra s c ánh b i k ho ch Staley – Taylor, m r ng h n n a phong trào gi i phóng dân t c, kh i sâu h n n a mâu thu n n i b c a ch, tranh th m nh m s ng h và ng tình c a l c l ng nhân dân th gi i ch ng chi n tranh vì hòa bình, dân ch và ch ngh a xã h i trên th gi i, ch ng s can thi p v trang quy mô c a qu c M vào mi n Nam Vi t Nam, ti n lên giành nh ng tháng l i to l n h n n a.

Ngày 15 tháng 3 n m 1962, M t tr n Dân t c gi i phóng mi n Nam Vi t Nam ra l i kêu g i và nêu rõ l p tr ng c a mình: “*N u qu c M ngoan c iên cu ng v trang quy mô xâm l c mi n Nam Vi t Nam th c hi n m u nô d ch nhân dân ta, thì nhân dân ta quy t oàn k t m t lòng, hy sinh chi n u n cùng gi v ng n n c l p, giành quy n s ng, t do dân ch cho mình*”

Tháng 4 n m 1962, Th ng v Trung ng C c mi n Nam ra Ngh quy t v ph ng h ng ti n lên c a cách m ng mi n Nam: *y m nh chi n tranh chính tr và v trang lâu dài, ánh l i ch t ng b c, giành th ng l i t ng ph n, ti n lên giành th ng l i hoàn toàn. Xác nh 3 công tác tr ng y u là kiên quy t phá p chi n l c gom dân c a ch, ra s c m r ng c n c a toàn di n v ng m nh, kh n tr ng xây d ng l c l ng v trang ba th quân. Trong 3 nhi m v , phá p chi n l c là nhi m v quan tr ng nh t.*

Tháng 1- 1962, T nh y Biên Hòa c ch n ch nh l i. Khu y mi n ông rút ng chí Lê Quang Ch v Khu công tác, ra quy t nh ch nh ng chí Nguy n Tr ng Cát làm Bí th T nh y; ng chí Nguy n S n Hà (N m Tr) t ban Tuyên hu n khu v làm Phó Bí th ph trách tuyên hu n. ng chí Phan V n Trang, T nh y viên t nh Th D u M t v làm y viên th ng v T nh y, Tr ng ban quân s t nh. N m tháng sau, ng chí Ba Cát v Khu, Th ng v Khu y ch nh ng chí N m Tr làm Bí th , ng chí N m Trang làm Phó Bí th T nh y. Các T nh y viên: Nguy n Thanh Bình, Phó ban quân s ; Nguy n V n Luông, Th ký nông h i t nh, n ng chí Ph m Th Ngh a ph trách kh i v n và H i tr ng ph n , ng chí Lê V n Tr ng...

T nh Biên Hòa b y gi g m các huy n Long Thành, Nh n Tr ch, V nh C u, D An, vùng di c H Nai, huy n cao su Bình S n do ng chí Nguy n Thành A làm Bí th , th xã Biên Hòa. Bí th huy n y Nh n Tr ch, ng chí Nguy n V n Thông; Bí th ban cán s huy n Long Thành, ng chí V H ng Phô (sau ó, Th ng v T nh y i u ng chí Thái V n Thái, Bí th chi b Tr ng Bom v làm Bí th Long Thành thay ng chí Sáu

Khánh); Bí thư Huy n y V nh C u, ng chí Ba Nguy n; Bí thư ban cán s di dân c , ng chí V n Công V n; Bí thư Th y Biên Hòa, ng chí Tr ng V n L ; Bí thư Huy n y D An, ng chí Sáu Tr ng (n cu i n m 1962, D An thu c t nh Th D u M t). Ban cán s t nh c Th ng v Khu y và t l nh mi n ông quy t nh g m:

- Tr ng ban quân s : ng chí Phan V n Trang.
- Phó ban quân s : ng chí Nguy n Thanh Bình.
- Phó ban quân s tham m u tr ng: ng chí Nguy n H ng Phúc.

T gi a n m 1962, phong trào u tranh 3 m i c phát ng r ng kh p trên a bàn 2 huy n Long Thành và Nh n Tr ch. M i u tranh v trang luôn i u làm òn b y phong trào. Phong trào tòng quân đi n ra sôi n i, nh t là vùng n i n cao su nh Bình S n, An Vi n, Kho B c, -la, Hê-lê-na, Tr ng Bom, V n Ngô, Thành Tuy H ... Các s u xây d ng c các i công tác t 3 n 5 ng i. B i và du kích t ch c đi t ác ôn, tr n áp b n ph n cách m ng, b t b n t ng y ph n ng a ra qu n chúng giáo d c, ng th i, y m nh công tác binh v n giáo d c gia ình binh s g i con em vác súng tr v v i cách m ng, ho c b ng v nhà làm n; êm phát loa, r i truy n n kêu g i binh lính ng y các n bót “C m súng M gi t h i ng bào là ph n qu c, có t i v i nhân dân, hãy b súng v nhà làm n”, M t tr n Dân t c Gi i phóng s khoan h ng. M t khác, phát ng qu n chúng các xã Tam An, Tam Ph c, Ph c Nguyên (huy n Long Thành); Phú H i, Phú H u...(huy n Nh n Tr ch), u tranh òi gi m t 25%. Liên ti p 3 tháng (t tháng 6 n tháng 9 n m 1962) hàng ch c cu c u tranh chính tr c a các xã n ra ch ng ch gom dân, l p p chi n l c. Ngoài ra, huy n y Long Thành, Nh n tr ch ch o u tranh ch ng b t lính, ã v n ng gia ình binh s, bà già, ch em ph n kéo lên huy n l Long Thành, Nh n Tr ch u tranh v i qu n tr ng òi tr ch ng, con, em b b t i lính.

Gi a n m 1962, T nh y quy t nh rút l ti u i l c l ng v trang c a huy n Nh n Tr ch do ng chí C m làm ti u i tr ng, a sang Long Thành xây d ng l c l ng t p trung huy n. Huy n y ã lãnh o ch o các chi b , du kích các xã, các oàn th phát ng qu n chúng n i d y đi t ác phá k m làm ch p H ng nh xã Tam An, p Ph c Khánh xã Tam Ph c và các p xã Long An, L c An, Bà Ký (Long Ph c) v n ng thanh niên i b i. Ch trong m t th i gian ng n trong n m 1962, v a ánh ch l y súng trang b cho l c l ng huy n, v a v n ng thêm tân binh, huy n Long Thành xây d ng c l l c l ng v trang.

Phong trào ã m ra cho các huy n Long Thành và Nh n Tr ch, cho t nh Biên Hòa h ng ch o sát úng trong vi c v n d ng sáng t o 3 m i giáp công ánh ch, phá p chi n l c, gi i phóng xã p.

Cùng lúc, hai Huy n y Long Thành và Nh n Tr ch ch tr ng ào a o, làm n i ng chân ch o c a huy n, n i bám tr c a các l c l ng v trang. Công tác ào a o c tri n khai kh n tr ng. a o c a huy n Long Thành khu v c Tam An, Tam Ph c, hoàn thành vào cu i n m 1962. a o Long Thành cách qu c l 15 kho ng 1000 mét, g m 3 nhánh thông nhau, b ngang a o t 0,8 n l mét, cao 1,6 mét, sâu d i m t t 4-5 mét, có nhi u l thông h i, nhi u góc ngách, bên trên và xung quanh là r ng tre gai r m r p. a o huy n Nh n Tr ch c ào khu v c xã Ph c An, g m m t ng x ng s ng và nhi u ng nhánh, có chi u cao r ng và sâu t ng ng a o Long Thành. Bên d i a o có nhi u o n m r ng làm b nh

vi n, kho hàng, h i tr ng. Hai huy n y Long Thành, Nh n Tr ch nh bám tr a o, ã ch o phong trào sâu sát, k p th i. Su t nhi u n m ch bao vây ánh ác li t, huy n y hai huy n v n t n t i lãnh o phong trào không b ng, không ch y d t.

Tháng 6-1962, T nh y Biên Hòa i u ng ng chí Võ V n L ng (T nh), Bí th Huy n y Nh n Tr ch v làm Bí th Huy n y V nh C u. V nh C u là m t huy n giáp th xã Biên Hòa, n m d c t ng n sông ng Nai, h u ng n là chi n khu (huy n Tân Uyên), là a bàn ch t p trung l c l ng, xây d ng nhi u n bót b o v vành ai sân bay Biên Hòa và các c n c , h u c c a chúng. Huy n y ch tr ng t p trung l c l ng phá p chi n l c i m i An r i t ó phát ng d n ra toàn huy n.

i An là m t xã n m bên b sông ng Nai, d c t nh l 24 có v trí quan tr ng, phía b c là Chi n khu , phía nam là r ng i An c n c cách m ng. ch ch n i An làm i m xây d ng p chi n l c ki u m u. ch t p trung l c l ng, loa phóng thanh tuyên truy n v p chi n l c ki u m u, làm p chi n l c là b o v tài s n tính m ng c a dân; làm p chi n l c là ch ng Vi t c ng, bao vây cô l p kinh t Vi t c ng. Chúng t p trung b o an, dân v , công an ru ng càn trong xã kh ng b nhân dân, b t nhân dân i ào hào, p ê, vót chông tre rào p chi n l c. Ai không i chúng dí súng b t làm xâu. Ai ch ng l i, chúng b t ánh p, b t giam ngay.

Huy n y V nh C u có ngh quy t quy t tâm k t h p chính tr , v trang, binh v n phá p chi n l c i An. Huy n y t ng c ng nhi u cán b các ngành c a huy n xu ng giúp chi b i An xây d ng k ho ch c th phá p chi n l c, tuyên truy n giáo d c rút thanh niên b sung cho i du kích m t, an ninh m t, t o a bàn ng chân l c l ng v trang huy n bám tr , h tr tích c c ánh phá p chi n l c.

Cu i tháng 6 n m 1962, b i huy n V nh C u (C270) ph c kích ánh ch Gò Chùa xã i An, di t và làm b th ng 6 tên. Liên t c nhi u êm, b i huy n b trí bao bố ch quanh p chi n l c h tr cho cán b , du kích t vào p tháo g trái, phát ng nhân dân bung ra phá p chi n l c.

Tháng 7 n m 1962, c c s bên trong ph c v n m tình hình, b i huy n và du kích xã t n công n dân v i An. Ta ánh rã i dân v , thu c nhi u súng.

Các xã Thi n Tân, Tân nh, L i Hòa... phong trào qu n chúng ch ng ch gom dân l p p chi n l c di n ra quy t li t. ch b t ép nhân dân làm p chi n l c, ta bám theo phát ng qu n chúng n i d y phá banh các p. ch ph i t p trung l c l ng i phó.

khu v c di c H Nai, vùng ng bào dân t c, m r ng ho t ng, u n m 1962, Ban cán s di c thành l p thêm hai i v trang tuyên truy n (ngoài i v trang tuyên truy n ng Lách thành l p tháng 3 – 1961). i v trang tuyên truy n ph trách khu v c Thanh Hóa, Bùi Chu, Bách Hòa, Tân Bách do ng chí Chín Ninh ph trách cùng các ng chí B y Ch ng, anh Chi n. i v trang tuyên truy n ph trách Bàu Hàm do ng chí Ba R ch ph trách cùng các anh Ba Quang, anh V y, anh D ng.

Ban cán s di c xác nh 4 nhi m v c a các i v trang tuyên truy n g m :

- + Tuyên truy n thâm nh p 10 chính sách c a M t tr n Dân t c Gi i phóng mi n Nnam, c bi t là chính sách tôn giáo và dân t c.
- + Xây d ng l c l ng bên trong (bí m t) và l c l ng l bên ngoài.

+ Di t ác phá k m, h tr qu n chúng u tranh.

+ Lãnh o qu n chúng u tranh, nh t là u tranh ch ng vào p chi n l c, ch ng làm p chi n l c, ch ng b t lính, ch ng óng thu , ch ng ph t v vô c .

Trong n i b Ban cán s ng t ch c h c t p cho các i v trang tuyên truy n v ng l i, chính sách tôn giáo, xác nh i t ng công tác mà ng giao là v n ng ng bào có o Công giáo, ng bào dân t c Nùng. Các cán b , chi n s ph i kiên trì, nh n n i, ph ng pháp công tác khéo léo i t ng b c nh quan h làm quen, kh i g i tình c m quê h ng, cùng cu c t, ánh tranh, làm r y v i dân, h ng d n ng bào dân t c cách làm t, thuê trâu t Tân nh (V nh C u) qua ng Lách giúp dân cày t... Ban êm, các ng chí n t ng chòi ng bào l i tuyên truy n chính sách, t ng b c giác ng cho dân, n gi a n m 1962, Ban cán s đi xã ã xây d ng, a c m t s c s c t cán ral c l ng l bên ngoài nh anh Vi V n V , ch Sáu M , ông Vày A Xám; xây d ng c các c s c t cán bên trong nh anh Vi V n Xuân, v ch ng anh Cai Phí, ch ém, v ch ng anh Qu , ch Mây (giáo dân Công giáo ng Lách); k t n p ng anh Vi V n Ch m ng Lách; ng th i t ch c h n 60 ng bào Nùng Bàu Hàm vào H i nông dân. Nh nh ng c s c t cán này, Ban cán s đi c gi i quy t c v n l ng th c cho l c l ng t i ch và óng góp cho l c l ng t nh. h tr phong trào qu n chúng, cu i n m 1962, các i v trang ã t i n hành đi t tên H a, tr ng p Thanh Bình (ng Lách), tên H i (ng i Nùng) công an ch i m cho ch b t ng chí Vi V n Ch m.

Xây d ng c c s khu v c ng bào giáo dân Công giáo và dân t c Nùng là m t th ng l i r t l n c a s lãnh o, ch o c a T nh y, c a ban cán s đi c và n l c kiên trì, to l n c a cán b chi n s các i v trang tuyên truy n; th hi n ng l i, chính sách tôn giáo, dân t c úng n c a ng ã thâm nh p c trong dân. Trong s c s ng bào dân t c Nùng, có ông Vày A Xám (Ba B ng) sau này c b u vào M t tr n Dân t c gi i phóng c a t nh Biên Hòa và m t tr n Khu mi n ông Nam b .

vùng n i n, tháng 3- 1962, T nh y rút ng chí T Li m. Huy n thành l p i v trang tuyên truy n Bình S n, An Vi n, Kho B c, Sihp. u tháng 7- 1962, T nh y a ng chí Nguy n Thành A (Hai A) v và thành l p ban cán s cao su g m: ng chí Hai, bí th ; n ng chí Hu nh Th Ph ng và ng chí Ba S n, ti p t c a phong trào lên và l p các n v công tác h u h t các n i n. M i i công tác t 3 n 5 ng i.

Trong quá trình công tác, chi n u gian kh , l c l ng các i v trang tuyên truy n Ban cán s đi c c ng tr i qua nh ng thi t h i n ng. Cu i n m 1962, i v trang tuyên truy n khu v c Thanh Hóa, Bàu Chu và Bàu Hàm b ch ph c kích, các ng chí ch ch t trong i u hi sinh. Tháng 6- 1963, ng chí V n Công V n v t nh nh n nhi m v m i, ng chí Lê V n Tri t làm Bí th Ban cán s đi c . Ban cán s ã t ng c ng các ng chí Ba H ng, anh Thành, Vui... v xây d ng l i hai i này.

th xã Biên Hòa, t n m 1962, tuy còn g p nhi u khó kh n, nh ng th c l c cách m ng bên trong (c s , t v m t) và l c l ng l bên ngoài (cán b , l c l ng v trang) v n quan h nhau h tr ho t ng. Sau các t ch kh ng b n ng n trong các n m 1959, 1960, 1961, ng viên, c s c t cán ph i t m lánh i các a ph ng khác nay l n l t tr v b t liên l c v i t ch c ti p t c ho t ng cách m ng. i v trang tuyên truy n th xã c t ch c g m các ng chí Nguy n V n H i, Ph m Hòa, Nguy n V n Ngh a... ng chân khu v c Bàu Hang v a ánh ch, di t ác, v a tuyên truy n xây d ng c s . Riêng xã Hi p Hòa, m t trong nh ng cái nôi cách m ng c a huy n V nh

C u, th xã Biên Hòa, t gi a n m 1959 b T C ng (oàn Tr), Ba Chánh u hàng ch i m cho ch b t h t ng viên, oàn viên, nh ng n cu i n m 1961 u n m 1962 ã có h n 10 ng viên và c s b ch b t tr v quan h móc n i v i chi b ng, sau khi c ng cho ki m i m, và giao công tác nh : B y Hoa, B y Bê, N m Cánh, Tám Bông, Tám Quang, Ba Tr n, Chín Hùng, Ba B o, N m Qu c, Ba Th , T Ki t...

Không ch Hi p Hòa mà h u h t các xã ngo i ô th xã, m ng l i c s cách m ng c ng c khôi ph c tr l i. S cán b m i xã bám a bàn móc ráp xây d ng c s m t, t v m t, an ninh m t t ng khu ph trong n i ô, h at ng theo ph ng châm ng n cách bí m t, m b o t n t i, ho t ng lâu dài. n i ô, nhi u gia ình c s c t cán ã xây d ng h m bí m t nuôi gi u cán b vào bám tr ho t ng dài ngày. Bà con công nhân s cao su Ph Thanh, c s cao su Bàu Hang m c dù ch kh ng b k m k p g t gao v n th ng xuyên tìm cách liên l c v i cán b cách m ng, ti p t l ng th c, th c ph m, thu c men cho cán b kháng chi n. Các má, các ch nh má Ba Xuân, Tám D n, ch T Xinh... là nh ng c s chí c t c a Th y Biên Hòa. Trong b t c hoàn c nh nào, dù khó kh n n m y, các má, các ch v n a c l ng th c, thu c men ra c n c ng th i m b o ng giây liên l c gi a các cánh c a Th y, gi a c s bên trong và cán b chi n s bên ngoài.

Trong hai n m 1961, 1962, qu n chúng trong n i ô th xã Biên Hòa ngoài vi c ti p t nuôi quân, ng h cách m ng, còn có hàng ch c nam n thanh niên th xã Biên Hòa và các xã vùng ven ã t giác thoát ly gia ình theo cách m ng, c b trí làm vi c c quan, các n v v trang cách m ng. C s trong n i ô b l không th ho t ng h p pháp, Th y rút ra bên ngoài công tác. Các ng chí này ã c t ng c ng cho các cánh (m i) và i v trang th xã. Cho n cu i n m 1962, t t c 3 cánh c a th xã (CZ 1, CZ2, CZ3) u c t ng c ng l c l ng m i cánh có t 10 n 15 ng chí cán b chi n s. ng chí Tr ng V n L (Ba L) và các ng chí khác th ng xuyên bám tr trong n i ô lãnh o, ch o phong trào u tranh.

Th c l c cách m ng t nh Biên Hòa cho n nh ng tháng cu i n m 1962 ã c c ng c và phát tri n. Các huy n Long Thành, Nh n Tr ch, V nh C u, huy n cao su Bình S n, th xã Biên Hòa u xây d ng c m t trung i. Nhi u xã, s cao su xây d ng c chi b xã, chi oàn thanh niên lao ng và oàn th ph n , nông dân. Các xã, s cao su u xây d ng c i du kích m t, an ninh bí m t.

u n m 1962, ng chí Nguy n Vi t H ng, Chính y Quân khu thay m t Khu y xu ng c n c B ng Kề ph bi n quy t nh thành l p ban cán s t nh Long Khánh. Huy n nh Quán c chuy n giao v tr c thu c t nh Long Khánh. ng chí Lê V n Th m c Khu y ch nh làm bí th ban cán s , các y viên có ng chí Võ T n V nh, Mai Hi n Thái (Ba Thái), Chín Nh n. Ban cán s ã phân công cán b bám xã, bám dân tuyên truy n giáo d c phát ng qu n chúng n i d y di t ác phá ki m, phá p chi n l c, rút thanh niên xây d ng l c l ng v trang và t ch c c s trong dân lãnh o qu n chúng u tranh ch ng ch kh ng b , ch ng b t lính. i i v trang t nh Long Khánh c thành l p do ng chí Ba Thái ph trách, nh ng ch m i xây d ng c m t trung i. Du kích các xã, các i v trang tuyên truy n các huy n Xuân L c, nh Quán, Cao su t ng b c c xây d ng. n tháng 10 n m 1962, trung i a ph ng huy n Xuân L c c thành l p v i quân s 22 ng chí.

Các i v trang huy n, t nh t ch c ánh ch, di t ác ôn, phá k m k p vùng nông thôn, t o th làm ch cho qu n chúng t ng p, giáo d c thanh niên các xã và

1. K ch li t lên án qu c M v trang xâm l c mi n Nam Vi t Nam.

2. K ch li t lên án vì c k t án t hình giáo s Lê Quang V nh và x tù kh sai m t s sinh viên khác. òi chính ph M - Di m ph i h y b ngay l p t c b n án phát xít này.

3. òi y ban qu c t ki m soát và giám sát vì c ình chi n Vi t Nam l p t c bấ b báo cáo sai trái và yêu c u y ban qu c t ph i làm tròn nhi m v c a mình thi hành úng n Hi p ngh Gi -ne-v , góp ph n b o v hòa bình Vi t Nam và ông Nam Á.

4. òi qu c M ph i ình ch xâm l c mi n Nam, gi i tán b ch huy quân s , rút h t quân i và v khí ra kh i mi n Nam cho các phái h u quan gi i quy t v n n i b c a mình.

5. òi thành l p m t chính ph liên hi p mi n Nam, ban hành t do, dân ch cho m i ng, m i nhóm chính tr và t do cho t t c tù chính tr , ình ch xây p chi n l c và b t lính, quân s hóa ph n , ình ch các cu c càn quét m máu .

Thành công c a i h i thành l p M t tr n Dân t c Gi i phóng mi n Nam t nh Biên Hòa th hi n tình oàn k t Quân - Dân - ng, s c m nh c a kh i i oàn k t các giai c p, t ng l p nhân dân, các dân t c, tôn giáo trong t nh. i h i ã bi u th c ý chí và quy t tâm c a toàn ng, toàn quân, toàn dân Biên Hòa vì c l p dân t c và th ng nh t T qu c, nguy n oàn k t chung quanh ng n c M t tr n dân t c Gi i phóng mi n Nam ánh b i qu c M xâm l c và bè l tay sai, gi i phóng mi n Nam^(1[15]).

Sau th ng l i i h i thành l p M t tr n t nh, T nh y Biên Hòa ch o xây d ng các c quan ng, M t tr n và oàn th Công nhân, Nông dân, Ph n , Thanh niên t t nh xu ng huy n, xã, m b o lãnh o nhân u tranh th ng l i theo 5 ch ng trình M t tr n ã ra.

Ban t ch c, Ban tuyên hu n: ng chí Nguy n V n Tr , Bí th T nh y kiêm nhi m. ng chí T Nh n (T Râu), Phó ban t ch c T nh y. ng chí Nguy n Hoàng Nam (Chín Nam), phó Ban Tuyên hu n, Nguy n V n Th ch (Tám Th ch), y viên Ban Tuyên hu n, ph trách H i v n ngh gi i phóng. ào t o cán b , T nh y ã thành l p tr ng ng t nh óng t i C m ng. Tr ng do ng chí Nguy n Hoàng Nam, Phó ban Tuyên hu n t nh ph trách. N m 1964, ban Tuyên hu n c t ng c ng thêm hai y viên ban là Nguy n Th Thanh (N m Thanh) và T H ng Sinh (M i Sinh). T n m 1962, tr ng ng t nh ã liên t c m các l p ào t o huy n y viên, Bí th chi b c s , chi y viên, s c p chính tr áp ng c yêu c u lãnh o và ch o c a ng v i phong trào u tranh cách m ng trong t nh. T nh y Biên Hòa ã cho xu t b n t báo Biên Hòa – ti ng nói c a ng b , M t tr n Dân t c gi i phóng t nh và nhân dân Biên Hòa, c ng c i V n công t nh. Báo và i V n công t nh do ban Tuyên hu n ph trách. T báo ti ng nói c a ng b , m i tháng ra m t s , ph n ánh c tình hình h at ng quân s , Chính tr , binh v n và ho t ng c a c a các oàn th cách m ng, rèn luy n và xây d ng ng, nâng cao s c chi n u c a ng. Ngoài t báo, hàng ngày ban Tuyên hu n ra b n tin Biên Hòa ph c v cho các ngành, các chi b , ng b sinh ho t.

(^{1[15]}) Tr c ó, ngày 1 và 2-6-1962, huy n Nh n Tr ch ti n hành i h i thành l p M t tr n Dân t c Gi i phóng c a huy n t i c n c Lòng Ch o v i g n 100 i bi u. i bi u ã b u ra y ban M t tr n Dân t c Gi i phóng huy n Nh n Tr ch g m các ông: Tô V n Thanh (t s n dân t c Ph c Th) ch t ch, các phó ch t ch Nguy n V n B n, Nguy n V n Thông (ng Nhân dân cách m ng), các y viên Võ V n Công (H i Thanh niên gi i phóng), Lê Th Huy n Tâm (H i ph n gi i phóng)...và 8 y viên khác.

oàn v n công t nh do ng chí Nguy n V n Ri (Sáu Ri) ph trách, ã t ch c nhi u xu t đi n t t, mang tính chi n u cao, c nhân dân trong huy n, t nh hoan nghênh.

Ban Binh v n t nh Biên Hòa do ng chí Phan V n Trang làm tr ng ban, ng chí Ba T n phó ban và 9 cán b có n ng l c công tác.

Ban Kinh tài t nh do ng chí Võ V n L ng (T nh) làm Tr ng ban. Tháng 6 - 1962, khi ng chí T nh v làm Bí th huy n y V nh C u, ng chí Lê Dân làm tr ng ban. N m 1964, ng chí T nh tr l i làm Tr ng ban Kinh tài; Lê Kim, Phó ban; Nguy n V n Y, y viên ban. ng chí Lê Dân v ph trách chánh v n phòng t nh y Biên Hòa.

Ngày 28-8-1962, T nh y Biên Hòa quy t nh thành l p Ban An ninh, g m ng chí Phan V n Trang, Tr ng ban; Nguy n H i, Phó ban; Nguy n V n Xi u (N m Xi u), y viên và 13 cán b , chi n s khác. Ban ã liên t c m l p o t o cán b an ninh t ng c ng cho các huy n, xã, m b o các nhi m v b o v ng, b o v dân, b o v c n c và ph c v cho l c l ng v trang ánh ch có hi u qu .

Ban ch p hành H i Ph n gi i phóng có 13 ng chí, do n ng chí Ph m Th Ngh a làm H i tr ng, Phan Th Chi (Ba Chi), H i phó.

T nh oàn Thanh niên Nhân dân cách m ng do ng chí Ph m Tr ng Hi u (Út Hi u) làm Bí th T nh oàn, cùng các cán b Tâm, Cang, Thanh Tuy n...

H i Nông dân gi i phóng do ng chí Nguy n V n Luông làm th ký, ng chí Ba ô làm phó th H i Liên hi p Công nhân gi i phóng do ng chí Nguy n Thành A (Hai A) làm th ký.

Cu c u tranh ch ng ch gom dân, l p p chi n l c c a quân và dân Biên Hòa, Long Khánh đi n ra gi ng co quy t li t trong su t nh ng tháng cu i n m 1962, ã làm phá s n m t b c k ho ch bình nh nông thôn c a M -Di m, k ch tuy có tiêu hao, tiêu đi t m t s sinh l c nh ng l c l ng ta c ng b t n th t không ít, nh t là m t s c s bên trong. Phong trào u tranh chính tr , v trang, binh v n tuy có b c phát tri n, nh ng có n i k t h p ba m i ch a ng b . p chi n l c c a ch, ta phá i, phá l i nhi u l n, nh ng do t ng quan l c l ng, ta v n ch a phá d t i m. ch v n t p trung m i n l c, m i bi n pháp h t s c thâm c, tàn b o quy t th c hi n cho b ng c “qu c sách p chi n l c” các vùng tr ng i m, nh t là trên các tuy n hành lang chi n l c, các tr c l giao thông quan tr ng.

Cho n u n m 1963, t nh Biên Hòa, ch xây d ng c 162 p chi n l c và t nh Long Khánh 43 p chi n l c. 70% nhân dân các làng xã nông thôn, công nhân các n i n cao su b d n vào các p chi n l c, “tr i t p trung” s ng ngh t th d i u lê, m i súng c a M - ng y. Vùng làm ch c a ta b thu h p vùng giáp ranh nhi u n i là vùng tr ng không có dân c . a bàn ho t ng c a cán b , b i các c p b chia c t. Cán b , du kích các xã s ng, chi n u trong hoàn c nh h t s c khó kh n. Nhi u xã, chi b , du kích ngoài r ng, t i m i vào p chi n l c b ch ph c kích ánh th ng vong. Tr c tình hình ó, T nh y ch tr ng cho xây d ng hai lo i chi b : chi b l và chi b m t. Chi b m t trong dân làm nhi m v tuyên truy n, giáo d c giác ng qu n chúng và lãnh o qu n chúng u tranh; chi b l lãnh o phát ng công tác n i, t o i u ki n cho l c l ng bên trong ho t ng. Nhi u ng chí ào h m bí m t trong dân, trong p chi n l c tr l i. Tiêu bi u nh t là vùng cao su Bình S n, ng viên, c s m t ào h m bí m t ng chí Hu nh Th Ph ng (B y Ph ng) vào bám tr gi a p chi n

l c Bình S n ho t ng. Phong trào u tranh chính tr , u tranh ch ng làm xâu, ch ng vào p chi n l c di n ra quy t li t trong n m 1963. T i i h i thi ua c p t nh cu i n m 1963, Bình S n vinh d ón nh n Huân ch ng gi i phóng h ng II c a y ban M t tr n Dân t c gi i phóng mi n Nam Vi t Nam. Các má Chín Chu, Chín Ng c, ch Ph m Th L c công nh n là chi n s u tranh chính tr . T nh y Biên Hòa ã rút kinh nghi m Bình S n ch o r ng ra.

Tháng 3-1963, Trung ng C c và Khu y mi n ông quy t nh sáp nh p 2 t nh Biên Hòa và Bà R a thành t nh Bà Biên, nh m t o i u ki n kh c ph c nh ng khó kh n v a bàn, t p trung l c l ng, ph i h p m hành lang chi n l c, xây d ng và phát tri n c n c a cách m ng, m m ng, m vùng ông và tây l 2; khu Lòng Ch o Nh n Tr ch, khu v c Tr ng Bom, Gia Ki m...Ban Ch p hành T nh y g m các thành viên c a hai t nh Biên Hòa, Bà R a. Khu y ch nh ng chí Nguy n S n Hà (N m Ki m) làm Bí th T nh y; ng chí Phan V n Trang (N m Trang), Phó Bí th , ph trách Chính tr viên T nh i; ng chí Lê Nh Thành (Tám Hà), Phó Bí th , ph trách Tuyên Hu n, kiêm tr ng ban An ninh^(1[16]). Ban ch huy t nh i: ng chí Nguy n Thanh Bình (T Bình), Th ng v T nh y, T nh i tr ng; ng chí Nguy n H ng Phúc, T nh i phó, Tham m u tr ng; ng chí Ba Úc, T nh i phó.

H ng ng phong trào “*thi ua p B c, gi t gi c l p công*” do Trung ng C c phát ng, T nh y Bà Biên ch tr ng: *y m nh cu c u tranh ch ng phá k ho ch bình nh nông thôn c a ch b ng hai l c l ng: chính tr và quân s , k t h p v i ba m i ti n công chính tr , binh v n, v trang phá p chi n l c gi v ng và m r ng vùng gi i phóng, xây d ng c n c cách m ng, xây d ng và phát tri n l c l ng v m i m t, phát ng phong trào du kích chi n tranh, xây d ng làng xã chi n u, y m nh s n xu t t túc, gi i quy t c b n v n l ng th c cho cán b và chi n s trong t nh. T nh y còn ra nhi m v cho các l c l ng v trang trong t nh là: Ra s c c ng c , nâng cao s c chi n u c a i i t p trung c a t nh, v n ng thanh niên b sung các trung i v trang huy n, b sung i bi t ng th xã, th tr n, phát tri n m i xã m t bán i n m t ti u i du kích. Tích c c xây d ng du kích m t, t v m t bên trong các p chi n l c.*

T nh y quy t nh thành l p Ban ch o phá p chi n l c t nh và các huy n do ng chí Phó Bí th ph trách quân s làm tr ng ban. ng chân trên a bàn t nh có hai i i C.240, C.245, và C4 quân khu. Phong trào u tranh ba m i quân s , chính tr , binh v n phát tri n h u h t các huy n xã trong t nh.

Tháng t n m 1963, T nh y ch o kiên quy t các ngành c a t nh ph i t ng c ng cán b xu ng huy n, xã, cùng v i xã ch o phá p chi n l c. Phá p chi n l c ph i k t h p v i 2 l c l ng bên trong và bên ngoài. Trong tháng, ta t ch c ti n công tiêu di t n dân v , phá banh p chi n l c H ng Ngh a huy n Xuân L c, b t s ng toàn b b n t p và b n c m u các t ch c chính tr ph n ng g m 13 tên, thu 13 súng các lo i. Cùng th i gian này, t i xã B o Vinh vùng ven th xã Long Khánh, du kích và t v m t liên t c t ch c ánh, phá p chi n l c B o Vinh C. Ta v n ng nhân dân ban êm l y kìm c t dây k m gai, phá t ng o n rào g n ch c a mình m l i i, sau ó dùng chân gi m nát c ch chung quanh, r i tung tin quân gi i phóng v phá p chi n l c r t ông. Sáng hôm sau, ch b t qu n chúng rào l i, ng th i ch t ng c ng gài mìn,

^(1[16]) ng chí Nguy n H i, phó ban An ninh; Ba ông, y viên; Bùi ình Ki m, y viên; N m Xi u, y viên.

l u n dày c b rào k m gai. Chi b lãnh o nhân dân quy t tâm phá d t i m p chi n l c và t o th cho nhân dân u tranh. Du kích b ng m i cách g hàng ch c trái mìn, l u n ch cài, l c l ng l bên ngoài t vào p phát ng nhân dân ti p t c phá p chi n l c. Sau nhi u l n b ánh phá, ch ph i b luôn p chi n l c B o Vinh C. Bà con ph n kh i g i p này là “ *p gi i phóng c áo*”.

H n 3 tháng (t tháng 3 n tháng 6 n m 1963), do s ch o xuyên su t, t p trung cán b , l c l ng, b i t nh, huy n cùng du kích các xã liên t c t n công b n lính ru ng càn, ph c kích và ph i h p ch t ch s n i d y c a qu n chúng, ta phá banh 3 p chi n l c B o Bình 1, B o Bình 2, B o Bình 3 và các p chi n l c Bàu Sen, Gia Ray, B o Chánh. Qu n chúng t do i l i làm n, thanh niên nô n c vào b i, du kích.

Tháng 6 N m 1963, trung i v trang tuyên truy n 150 Xuân L c c i trang gi lính b o an ng y t p kích xã Su i Cát gi a ban ngày, di t và b t s ng, làm tan rã hoàn toàn m t trung i dân v , thu 13 súng các lo i. T i các s cao su C m M , D u Giây, An L c, Bình L c, Túc Tr ng, Bình S n... phong trào u tranh c a công nhân cao su ch ng ch kh ng b kìm k p, phá p chi n l c r t quy t li t. Gi a n m 1963, n m ch c tình hình s h c a ch, i v trang cao su Biên Hòa (C207) k t h p v i C4 ch l c quân khu và du kích t ch c ánh tiêu di t m t trung i dân v óng ch t p chi n l c s cao su Bình S n. Chi b và l c l ng v trang n i n cao su Bình S n v n ng công nhân ch trong m t êm phá banh hoàn toàn p chi n l c này, hàng ch c thanh niên công nhân tham gia cách m ng, gia nh p l c l ng v trang n i n. M ra cùng Bình S n, An Vi n ã làm ch d a cho các c quan t nh Biên Hòa. Bình S n tr thành c a kh u m b o h u c n cho các c quan t nh Biên Hòa .

c T nh y ch o sâu sát, gi a n m 1963, phong trào phá p chi n l c di n ra r t m nh. V nh C u, ta phát ng qu n chúng n i d y phá p chi n l c Tân nh, i An, Thi n Tân, L i Hòa. Nh n Tr ch, các xã d c l 19 nh Ph c An, Ph c Th , Ph c Long...; l 17 nh Phú H i, Phú M , Long Tân, Ph c Thi n... Long Thành, các xã này, ta v n ng c s mua hàng ch c nghìn ki m “m kết” (t c ki m c ng l c c t k m) a v c t hàng rào dây k m gai, t ch c các em thi u nhi i ch n bò, ch n trâu dò tìm ch ch gài trái báo cho du kích tháo g . Hàng êm, l c l ng ta t nh p vào p phát ng nhân dân phá rào. Trong th i gian u, m i l n ta phá, ch kh ng b b t nhân dân rào l i. Rút kinh nghi m nh ng t sau ó, ta huy ng phá hàng lo t các p và khi phá ta không ch c t i k m gai mà còn b cong ho c nh h t các tr s t. B phá nhi u o n, không th s a ch a ho c rào ngay l i c, b n t ng y ác ôn iên cu ng kh ng b nhân dân, b t nh ng ng i tình nghi a v n bót, ty công an Biên Hòa giam gi , ánh p tra t n giã man. Nh ng bà con ta không h r u n s , v n u tranh tr c di n v i chúng. “*Gi i phóng v ây ông nh ki n, các ông có s c canh gi ? Chúng tôi là dân không làm sao c, trách nhi m gi p chi n l c là c a các ông*”. Lý l ó v a h n ch s kh ng b c a gi c, v a có tác d ng hù d a ch. T i Bàu Hàm, Ban cán s di c ch o c s ch T Mùi, anh Ba Xi ... v n ng ng bào ch ng không cho ch gom vào p chi n l c. C s Xi Phúc Dí, là ng i có uy tín v i ng bào dân t c, ông làm nông c t v n ng nhân dân v ch tr n b n ch t tay sai c a tên Ch ng Kinh X ng, kiên quy t bám ru ng r y không vào p chi n l c c a ch. Nhi u cu c u tranh, ta t p h p 50-70 qu n chúng kéo i u tranh. ch cho lính i ng n ch n Sông Thao, c s lãnh o qu n chúng theo ng r y ra Tr ng Bom, v tòa hành chánh t nh Long Khánh u tranh. Cu c u tranh v i ch gi ng co n n m 1964, ch m i gom c m t s dân vào p chi n l c Bàu Hàm do chúng phát xít, tàn b o b n pháo b a bãi, b t ng i tra

t n. M c dù b gom vào p chi n l c nh ng qu n chúng v n u tranh òi i s m v t i, d n d n luôn trong r y.

h tr cho phong trào u tranh c a qu n chúng, l c l ng du kích các xã ph i h p v i b i huy n liên t c t ch c t p kích b n lính b o an, dân v , ánh phá các tua bót trên các tr c l giao thông nh tr c l 16, l 24 di t hàng ch c tên ch. Ngày 26 tháng 9 n m 1963, l c l ng du kích xã Bình S n, Tân H nh, Hóa An ánh di t m t ti u i dân v , gây th i ng m nh b n t ng y trong vùng.

Qua phong trào qu n chúng n i d y cùng l c l ng v trang, binh v n phá p chi n l c, l c l ng cách m ng ngày càng tr ng thành, l n m nh. H u h t các xã nông thôn trong t nh u phát tri n c ng viên, oàn viên, nhi u xã xây d ng c chi b ng, chi oàn Thanh Niên. Các oàn th qu n chúng c phát tri n r ng kh p nh H i m chi n s, H i ph n , oàn thanh niên, H i nông dân... thanh niên thoát ly tham gia cách m ng ngày càng ông. Ch riêng n i n cao su C m M (Long Khánh), s l ng công nhân ch có kho ng 5.000 ng i mà trong vòng m t n m t cu i n m 1963 n cu i n m 1964 ã có h n 100 thanh niên công nhân tòng quân gia nh p l c l ng v trang t nh, huy n, du kích. Du kích l , m t các xã l n lên nhanh chóng. Có m t xã huy n Long Thành nh Tam An, Tam Ph c...; Nh n Tr ch nh Ph c An, Phú H i...; V nh C u nh Thi n Tân, Tân nh, i An... phát tri n n m t ti u i. Th c l c chính tr , quân s ... l n m nh nhanh chóng, t o c s v ng ch c quân dân ta ti n lên ánh b i “qu c sách chi n l c”, ánh b i chi n tranh c bi t c a M - ng y.

Cu c u tranh quy t li t ch ng ch gom dân l p p chi n l c c a quân và dân ta trong n m 1963 ã làm phá s n c b n k ho ch “bình nh mi n Nam trong còng 18 tháng” c a M ng y. Ngô ình Di m và bè l tay sai b t l c trong vi c th c hi n ý c a quan th y, t ó bu c qu c M ph i “thay ng a i dòng”. Ngày 1 tháng 11 n m 1963, Di m b l t b ng m t cu c o chính quân s do M ch m u. Trong khi ó, n i b n c M c ng b mâu thu n gây g t. Ch a y m t tháng sau khi Di m ch t, T ng th ng M Ken-n - y c ng b ám sát. Ng y quy n Sài Gòn b c vào th i k kh ng ho ng nghiêm tr ng v i nhi u cu c o chính quân s liên ti p n ra.

phù h p v i yêu c u và nhi m v lãnh o, ch o k p th i nhân th i c M làm o chính Ngô ình Di m, tháng 12 n m 1963, Trung ng C c, Khu y mi n ông quy t nh tách t nh Bà Biên, t ch c l i t nh Biên Hòa a, t nh Bà R a. ng chí Nguy n S n Hà (N m Ki m) làm Bí th T nh y Biên Hòa; ng chí Phan V n Trang, Phó bí th , Chính tr viên T nh i; Nguy n Thanh Bình, Th ng v t nh y, T nh i tr ng. ng chí Lê Nh Thành (Tám Hà), Bí th T nh y Bà R a; ng chí Ph m V n Hy làm Bí th Ban cán s Long Khánh (hay ng chí Chín Sanh); ng chí Ph m L c, Phó bí th , T nh i tr ng Long Khánh .

Vi c tách t nh phù h p v i tình hình và nguy n v ng cán b . T nh y Biên Hòa nhanh chóng tr v c n c Sông C , v a tri n khai lo ào h m trú n, ng th i nghiên c u l i chi n tr ng ánh ch, v a lo T t nguyên án cho cán b , chi n s . T nh y Biên Hòa h p m r ng ki m i m tình hình c th , ra nhi m v n m 1964. N m l y th i c ng y quân, ng y quy n t trung ng n a ph ng ang có nh ng dao ng m nh, T nh y Biên Hòa ch tr ng kh n tr ng phát ng m t phong trào u tranh quân s , chính tr k t h p v i công tác binh v n r ng kh p, m nh m trong toàn t nh, kiên quy t ánh phá “bình nh”, phá p chi n l c c a ch, phá banh, phá rã t o i u ki n cho dân bung ra s n xu t, làm n, ng th i tích c c phát tri n l c l ng v m i

m t, phát ng phong trào du kích chi n tranh, xây d ng xã, p chi n u, m r ng vùng gi i phóng.

Th c hi n quy t tâm ó, hai huy n Long Thành và Nh n Tr ch, v i s h tr c l c c a i i 240 t nh, các n v v trang huy n, các i du kích cùng qu n chúng nhân dân ã n i d y bao bó n bót ch, gi i phóng các p c a các xã Ph c An, Phú Th , Ph c Thi n, Ph c Nguyên, Phú H i, Ph ú H u, Tam An, Tam Ph c, n i n cao su An Vi n, Hê-lê-na... ng th i phá rã hàng ch c p chi n l c các xã khác.

lãnh o ch o k p th i phong trào, Huy n y Long Thành, các ban ngành chuy n vào bám trong dân Tam An, Ph c Nguyên. Huy n y Nh n Tr ch, các ban ngành chuy n v bám tr Phú H i, Ph c Thi n. ng y cao su tr Bàu Ng ng, xóm ình Bình S n. N i nào c ng xây d ng h m bí m t g n v i ô, chi n u.

Tháng 3 n m 1964, Ban Th ng v T nh y Biên Hòa c m t oàn cán b c a t nh do ng chí Phan V n Trang, Phó bí Th t nh y và Nguy n H i lãnh o v ki m tra, ch o hai huy n Long Thành, Nh n Tr ch. Sau khi nghe Huy n y và các ban ngành hai huy n Long Thành, Nh n Tr ch báo cáo tình hình, ng chí Phan V n Trang thay m t oàn k t lu n và ch o: hai huy n ã chuy n th t n công án phá âm m u bình nh c a ch, m r ng vùng gi i phóng g n v i xây d ng ta toàn di n. Nh ng th ng l i trên ch là b c u. T nh y ch o hai huy n ph i kh n tr ng quán tri t và t ch c th c hi n ngh quy t c a t nh y, m r ng di n án phá bình nh trong hai huy n.

T i V nh C u, Huy n y ch n i An làm i m phá p chi n l c. B i huy n, du kích và nhân dân t ch c thu gom r m r bu c l i thành t ng bó, ban êm bí m t t m d u ch t quanh p chi n l c. Chi u ngày 24 tháng 11 n m 1963, b i huy n b trí s n sàng trong p. êm 24, l nh t n công ban ra, r m ch t quanh p chi n l c c chm l a. Hàng rào p chi n l c i An l a cháy sáng m t góc tr i. B n lính b o an, dân v , thanh niên chi n u b b t ng , h t ho ng n súng b n lo n x . L u n, mìn gài trong hàng rào g p l a n liên t c. B n lính ch càng ho ng lo n tìm ng tr n ch y. Ngay trong êm, cán b , du kích và nhân dân dùng cu c x ng bang phá hào giao thông. Toàn b p chi n l c i An b phá banh.

Phát huy th ng l i, T nh y Biên Hòa ch o huy n V nh C u ti p t c y m nh ti n công 3 m i b c hàng, b t rút n Tr An.

Chi u ngày 2 tháng 2 n m 1964, b i a ph ng Biên Hòa do ng chí Phan V n Trang và ng chí Nguy n Thanh Bình tr c ti p ch huy k t h p v i b i V nh C u và du kích xã, ng th i giao nhi m v cho ng chí Ba Xê, bí th chi b v n ng gia ình binh s n Tr An bao vây, b t rút n Tr An. Chi b v n ng hàng ch c ng i thu c gia ình có con em i lính óng n Tr An. Trên tr c l 24, du kích ch t trên và d i c u 20 i l nh, 8 gi êm, ti ng loa phóng thanh vang lên: “*Chính quy n tay sai Ngô ình Di m ã s p . Anh em binh s hãy tr v v i nhân dân*”. Tì ng kêu g i c a gia ình binh s , cha g i con, v g i ch ng, anh g i em hãy quay súng tr v v i cách m ng liên t c v ng vào n, tác ng m nh tinh th n binh lính ng y. L c l ng v trang, cùng v i cha m , v con binh s n Tr An ng xen k nhau d i chân n (l 24). B n lính trên n r i ãn p in xu ng th y rõ v con và b i ta. Tì ng loa c vang lên, v con, cha m binh s liên t c g i ch ng con b súng u hàng quân gi i phóng v v i gia ình, quân gi i phóng ông l m. B i ta thì g i binh s u hàng, hàng thì s ng.

n 11 gi êm, b n lính kêu l n: “*Chúng tôi u hàng, quân gi i phóng có gi t chúng tôi không?*”. i di n l c l ng quân gi i phóng tr l i: “*Các anh buông súng u hàng*”

v v i v con, cha m , quân gi i phóng không gi t mà còn t o i u ki n cho sum h p gia ình”. B n lính l n l t kéo xu ng, a hai tay u hàng. T i chân i, ta cho b n lính ng i m t bên, nghe giáo d c v chính sách khoan h ng c a cách m ng, sau ó g i gia ình n nh n lãnh v nhà. Còn l i 4 tên g m tên Châu n tr ng và 3 tên an ninh quân i thoát ra ngoài nh ng không u hàng. Ta ti p t c g i hàng, n u không hàng, n sáng b b t s b cách m ng tr ng tr . Sáng hôm sau, c 4 tên u b b t a vào c n c Tr An tr ng tr . Ta thu toàn b v khí, quân trang, quân d ng c a ch. Nhân dân Tr An vô cùng ph n kh i tr c th ng l i ã t nguy n làm th t trâu m ng chi n công c a l c l ng v trang huy n, t nh.

Phát huy th ng l i, êm m ng 3 tháng 2 n m 1964, l c l ng huy n và du kích tri n khai l c l ng bao vây ti n công n Kim Liên. êm 4 tháng 2 n m 19 64, toàn b lính n Kim Liên rút ch y v i An. Cùng ngày, b n lính óng các bót c u 18, 19, 20 c ng tháo ch y. Nhân dân dùng cu c, x ng ào phá móng, gi t s p c u, c t t giao thông nhi u o n trên l 24.

Chi m n Tr An, gi i phóng xã Tr An, ta m thông ng dây giao liên t t nh v khu và xuyên su t n c n c T nh y Bà Ra H c D ch, t o bàn p cho l c l ng ch l c ti n vào ho t ng vùng sâu y u, tr c ti p là sân bay, th xã Biên Hòa

Trên a bàn t nh Long Khánh, u tháng 2 n m 1964, c c s m t Nguy n V n H ng ph c v ình hình, i i v trang t nh t nh p vào p B o Vinh B (Vùng ven th xã Long Khánh) b t g n 21 tên t ng y ang h p tr ng h c c a p bàn k ho ch gom dân l p p chi n l c. Tr c th ng l i này, qu n chúng r t ph n kh i loan truy n nhanh b i gi i phóng v , tác ng m nh, t o không khí ph n kh i trong nhân dân. B n ch, nh t là nh ng tên t xã, dân v , công an ng m r t lo s và hoang mang. C ng trong tháng 2 n m 1962, h tr cho ng bào p H ng Ngh a u tranh ch ng ch gom dân, i v trang tuyên truy n huy n Xuân L c do ng chí Tám Ph ch huy i nh p p H ng Ngh a, di t tên tr ng p ác ôn, phát ng qu n chúng n i d y phá th k m k p, v n ng 10 thanh niên theo cách m ng gia nh p b i huy n. Ngày 27 tháng 2 n m 1962, m t b ph n c a ti u oàn 800 (b i quân khu) ph i h p v i l c l ng v trang t nh Long Khánh t p kích tiêu di t g n m t i i bi t ng quân c a ch ang óng dã ngo i Tà Lú (núi Mây Tàu), thu 43 súng (có 3 trung liên). Tr n ánh gây nh h ng l n, qu n chúng r t h d vì b y lâu nay b ch kh ng b . Tháng 3 n m 1962, c c s n i tuy n ph c v , i v trang tuyên truy n huy n Xuân L c c i trang gi lính b o an ng y ban ngày t nh p vào dinh i n Bình Phú ánh b t ng di t t rung i ch, thu 27 súng, phá n và rút v c n c an toàn.

Nh ng th ng l i liên ti p c a ta t i Long Khánh, ánh úng i t ng ã b gẫy âm m u xây d ng, c ng c b máy t ng y xã p th c hi n k ho ch gom dân l p p chi n l c c a ch. Ta m ng dây liên l c t Xuân L c v Bà Ra – V ng Tàu và v Chi n khu .

Cho n cu i n m 1963 và u n m 1964, th và l c c a cách m ng Biên Hòa và Long Khánh ã có nh ng b c phát tri n áng k . Các c p b ng c ki n toàn và c ng c . T ch c c s ng c c ng c , phát tri n ng viên l , oàn viên, c s c t cán qu n chúng các vùng nông thôn và ô th . L c l ng quân s , l c l ng chính tr l n m nh nhanh chóng.

III. LÃNH ĐO CAO TRÀO TIẾN CÔNG VÀ NHIỆM VỤ, ÁNH BẠI QU C SÁCH P CHI N L C, LÀM PHÁS N CHI N L C “CHI N TRANH C BI T” C AM NG Y.

Trước nhng th t b i n ng n trên chi n tr ng mi n Nam, k ho ch Staley-Tayloy hoàn toàn b phá s n, ng y quy n Sài Gòn có nguy c s p . c u v n tình hình, tháng 3 n m 1964, T ng t ng M Giôn-x n a ra m t k ho ch chi n l c m i: “k ho ch Giôn-x n – M c Namara” v i âm m u “bình nh” có tr ng i m mi n Nam trong vòng 2 n m (1964 -1966). T nh Biên Hòa là m t trong nh ng t nh n m trong ph m vi tr ng i m “bình nh” c a ch.

th c hi n k ho ch chi n l c trên, qu c M t ng thêm vi n tr cho ng y quy n Sài Gòn, t ng thêm c v n M n c p ti u oàn và c p t nh n m ch t v quân s và b máy hành chánh, t ng c ng b t lính, m r ng chi n tranh xâm l c, chu n b k ho ch leo thang chi n tranh, ánh phá mi n B c b ng không quân và h i quân.

Trên chi n tr ng mi n ông Nam b , qu c M và tay sai t p trung quân ch l c k c l c l ng t ng trừ b ng y (lính nh y dù và th y quân l c chi n) t ch c nhi u cu c hành quân, ánh phá sâu vào vùng c n c cách m ng, l n chi m vùng gi i phóng. phía ông b c và ông nam Sài Gòn, ch t p trung l c l ng m nhi u cu c càn quét l n vào chi n khu , các huy n Long Thành, Nh n Tr ch, V nh C u... Chúng t ng c ng l c l ng, m r ng và xây d ng kiên c các n bót c hai phía t và h u ng n sông ng Nai, h tr cho b n t ng y a ph ng khôi ph c các p chi n l c b ta phá tr c ây, t o vành ai b o v c n c , h u c , sân bay, kho tàng c a chúng Biên Hòa và Sài Gòn.

Ngày t u n m 1964, B t l nh quân oàn 3 s d ng s 18 m cu c càn quét l n vào c n c c a T nh y Biên Hòa Su i C (Long Thành). Ngày 28 tháng 1 n m 1964, 3 cánh quân c a ng y có c v n M ti n vào c n c c a ta. Chúng t p trung h a l c phi c , pháo binh b n phá ác li t vào các m c tiêu, d n ng cho b binh ti n quân. Su t 3 ngày êm li n bao vây, càn quét vào c n c ta, m c tiêu là nh m tiêu di t c b máy lãnh o c a ng, c a quân và dân Biên Hòa. Do ch ng t tr c, T nh y ch o Ban ch huy T nh i b trí l c l ng ch t ch n ánh càn, tiêu hao, tiêu di t, b gãy tr n càn. n ngày th t , b n u s ch huy ra l nh rút quân. Cu c hành quân v i quy mô l n c a ch hoàn toàn th t b i. th i i m này, n i b b n ng y quy n Sài Gòn mâu thu n gay g t, liên t c làm o chính l n nhau.

phía b c Biên Hòa, ngày 14 tháng 2 n m 1964, ch quân chi m l i n Kim Liên (V nh C u). Ti p theo, ngày 30 tháng 2 n m 1964, chúng ti p t c i u m t ti u oàn lính b o an v i s y m tr c a phi c và xe t ng t ti u khu Biên Hòa lên chi m Tr An. Chi m l i Tr An, ch b trí m t i i lính b o an và m t i i lính bi t ng quân óng gi .

T ó, chúng bung ra càn quét ánh phá, khôi ph c các n bót d c l 24 và vùng giáp ranh huy n V nh C u.

Tháng 3 n m 1964, Trung ng C c mi n Nam h p H i ngh l n th 3. H i ngh ã nh n nh và ánh giá tình hình trong 2 n m qua và xác nh nhi m v n m 1964 là: “... Gi v ng xây d ng, m r ng các khu c n c r ng núi và ng b ng theo k p s phát tri n c a cách m ng, nh t là trên các a bàn chi n l c... y m nh công tác phá p

chiến lược chiến đấu ở vùng giải phóng rừng núi, liên hoàn tiếp giáp với vùng căn cứ”(1)

Thị trấn xã Hòa Trung tỉnh Quảng Bình, thị trấn Khu và Bộ chỉ huy quân khu miền Đông quy định những hoạt động thu nhập ảnh hưởng hoàn toàn âm mưu bình ổn lập chiến lược chiến đấu, phá vỡ bao vây căn cứ, mở rộng bàn chân và hành lang chiến đấu chiến khu các huyện.

Tên y Biên Hòa cho các lực lượng trưởng thành nhanh chóng công tác chiến đấu, phát triển cơ sở quần chúng, kết hợp bám giữ trưởng, chính trị, binh vận liên tục tấn công bóc lột bóc lột, kết hợp chiến đấu và chiến lược và tổ chức cho chiến lược tác chiến; phát triển phong trào du kích chiến tranh phá vỡ, phá vỡ, phá vỡ chiến lược, giải phóng và mở rộng quy mô làm cho dân.

Giữa tháng 5 năm 1964, chiến đấu bắt đầu. Từ ngày 13 tháng 5 đến ngày 15 tháng 6 năm 1964, lực lượng trưởng thành miền, quân khu kết hợp với bộ chỉ huy các thị trấn miền Đông và du kích đã diệt gọn 37 biệt động quân ngụy, giải phóng các xã đồng liên tiếp 16 thu nhập huyện Tân Uyên, chiến khu (bến sông sông Nai).

Sau khi giành thắng lợi liên miên, vùng giải phóng chiến khu, Bộ chỉ huy chiến đấu chỉ huy 800 (bộ chỉ huy quân khu) vượt sông sông Nai và Vĩnh Cửu.

Đến tháng 7, bộ chỉ huy quân khu phối hợp với bộ chỉ huy huyện Vĩnh Cửu và du kích tấn công tiêu diệt hoàn toàn đồn Cây Gáo, tiêu diệt đội lính bảo an trong đó, bắt sống 19 tên, tịch thu hơn 40 khẩu súng các loại. Cơ sở hậu cần lực lượng trưởng thành công nhân cao su miền Đông và miền Tây phá vỡ chiến lược, giải phóng miền Đông. Ta bắt sống, tịch thu đồn Cây Gáo và bộ tình nghi đội chỉ huy áp dụng quần chúng và quần chúng quần chúng. Sau khi miền Đông giải phóng, công nhân vận động làm cao su vận động tiếp tục khai thác mỏ, chiếm đoạt thu cho cách mạng. Đây, Cây Gáo trở thành căn cứ hậu cần quan trọng của tỉnh và quân khu.

Trên quốc lộ 20, kết hợp với mặt trận hậu cần lực lượng D800, bộ chỉ huy huyện Xuân Lộc và tịch thu ảnh hưởng vào chiến lược huyện Hiệp xã Túc Trưng, bắt sống 10 tên tên ngụy, thu vận khí và phát động kêu gọi quần chúng miền Đông phá vỡ chiến lược.

Cơ sở hậu cần tích cực của bộ chỉ huy quân khu, lực lượng trưởng thành và du kích cùng với nhân dân miền Đông tiếp tục phá vỡ các chiến lược Thanh Giang, Thanh Bình, Phú Cát, Bàu Ông... tạo thành mặt vùng giải phóng rừng núi trên bến sông sông Nai đến Túc Trưng, Bàu Hàm, tiếp giáp quốc lộ 1 và quốc lộ 20.

Bắt đầu tấn công chiến đấu, đêm 12 tháng 9 năm 1964, tiêu diệt 800 kết hợp với bộ chỉ huy tấn công tiêu diệt chiến khu Hi Lạp, làm cho hoàn toàn quân Hi Lạp. Bộ chỉ huy huyện Vĩnh Cửu và du kích các xã đồng tiếp tục tịch thu ảnh hưởng, hậu cần quần chúng nhân dân phá vỡ chiến lược Thị trấn Tân, Bình Long, Liên Hòa, Tân Phú, tổ chức cho quần chúng bùng nổ nổ nổ nổ nổ.

Phát triển thị trấn công, lực lượng bộ chỉ huy quân khu phối hợp với bộ chỉ huy và dân quân du kích tịch thu bao vây, tiêu diệt đồn Tr An. Sau 57 ngày đêm bao vây nổ

¹ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 3 - 1964. Tài liệu lưu trữ Phòng Lịch sử quân sự quân khu 7.

và chỉ huy đánh viện binh của chúng, đêm 19 tháng 11 năm 1964, bộ chỉ huy còn số bộ chỉ huy pháo binh. Lực lượng 2, xã Tr An hoàn toàn giải phóng.

Liên tiếp những tháng sau đó, lực lượng trưởng ta tiêu diệt những bộ phận an ninh và dân chúng, kết hợp với phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng

nhân dân và công tác binh vận, ta đã phá rã, phá ban chấp hành của chi nhánh huyện Vĩnh Cửu, huyện Xuân Lạc, Trảng Bom. Các cơ sở địa phương ở miền nam, tổ chức giúp cho các lực lượng trưởng giải phóng tiến vào hoạt động vùng sâu vùng xa, vùng thềm, thềm.

Hòa nhập với những hoạt động của bộ chỉ huy quân khu vùng giáp ranh, vùng rừng núi, lực lượng 240 trưởng ta Biên Hòa phối hợp với lực lượng trưởng huyện, du kích xã tập trung đánh địch trên trục số 15, hỗ trợ phong trào phá phá chấp hành của nhân dân huyện Long Thành, Nhơn Trạch.

Đêm 5-7-1964, mặt trung đội của C240 cùng với du kích Long Tân phối hợp đánh 3 xe chở quân của Thành Tuy Hòa Long Thành, diệt 2 xe và 5 lính bộ đội. Cùng ngày trên trục số 19, hai trung đội của C240 cùng với du kích Phước Thới, Phước An phối hợp đánh chặn hành quân của địch. Ta diệt gần 10 tên địch, thu hàng chục súng, có 1 trung liên⁽¹⁾. Tiếp đó, ngày 7-7-1964, lực lượng C240, bộ chỉ huy huyện, du kích xã cùng với lực lượng 2 tên đoàn 800 quân khu bao vây trận công đồn Phước Thới, đánh viện binh của địch ở Phước Lai Xuân. Kết quả, ta diệt 1 trung đội viện binh, thu 27 súng; diệt tên Phước Thới, tên lính Phước Long và Phước An.

Đêm 20-7-1964, lực lượng 800 quân khu kết hợp với lực lượng trưởng ta C240, trung đội trưởng cao su Bình Sơn tấn công tiêu diệt những bộ phận an ninh của khu Bình Sơn.

Bộ chỉ huy, du kích và nhân dân các xã ven trục số 15 liên tục tổ chức phá mô, gài trái, đánh giao thông địch, có trên 10 công binh của trung đội mặt trận lúc 16 xe quân sự, bu các chốt phải luôn luôn bố trí chốt, tập trung lực lượng bộ đội tuyến giao thông chỉ huy của này.

Công kéo, phân tán lực lượng địch, Huyện ủy các huyện Long Thành và Nhơn Trạch phát động mặt trận phá chấp hành của địch, yêu cầu của ta là phá rã, phá ban chấp hành của địch. Chỉ trong vòng 6 tháng đầu năm 1964, huyện tập trung chỉ huy của trên bàn 2 huyện của phá ban.

Trên tuyến đường sắt xuyên qua bàn biên Hòa, đội biệt động ta (C22) công liên tục tổ chức đánh địch. Từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 5 tháng 5 năm 1964, ta đã 5 lần đánh các đoàn tàu quân sự, gây cho địch nhiều thiệt hại về sinh lực và phá hoại tiến chiếm tranh. Bộ chỉ huy, ngày 14 tháng 5 năm 1964, tiến công địa phương H Nai và Trảng Bom, ta đánh diệt toàn đoàn tàu quân sự của địch và nhiên liệu của địch, phá hủy hàng trăm tấn xăng dầu. Trung đội ta

tháng 10-1964, lực lượng C240 của Biên Hòa cùng với du kích xã Trảng Bom có nhiệm vụ phối hợp với công đồn H Ng L, diệt 1 trung đội bộ phận, giải tán 2 trung đội phòng vệ dân sự, thu hàng 20 súng các loại và 2 máy HT1.

¹ Trong trận đánh này, đồng chí B y đồng, cán bộ tham mưu của trung đội đã hy sinh.

Tháng 4-1964, Thành ủy Khu ủy miền Đông quy định thành lập xã Biên Hòa thành đơn vị riêng trực thuộc Khu ủy miền Đông. Khu ủy chỉ đạo Ủy ban chấp hành (Nguyễn Văn Trọng), Ủy viên dự khuyết Khu ủy, Bí thư Tỉnh ủy Biên Hòa và Ủy ban chấp hành Bí thư Tỉnh ủy Biên Hòa. Khu ủy chỉ đạo Ủy ban chấp hành Phan Văn Trang, Ủy ban chấp hành Tỉnh ủy Biên Hòa. Tỉnh Biên Hòa còn lại các huyện Long Thành, Nhơn Trạch, huyện Cao Su, Ban cán sự địa phương, Tỉnh ủy, các ban ngành Sông Cù khu vực Cao Su, các khu là vùng cao su Bình Sơn. Thời điểm này, Tỉnh ủy Biên Hòa chỉ đạo quy hoạch dân, bám địa bàn, quy hoạch phát triển kinh tế, đẩy mạnh trong nông nghiệp, xã hội, giáo dục, phát triển kinh tế, rút tân binh xây dựng đơn vị và xây dựng lực lượng huyện, tỉnh, và nâng tài chính, lúa gạo nuôi quân.

Khi chuyển lên thành thị trấn Nghé quy định 15 xã Ban Chấp hành Trung ương, kết hợp chính trị và văn hóa, tỉnh, huyện, xã trực tiếp xây dựng lực lượng văn hóa, xây dựng và đào tạo hàng loạt các ban, các ngành, các cấp. Lực lượng mới ngày thêm lớn mạnh thì vấn đề nuôi quân là rất quan trọng. Ủy ban trong tỉnh và tỉnh lòng yêu nước “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả về chi tiền tuyến” đã cho con em vào bộ đội súng ống, và làm nhiệm vụ tiếp tế nuôi cách mạng bằng tiền, lúa gạo, thuốc men, quần áo... Các chi đội, các chi bộ, du kích và cán bộ các ngành xã hội và nhân dân tiếp tế, giúp đỡ lòng. Có thể nói các Huyện ủy, Huyện ủy, các ban ngành, lực lượng văn hóa trực tiếp huyện nào, thì ủy ban trong huyện đó nuôi. Ủy ban các huyện nông thôn Long Thành, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Ủy ban xã Biên Hòa, công nhân các xã cao su Bình Sơn, Sihp... mới nhà ít, nhiều ủng hộ góp nuôi cách mạng. Tiêu biểu Long Thành có gia đình ba má Sáu Chín, nhà nghèo phải đi vay mượn, nhàn làm lúa bao nhiêu cho bộ đội huyện; nuôi các con gà, con heo không bán cho bộ đội. Cán bộ, Ủy ban, chi đội huyện Long Thành, ai cũng thân thiết gọi là “Ba má Sáu”.

Ngày 7-1964, Khu ủy miền Đông mệnh lệnh cho Ủy ban chấp hành tỉnh Bình Định, quán triệt tình hình nhiệm vụ mới. Theo quy định của Trung ương, Trung ương Cục đánh giá: Ủy ban chấp hành ta tấn công kinh tế, do đó có thể xảy ra hai khả năng: 1. Ta đánh mạnh, Mỹ có thể chịu thua, chấm dứt chiến tranh. 2. Ủy ban chấp hành ta ngoan cố leo thang chiến tranh, chuyển sang chiến lược chiến tranh cục bộ. Trung ương, Trung ương Cục chỉ đạo ta quy hoạch dân, vùng, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, quy hoạch đánh thắng chiến lược chiến tranh cục bộ. Nếu Ủy ban chấp hành ta gây chiến tranh cục bộ, quân và dân ta chỉ cần xông lên đánh bại chiến tranh cục bộ.

Tổng cục trưởng lãnh đạo công tác, ngày 12-10-1964, Ban Chấp hành Tỉnh ủy Biên Hòa quy định nhiệm vụ tiếp tế chi đội, Ủy ban toàn tỉnh Biên Hòa. Đây là nhiệm vụ tiên công tác trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Chỉ thị ủy ban chấp hành tỉnh Bình Định phong trào kháng chiến của tỉnh thì gian qua, Ủy ban chấp hành tỉnh Bình Định Ban Chấp hành Tỉnh ủy mới. Ban Chấp hành Tỉnh ủy gồm 8 Ủy ban chấp hành:

1. Phan Văn Trang (Bí thư Tỉnh ủy)
2. Phạm Thế Nghĩa (Chỉ huy trưởng Chi đội)
3. Võ Văn Lăng (Bí thư Vĩnh Cửu)

4. Nguyễn Văn Thông (Bí thư Nhà Trách)
5. Thái Văn Thái (Bí thư Long Thành)
6. Lê Dân (Trưởng ban Binh vụ)
7. Nguyễn Hồng Phúc (Thành viên, Thành phố, Tham mưu trưởng)
8. Nguyễn Hữu (Thành viên, Trưởng ban An ninh)

Sau khi, Khu ủy miền Đông bổ sung thêm ba người chỉ vào Ban Chấp hành Thành ủy Biên Hòa: Châu Văn Lòng (Thành phố), Nguyễn Hoàng Nam (Trưởng ban Tổ chức), Nguyễn Văn Thuận (Thành phố).

Ban Chấp hành Thành ủy ra nhiệm vụ trung tâm hàng đầu của công tác là tập trung lực lượng chính trị, văn trang, binh vụ nghiệp vụ trên ánh sáng của sách chỉ dẫn của Đảng, cùng toàn miền ánh sáng chỉ dẫn của “chỉ thị tranh chấp” của Mặt trận. Mặt trận vùng giải phóng nông thôn, đội xây dựng công nhân và nông nghiệp; xây dựng cơ sở quần chúng, tổ chức ban dân vùng ven thị xã Biên Hòa cùng lực lượng trên tiến công các công nhân quân sự của Đảng trong thị xã; tích cực xây dựng các cơ sở khu vực, mở rộng cung cấp cho các lực lượng cách mạng địa phương. Trên cơ sở ánh sáng chỉ thị tranh chấp, nắm vững quan điểm của Mặt trận tranh chấp tranh chấp, ta cần chú ý phát động toàn quân, toàn dân ánh sáng chỉ thị tranh chấp.

Các chỉ thị tranh chấp nhân dân trên địa bàn thị trấn Biên Hòa, Long Khánh cũng như. Hàng chục làng xã chỉ thị của xây dựng. Xã Phước An thị trấn huyện Nhà Trách cũng như làm nhiệm vụ trung tâm của thị trấn Biên Hòa.

Vì khu vực “cán bộ du kích bám dân, dân bám ta”, bởi địa phương huyện, thị trấn, cán bộ du kích và nhân dân xã Phước An khẩn trương bắt tay vào việc xây dựng đội, chỉ thị của Đảng tiên tiến của du kích xã Phước An xây dựng thị trấn của Bà Trách.

Chỉ thị của Bà Trách năm gia 19, công xấp xỉ dài chừng 150 mét, xuyên sâu vào rừng chi, công này ào theo khu vực hào địch địa hình ch W, sâu 1,2 mét, rộng 0,8 mét, trên mặt gác cây, lập đất dày và

công y trang kỹ thuật. Công nghệ là 3 chỉ thị của, mặt đất có 1 châu mai. này cách kia chừng 20 mét, có công hào giao thông nối liền nhau. Phía trước và hai bên chỉ thị của là mặt đất thung lũng trong, hình và bãi mìn dày c. Trên cơ sở các chỉ thị của, ta tiến hành ào các ngách hào, liên kết các vị trí nhau, kết hợp với hình công, hình, bãi mìn xung quanh, tổ thành những trận địa liên hoàn vững chắc.

Đưa vào hình thức chỉ thị của, kết hợp với phong trào quần chúng nhân dân trong xã, đội du kích xã Phước An do công chỉ Tâm, xã thị trấn huyện xã bám tranh chấp, bắt gặp các cuộc hành quân cần quét, giải phóng vùng giải phóng.

Ngày 8 tháng 11 năm 1964, chỉ huy công 2 tiểu đoàn quân chính trị, 2 đội lính bảo an do công viên Mặt trận huyện thị trấn thị trấn của phi pháo, tiến hành cần quét xã Phước An nhằm tiêu diệt lực lượng văn trang của thị trấn, huyện, và du kích xã, công thi khai thông lực lượng tổ chức tiến chỉ thị của khu vực Lòng chợ Nhà Trách.

Bởi vì và du kích xã Phước An đã kiên công bám chỉ thị của hai ngày đêm đi 72 tên ch, trong đó có mặt tên công viên Mặt trận. Trong trận này, công chỉ Nguyễn Văn Minh

là du kích xã ã di t 21 tên ch và ã anh đ ng hy sinh c u ng i. Huy n y Nh n Tr ch quy t nh truy t ng ng chí Minh ng viên ng Nhân dân cách m ng .

Nh ng tr n ánh Ph c An ã y lùi các cu c hành quân cần quét c a gi c t c p i i n c p trung oàn, ã ch ng minh s ch o úng n c a t nh ng b , các huy n ã t p trung phát ng phong trào chi n tranh nhân dân, y m nh du kích chi n tranh. Xây đ ng xã p chi n u, l y ít ánh nhi u, l y thô s ánh hi n i, ng th i b o t n l c l ng chi n u lâu dài. Trên c s kinh nghi m c a xã Ph c An, T nh y Biên Hòa ã phát ng l c l ng v trang và nhân dân các xã khác trong toàn t nh tích c c xây đ ng xã p chi n u, b o v v ng ch c vùng gi i phóng.

Xã Phú H i (huy n Nh n Tr ch) chi b và các oàn th xã, du kích xã h c t p kinh nghi m xã Ph c An, xây đ ng chi n u trên m t ng n i p t M i có l i th chi n u r t t t. Đ a vào chi n u, i du kích xã Phú H i do ng chí Th ng là xã i tr ng ch huy ã chi n u r t kiền c ng, ánh b gĩa nhi u cu c cần c a ch c p ti u oàn, trung oàn. Hai chi n u c a du kích xã Ph c An, Phú H i khu Lòg ch o Nh n Tr ch ã ánh th ng k ch ông h n ta g p tr m l n. c bi t, phong trào chi n tranh nhân dân n i rõ ch du kích là con em ng bào t i xã; du kích chi n u, gia ình n u c m mang lên ti p t , m b o cho anh em n no ánh th ng. Có th nói Ph c An, Phú H i, c làng ã ánh gi c.

T i Long Khánh, T nh y do ng chí Ph m V n Hy làm Bí th , T nh i do ng chí Ph m L c làm T nh i tr ng xây đ ng c n c R ng Lá, Mây

Tàu. T nh y ch o y m nh ho t ng v trang trên các tr c l giao thông, các n i n cao su, các vùng nông thôn, k t h p ti n công v trang v i u tranh qu n chúng phá p chi n l c, m vùng gi i phóng, t o th và l c m i ph i h p chi n tr ng chung ánh b i chi n l c “chi n tranh c bi t” c a M ng y.

Trong n m, b i a ph ng t nh Long Khánh ã t ch c ánh ch t i ngã ba Tà Lú, t ch thu nhi u l ng th c, tài chính b sung cho cách m ng. T i các n i n, ta t n công các n bót Hàng Gòn, C m M , bao vây làm ch các n i n cao su bu c ch Tây s Hàng Gòn óng thu cho M t tr n Dân t c Gi i phóng, có tác ng dây chuy n toàn b các n i n đ c theo l 2, h tr cho h u c n cách m ng. Các s Ông Qu , Hàng Gòn, C m M , Su i Tre... u t ch c c chi b l và chi b m t, thành l p các i du kích công nhân, v n ng g n m t tr m thanh niên công nhân các s tình nguy n gia nh p b i gi i phóng. Trên l 1, b i huy n Xuân L c (K8) cùng du kích, nhân dân bung ra phá rã các p chi n l c B o nh, B o Th , B o Hòa, Su i Cát, Gia Ray. Đ c l 3 t ngã ba Ông n n Trà Tân 1, Trà Tân 2, 3... th ta làm ch m nh.

Cu i tháng 9 n m 1964, B Chính tr Trung ng ng h p, ch tr ng y m nh h n n a ti n công và n i đ y, ti n lên giành m t b c th ng l i quy t nh mi n Nam trong m t vài n m t i.

Ngày 10 tháng 10 n m 1964, Quân y Trung ng ch th cho các chi n tr ng: M m t t ho t ng mùa khô 1964-1965 trên kh p chi n tr ng mi n Nam nh m tiêu di t m t b ph n ch l c ng y, k t h p tiêu hao r ng rã, thúc y thêm s tan rã c a quân ng y, phá p chi n l c, phá th kìm k p, giành thêm nhi u nhân v t l c, m r ng vùng gi i phóng c a ta, thu h p vùng ki m soát c a ch, y m nh h n n a u tranh chính tr , làm t ng thêm s kh ng ho ng chính tr và mâu thu n n i b ch .

Bch huy quân s Miền (B2) ch tr ng m chi n d ch t n công tiêu di t ch, m r ng vùng gi i phóng các t nh mi n ông Nam b . H ng t p trung là các t nh Biên Hòa, Bà R a, Long Khánh .

Tr c tình hình m i c a cách m ng và kh n ng qu c M t ng c ng chi n tranh, a quân tr c ti p tham chi n mi n Nam Vi t Nam, Khu y mi n ông m h i ngh Khu y m r ng h c t p Ngh quy t Trung ng C c, Bch huy Miền ti p t c t n công ch trên 3 vùng, k t h p ch t ch 3 m i chính tr , v trang, binh v n; xây d ng quy t tâm c a toàn ng, toàn quân, toàn dân trong Khu ánh qu c M xâm l c leo thang chi n tranh th c hi n chi n l c “chi n tranh c c b ”. Tình hình ó t ra cho ng b , quân dân t nh Biên Hòa, Long Khánh m t trách nhi m r t vinh quang nh ng h t s c n ng n . T nh y Biên Hòa, T nh y Long Khánh ã ti n hành quán tri t nhi m v m i cho t t c cán b , ng viên và c s c t cán trong toàn t n h, ng th i h quy t tâm hoàn thành xu t s c m i công tác chi n u và ph c v chi n u, ti n lên giành th ng l i to l n, góp ph n ánh b i chi n l c “chi n tranh c bi t” c a M - ng y .

ánh th ng M trên chi n tr ng Biên Hòa, Long Khánh, l c l ng cách m ng ph i áp sát vào thành ph , th xã, kéo c ng ch ra, ng viên toàn ng b , toàn quân, toàn dân ánh M u kh p b ng m i th v khí hi n có. K t h p ch t ch 3 m i giáp công: chính tr , quân s , binh v n ti n công ch trên m i m t tr n, m i lúc, m i n i .

T u tháng 10 n m 1964, ph i h p v i các l c l ng trinh sát Miền, T nh y, Th y Biên Hòa ã c cán b t ch c i u nghiên a hình, cách b phòng và h th ng doanh tr i, khu máy bay, kho bom c a sân bay Biên Hòa và chu n b tr n a cho l c l ng pháo binh Miền và quân khu. Các c s n i tuy n bên trong sân bay ã cung c p nhi u t li u quan tr ng v l c l ng, s h th ng canh gác c a ch sân bay cho Bch huy quân s Miền. Huy n y V nh C u huy ng l c l ng v trang, cán b huy n, xã tham gia công tác v n t i n t chi n khu v ph c v cho tr n ánh .

Sân bay Biên Hòa cách Sài Gòn 30km v phía ông b c, là m t trong nh ng sân bay quân s l n nh t c a M - ng y mi n Nam, r ng kho ng 40 km² v i 2 ng b ng dài 3.600 mét và 1.000 mét. Sân bay c trang b h th ng ra a, h th ng ch huy liên l c t i tâm, máy bay c t cánh và h cánh b t c ngày êm và th i ti t nào. Bên trong sân bay có 6 khu r ng cho t 170 -190 máy bay cùng u, th ng xuyên có 5.000 s quan, phi công, nhân viên k thu t và hàng tr m binh lính M - ng y n trú b o v . ch b trí phòng th sân bay kiên c và nghiêm ng t g m nhi u l p k m gai v i chi u r ng g n m t km, gài mìn, l u n dày c và lô c t, bót gác xung quanh. Ban êm, sân bay c soi sáng b ng m t h th ng èn pha c c m nh. L c l ng b o v sân bay g m i i pháo binh, m t i i xe t ng, m t ti u oàn quân khuy n (100 con chó béc-giê). Bên c nh sân bay là s ch huy quân oàn 3 ng y .

ch r t tin t ng vào h th ng phòng th này . T ây, nhi u lo i máy bay gi c c t cánh mang bom n i gây t i ác kh p n i mi n Nam và mi n B c.

Th c hi n ch th c a c p trên, Th y Biên Hòa, Huy n y V nh C u giao nhi m v cho các i công tác c bi t h ng d n trinh sát pháo binh, b i c công vào i u nghiên sân bay, ch n a hình b trí tr n a pháo .

Bch huy Miền ch nh các ng chí L ng V n Nho (Hai Nhã) oàn tr ng oàn pháo binh U80 và Nguy n V n B a (Hai H ng Lâm) ch huy t ch c tr n ánh .

L c l ng tham gia chi n u và ph c v chi n u g m m t i i c i 81 (7 kh u), m t i i KZ 75 (2 kh u) c a Mi n a xu ng, k th p v i i i c i 81 (3 kh u), m t trung i c công ti u oàn 800 c a quân khu mi n ông (T1), i i b i a ph ng t nh Ph c Thành, i v trang g và du kích các xã thu c huy n V nh C u, i v trang th xã Biên Hòa làm nhi m v d n ng và ch t ch n .

Chi u 31 tháng 10 n m 1964, t c n c chi n khu , các n v xu t phát. Không khí ra quân l n u c a l c l ng pháo binh Mi n và Quân khu th t náo n c. Cán b , chi n s , ai c ng h ng hái, bi u th quy t tâm cao, b ng m i giá ph i giành c th ng l i tr thù cho ng bào, ng chí ã b tàn sát trong các tr n oanh kích mà tr c ti p nh t là tr thù cho g n 500 ng bào v a b gi c ném bom gi t h i Gi ng S n ngã ba sông Ông Kèo xã Phú H u, huy n Nh n Tr ch (Biên Hòa) ngày 25 tháng 10 n m 1964¹, áp l i l i kê u g i c a h u ph ng l n, các ng bào mi n B c ru t th t ang ngày êm anh d ng ch ng chi n tranh phá ho i c a qu c M .

Các i trình sát, bi t ng th xã Biên Hòa, b i, du kích huy n V nh C u và c s m t ph c v , h ng d n các n v pháo c i c a ta ã bí m t v t sông ng Nai hành quân n v trí t p k t, b trí tr n a t i Hóc Bà Th c, Tân Phong (nay thu c ph ng Tr ng Dài) cách sân bay Biên Hòa 1km v phía ông b c.

23 gi 30 êm 31 tháng 10 n m 1964, n pháo ta b t u b n vào sân bay. T ng c m l a b c cháy sáng r c c m t góc tr i. C th xã Biên Hòa và các vùng ph c n b ch n ng vì nh ng ti ng n long tr i l t. Ch trong vòng 15 phút, 130 qu n c i r i g n và chính xác xu ng các m c tiêu, phá h y 59 máy bay, trong ó có 21 máy bay B57, lo i máy bay t i tân c a M lúc b y gi m i a t Philippin sang chu n b gây t i ác mi n B c, 11 máy bay AD 6, 1 máy bay do thám (U2), di t và làm b th ng 293 tên ch, thiêu h y và làm n tung hoàn toàn 2 kho n l n, m t kho x ng, m t ài quan sát và 18 c n tr i lính.

ch không k p ph n kích l c l ng ta rút v c n c an toàn.

Sáng 1 tháng 11 n m 1964, i s M Tayl t Sài Gòn t c t c n sân bay Biên Hòa, nhìn th y xác máy bay cháy n m ng n ngang, ngao ngán tr c th m b i, h n than th : “Rõ ràng Vi t C ng làm m t vi c ch a h có... ” và “Tôi không mu n nhìn th y c nh t ng này n a”. Báo Th gi i Tây c ã nh n xét r ng: “Tr n òn c a Vi t C ng ánh vào sân bay c a M Biên Hòa làm cho các nhà quân s Hoa Th nh n r t au u, Vi t C ng c ng có kh n ng l p l i cu c t n công nh v y vào các v trí chi n l c quan tr ng khác mà không b th ng vong m t ng i nào. Vi t C ng Biên Hòa ã th c hi n m t i u lý t ng v chi n thu t quân s là dùng ph ng ti n t i thi u thu c k t qu t i a và gây tác h i hàng ch c tri u ô la cho không quân M ” .

ây là m t tr n ánh tảo b o b t ng . L n u tiên, pháo binh mi n ã t n d ng y u t bí m t, k th p v i l c l ng a ph ng và phong trào cách m ng c a qu n chúng nhân dân, lu n sâu vào lòng ch, dùng m t l c l ng

nh ánh m t m c tiêu l n và quan tr ng, ng th i kh c ph c c nh ng nh c i m, nh ng h n ch c a v khí n d c, c ng, nhanh chóng, bám sát m c tiêu,

¹ C p nh t: Theo Báo Nhân dân, s 3842-Tin Thông t n xã Gi i phóng a ngày 4-10-1964; s ki n gi c ném bom gi t h i ng bào Gi ng S n, ngã ba sông Ông Kèo, xã Phú H u, huy n Nh n Tr ch (Biên Hòa) di n ra ngày 27/9/1964

ánh t p trung t hi u su t cao, m u cho nh ng tr n pháo kích t p kích vào các v trí m c tiêu chỉ n l c quan tr ng c a M ng y sau này .

Chi n th ng sân bay Biên Hòa làm n c lòng quân dân c n c và bè b n kh p n m châu. L c l ng pháo binh Mi n c t ng th ng Huân ch ng Quân công h ng nh t, là Huân ch ng cao quý l n u tiên c t ng th ng cho m t n v pháo binh mi n Nam trong cu c kháng chi n ch ng M c u n c. Bác H kính yêu ã vi t l i ca ng i chi n th ng sân bay Biên Hòa:

Uy danh l ng l y kh p n m châu

n c i tuôn cho M b u

Thành ng tr ng th ng lay L u Tr ng

i n Biên, M ch ng ph i ch lâu. (Chi n s)⁽¹⁾

Chi n công to l n này có ph n óng góp không nh c a ng b , quân và dân t nh Biên Hòa, tr c ti p là huy n V nh C u và th xã Biên Hòa.

Nh ng th ng l i to l n d n d p c a quân và dân ta kh p n i, c bi t là chi n th ng sân bay Biên Hòa ã c v m nh m phong trào u tranh cách m ng c a quân và dân trong toàn t nh. Phong trào u tranh chính tr c a các t ng l p nhân dân có nh ng b c phát tri n m i. N i b t là phong trào u tranh c a giai c p công nhân, c a nông dân nông thôn và các t ng l p lao ng th xã Biên Hòa và công nhân cao su các s d c l 1, l 15, l 2.

Tháng 10 n m 1964, h n 250 công nhân nhà máy DOMYTEX (thu c Khu k ngh Biên Hòa) ng lo t bãi công ch ng b n ch sa th i công nhân. T nh y Biên Hòa ã tr c ti p ch o cu c u tranh, các ng chí ng viên m t và c s nhà máy ã t ch c cu c u tranh ch t ch .

Các yêu sách c a cu c u tranh :

- Thu nh n và b i th ng cho 22 công nhân b sa th i vô c
- Ph c p t cho toàn th công nhân
- Ph i có xe a r c công nhân i và v .

B n ch nhà máy ngoan c , chúng c u k t v i ng y quy n a lính b o an qu n c Tu xu ng àn áp, b t m t s công nhân. Không ch u khu t ph c tr c b o quy n, công nhân kiên quy t bãi công su t m t tháng li n, bu c b n ch nhà máy ph i ch p nh n nh ng yêu sách .

ây là cu c u tranh v i quy mô l n, có t ch c lãnh o ch t ch c a Th y Biên Hòa, kéo dài nhi u ngày và giành c th ng l i. Ch nhà máy ch p nh n nh ng yêu sách c a công nhân. Cu c u tranh t o c s chuy n bi n m i trong vi c phát tri n c s cách m ng, thúc y c phong trào u tranh c a i ng công nhân khu k ngh Biên Hòa – m t khu k ngh l n nh t mi n Nam lúc b y gi .

C ng trong th i gian này, T nh y Long Khánh ã ch o t ch c và a hàng tr m i bi u công nhân cao su các n i n D u Giây, An L c, Bình L c, C m M , Túc Tr ng, Bình S n, An Vi n thu c các t nh Biên Hòa và Long Khánh kéo v tr s T ng liên oàn Lao ng Sài Gòn, a ki n ngh v i các kh u hi u u tranh òi ph i tr

¹ Chi n s (CS) là bút danh c a Ch t ch H Chí Minh. Bài vi t ng trên báo Nhân dân s 3 878 ngày 12-11-1964

25 kg gạo mỗi tháng cho công nhân, tăng lên 37 kg lên 45 kg/ngày, chôn bỏ pháo vào các lô cao su, các làng công nhân, đòi bãi thị trường nhà cá tằm trong các thành phố quân cảng quê nhà.

Phong trào đấu tranh chống bao vây kinh tế, chống khủng bố bắt bớ các công nhân ra quy tập tại các xã vùng nông thôn huyện Long Thành, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Nhơn Quán...

Chỉ thị của Ban Chỉ huy quân khu, Ban Chỉ huy các thành Biên Hòa, Bà Rịa-Long Khánh, Ban Chỉ huy các huyện, đốc kích các xã liên tục bao vây phá kích diệt ch, buộc chúng có cảm giác bất an, hoảng sợ, hục.

Phát huy tinh thần thành quả đấu tranh, cuối năm 1964, Trung ương tập thể chỉ đạo: *“Liên tục tấn công, kiên quyết làm thất bại kế hoạch Mac Namara tỏ rõ rằng người kiên cường thì thắng sau có thể mở ra các địa điểm, thúc đẩy phong trào tiến lên giành thắng lợi quyết định”*⁽¹⁾

Chỉ thị này quy định tâm này, Thành ủy Trung ương Cục, Quân ủy và Ban Chỉ huy Miền quy định nhiệm vụ chiến đấu Bình Giả 1 và 2 Bà Rịa từ cuối năm 1964 đến tháng 1 năm 1965 giành thắng lợi hoàn toàn. Thành ủy Tỉnh ủy Biên Hòa quy định thành lập Hội đồng cung cấp thực phẩm. Hội đồng cung cấp có 30 cán bộ chiến sĩ, công nhân ở tại Suối Cù, xã Long Phước (Long Thành). Ban lãnh đạo Hội đồng cung cấp thực phẩm Biên Hòa gồm 5 người chỉ: Nguyễn Văn Thông, Chủ tịch; Huỳnh Văn M, Phó chủ tịch, trưởng tiểu ban dân công; Lê Kim, ủy viên, trưởng tiểu ban kế hoạch và tân binh; Nguyễn Văn Hoàng, ủy viên, trưởng tiểu ban lương thực, thực phẩm; Nguyễn Văn Liên, ủy viên, trưởng ban công nhân, kho tàng và vận chuyển. Nhiệm vụ của Hội đồng cung cấp là *phối hợp chặt chẽ với kinh tế, huy động các nguồn lực sẵn có của địa phương, thu mua lương thực, thực phẩm, phát động phong trào tòng quân, phát động và tổ chức phong trào dân công... đáp ứng kịp thời các nhu cầu chiến tranh và phục vụ chiến đấu*. Trưởng ban, Hội đồng cung cấp huy động sẵn có của địa phương cho chiến đấu ông Xuân 1964-1965.

Ngay sau khi thành lập, Hội đồng cung cấp thực phẩm đã kết hợp chặt chẽ với các đoàn thể cách mạng Nông hội, Phụ nữ, Thanh niên, Công đoàn, tập trung xây dựng các cơ sở khu Bình Sơn, Phước Thái, Long Phước, Long An.

Hội đồng cung cấp các huyện Long Khánh, Nhơn Trạch tập trung mở các cơ sở khu Tam An, Phước Nguyên, An Lợi, Phước An, Phước Thọ, Phước Long, Phú Hội, Long Tân, Phước Thiện.

Phục vụ cho chiến đấu Bình Giả, Hội đồng cung cấp thực phẩm Biên Hòa đã vận động tòng quân gần 200 thanh niên, huy động gần 1.000 lít dân công vận chuyển vũ khí từ Bình Châu - Xuyên Mộc về Bà Rịa, Biên Hòa, Chiên khu cho lực lượng vận trang.

Phối hợp với Bình Giả đánh lực lượng phản động của ban chấp ủy của chiến đấu, ngành thu hút lực lượng ưu tú cho chúng, mở bí mật cho việc di chuyển, tập kết các nguồn vận chuyển, Ban Chỉ huy chiến đấu quy định nhiệm vụ tổ chức quân sự miền vùng Long Thành – Nhơn Trạch thuộc thành Biên Hòa. Ngày 15 tháng 11 năm 1964, lực lượng quân khu phối hợp đánh đoàn xe quân sự trên ngày 15 (tại xã Phước Hòa) diệt 12 xe quân sự, có 4 xe thiệt hại, thu 52 súng các loại. Đây là công binh thành

¹ Lê Duẩn, *Thăm vào Nam*, NXB Sự Thật Hà Nội 1985, trang 70.

Biên Hòa k t h p v i i v trang tuyên truy n c a t nh do ng chí V n Công V n làm i tr ng liên t c t ch c ánh giao thông ch, di t hàng ch c tên gi c, b t s ng 4 tên c v n M , thu hàng ch c t n g o và quân trang quân d ng.

c s h tr c a b b i ch l c quân khu, b i t nh C240 và du kích các xã 2 huy n Long Thành và Nh n Tr ch th c sâu ánh b n b o an và dân v kh p n i, di t hàng ch c tên ác ôn, c nh cáo tr n áp b n t xã, t p. Chi b , cán b các ban ngành, oàn th cùng các xã Tam An, Tam Ph c, An L i, Ph c Nguyên (huy n Long Thành), Ph c An, Phú H i, Phú H u (huy n Nh n Tr ch) phát ng t ch c qu n chúng, gia ình binh s ng y bao vây n bót ch, du kích b n t a dân v không dám ló u ra, l c l ng ta làm ch các p.

Xuân L c, Long Khánh, c s h tr c a b i ch l c ngay t nh ng ngày u chi n d ch Bình Giã, T nh i ch o du kích và b i a ph ng ph i h p t i n công ch các xã trên tr c l s 1, 2 gi i phóng xã C m ng, Th a c, Bình Phú, bao vây b c rút m t trung i dân v óng n B o Chánh, b t s ng hàng ch c tên dân v , t xã, t p. Sau khi ta giáo d c, s này u h a không làm vi c cho ch, ta cho h v sum h p v i gia ình.

ph c v chi n d ch, các huy n v n ng hàng tr m nam n thanh niên i dân công. Trong ó, công nhân cao su th c hi n “6 c o, 3 trút, 1 i”, t c công nhân nhà c o th , ng i i dân công ph c v chi n u v n m b o lao ng, lãnh l ng. Sau chi n th ng Bình Giã, phát tri n th ng l i c a chi n d ch, quân và dân huy n Xuân L c v i s h tr c a b i ch l c M i n ã n i d y phá tan các p chi n l ng ngay sát th xã Long Khánh và các khu v c tr ng i m bình nh c a ch B o Vinh, Bình L c, C m M , B o Th , B o nh... t o i u ki n thu n l i cho nhân dân bung ra s n xu t, làm n, không còn c nh “cá ch u chim l ng”. Ta quan h hàng ngày v i dân, xây d ng, phát tri n c s t i ch khá m nh.

T i Long Thành, i v trang huy n cao su và du kích các n i n cùng b i C240 c i trang lính bi t ng quân ng y, giáo d c lái xe c a s (xe ch công nhân i c o m) a b i t p kích n lính bi t kích A16 óng t i s cao su Bình S n. ch b t ng không ch ng tr , ta di t m t s , b t s ng 19 tên, thu toàn b súng các lo i. Nhân dân, công nhân s r t ph n kh i. Phát huy th ng l i, b i huy n Long Thành và du kích xã Tam An, b n lính trong n không dám ra dân, dân trong xã làm ch xã p ngày êm. Ta t ch c canh gác, h th ng thông báo tin trong xã, ban ngày l c l ng ta vào trong dân.

T i Bàu Hàm, Ban cán s di c ch o i v trang tuyên truy n có m t b ph n l c l ng v trang huy n V nh C u h tr ã ánh di t tên Chu C ng tr ng p ác ôn, ánh b t s ng tên cai t ng Kim, h tr cho qu n chúng u tranh ch ng không vào p chi n l c, ch ng ch b t lính. Nhi u thanh niên tr n lính vào làm n luôn trong r y.

u tháng 5 n m 1965, ph i h p v i chi n d ch ng Xoài, quân và dân Biên Hòa, Long Khánh ti p t c v n lên t n công tiêu di t ch m r ng vùng gi i phóng.

T ngày 7 tháng 5 n m 1965, trung oàn 4 (b i ch l c quân khu) liên ti p ánh ch và giành th ng l i l n Tà Lài, Ba Sa, chi khu nh Quán. Ta hoàn toàn làm ch qu c l 20 làm gián o n giao thông, ch ph i dùng máy bay quân s ti p t t Sài Gòn lên à L t. ch a l c l ng t Long Khánh lên ng c u giành l i con ng chi n l c quan tr ng này. Trung oàn 4 ph c kích di t ch trên o n cây s 109-111

(1 20) g n c u La Ngà, n i b i Chi i 10 ã l p nên chi n công oanh li t trong kháng chi n ch ng Pháp (1 tháng 3 n m 1948). Ngày 15 tháng 5 n m 1965, toàn b quân c u vi n c a ch l t vào tr n a La Ngà. Ti n không c lũi không k p, c ti u oàn bi t ng quân và m t i i b o an b ta tiêu di t. Trên tuy n ng dài 2 km, xác gi c ch t la li t, 26 xe quân s g m c xe t ng thi t giáp b b n cháy. Ta t ch thu h n 100 súng các lo i. Chi n s ta g i tr n này là chi n th ng “La Ngà 2”.

Cùng v i các m i ti n công c a b i ch l c, b i và du kích các huy n Xuân L c, nh Quán liên ti p t n công ch kh p n i, h tr qu n chúng n i d y gi i phóng các xã n m trên tr c l s l t Gia Ray n R ng Lá. Các p Trà Tân 1, Trà Tân 2, 3 (l 3) c ng hoàn toàn c gi i phóng.

êm 8 r ng ngày 9 tháng 6 n m 1965, trung oàn 4, b i a ph ng huy n Xuân L c t p kích vào y u khu quân s và trung tâm hu n luy n c a ch Gia Ray, tiêu di t 3 i i h s quân ng y, m t i i b o an và m t

trung i dân v . Ta t ch thu 150 súng các lo i, 5 t n n d c, 3 toa xe ch hàng quân s , chỉ m l nh hoàn toàn y u khu quân s và trung tâm hu n luy n c a ch, gi i phóng h n 7.000 dân. Ti p ó các xã B o Chánh, B o Bình, Su i Cát... c ng c gi i phóng. Ta hoàn toàn làm ch tr c l s l t Su i Cát, B o Vinh, n R ng Lá, á Mài (dài h n 80 km), m r ng vùng c n c ông tây l 2, m ra c a kh u h u c n, thu mua l ng th c ph c v cách m ng.

T i th xã Biên Hòa, tr c tình hình m i, tháng 2 n m 1965, B ch huy Mi n i u ng ng chí Tr n Công An (Hai Cà) v Biên Hòa ph trách Th i tr ng. ng chí Hai Cà là m t cán b quân s lâu n m, m t trong nh ng ng chí sáng t o ra cách ánh c công Biên Hòa trong th i kháng chi n ch ng Pháp. Cùng v th xã còn có 50 cán b chi n s c công gi i, quê Biên Hòa ho c tr c ây ã t ng chi n u trên chi n tr ng này. Nhi m v ch y u c a n v là t ch c ti n công vào u não, các c n c quân s , kho tàng c a M - ng y t i th xã Biên Hòa.

Ngày 2 tháng 2 n m 1965, Th y Biên Hòa do ng chí Tr ng V n L (Ba L) làm Bí th ã h p quán tri t và tri n khai nhi m v c Trung ng C c và Khu y mi n ông giao. H i ngh ã quy t nh: xây đ ng c ng c các c s vùng ven và trong n i ô th xã, t o bàn p cho l c l ng v trang ti n công vào các c quan u não, các c n c , sân bay kho tàng c a M - ng y. C ng trong h i ngh này, ng chí Tr n Công An (Hai Cà) c b sung làm phó Bí th Th y, ng th i quy t nh h p nh t i bi t ng th xã và l c l ng v a c t ng c ng thành m t n v c công đ i s lãnh o tr c ti p c a Th y Biên Hòa.

Song song v i vi c t ch c và b trí l c l ng v trang, Th y ch o t ng c ng cán b vào bám tr ho t ng bí m t trong n i ô th xã, ng th i chuy n m t s c s n i tuy n cho Th i ph c v công tác n m tình hình, i u nghiê n ánh ch.

*

B ng ba m i giáp công ánh ch, c s h tr c l c c a b i ch l c Mi n, Quân khu, cho n gi a n m 1965, quân dân Biên Hòa, Long Khánh ã phá rã, phá banh ph n l n h th ng p chi n l c c a ch, gi i phóng nhi u xã p và chuy n 2/3 vùng nông thôn lên th tranh ch p m nh.

Th l c c a cách m ng phát tri n nh y v t. Vùng gi i phóng, làm ch c m r ng liên hoàn. Các c p y ng h t s c ch m lo i s ng v t ch t tinh th n c a nhân dân.

Hàng ngàn héc ta ruộng lúa phân cấp cho nông dân sản xuất. Trong mỗi xã
giải phóng, hệ thống trường học từ mầm mống xây dựng, các đội văn nghệ, đội chi
phối thực hiện xuyên suốt các trình chi phối về nhân dân. Phong trào tổng quân xây
dựng lực lượng vệ trang, xây dựng xã phường chi khu sông núi khắp các huyện. Th
trận chiến tranh nhân dân ngày càng có công và phát triển về kinh tế, sản phẩm
nguồn lực tiếp viện quân xâm lược Mỹ và bè lũ tay sai.

CH NG III

**NG B BIÊN HÒA, LONG KHÁNH NÊU CAO QUY T TÂM
ÁNH M , TH NG M GÓP PH N ÁNH B I CHI N L C “CHI N
TRANH C C B ” (1965 - CU I 1968)**

**I. NG B LÃNH O ÁNH B I HAI T PH N CÔNG CHI N
L C MÙA KHÔ, LÀM PHÁ S N K HO CH TÌM DI T VÀ BÌNH NH.**

B c vào n m 1965, c bi t t sau chi n th ng Bình Giã, ng Xoài, Ph c Long... t ng quan trên chi n tr ng mi n Nam có l i cho cách m ng. Chi n l c “chi n tranh c bi t” c a M c b n th t b i. Ch tay sai Sài Gòn ng tr c nguy c s p . Trong b n báo cáo tháng 4 n m 1965 cho Nhà Tr ng, phái òan Mác- na-ma-ra và Tay-l nói v s nguy kh n c a ch Sài Gòn nh sau “*Tình hình Vi t Nam nghiêm tr ng và s nghiêm tr ng h n n a, quân i Vi t Nam c ng hòa k hông th ng u v i Vi t c ng, t ng quan l c l ng m c báo ng, quy n ch ng ã quay v tay C ng s n.*” B n báo cáo c a th t ng Oét-mo-r -len tháng 5 n m 1965 còn nói c th h n: “*Chính ph Sài Gòn s p s p ... r i lo n v chính tr , y u hèn v chính quy n, sa sút v quân i.*”⁽¹⁾

“Chi n tranh c bi t” th t b i ã c v làn sóng ch ng chi n tranh xâm l c c a M mi n Nam Vi t Nam trong các t ng l p nhân dân M , làm phân hóa n i b trong gi i c m quy n M . Tuy nhiên, phe hi u chi n M , ng u là t ng th ng Giôn-x n v n r t ngoan c . Th t b i v i chi n l c chi n tranh c bi t, qu c M v n leo thang chi n tranh, th c hi n chi n l c chi n tranh c c b a quân vi n chinh M và quân chu h u vào mi n Nam thay quân ng y tr c ti p xâm l c mi n Nam Vi t Nam⁽²⁾. Ngày 17 tháng 7 n m 1965, t ng th ng M quy t nh a 44 ti u òan quân M vào mi n Nam Vi t Nam, th c hi n k ho ch “tìm và di t” c a t ng Oét-mo-r -len, chính th c th c hi n chi n l c “chi n tranh c c b ”. M c tiêu c a chi n l c chi n tranh c c b là tri n khai quân vi n chinh M , quân ch h u, ti n hành cu c chi n tranh trên b Nam Vi t Nam, dùng “ph n công” tiêu di t quân ch l c ta, làm cho quân ch l c cách m ng không t p trung c, mà ph i phân tán nh , ánh du kích; k t h p v i chi n tranh phá ho i b ng không quân mi n B c, bu c ta ph i th ng l ng theo i u ki n c a M .

4 TRANG HÌNH

T SAU TRANG 160 N 161

¹ Trích “*Báo cáo t ng k t v ch*”. Ban t ng k t chi n tranh B2 1984, trang 131

² Giôn-x n c c t ng th ng M tháng 11 – 1964.

Biên Hòa, Long Khánh có vị trí quan trọng tiếp giáp Sài Gòn và chiến khu – căn cứ cách mạng miền Đông; có ảnh hưởng hoàn toàn vùng núi căn cứ Nam Trung Bộ và căn cứ Đồng Minh Châu. Quân M và tay sai quy tập xây dựng tuyến phòng thủ Long Khánh – Biên Hòa và bố trí lực lượng mạnh sắc công nhân miền công nhân lực lượng ta ở Sài Gòn, đều nắm chắc tay sai. Ngày 5 tháng 5 năm 1965, lực lượng dù M số 173 và một tiểu đoàn lính Úc thuộc trung đoàn Hoàng gia đổ bộ vào Biên Hòa. Ngày 21 tháng 7 năm 1965, Mặt trận B T Lực lượng vũ trang miền Bắc, B T Lực lượng vũ trang miền Trung, quân Miền Đông tiến công Bình, xây dựng Long Bình thành một Trung kho liên hợp có nhiệm vụ cung cấp toàn bộ các phương tiện chiến tranh của Miền miền Nam, mở rộng kho bom Thành Tuy Hồ (Nhơn Trạch). Ngày 15 tháng 3 năm 1966, Mặt trận B T Lực lượng vũ trang miền II Long Bình, Biên Hòa. Sau đó, chúng tiếp tục xây dựng, mở rộng căn cứ quân sự: Hóc Bà Thước Biên Hòa (căn cứ 101 M), Hoàng Diêu (Long Khánh)... Xã Biên Hòa, xã Long Khánh, mở rộng xây dựng thành căn cứ đầy đủ của quân M, chi huy và các đơn vị quan binh lính vì nhiệm vụ.

Ở vùng nông thôn, vùng cao su, chiến tranh công phá, dùng quân mở rộng các cuộc càn quét gom dân, dồn dân vào ấp chiến lược (chợ gạo là sản phẩm sinh, phẩm), xây dựng nòng cốt, bộ đội giao thông⁽¹⁾, công nhân máy tuyn, bộ an, dân vệ, cảnh sát, bình nh nông thôn nhanh tiến bình nh phân loại dân, đánh phá cách mạng. vùng chiến tranh, xã Biên Hòa, Long Khánh, cảnh sát, công an, mật thám, chiến đấu tìm kiếm dân, tuyên truyền tấn công, chiến tranh, kháng bộ đội địa phương chúng. Chiến đấu phá cây cao su hai bên đường 10 (Long Thành vào Bình Thuận), mặt bên 20 mét phát triển ảnh hưởng, chiến đấu kích; mặt thêm chiến đấu thu thập Síp (l 25) lên An Viên, Dục Giây; lực lượng Bình Thuận lên Campuchia chia chiến vùng căn cứ cách mạng vùng cao su vì nhiệm vụ.

Quân M và chi huy đổ bộ vào miền Nam thay quân mở rộng chiến tranh vì nhiệm vụ phương tiện chiến đấu hiện tại tác động không ít chiến tranh, cuộc chiến tranh lập nhân dân. Những bộ đội chúng vào, trong lúc chiến tranh nhà sau chiến tranh Bình Giả đã có những bộ đội phát triển mới: "... Biên Hòa, Long Khánh đã tiêu diệt, tiêu hao sinh lực chiến đấu của chiến đấu, phá hủy chiến đấu, mở rộng và nhiệm vụ vùng căn cứ và kiểm soát của ta"⁽²⁾. Phong trào chiến tranh du kích tiếp tục mở rộng và nâng cao các vùng nông thôn, cao su; trình du kích và bộ đội huy động nâng cao.

Cuộc kháng chiến của nhân dân miền Nam luôn luôn chiến đấu chống H Chí Minh quan tâm, chiến đấu. Trong cuộc họp Quốc hội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tháng 4 năm 1965, Nghị quyết quy tập toàn quân toàn dân ta: "Dù Miền Bắc thêm mở rộng chiến đấu và chiến đấu thêm quân đội các căn cứ chi huy vào cuộc chiến tranh tiếp tục này thì quân dân ta cũng quy tập đánh thắng chúng".

Ngày 20 tháng 7 năm 1965 (3 ngày sau khi Miền chuyển sang chiến lược "chiến tranh căn cứ"), H Chí Minh đã ra lời kêu gọi chiến đấu: "Chiến tranh nguy hiểm của Miền Bắc, chiến đấu miền Bắc và chiến đấu miền Nam toàn kết tâm lòng, kiên quyết chiến"

¹ Trên chiến tranh Biên Hòa, Bà Rịa, Long Khánh, chiến đấu xây dựng căn cứ 431 n, bộ đội.

² Trích báo cáo phòng chính trị quân đội phóng viên Đông Sơn TK2154, lực lượng Phòng nghiên cứu lịch sử chiến tranh vùng Nai.

u. Dù ph i chi n u 5 n m, 10 n m, 20 n m ho c lâu h n n a, chúng ta c ng kiên quy t chi n u n th ng l i hoàn toàn”.⁽¹⁾

Tr c ãnh hình m i, Trung ng C c mi n Nam nh n nh: Mi n ông có v trí chi n l c mà Biên Hòa, Long Khánh có v trí c bi t quan tr ng, v i ch là trung tâm ch huy ánh phá cách m ng, m t h u ph ng tr c ti p c a Sài Gòn, m t hành lang v n chuy n quân s quan tr ng. V i cách m ng, mi n ông là a bàn chuy n ti p, n i li n c c Nam Trung b ra Trung ng, ng th i là chi n tr ng tiêu di t sinh l c ch có tính ch t quy t nh cho th ng l i c a toàn mi n. chu n b i u tr c ti p cùng quân M và ch h u, ngày 2 tháng 9 n m 1965, B T l nh Mi n quy t nh thành l p s oàn 5 (công tr ng 5)⁽²⁾ ng chân ho t ng trên a bàn Biên Hòa, Bà Ra, Long Khánh v a tiêu di t sinh l c ch v a h tr phong trào u tranh du kích a ph ng.

V t ch c chi n tr ng, tháng 9 n m 1965, Trung ng C c quy t nh nâng th xã Biên Hòa thành m t n v t ng ng c p t nh, l y phiên hi u là U1 (U1 có th xã Biên Hòa và huy n V nh C u). Ban ch p hành T nh y U1 c Trung ng C c ch nh g m 7 ng chí:

- + Nguy n S n Hà (N m Ki m), Khu y viên d khuy t làm Bí th T nh y
- + Tr ng V n L (Ba L), Phó Bí th .
- + Tr n Công An, y viên Th ng v , T nh i tr ng.
- + Tiêu Nh Th y, T nh y viên, Tr ng ban Tuyên hu n, T ch c.
- + Hu nh V n Nghi (Chín Hàm), T nh y viên, Bí th Huy n y V nh C u.
- + Nguy n V n Th ng, T nh y viên.
- + Nguy n Thanh Bình (T Bình), T nh y viên, T nh i phó.

Nhi u ng chí có kinh nghi m công tác th xã, ho c t mi n B c vào c t ng c ng vào U y⁽³⁾. V l c l ng v trang, B T l nh Mi n t ng c ng thêm chi n s c công thành l p i i 338 do ng chí Tám B o làm i i tr ng, ng chí Ba H i làm chính tr viên. C n c U y Bàu Sao, Bàu Sinh b c Tr ng Bom.

Nhi m v c a U y là lãnh o xây d ng c s n i thành Biên Hòa, t o i u ki n cho c công ti n công vào các c quan u não, sân bay, kho tàng, c n c quân s c a M ng y, phá h y ph ng ti n chi n tranh c a ch, chi vi n c l c cho chi n tr ng toàn Mi n; xây d ng l c l ng ng, oàn và nòng c t qu n chúng trong th xã và vùng ven, m b o th c hi n nhi m v chính tr c a c p trên giao. L c l ng v trang c a U c b trí làm 3 ch t: Ch t 1 xã Thi n Tân, ch t 2 Bàu Hàm, ch t 3 Hóa An.

Theo s ch o c a Khu y mi n ông, T nh y Biên Hòa, Long Khánh, T nh y U1 tích c c chu n b a bàn, c ng c xây d ng l c l ng v trang, chính tr s n sàng t n công quân M và ch h u. Các i i a ph ng t nh t ng c ng và t ch c thành các ti u oàn có nhi m v chi n u c ng trên a bàn, làm nòng c t cho phong trào chi n tranh nhân dân. Long Khánh có i i K8, Biên Hòa có i i 240⁽⁴⁾, i i 260 (có 2

¹ H Chí Minh tuy n t p, t p II Nxb S Th t Hà N i 1980, trang 376.

² S oàn 5 g m hai trung oàn b binh s 4 và 5. ng chí Nguy n Hòa là S tr ng.

³ Nh các ng chí B y Bình, N m Th ng, T Minh...

⁴ n 1968 i i 240 phát tri n thành ti u oàn, do ng chí T Sang làm ti u oàn tr ng

trung i), tnh U1 có i i C238. B i a ph ng các huy n c t ch c thành i i. Các xã, các n i n cao su u xây d ng chi b ng l và chi b m t, i du kích có t m t bán i n m t ti u i. C n c ng chân c a T nh y Biên Hòa Su i C , T nh y Long Khánh khu v c núi Mây Tàu, R ng Lá. C n c huy n Nh n Tr ch khu Lòng ch o Ph c An; c n c huy n Long Thành r ng Tam Ph c; huy n cao su Bình S n ven r ng Bình S n, An Vi n, Kho B c; huy n V nh C u r ng i An; huy n Tr ng Bom Sông Mây.

Nh v y, n gi a n m 1965, trên a bàn Biên Hòa - Long Khánh v t ch c ng có 3 T nh y (Biên Hòa do ng chí Phan V n Trang làm Bí th T nh y, Long Khánh do ng chí Ph m V n Hy làm Bí th T nh y, U1 do ng chí Nguy n S n Hà làm Bí th T nh y) v i 10 t ch c Huy n y, Th y, ng y, Ban cán s ⁽¹⁾, 3 T nh i: ban ch huy T nh i Biên Hòa g m 5 ng chí: Châu V n Lòg, T nh i tr ng; Phan V n Trang, Chính tr viên; Nguy n V n Thu n, T nh i phó, Tham m u tr ng; Nguy n Công H nh, Phó chính tr viên. Quân khu t ng c ng hai ng chí Nguy n V n Thu n (Ba Thu n) v làm T nh i phó. Ban ch huy T nh i Long Khánh: ng chí Ph m L c, T nh i tr ng; ng chí Ph m V n Hy, Chính tr viên; ng chí T Nam, T nh i phó. Ban ch huy t nh i U1: ng chí Tr n Công An, T nh i tr ng; ng chí Nguy n Thanh Bình, T nh i phó, cùng m t h th ng các ban ngành, oàn th cách m ng, l c l ng v trang s n sàng chỉ n u v i các lo i quân vi n chinh M , ch h u, ng y. Các ban ng t nh c b sung, t ng c ng t ng i y , m b o nhi m v chính tr c giao trong tình hình m i.

Các ban c a t nh: Ban an ninh t nh: ng chí Nguy n H i, Tr ng ban; Nguy n V n Xi u, Phó ban và 9 cán b . Ban kinh tài: ng chí Võ V n L ng, Tr ng ban; Lê Kim, Phó ban; ng chí Nguy n V n Y (N m Y)... và 10 cán b . Ban binh v n: ng chí Lê Dân, Tr ng ban; Ba T n, phó ban và 8 cán b . Ban giao b u: ng chí Sáu B ng, Tr ng ban; khi ng chí Sáu B ng v Khu, ng chí N m Khi t làm Tr ng ban. Ban giao b u t ch c các tr m giao liên v i y cán b , nhân viên m b o n i lí n ng dây v Khu mi n ông, tnh Bà R a và liên h ch t ch các huy n ph c v k p th i cho lãnh o ch o c a T nh y. T nh i Biên Hòa, U1, Long Khánh có ban tham m u, chính tr , h u c n và trang b ph ng ti n c y u, i n ài m b o ph c v chỉ n u.

Nhi m v chính tr c a các ng b theo s ch o c a Khu y mi n ông là: *“Nh n th c rõ m c tiêu cách m ng dân t c dân ch nhân dân, gi i phóng mi n Nam th ng nh t T qu c ti n lên ch ngh a xã h i; xây d ng quan i m ánh lâu dài, giành th ng l i cu i cùng, ch ng ánh ch trong m i tình hu ng, ng th i th y rõ th i c chi n l c, n l c ti n công tiêu di t ch; kh n tr ng xây d ng phát tri n l c lu ng ta v m i m t, nh m giành m t b c th ng l i quy t nh trong th i gian t ng i ng n”*.

c bi t v i chỉ n tr ng Biên Hòa, Long Khánh, U1, Khu y nh n m nh nhi m v tiêu di t l c l ng đ tr c a ch theo ý ki n c a ng chí T ng Bí th Lê Du n trong th g i Trung ng C c tháng 5 n m 1965: *“L c l ng đ tr c a ch không ch là các n v b binh c ng, mà còn bao g m c phi pháo, cho nên ta ph i phát tri n l c*

¹ T nh y Long Khánh g m các ng b Xuân L c, Long Khánh , nh Quán, huy n Cao su. T nh y Biên Hòa g m các ng b Long Thành, Nh n Tr ch, Ban cán s Cao su, ng y D240.U1 g m th y Biên Hòa, huy n V nh C u, ng y C238

l ng và nâng cao ch t l ng b i c công vào các sân bay, các tr n a pháo, các kho bom n, x ng d u, tr ng tr ch ngay t i c n c tr c khi chúng hành ng”⁽¹⁾.

Th c hi n s ch o c a Trung ng, Trung ng C c, Khu y mi n ông, T nh y Biên Hòa, Long Khánh t ch c h c t p thông su t trong n i b t T nh y, các ban ngành t nh, Huy n y, chi b , chi n s l c l ng v trang nh n th c rõ qu c M leo thang gây chi n tranh c c b mi n Nam Vi t

Nam, phát ng toàn ng, toàn quân, toàn dân trong t nh s n sàng ánh M , ch h u theo kh u hi u “Tìm M mà ánh, tìm ng y mà di t”; phát ng phong trào thi ua “d ng s di t M , d ng s di t c gi i”.

Theo s ch o ó, t gi a n m 1965, d i s lãnh o c a các ng b , s h tr c a quân ch l c Khu, Mi n, phong trào chi n tranh nhân dân các huy n ã phát tri n khá t t, m r ng thêm nhi u vùng gi i phóng, vùng làm ch liên hoàn, làm ch các tr c l giao thông huy t m ch, di t y u khu quân s , phát tri n các hình th c chi n u b ng chi n u, chi n hào có hi u qu cao⁽²⁾. th xã Biên Hòa, i bi t ng th xã ã t o m i i u ki n t i u nghi n chu n b chi n tr ng oàn pháo c a U1 và oàn pháo binh Mi n t n công vào sân bay Biên Hòa t k t qu l n: phá h y 68 máy bay các lo i, 8 dàn h a ti n, 30 xe ô tô, 22 b n d u, tiêu di t 300 quân M ng y⁽³⁾. K t h p c s t i ch , t i th xã Biên Hòa, ta v n ng binh lính ng y ào rã ng , v n ng thanh niên ch ng b t lính thành phong trào qu n chúng, ch ng ph t v vô c , ch ng b t b vô c ...

Tháng 8-1965, l c l ng v trang t nh C240 ã t ch c công s , ánh quân M (1 173 dù) càn quét vào r y K95 su t ngày. Ta di t hàng tr m tên M .

Nh ng th ng l i nói trên là òn ánh ph d u quân vi n chinh M và ch h u ngay khi chúng v a t chân t i t Biên Hòa. ó là th ng l i c a ng l i chi n tranh nhân dân c a ng; là l i kh ng nh c th c a ng b và quân dân Biên Hòa, Long Khánh: Nhân dân ta quy t tâm ánh qu c M xâm lu c và có kh n ng ánh th ng quân M . Th ng l i ó còn giúp cho ng b nhi u kinh nghi m trong ch o xây d ng l c l ng t ng h p, xây d ng th chi n tranh nhân dân a ph ng.

*

Chu n b cho cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th nh t (1965-1966), qu c M và tay sai ã s d ng nhi u bi n pháp h y di t a bàn, phá r ng, i phá cao su d c l s 2, khu r ng tam giác (l 1, l 15, l 2) nh m y l c l ng cách m ng ra xa. Song song chúng ti n hành bình nh, ráo ri t gom dân vào các p tân sinh, p i m i, p bình nh⁽⁴⁾.

¹ Lê Du n, *Th vào Nam*. Nxb S Th t Hà N i 1985, trang 109-110.

⁽²⁾ T ngày 7 n 14-4-1965, trung oàn 4 khu mi n ông ánh ch Tà Lại, Ba Sa, nh Quán làm ch qu c l 20, ch ph i thành l p c u không v n Sài Gòn - à L t. Tr n ph c kích giao thông ngày 15-5-1965 trên qu c l 20, di t l t i u oàn bi t ng quân, l i i b o an, b n c háy 26 xe quân s .

- B i huy n Xuân L c cùng b i t nh, quân khu gi i phóng l 1 t Gia Ray n R ng Lá, l s 3, các p Trà Tân 1, 2.

- Ngày 9 - 6 - 1965, trung oàn 4 và b i huy n Xuân L c di t y u khu quân s và trung tâm hu n luy n Gia Ray, di t 3 i i h s quan, l i i b o an, l trung i dân v , thu 150 súng, 5 t n n, 3 toa xe hàng quân s .

⁽³⁾ Tr n ánh do t i u oàn 34 pháo binh Mi n và i c i quân khu mi n ông th c hi n vào êm 23 r ng 24 -8-1965.

⁽⁴⁾ Phân lo i theo ch: p tân sinh có 6 tiêu chu n, p i m i có 11 tiêu chu n, p bình nh có 2 tiêu chu n.

M i m t huy n, ch thành l p m t oàn cán b bình nh nông thôn t 50 n 70 cán b làm nhi m v xâm nh p vào qu n chúng, tuyên truy n các chính sách l p p tân sinh, p i m i... cùng v i b máy ng y quy n xã, p phân lo i qu n chúng, làm l i t khai gia ình ki m soát dân; dùng các th o n tâm lý gây nghi ng chia r trong nhân dân. Quân ch l c ng y k t h p ch t ch v i b o an, dân v , công an, c nh sát hành quân kh ng b qu n chúng, l c soát phát hi n c s cách m ng, c ng b c nhân dân d i nhà, d nhà vào các p chi n l c.

T nh y Biên Hòa, T nh y Long Khánh ch tr ng phát ng phong trào ch ng phá p chi n l c, ch ng khoanh dân, gom dân t o vành ai tr ng; t ch c oàn cán b ng, cán b oàn th , các ngành và b trí l c l ng v trang t p trung xu ng xã ho t ng cùng v i chi b , du kích xã t p trung l c lu ng t ng h p ánh phá k ho ch khoanh dân, gom dân t o vành ai tr ng. T nh y ch o ánh phá bình nh ph i k t h p ch t ch ba m i v trang, chính tr , binh v n. T nh y Biên Hòa l y 3 huy n i m Long Thành, Nh n Tr ch, Xuân L c ch o rút kinh ngh êm. Các Huy n y ch o ch t ch các chi b xã có cán b t nh t ng c ng, l p k ho ch c th lãnh o t ch c qu n chúng u tranh ch ng khoanh dân, gom dân l p chi n l c. Phong trào qu n chúng n i d y phá p chi n l c di n ra h t s c quy t li t các xã nông thôn và n i n cao su, có cu c t p trung kéo n tr s ng y quy n qu n, xã c a ch òi c t do ra vào p, òi c i s m v t i, ch ng xét h i. Phong trào u tranh m nh m khu v c cao su Bình S n, các xã Long Ph c, Long An, L c An, Tam An, Tam Ph c, Ph c Nguyên, Ph c Tân (Long Thành), Ph c An (Nh n Tr ch), C m M (l s 2)...

T i Biên Hòa, Long Khánh, U1, M k t h p máy bay B52 th bom, pháo binh, tr c th ng quân càn quét ánh phá các vùng c n c c a ta nh b c Tr ng Bom (Giang Tói, Bàu Sao, Bàu Sinh), vùng Su i C , C m ng, Chòi ng (nam l 2), vùng Tam Bung, R ng Lá (Long Khánh). M c tiêu c a chúng là ánh vào quân ch l c ta, h u c , kho tàng d tr c a kháng chi n. ng th i ch t p trung l c l ng ng y g m ch l c, b o an, dân v ánh vùng ven c n c Lòng ch o, bình nh các xã d c l 17, 19; ánh vùng Long Thành, bình nh các xã c p l 15 Lon g An, L c An, Long Ph c, Ph c Nguyên, Tam An, Tam Ph c, Ph c Tân, An Hòa; các xã i An, Tân nh, Thi n Tân d c l 24 huy n V nh C u.

i òi v i bình nh l p p chi n l c, l dù 173 M và quân ch h u Úc ph i h p ã m hai cu c hành quân ánh vào c n c cách m ng Biên Hòa và l s 1, 2.

Ngày 11 tháng 11 n m 1965, sau hàng lo t pháo t các tr n a pháo sân bay Biên Hòa, Ba D c, Cây Gáo, Tr ng Bom, cùng v i máy bay B52, máy bay ph n l c b bom, tr c th ng d n bãi, l dù 173 M chia làm 3 m i ánh và o c n c c a T nh y, T nh i U1 i C4 thu c vùng Giang Tói. i i 238 v i công s v ng ch c ã bám tr kiên c ng ánh M quy t li t b gây nhi u t xung phong c a quân M , di t ch t và ánh b th ng 78 tên M . L c l ng ta bám ánh M su t ngày làm th t b i cu c càn, gi v ng c n c .

Tr n ánh quân vi n chinh M u tiên th ng l i làm cho cán b , chi n s r t ph n kh i. Nó ng viên c v tinh th n, t t ng c a ng b , cán b , chi n s và nhân dân a ph ng có thêm bài h c quy t tâm ánh M c u n c. Tr n ánh quân vi n chinh M Giang Tói c a l c l ng v trang cách m ng ã ch ng minh cho s ch o úng c a ng: “C ánh M s có cách th ng M ”.

*

Tháng 1 n m 1966, Ngh quy t H i ngh Trung ng ng l n th 12 (27/12/1966) ã c tri n khai cho các T nh y m i n ông Nam b . Ngh quy t ã phân tích âm m u tr c m t và lâu dài c a qu c M ; kh ng nh khi qu c M và tay sai càng ra m t phát xít chính là lúc chúng ang th y u v chính tr . Ngh quy t ch rõ nhi m v ch ng M c u n c hi n nay là nhi m v c a c dân t c t Nam chí B c. Ngh quy t nh n m nh: “... *C n ra s c t ng c ng m i m t ti p t c phát tri n th ch ng, liên ti p t n công ch*” v i phu ng châm “*kiên trì u tranh quân s k t h p v i chính tr , tri t v n d ng ba m i giáp công*”.

Tháng 1 n m 1966, M m cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th nh t v i hai g ng kìm “tìm đi t và bình nh” tr ng i m m i n ông Nam b .

M quân vào tr c ti p xâm l c m i n Nam, nhu c u t ng c ng ph ng ti n chi n tranh vào m i n Nam r t l n. Yêu c u ó bu c qu c M ph i m tuy n t i t bi n ông vào c a ngõ sông Lòng Tàu vào các c ng l n Nhà Bè, Sài Gòn. Sông Lòng Tàu, Th V i tr thành ng giao thông th y huy t m ch i v i ch. ánh vào đ tr ch không ch ánh các c n c quân s , kho tàng, mà ph i phá h y ngay các ph ng ti n chi n tranh trên ng v n chuy n vào chi n tr ng m i n Nam.

Ngày 16 tháng 4 n m 1966, Trung ng C c, Quân y và B T L nh Mi n quy t nh thành l p c khu R ng Sác. ng chí L ng V n Nho (Hai Nhã), T l nh oàn pháo binh Mi n, c c làm T l nh kiêm Chính y c

khu; ng chí Tr n Vi t Hoa (M i Thà), T nh i phó Bà R a, Phó T l nh; Tr n Mân, Phó T l nh. n tháng 6 - 1966, ng chí M i Thà thay ng chí Hai Nhã làm T l nh.

L c l ng v trang c a c khu là oàn 10 c công n c ho t ng trên m t a bàn r ng ng p m n, sinh l y r ng h n 60.000 héc ta n i li n các huy n Nh n Tr ch, Nhà Bè, C n Gi , xã Long S n (V ng Tàu). Nhi m v c a oàn 10 là ánh tàu quân s ich đi chuy n trên sông Lòng Tàu; ánh các kho tàng b n c ng quân s ch Sài Gòn, V ng Tàu..., xây d ng phong trào chi n tranh nhân dân t i ch .

T 8 tháng 1 n m 1966, qu c M m cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th nh t. Chúng m 13 cu c hành quân c p s oàn, l oàn t ng c ng ánh vào các c quan, c n c u nã c a cách m ng, phá kinh t , ng n ch n hành lang v n chuy n c a ta. t I t tháng 1 n tháng 5 n m 1966, ch y u ch t p trung ánh vào Chi n khu và Chi n khu C và vùng biên gi i Bình Ph c Long.

Quán tri t quy t tâm c a Trung ng ng, Trung ng C c, các T nh y Long Khánh, Biên Hòa, U1 ã nhanh chóng tri n khai ch o ph i h p chi n tr ng tr ng i m làm th t b i cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th I c a qu c M .

c i m chi n tr ng a ph ng a đ ng: v a có r ng núi, ng b ng, v a có khu k ngh (Biên Hòa) ông công nhân, vùng cao su n i n, dân t c. Ngoài quân ng y l i có quân vi n chinh M và các lo i quân ch h u; có nhi u c n c h u c n, c n c quân s l n c a ch. T c i m này, T nh y xác nh nhi m v c a ng b và quân dân a ph ng là: *quán tri t quy t tâm ánh M trong toàn quân toàn dân; xây d ng th c l c, b o v v ng ch c c n c , a bàn; phát tri n du kích chi n tranh; c bi t t ng c ng xây d ng các vành ai ánh phá vào các kho đ tr c a ch, di t ph ng ti n*

chiến tranh và sinh lực cao cấp của chúng kết hợp và hỗ trợ lẫn nhau cho các chiến tranh, ánh sáng của phong trào công nhân lực mùa khô lần thứ I của M.

Phong trào đấu tranh là kết hợp ba mặt: đấu tranh chính trị, đấu tranh văn hóa, đấu tranh binh vận. Trong tác chiến văn hóa chú trọng vận động chiến đấu, du kích chiến đấu, giao thông chiến đấu và bí mật công tác. Chú trọng xây dựng cơ sở và phong trào đấu tranh trong tầng lớp công nhân; tầng lớp công nhân công tác dân tộc, tôn giáo, di cư nhằm vùng tranh đấu (l 1, l 20, l 2).

Tháng 3 năm 1966, ban chỉ đạo phong trào huyện Nhơn Trạch, ban chỉ đạo tỉnh Biên Hòa C240, cùng du kích các xã thu hoạch Lòng chèo đã bám sát bàn, địa và oanh liệt chiến đấu, chiến hào ánh sáng gây cuộc hành quân của 199 M (có 40 xe tay máy).

Sau trận chiến gần Phú An, thành phố chiến tranh của Thành phố Thủ Đức, ngành chỉ đạo Văn phòng Lòng, Tỉnh ủy Biên Hòa trực tiếp chỉ đạo 240 tấn công nghiên cứu thực địa đánh diệt gọn mặt trận ở Bộ an ninh Nhơn Trạch tại Phú Hội. Ta thu 1 liên, 9 trung liên, 1 cối 60 ly và nhiều súng trường. Sau đó, chúng ta kích nổ quy trình tại vùng Lòng chèo, liên tục bắn phá bãi gây thiêu hủy nhà dân. Chúng ta không bỏ, uy hiếp người bào Phú Hội, Phú Mỹ (l 17), xúc tác dân ra tham gia chiến đấu ở vành đai chiến tranh. Thành phố Thủ Đức thành lập đoàn cán bộ các ngành, phân công ngành chỉ đạo Văn phòng phân trách nhiệm toàn quyền cùng Thành phố Thủ Đức huyện Nhơn Trạch lập kế hoạch tổ chức lãnh đạo quần chúng đấu tranh của dân tộc. Đoàn đã bố trí du kích ào ào bao vây bên ngoài Phú Hội, ngăn chặn tiếp tế, không cho ra ngoài. Chúng ta cho trực tiếp lên thẳng đến xuồng hàng ngày. Mặt mặt, ta tấn công binh vận, rải truyền đơn, phát loa kêu gọi chung bùng nổ. Các ngành chỉ đạo huy động dân nòng cốt cán bộ ngày về thăm vận, thăm nhà, quan hệ và giáo dục gia đình binh sĩ ngày kéo dài đấu tranh vì quyền lợi và danh dự. Bao vây tấn công suốt cả tháng, bộ đội ở Phú Hội rút chốt. Nhân dân phản kích kéo về chặn địch. Ta giành phóng hoàn toàn xã Phú Hội, Phú Mỹ, phường Bến Cam, xã Phú Thọ, phường Long Hải xã Long Tân, làm cho quân địch 17 tại xã Phú Thọ, Phú Hội, Long Tân.

Vì giành phóng mặt vùng rừng lùn sát nách chiến địa quần thể Nhơn Trạch và Long Thành bằng 3 mặt chính trị, văn hóa, binh vận, trong lúc chiến đấu chiến tranh của các chiến trường miền nam tháng hai (1966), làm mất thế đứng của địch.

Theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, ngành chỉ đạo Nguyễn Huệ, Trung ban An ninh tỉnh đã xây dựng kế hoạch bao vây vùng giành phóng mặt. Ban chỉ đạo lập kế hoạch tổng thể xã, ngành thi xây dựng hình thức các phường xóm H, xóm Văn, Bến Cam làm căn cứ của Huyện ủy. Chỉ đạo kích và toàn thể cách mạng các xã, phường xây dựng mặt trận.

Trong tháng 5 và tháng 6-1966, khi Mặt trận cuộc hành quân lần 2 đánh vào khu vực căn cứ trên l 2, Tỉnh ủy Long Khánh chỉ đạo lực lượng văn hóa tấn công kết hợp cùng du kích các xã cao su Ông Qu, Hàng Gòn, Cẩm Mỹ liên tục phá mô, gài trái, phá ngành ngăn chặn chiến tranh. Ngành thi Tỉnh ủy chỉ đạo các chiến trường Cẩm Mỹ, Ông Qu, Hàng Gòn, Bình Lộc vận động công nhân đấu tranh quy trình chiến tranh gom tạt dân, dấn dân lập phần sinh, chiến đấu phá cao su, chiến đấu dùng chiến thuật hóa học, chiến đấu khai hoang phá hủy bàn, phá vỡ tấn công của dân. Nhiều bà con dùng cày đang tay cày xe tay máy, dùng lý lẽ và đấu tranh, và vận động giành giật thích, tranh thủ bộ đội không kháng cự và dấn dân vào phần sinh. Tiêu biểu cho phong trào là các chiến trường Ông Qu, phường Bình Lộc (Xuân Lộc), Cẩm Mỹ, Thủ Đức, phường Bến Cam, phường 4 Hàng Gòn, ngành bào đấu tranh trực tiếp và khéo léo vận động binh lính ngành tình nguyện đấu tranh vì nhân dân.

chi n tr ng huy n V nh C u, l ù 173 M và quân b binh Úc ã liên t c càn quét khu v c này b o v sân bay và c n c quân s trong th xã Biên Hòa. H u h t các cán b , ng viên l , du kích l t m th i ph i sang phía nam sông ng Nai, chi n khu r i t ch c l n v bám t, bám dân ánh ch b o v tính m ng, tài s n c a nhân dân.

Tr c tình hình ó, T nh y U1 ã ch o t ng c ng cán b v cùng v i chi b ng và cán b huy n V nh C u xây d ng c s các xã ven sông ng Nai, t o th bám tr trong dân b ng h m bí m t, c ng c a bàn ng chân cho c công, ch t 2 và 3 ánh vào các kho d tr l n c a M .

Cán b , ng viên c a huy n V nh C u, các xã b ng m i cách v t sông ng Nai, lu n lách qua các ch t, các n bót ch v r ng lổm Thi n Tân, r ng mía Bình Long, Tân Phú, L i Hòa, Tân Tri u, Bình Hòa, Bình Ph c, Bình Ý. R ng mía V nh C u là n i bám tr cán b , chi n s V nh C u chi n u và t n t i. Cán b , du kích bám vào các ám mía u c nhân dân ùm b c. T ây, các ng chí móc liên l c v i c s , ti n hành v n ng qu n chúng ào h m bí m t (có ng chí dù không bi t l i c ng bám bè chu i t chi n khu qua sông ng Nai). Qua quá trình kiên trì v n ng, xây d ng c s , chi b xã Thi n Tân ã xây d ng c 10 h m bí m t. Các chi b Tân Phú, Bình Long t ch c c ng dây thông báo tin.

u n m 1966, t o i u ki n cho Ban cán s di c m r ng a bàn ho t ng, T nh y Biên Hòa quy t nh chuy n hai xã Tr ng Bom, H ng L c v thu c Ban cán s di c (g i là ban cán s di c Tr ng Bom). Ban cán s di c g m các ng chí Lê v n Tri t, Bí th ; Ba R ch, Phó Bí th ; N m L i, Phó Bí th Tr ng Bom; T Chánh, Phó Bí th H ng Ngh a. T nh t ng c ng ng chí M i Yên v ph trách l c l ng v trang Ban cán s g m l trung i (nh ng ch m i có hai ti u i) do các ng chí H i và Tu n ph trách.

Tháng 10-1966, T nh y Biên Hòa quy t nh thành l p huy n Tr ng Bom ⁽¹⁾ trên c s Ban cán s di c ã xây d ng c nh ng chi b i u ki n t ch c nâng c p Huy n y. Huy n y do ng chí Thái V n Thái làm Bí th và các ng chí Hai Kéo, Th ng v , Huy n i tr ng; M i Yên, Huy n i phó; Nguy n Th Ng c Liên, Huy n y viên, Huy n i phó; Sáu L . ng chí Lê V n Tri t, Huy n y viên sang làm Bí th xã Gia Ki m v i chi b 7 ng chí.

C ng trong tháng 10-1966, Khu y mi n ông quy t nh nh p hai huy n Long Thành, Nh n Tr ch l y tên huy n Long Thành. Ban ch p hành

Huy n y g m 15 ng chí do ng chí Nguy n V n Thông làm Bí th , Châu V n Lòng làm phó Bí th , Huy n i tr ng ⁽²⁾.

th xã Biên Hòa, T nh y U1 r t chú tr ng n công tác v n ng công nhân. T nh y U1 Biên Hòa ã b trí nhi u cán b , c s nòng c t vào các nhà máy nh Eternit,

⁽¹⁾ Th ng v T nh y l y tên huy n Tr ng Bom vì th tr n Tr ng Bom có nhi u chi n tích hào hùng trong chín n m kháng chi n ch ng Pháp và ch ng M . Công nhân cao su V n Ngô, Tr ng Bom ph n nhi u là dân công tra, b bóc l t n ng n có tình th n u tranh b n b kiên c ng.

⁽²⁾ Ban ch p hành còn có các ng chí: Ph m Minh Chính (UVTV), Nguy n Công H nh (UVTV), Hu nh V n Sang, D ng V n Thà, Lê V n Sanh, Tr n Trung T n, Nguy n Thanh Minh, Nguy n V n Hà, Nguy n V n c, Tr ng V n Bông, Tr n V n Nhi m (M i Th), Nguy n Nghi Phát, nguy n V n B n.

Cogido..., trong đó có công chí Nguyễn Công Trung (Nguyễn Trung) công viên vào làm thợ trong nhà máy Cogido.

Ngày 16 tháng 6 năm 1966. Thành ủy cho công chí Nguyễn Trung và các thợ trong nhà máy phát động toàn thể công nhân nhà máy giày Cogido đấu tranh với hình thức bóc lột công chi m x ãng.

Yêu sách của cuộc đấu tranh là:

- + Chống sa thải công nhân vô cớ, thu hồi hình phạt công nhân bị sa thải.
- + Giữ quy tắc lao động cho công nhân
- + Nhà máy phải có xe đưa rước công nhân
- + Tăng lương cho công nhân.

Cuộc đấu tranh chi m x ãng diễn ra trong 7 ngày. Cuộc đấu tranh có tổ chức chu đáo, có ban chấp hành, ban mặt trận, ban liên lạc, ban thông tin... phục vụ cho công nhân đấu tranh trong sân hăng. Ban chấp hành không ghi ý quy tắc yêu sách của công nhân. Chi m x ãng m t t i u oàn n àn áp, dùng vòi rồng xịt nước vào công nhân. Cuộc đấu tranh diễn ra gay gắt quy tắc lao động. Ban chấp hành cho in truyền đơn, khu hiêu biểu bằng tiếng Anh, Pháp, Việt dán hai bên xe ô tô, xe khách liên tục. Cuộc đấu tranh của công nhân Cogido đã có 36 nhà máy trong khu công nghiệp Biên Hòa, Thủ Đức, Sài Gòn lên tiếng ủng hộ, ủng hộ thi quyên góp lương thực, thực phẩm, thu tiền lên tiếp tế cho công nhân Cogido. Nhân dân phố Bình An, An Hòa tổ chức bàn bạc với cuộc đấu tranh, tiếp tế hàng hóa vào nhà máy cho công nhân.

Ngày 23-6-1966, chủ nhà máy xin gặp lãnh đạo công nhân, có lãnh đạo Ty lao động Biên Hòa ghi ý quy tắc cuộc đấu tranh. Cuộc đấu tranh đấu tiên của công nhân Cogido trong khu công nghiệp Biên Hòa giành thắng lợi. Các yêu sách của công nhân được chấp hành ghi ý quy tắc. Kết thúc cuộc đấu tranh, lãnh đạo công nhân đã làm biên bản và chấp hành ký tên xác nhận nhà máy không hề hao hụt mất mát một thứ gì (ban chấp hành không có chứng cứ công nhân). Thắng lợi của cuộc đấu tranh của công nhân mặt hăng l n, chấp hành có thể lực và chính quy của Sài Gòn, tổ chức chặt chẽ, có kế hoạch, các nhà máy trong khu công nghiệp và Thủ Đức, Sài Gòn, nông dân phố An Hòa, Bình An ủng hộ, là kinh nghiệm quý cho lãnh đạo, chủ nhà máy T n h y.

Ngày 25 tháng 6 năm 1966, quân Mĩ mở rộng chiến tranh gây thêm thiệt hại vì nhân dân ta khi cho máy bay oanh kích và ném bom vào thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng gây chết chóc, thiêu hủy cho hàng triệu người. Mĩ ích các cuộc ném bom của Mĩ là nhằm uy hiếp tinh thần của nhân dân ta, ngăn chặn sự chi viện cho hậu phương miền Bắc cho chiến tranh miền Nam.

Thống kê tàn ác và số leo thang chiến tranh của quân Mĩ không ngừng có ý chí và quyết tâm sẵn sàng giết phóng dân tộc của nhân dân ta. Ngày 17 tháng 7 năm 1966, thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi lịch sử, Người nói: “Giôn-xon và bè lũ phi biệt rợ: Chúng có thể đưa 50 vạn, một triệu quân họ đến chi viện cho nhân dân ta, chúng có thể dùng hàng ngàn máy bay tấn công đánh phá miền Bắc. Nhưng chúng ta không lay chuyển quyết tâm chiến đấu, quyết tâm chiến đấu Mĩ đế quốc của nhân dân Việt Nam anh hùng”. Hồ Chí Minh khẳng định: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc kéo dài lâu hơn

n a. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bắt tàn phá song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do”.

Lịch sử của Chiến dịch Hồ Chí Minh đã chứng tỏ tinh thần của Đảng, Quân và Nhân dân ta, Ban Tuyên huấn tin tưởng tài liệu và phân bổ nhân lực, chỉ đạo và nhân dân trong tin tưởng, giáo dục phát huy lòng căm thù, nâng cao quyết tâm chiến đấu quyết tâm xâm lược, cứu nước, cứu nhà và tổ quốc mình.

Tên Đảng, Biên Hòa, Long Khánh cho: *ý m nh t n công ch b ng 3 m i chính tr, v trang, binh v n, tiêu di t, tiêu hao nhi u sinh l c ch, phá h y làm thi t h i ph ng ti n chi n tranh c a ch; t n công binh v n phá rã tinh th n t t ng và t ch c quân i ch (c lính M và ch h u). Tên Đảng cho in truy n n b ng ti ng Anh kêu g i binh s M ch ng chi n tranh; giáo d c lãn h o qu n chúng u tranh ch ng ch kh ng b , ch ng b n pháo b a bãi, ch ng phá bình nh, g k m k p cho dân bung ra s n xu t.*

Tên Đảng, Tên Đảng ở U1 cho công nhanh chóng nghiên cứu, tổ chức đánh vào kho Long Bình.

Khu kho liên hợp Long Bình nằm trên 2 trục quốc lộ 1 và 15, cách Sài Gòn 30 km về hướng bắc, rộng hơn 40 cây số vuông, là kho chứa nhiên liệu cho quân đội Miền Nam Việt Nam. Nhiệm vụ của kho là tàng trữ cung cấp loại bom, đạn, khí tài phục vụ cho chiến tranh xâm lược của quân viễn chinh Mỹ - ngụy và ch h u. Kho có phòng thờ t ch t ch , kiên cố vững chắc hàng chục lớp rào kẽm gai, nền cao áp, lô cốt và nhiều vũ trụ n tra, canh gác chặt chẽ.

Tên kho liên hợp Long Bình là mục tiêu quan trọng mà Thành ủy Trung ương Cục, Quân ủy, Ban chỉ huy Miền giao trách nhiệm cho Tên Đảng ở U1. Tên Đảng, Tên Đảng ở U1 xác định rõ trách nhiệm nặng nề do cấp trên giao, đã giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nhận thức sâu sắc đánh kho Long Bình không chỉ cho tin mà cho toàn Miền, không chỉ đánh vào “d dày” ch, mà còn bằng mọi cách xây dựng một vành đai di tản phòng thủ chiến tranh của Miền Long Bình.

Rạng sáng ngày 22 tháng 6 năm 1966 (2 giờ sáng), các chiến sĩ công U1 do ông chỉ huy Nguyễn Tấn Vàng, Nguyễn Văn Thái (T Già), Bùi Văn Hòa... chỉ huy đã vượt qua mìn ch ng ng i phòng th , dùng mìn h n gi ánh vào khu i 53 trong tin kho Long Bình. Tên Đảng đã làm chấn động xã Biên Hòa và thành phố Sài Gòn, phá hủy 40.000 quả n pháo 155 ly của Mỹ ch a k p em i gây t i ác ã b n tung.

Trên ánh sáng tiên vào kho Long Bình thì người, họ đi tìm tìm người n pháo lớn của ch ã h tr c l c và k t h p cùng các chiến tr ng ánh b i cu c ph n công chiến lược mùa khô lần thứ I của qu c M .

Trên bàn rộng Sác Biên Hòa, toàn 10 công vụ sự kiện đánh sông nước đã thực hiện thì người tin ánh tàu trên sông Lòng Tàu có hiệu quả cao. Ngày 23 tháng 8 năm 1966, bằng thủy lôi K5 (còn gọi là thủy lôi s ng ch m c a Liên Xô), toàn 10 ã ánh chìm chiến h u c n Baton-Rugio-Victory của s oàn 4 M . Trên tàu g m có 45 thủy thủ, 100 chiến sĩ giáp M113, 3 máy bay phản lực và một kho i l ng l ng th c cho m t s oàn M n trong m t tháng. ó là chiến công lớn mà màn cho hàng loạt trận đánh thì người sau này của oàn 10 xuất phát từ bàn R ng Sác - Nh n Tr ch vào các b n c ng, kho tàng, c n c quân s M .

Vào nh ng tháng cu i n m 1966, cu c ph n công chi n l c mùa khô c a qu c M mi n Nam hoàn toàn th t b i ⁽¹⁾. ng b Biên Hòa, Long Khánh ã lãnh o, ch o quân và dân t nh nhà t ch c nh ng tr n ánh theo m c tiêu mà Trung ng C c, Quân y, B ch huy Mi n giao cho. Các tr n ánh u t hi u qu cao, óng góp nh t nh trong th ng l i chung, b gẫy nh ng cu c hành quân c a ch, b o v các c n c ; ti n công và ti n công liên t c vào các ng giao thông huy t m ch, kho tàng c a M , h y di t m t kh i l ng l n v khí và ph ng ti n chi n tranh cao c p c a M , chi vi n c l c cho chi n tr ng toàn mi n.

*

Th t b i c a cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th I ã làm nh h ng l n n th b trí chi n l c c a M trên toàn chi n tr ng, nh ng M v n không t b “k ho ch 3 giai o n” mà t ng th ng M thông qua t tháng 11 n m 1965. qu c M ti p t c t ng quân, nâng t ng s quân vi n chinh M lên 395.000 m cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th II. M c tiêu chúng t ra là: tiêu di t quân ch l c c a ta, làm cho ch l c ta ph i phân tán ánh nh l , không s c t p trung ch ng tr v i quân M ; phá d tr c a ta và bình nh m r ng vùng ki m soát. ng th i, M ti p t c t ng c ng ánh phá mi n B c b ng không quân, hòng gây thêm s c ép tìm m t gi i pháp có l i cho chúng⁽²⁾.

Trong cu c ph n công chi n l c mùa khô l n II, ch t p trung m t l c l ng binh l c l n h n và t p trung m t h ng ch y u là mi n ông Nam b , ánh vào 3 nhóm c n c Tây Ninh – Bình D ng – Long An - H u Ngh a - Ph c Tuy; tr ng i m là c n c D ng Minh Châu. ng th i tr i n khai m nh m công tác bình nh nông thôn các vùng tr ng i m⁽³⁾.

L c l ng ch b trí thành 3 cánh quân, trong ó cánh th 2 g m l oàn 3 thu c s 9, l 196 M , trung oàn Hoàng gia Úc c s ph i h p c a s 18 ng y tr i n khai khu v c qu c l 15, ánh vào các c n c Bà R a.

T i Biên Hòa, Long Khánh, quân M , Úc và quân ng y tr i n khai l c l ng v i quy mô l n. Tháng 9 n m 1966, trung oàn k binh thi t giáp s 11 l p c n c t i Su i Râm (l 2) làm l c l ng c ng trên chi n tr ng mi n ông. Trong hai tháng 11 và 12, l 199 b binh và l l thu c s oàn 101 dù M tr i n khai Long Bình, l l c a s b binh M l p c n c N c Trong (Long Thành).

ch m các cu c hành quân l n ánh vào các khu tam giác l 1, ông l 15, l 2 (Chòi ông, C m D ng), H c D ch, Sông Ray, khu v c Lòng ch o (Nh n Tr ch). i ôi, chúng cho máy bay r i ch t c hóa h c di t cây c i nh ng vùng c n c và vùng nông thôn, khai hoang phá a hình khu v c B c sân bay Biên Hòa (Cây Gáo), k t h p xe c gi i i phá a hình cao su khu c c l 1, l 15, l 2. Các cu c hành quân càn quét ánh phá ta vùng c n c , nông thôn, ng ru ng, M k t h p phi pháo r t ch t. c bi t, chúng dùng tr c th ng cá l p rà sát các cánh ng, th y có l c l ng v trang thì b n x i x , g p ng i không có v khí thì h cánh b t s ng, n u b ch y thì b n ch t.

⁽¹⁾ Trong cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th nh t, qu c M ã m 13 cu c hành quân c p l oàn, s oàn t ng c ng, ch y u vào các c n c a mi n ông.

⁽²⁾ Ngày 6-2-1967, ngo i tr ng M nêu v n th ng l ng. Ngày 8-2-1967, t ng th ng M g i th cho ch t ch H Chí Minh c ng nêu v n th ng l ng.

⁽³⁾ S d ng 40 % kh i ch l c M trên toàn Mi n, g m 3 s + 3 l k t h p trung oàn Hoàng gia Úc và 4 s oàn ng y hình thành kh i ch l c chung là 7 s + 5 l oàn.

đội vũ tìm diệt, số toàn 18 người, bảo an, dân vệ, cảnh sát, bình nh ph i h p m liên t c các cu c hành quân kh ng b , gom dân vào p tân sinh, tỉ n hành phân lo i p (g m 4 lo i: phát triển, bình nh, t o thanh, lòng

đi t) cùng các hoạt động chiến tranh tâm lý ảnh vào c s , gây tâm lý s hãi, hoài nghi trong dân.

Tháng 10 n m 1966, B Chính tr Trung ng ng ã h p. Sau khi phân tích, nh n nh tình hình, B Chính tr ch tr ng: “*ta ph i có nh ng c g ng h n n a v m i m t*”, “*ra s c ánh b i cu c ph n công chi n l c l n l n th hai c a c a b n xâm l c M ... t o th i c và các i u ki n cho các ho t ng l n ti p theo, tỉ n công t i t ng công kích - t ng kh i ngh a, th c hi n quyết tâm c a Trung ng*”⁽¹⁾.

C n c vào nhi m v và th c t chi n tr ng, tháng 12 n m 1966, Th ng v Khu y mi n ông quy t nh nh p 3 t nh Biên Hòa, Bà Ra, Long Khánh l y tên t nh Bà Biên (tr U1). Vì c sát nh p ba t nh thành t nh l n, l c l ng m nh áp ng yêu c u ch o lãnh o th ng nh t c a ng trên m t a bàn r ng l n. C ba t nh u có nh ng l giao thông quan tr ng i qua (qu c l 1, qu c l 15, qu c l 20, ng s t, ng sông Lòng Tàu, ng Nai...), có r ng li n nhau, dân c ch y u là nông dân, công nhân (công nghi p và cao su) và ng bào dân t c ít ng i.

Th ng v Khu y mi n ông ch nh Ban ch p hành T nh y Bà Biên 57 ng chí, g m các ng chí T nh u c a ba t nh. Ban Th ng v T nh y g m 9 ng chí: Lê ình Nh n (Chín Lê), Th ng v Khu y, Bí th ; Phan V n Trang, Phó Bí th , Chính tr viên T nh i; Ph m V n Hy, Phó Bí th ph trách dân v n; Nguy n V n Nh t, Phó Bí th ph trách binh v n; Lê Nh Thành (Tám Hà), U viên Th ng v ph trách tuyên hu n; Nguy n V n Thông, y viên Th ng v , Bí th Huy n y Long Thành (g m c Nh n Tr ch); ng V n Thu n...⁽²⁾.

T nh i Bà Biên g m các ng chí: ng V n Thu n (Út ng), y viên Th ng v , T nh i tr ng; Phan V n Trang, Chính tr viên; Ph m L c, T nh i phó, Huy n i tr ng Xuân L c; Châu V n Lòng, T nh i phó, Huy n i tr ng Long Thành; Ba Càn, Phó chính tr viên; Ba Liên, Phó Chính tr viên, Chính tr viên tỉ u oàn 445; Út Ho t, T nh i phó, Tham m u tr ng; ng chí C , T nh i phó ph trách h u c n.

B i a ph ng t nh g m tỉ u oàn 445, Trung ng chi vi n tỉ p l tỉ u oàn 440, C240 c b trí v Long Thành. Các huy n u có i i m nh. Trên a bàn t nh có các s oàn 5 ch l c Mi n trung oàn 33, trung oàn 4 khu mi n ông.

Tháng 1-1967, Ban ch p hành T nh y Bà Biên t ch c h i ngh u tiên t i c n c Cà Mum (Xuân S n, Bà Ra) kì m i m tình hình 3 t nh m i nh p và ra nhi m v : *Kh n tr ng tri n khai các m t công tác ng b trên 3 vùng c n c , ng b ng và ô th ; c ng c gi v ng vùng gi i phóng, k t h p ch t ch v i b i ch l c Mi n b trí s n sàng ánh tiêu hao, tiêu diệt b gĩa nh ng cu c càn quét c a quân M và ch h u, kiên quy t ch ng l n chi m m vùng gi i phóng; ánh giao thông ch. L n sâu vùng tranh ch p, vùng y u đi t ác phá k m tr n áp b n ph n cách m ng, phát ng qu n*

⁽¹⁾Nh ng s ki n l ch s ng, t p III. Nxb Thông tin lí lu n, trang 376.

⁽²⁾T nh y g m các ng chí: Ph m L c, Châu V n Lòng, Võ V n L ng, Thái V n Thái (Bí th Huy n y Tr ng Bom), Nguy n H i (Phó ban an ninh, Phó Bí th HU Tr ng Bom), Lê Dân (binh v n), Lê Thành Ba (Bí th Long t), Nguy n Hoan (Bí th th xã V ng Tàu), Lê Minh Nguy n (Bí th Châu c),

chúng n i d y phá p chi n l c, t o i u ki n cho dân bung ra s n xu t làm n, làm ch
 xã p. V n ng rút thanh niên xây d ng du kích xã, l c l ng huy n, t nh. Xây d ng
 oàn, xây d ng chi b ng m nh t ng công tác. Vùng ô th quy t tâm t o i u ki n
 bám th xã Long Khánh, th xã Bà Ra, th xã V ng Tàu, lãnh o qu n chúng u tranh
 dân sinh, dân ch ; tranh th binh s và gia ình binh s, v n ng ào rã ng . Qua u
 tranh, ch n ng i xây d ng c s m t, ng, oàn, xây d ng t ch c công khai, t p h p
 qu n chúng u tranh ch ng ch.

M t nhi m v quan tr ng mà Khu y giao cho ng b Bà Biên là ph i ánh di t
 ph ng ti n chi n tranh M , c bi t c n c Su i Râm. C n c V n Ki p. T nh i Bà
 Biên ã xây d ng i c công 40 chi n s có nhi u kinh nghi m chi n u. Nhi m v
 c a i là s d ng B40, B41, các lo i mìn t t o ánh các ch t c a M , c n c Su i
 Râm, c n c V n Ki p, c n c N c Trong, kho bom Thành Tuy H .

T nh y ch o Ban Kinh tài t nh do ng chí Võ V n L ng (T nh) ph trách
 cùng các huy n xây d ng k ho ch tìm ngu n thu m b o có chi, trong ó chi 75% cho
 quân s . ng th i t o quan h ch t ch và t o i u ki n hai oàn h u c n mìn 81,
 84 ang tri n khai trên các h ng l 1, 15, 20 xây d ng các c a kh u h u c n nh
 Quán, cây s 116, 125... Bình S n, Ph c Thái, Cây Gáo, Bàu Hàm, R ng Lá, Ngãi
 Giao, Quang Minh (l 2)...; hình thành tuy n t i t R ng Sác v t l 15 v r ng gi ng
 H c D ch.

huy n Tr ng Bom, T nh y ch o ban an ninh t nh t ng c ng cho huy n 20 cán
 b , chi n s v xây d ng ban an ninh huy n, nòng c t là các ng

chí T Trung, Ba Y n, Hai Nam, Sáu L c, ình, L i, Sáng... Nhi m v c a ng
 b là xây d ng kh i oàn k t dân t c, oàn k t tôn giáo trên a bàn huy n, làm c s
 m b o các ho t ng v trang, binh v n, h u c n cho các l c l ng bám tr th c hi n
 nhi m v chính tr , c bi t là t o a bàn bám tr cho c công, bi t ng ánh vào các
 c n c quân s , kho tàng l n c a qu c M th xã Biên Hòa.

Th c hi n ngh quy t 26 Trung ng C c mìn Nam v chuy n vùng tr ng, vùng
 y u lên vùng tranh ch p, t p trung là khu v c Gia Ki m (t i ây, ch xây d ng qu n
 Ki m Tân, qu n l óng t i Gia Ki m). Huy n y Tr ng Bom ch o thành l p chi b
 ng xã Gia Ki m tuyên truy n xây d ng c s . Chi b g m các ng chí Lê V n
 Tri t, Huy n y viên làm Bí th chi b và các ng viên Nguy n V n y, T Trung, Út
 Tùng, Ba Chanh, Tám Quy t, Tám Thành, B y Khá, T Ki t, n ng chí Ba Hòa... C n
 c c a chi b chân núi Sóc Lu, H c Cây i u, Bàu 17. Th c hi n ch o c a Huy n
 y, chi b Gia Ki m ra nhi m v g m các b c: B c m t là t ng c ng xây d ng c
 s ; b c hai là m th làm ch t ng lổm trong p tuyên truy n chính sách cách m ng
 vào các p chi n l c; b c ba là v n ng a nhân dân ra ru ng r y c t chòi s n xu t
 làm n; b c 4 là h ng d n nhân dân u tranh v i ch.

Chi b Gia Ki m phân công ng viên bám sát bìa r ng, các v n r y c a dân, t ng
 b c ti p xúc quan h v i dân ra làm r y các p Thanh S n, Võ Đông, Phát H i, Kim
 Th ng, Phúc Nh c, Gia Yên, B ch Lâm, D c M . ng bào khu v c này do s ng lâu
 trong vùng ch k m k p, th ng xuyên nghe ch tuyên truy n nói x u c ng s n nên r t
 s cách m ng, s cán b , m c dù b n thân h c ng là ng i lao ng lam l , hàng ngày
 c ng ph i l i b hàng 10 km vào r y làm. Ban u khi th y cán b , bà con b ch y,
 n u b t ch t g p m t thì c ình quay m t tìm cách l ng tránh. Nhi u bà l n tu i g p các
 ng chí s n té qu không i c. Các cô gái thì chui rúc vào các b i r m n

n p... Nhi u ng i x u còn v báo ch chúng b n pháo vào r ng, gây cho ta nhi u khó kh n.

Chi b Gia Ki m xác nh: Dân còn e ng i ta vì do ch xuyên t c và ch a hi u ta. Do v y, các ng viên ph i h t s c kiên trì nh n n i, bám sát dân, th c hi n ba cùng (cùng n, cùng , cùng làm). ng bào có o Công giáo là ng i lao ng nghèo, cu c s ng khó kh n, do ó c n ph i giúp dân h v t qua khó kh n mà s n xu t. Hàng ngày ra r y, các ng chí hóa trang nh dân làm r y, n làm quen, th m h i gia ình bà con, có khi nh n ng h ng, r i âm th m tích c c giúp dân: Khi thì cu c t, ch t cây giúp dân d ng chồi, khi thì ch t chu i giúp ng bào thu ho ch, làm c ; n mùa u thì giúp dân t a u, giúp dân thu ho ch u, p u; ng bào thi u n c u ng thì dùng lá buông h ng n c m a vào thùng phuy cho dân... b o v hoa màu cho dân, không b h hao m t mát. Nh ng vi c làm thi t th c ó th hi n ph m ch t c a ng i chi n s gi i phóng, t ng b c làm cho ng bào đi c Thiên chúa giáo th y nh ng i u xuyên t c c a ng y quy n là hoàn toàn sai s th t. Nhi u l n s n c th t r ng, ta còn chia cho dân c i thi n b a n. Quan h gi a cán b v i dân i làm r y ngày càng th t ch t h n. D n dà, bà con i làm r y th y cán b cách m ng không còn l n tránh n a mà ng i l i nói chuy n, m i n c, m i cháo... Th c hi n ph ng châm công tác “ba cùng”, các ng chí i d n t ng b c, ban u ch yêu c u dân v g p ch ng báo cho ch, sau ó nh mua m t s v t d ng thi t y u, r i t ng b c giao vi c n ng h n.

Sau h n 5 tháng kiên trì bám dân, chi b ng Gia Ki m ã xóa c m c c m, thành ki n c a bà con v i cách m ng do ch xuyên t c, xây d ng c c s u tiên p Thanh S n là ông Ph m V n D u (Hai D u). Sau ó, chi b xây d ng c c s khác nh ông Ba Bôi, anh B y L , T Ngh , Trùm Ng , T Xinh, T Minh... và thông qua ông Trùm Ng , chi b quan h c v i linh m c V n (p Thanh S n); ông Nguy n H u Nam, Nguy n ình Kh , Nguy n c Tính (p Võ Đông); anh H i, anh T th máy, T th i n... (p Phát H i); ông B y Nghi và 5 c s (p Phúc Nh c); bà Nguy n Th Ngà (p D c M) và 3 c s Vi t ki u Campuchia v ...

C s bí m t trong các p Gia Ki m ã xây d ng c h g o nuôi quân ngoài r y, quyết t ng n m g o giúp cho cách m ng. c bi t c s Nguy n c Tính là th ký H i ng xã Gia Ki m ã cung c p cho chi b nhi u tin t c có giá tr , n m toàn b t ng y xã, p, báo cho ta bi t tr c các cu c hành quân, càn quét, ph c kích c a ch. C s Nguy n c Tính th ng xuyên mua và dùng xe ch g o vào c n c cho cách m ng, m i chuy n t 2 n 3 t ng o, mua c gi y bút, thu c ch a b nh không ch cung c p cho xã mà còn ph c v cho h u c n huy n, t nh...

Xây d ng h th ng c s bí m t Gia Ki m, ph c v t t cách m ng là m t th ng l i l n c a ng l i dân v n, chính sách oàn k t dân t c, tôn giáo c a ng, th ng l i c a ph ng châm công tác “ba cùng”, c a lòng kiên trì, nh n n i và lòng tin vào dân c a cán b , chi n s cách m ng Gia Ki m, huy n Tr ng Bom.

Th c hi n s ch o c a Khu y, B T l nh quân khu mi n ông, ph i h p v i các chi n tr ng nh m ánh b i cu c ph n công chi n l c mùa khô l n II, T nh y U1 ch o t nh i t ch c cho c công U1 nhanh chóng i u nghiên, t p trung ánh vào hai m c tiêu quân s l n là sân bay Biên Hòa và kho Long Bình, di t sinh l c, ph ng ti n chi n tranh, h tr cho chi n tr ng tr ng i m c a Mi n.

V i s giúp c a th y Biên Hòa, huy n y V nh C u, huy n y Tr ng Bom và c s m t c a 2 huy n, ch trong 3 tháng 10, 11 và 12 n m 1966, i i 1 và 2 c công U1 ã d ng c m, m u trí, sáng t o ánh vào khu kho Long Bình ba l n, gây thi t h i l n cho ch, phá h y 353.000 qu n pháo 105, 155, 175 ly, róc - kết và các lo i bom. Chi n th ng c B ch huy Mi n ánh giá cao⁽¹⁾. i i 2 c công Biên Hòa ã c t ng th ng Huân ch ng Quân công gi i phóng h ng II.

Tháng 2 n m 1967, trong lúc M ang tri n khai cu c hành quân l n nh t - hành quân Junction City (Gian-x n Xi-ty) ánh vào c n c D ng Minh Châu, b c Tây Ninh thì U y và T nh i U1 nh n c i n c a Trung ng C c và b ch huy mi n c n ph i ánh và ph i ánh m nh vào kho Long Bình và sân bay Biên Hòa.

Ch p hành l nh, 2 gi 45 phút ngày 4 tháng 2 n m 1967, i i 2 c công U1 do ng chí Nguy n V n Thái ch huy ã bí m t dùng mìn có kíp n h n gi ánh ng lo t vào 40 kho bom n trong kho Long Bình, phá h y 800.000 qu n pháo 105, 155 ly...

Th ng v T nh y Biên Hòa ch o b sung Ngh quy t chú tr ng hai công tác: M t là xây d ng ng, t p trung ch y u là xây d ng chi b m t kh n ng t ng công tác, xây d ng c ng c oàn th , du kích m t, an ninh m t bên trong xã p. Hai là h c t p, rèn luy n nâng cao trình ch i b l quan h ch t ch v i chi b m t lãnh o du kích l , du kích m t phát tri n phong trào du kích chi n tranh.

Phong trào du kích chi n tranh phát tri n m nh th xã Long Khánh, s cao su Bình S n, khu v c B o Bình, Bình L c c a huy n Xuân L c. L c l ng v trang k th p v i l c l ng chính tr , binh v n ánh ch liên t c, di t ác phá k m làm cho ch co thun l i, qu n chúng r t ph n kh i.

i bi t ng th xã Long Khánh, do ng chí Võ Minh Quang, Bí th Th y lãnh o ti n công liên t c vào các m c tiêu trong xã nh trung tâm 33, t c tr s tình báo CIA M , gây cho ch nhi u thi t h i, gây th i ng trong th xã. Trong n m 1966, i ã ánh 7 tr n, di t 180 M ng y.

B i t nh Bà R a Long Khánh cùng K8 Xuân L c ánh di t dinh i n Ông Cung (Bình Phú); cùng trung oàn 4 ánh ngã ba Ông n, di t 11 xe t ng, b nh 1 máy bay. Sau ó t ch c ánh liên t c b o an, dân v trong các p chi n l c B o Vinh, Bình L c, Su i Ch n, b t s ng 18 b o an giáo d c và tha t i ch . Ngày 30-6-1966, ti u oàn 1 và 2 (trung oàn 5, s 5) cùng l c l ng v trang huy n Xuân L c, du kích Gia Ray ph c kích ánh l chi n oàn quân ng y thu c s oàn 10 t i ngã ba Ông n, Su i Cát. L c l ng ta tiêu di t g n 1 ti u oàn ch, 1 chi oàn 16 xe thi t giáp M113, thu nhi u v khí. Ngày 16-11-1966, i c công huy n Xuân L c do ng chí Chín Phi n ch huy cùng du kích s cao su Hàng Gòn a ti u oàn pháo c a s oàn 5 do ng chí Út Huy ch huy, pháo kích vào c n c trung oàn 11 thi t giáp M Su i Râm. Ta phá h y 140 xe v n t i, di t g n 150 tên ch.

Trên qu c l 20, l c l ng v trang huy n nh Quán K9 ánh ch dinh i n Phù Cát 1, 2, t o i u ki n cho nhân dân bung ra i l i t do. c bi t phong trào du kích chi n tranh phát tri n r t m nh B n Nôm (Túc Tr ng). B i huy n, du kích bao vây ánh t a làm cho b n lính co l i trong n bót, dân i l i làm n s n xu t d dàng.

⁽¹⁾ Ba tr n ánh c a c công U1 vào kho Long Bình h tr tr c ti p cho vì c ánh b i hai cu c hành quân c a M : Attelboro (t 14-9 n 26-11-1966 vào D ng Minh Châu) và Cedarfall t 8-1-1967 n 26-1-1967 C Chi.

Chi bộ công sự cao su Bình Sơn Biên Hòa bằng nhiều hình thức tập hợp xây dựng tổ chức trong lòng công thi đấu niên tu từ 13 đến 16, gồm 35 em, và phát triển cho bộ đội, và làm giao liên, huấn luyện, và tổ chức ánh sáng, bố trí cán bộ bám trụ bên trong.

Chỉ dụ kích hoạt Bộ Bình, Bình Lạc và sự trở ngại của quy định gây cho quân Miền thi đấu thi, hoang mang tinh thần.

Giao thông liên lạc bị đứt gãy Bà Biên xuống các huyện, thị trấn huyện xuống các xã gặp khó khăn, như công bố máy giao liên, cán bộ, chỉ huy giao liên và các đơn vị quân lính địa phương ở khắp nơi, đảm bảo an toàn. Trong thời gian này, tình hình thi đấu ngày càng gay gắt.

Trên hàng loạt 2, tình hình phong trào cách mạng vô cùng khó khăn. Trung đoàn số 11 thi đấu giáp M, binh M liên tục hành quân càn quét, thủ bị kích động tìm diệt tổ chức cách mạng, kết hợp phá hoại, gom dân. Các đơn vị Bàu Sen, Cẩm Mỹ... trở thành mặt trận oanh kích từ do các máy bay, pháo binh M. Ngoài ra, quân Úc còn tổ chức nhiều hoạt động tuần thám, vi phạm, phá hoại và mở rộng xuyên các cuộc hành quân bao vây, kiểm soát các làng, xóm tình hình cách mạng. Quân Mỹ tiến vào khu Phước Tuy và bình định nhằm chi phối tất cả dân Ông Qu, Phước Bàu Sen, dinh điền Thuận Mỹ, Cẩm Mỹ, Xuân Thủy (Hàng Gòn).

Hàng loạt thị trấn Biên Hòa, bị kích động hoạt động liên tục trong rừng, đóng chốt án ngữ, uy hiếp các đơn vị bình định nhằm mở rộng phạm vi kiểm soát cách mạng và thị trấn Biên Hòa. Vùng Bàu Hàm, Hàng Lạc, Trảng Bom - khu vực bàn đạp của công tác U1, Ủy ban Biên Hòa, Huyện Trảng Bom, vùng căn cứ huấn luyện, Mặt trận nhiều cuộc chiến đấu đã nổ ra, nhiều trận đánh (Sông Thao, Suối, Trảng Bom) giành quyền lợi, công sự. Công thi đấu, chúng ta nên tranh thủ lấy lý luận giác ngộ quần chúng, công tác có Công giáo và Công nhân, gây thêm khó khăn cho công tác vận động quần chúng Công giáo và dân tộc Nùng.

Đàn không nên, huấn luyện các đơn vị Thanh Mỹ, Huyện ủy phối hợp liên tục. Các đơn vị Thanh Mỹ Bà Biên thay đổi công và tây lộ 2. Các Huyện ủy tuy khó khăn, công tác không nên, nhưng tổ chức bám chỉ đạo, không chệch đi. Huyện ủy Long Thành bám vùng Tam An, Tam Phước, khu Lòng chèo (lúc này huyện Long Thành và Nhàn Trách nhập thành 1 huyện lấy tên là Long Thành); Huyện ủy Vĩnh Cửu bám ấp Tam An; Huyện ủy Trảng Bom bám Bàu Cá, Bàu Hàm.

Tình hình tuy khó khăn, nhưng công bố Bà Biên, U1 vẫn vững vàng trong chiến đấu. Huấn luyện các chỉ huy, công bố kiên trì bám trụ, bám địa bàn, bám dân lãnh đạo quần chúng đấu tranh chiến đấu. Quy tụ tâm sức Thanh Mỹ Bà Biên, U1 vẫn là gốc cho các địa bàn, xây dựng lòng tin ánh sáng đời sống.

ch, cùng toàn miền ánh sáng cuộc chiến công chiến đấu mùa khô lần II của Miền.

Trên tầng địa bàn, các tổ chức vận chuyển miền, khu, địa phương chủ động phát huy tác dụng của mình. Huấn luyện tổ chức huấn luyện 81, 84 (sau là 814), huấn luyện Q4, U1, Bà Biên tiếp tục phát triển cùng các đơn vị quân chúng trong tỉnh, huyện (Phước Mỹ, Nông dân, Mặt trận, Công đoàn, Đoàn thanh niên) áp sát các địa bàn dân cư vận động công tác thu mua, vận chuyển lương thực. Trong công tác huấn luyện tổ chức, các chỉ huy mặt trận, công sự đã đóng góp vai trò quan trọng tổ chức các tuyến xe tải cho đơn vị 81, 84

n thu mua bí m t trong dân, chuyên l ng th c tr c ti p t các p tân sinh, t các s cao su ra.

êm 11 tháng 5 n m 1967, sau nhi u ngày chu n b chỉ n tr ng, trung oàn pháo KB 724 mi n do ng chí Tô ê ch huy cùng 2 kh u KZ 75 c a T nh i U1 ã t n công vào sân bay quân s Biên Hòa. H n 100 máy bay các lo i b phá h y, nhi u s quan k thu t M b ch t.

Trên h ng Long Thành, tháng 10 n m 1967, s oàn b binh “Mãng xà v ng” Thái Lan ã vào tri n khai l c l ng c n c N c Trong, xây d ng các c m quân dã ngo i Bình S n, Ph c An, Ph c Th , k th p v i quân i ng y làm nhi m v tìm đi t và h tr bình nh a ph ng.

S cao su Bình S n n m trong khu tam giác l 1, l 2 và l 15 ch cách th tr n Long Thành 10 km v h ng tây m t c a kh u h u c n quan tr ng c a t nh Biên Hòa, trung oàn 4 và c a Khu. T nh y ch o Ban cán s cao su nêu cao quy t tâm gi c a bàn, gi c th h p pháp cho công nhân c t do c o m i s m v t i, xây d ng và phát tri n du kích chỉ n tranh. ng chí Hu nh Th Ph ng (B y Ph ng), Bí th Ban cán s cao su Bình S n ã xây d ng c s bên trong, ào nhi u h m bí m t và vào bám tr tr c ti p ch o phong trào. Ngoài i du kích thi u nhi, chỉ b còn xây d ng c m t m ng l i c s binh v n, h u c n (h u h t là n) r t m nh. Ch em c h c ti ng Anh, ti ng Thái ti p xúc v i quân M , Thái và ti n hành binh v n. Nh vào m ng l i này, c a kh u Bình S n ã áp ng c ph n l n các nhu c u l ng th c và các v t đ ng c n thi t khác cho l c l ng bên ngoài.

H tr cho ho t ng a ph ng, êm 20 tháng 12 n m 1967, trung oàn 4 ch l c quân khu ã t p kích vào c m quân Thái t i V n i u Ph c An (Nh n Tr ch) đi t h n 100 tên. ây là tr n ánh u tiên c a quân gi i phóng vào quân ch h u Thái. i du kích thi u niên Bình S n nhi u l n dùng mìn đi t các xe Thái Lan, ánh l , b n t a vào các ch t M óng cao su gây th ng vong cho lính M , có tác đ ng c v c phong trào a ph ng.

Trên chỉ n tr ng Long Khánh, Xuân L c, theo ch o c a T nh y, T nh i, i bi t ng th xã Long Khánh v a xây d ng l c l ng, v a hóa trang gi ch bí m t t n công nhi u l n vào nhà c a s quan c v n M , ánh

sân bay Long Khánh, c n c chỉ n oàn 43 s 18 ng y. Trong n m 1967, i bi t ng th xã Long Khánh ã ánh 14 tr n, đi t 670 M ng y.

Ngày 21 – 4 – 1967, công nhân, du kích m t s cao su Hàng Gòn, Ông Qu n m tình hình ch trong c n c Su i Râm, mang vắc n KB ph c v cho oàn pháo 274 KB do ng chí Nguy n Hàm ch huy pháo kích c n c thi t giáp. K t qu , ta phá h y 34 máy bay, hàng ch c xe thi t giáp c a M .

Phong trào công nhân u tranh chính tr òi t ng l ng, ch ng quân M b n pháo h y đi t cây cao su, ch ng r i ch t c hóa h c các s cao su Su i Tre, Bình L c, C m ng, Hàng Gòn, Ông Qu th ng xuyên đi n ra. Trong công tác binh v n, má Lê Th i p Su i Tre ã giáo d c v n ng c 20 dân v Su i Tre mang súng v v i nhân dân ánh M . Má Nguy n Th Nhâm B o Vinh, ã đ ng c m c m dao ch n xe t ng M trên ng, bu c chúng ph i i h ng ch y b o v cán b .

Nh v y, quân vi n chinh M , lính ch h u Úc, Thái ã tri n khai ngày càng nhi u, càng r ng trên các a bàn, ng b Bà Biên, T nh y U1 tuy g p nhi u khó kh n (c n c

b t n, thi u l ng th c), v n ch o l c l ng v trang và các ngành, các c p quy t tâm ch u ng gian kh , kh c ph c a ph ng, bám sát chi n tr ng lãnh o, ch o t n công ch, hoàn thành nhi m v chính tr .

T nh y quan tâm n công tác xây d ng ng, xây d ng c ng c y ban M t tr n Dân t c Gi i phóng t nh, a ng i uy tín t p h p kh i i oàn k t toàn dân, xây d ng l c l ng oàn th cá ch m ng. Công oàn, oàn thanh niên, Ph n , Nông dân i sâu giáo d c v n ng t ch c l c l ng trong qu n chúng và các gi i ngày càng phát tri n, s c th c hi n nhi m v ch ng M c u n c.

th i i m chi n tranh c c b c a qu c M gây ra trên chi n tr ng r t ác li t, y ban M t tr n Gi i phóng và các oàn th cá ch m ng ho t ng r t tích c c theo ch c n ng c a mình, huy ng r t cố hi u qu s c ng i, s c c a trong nhân dân cho s nghi p ch ng M c u n c. M t tr n t nh nhà cùng các oàn th cá ch m ng ã thâm nh p c chính sách i oàn k t toàn dân vào trong ng bào giáo dân, ng bào không có o, t ng b c v ch tr n âm m u xâm l c c a qu c M và tay sai. Nh v y, nhi u ng bào có o (Ph t giáo và Công giáo) ã ng h cách m ng t i n c a, l ng th c, nhi u ng i có o ã tr c ti p c m sủng chi n u r t kiên c ng. Gi i trí th c, nhân s trong các th xã, th tr n c ng tham gia ng h l ng th c, v n ng tuyên truy n chính sách c a M t tr n trong các t ng l p nh t là v i s quan, gia ình binh lính ng y. Nhi u nhà t s n dân t c trong t nh ã ng h g o, t i n, thu c ch a b nh và các ph ng t i n ph c v cách m ng ra vùng c n c . Các oàn th cá ch m ng ã óng vai trò quan tr ng trong v n ng công nhân các n i n cao su, trong khu k ngh Biên Hòa u tranh ch ng ch kh ng b , òi t do dân ch , c i thi n cu c s ng... Giai c p nông dân trong t nh th hi n rõ vai trò i quân ch l c c a cách m ng, v a u tranh quy t li t ch ng âm m u d n dân l p p chi n l c, ch ng ch kh ng b tr thù, v a là l c l ng óng góp s c ng i s c c a cho kháng chi n. Các oàn th Thanh niên, Ph n trong t nh nh xây d ng ch th ng t ch c c s ã gi c vai trò nòng c t trong v n ng thanh niên, ph n tòng quân gi t gi c, b sung l c l ng v tr ang t i ch ánh gi c gi làng và a v cho các l c l ng t nh, huy n, quân khu; tham gia các i thanh niên xung phong ph c v chi n tr ng cố hi u qu . c bi t, ph n và h i M chi n s v a là l c l ng l n ng h tuy n tuy n (g o thóc, l ng th c, thu c men...) v a là i quân nòng c t trong u tranh chính tr , binh v n cố hi u qu , h n ch ng n ch n nh ng hành ng tàn ác, kh ng b nhân dân c a k thù; là l c l ng m b o ng dây giao liên công khai, bí m t t c n c ra th xã, th tr n và ng c l i.

Trong ho t ng quân s , T nh y Bà Biên, T nh y U1 bi t s d ng s c m nh t ng h p: l c l ng chính tr qu n chúng v a u tranh ch ng ch, v a tranh th lôi kéo, t n công vào t t ng binh s ch, v n ng ào rã ng , k t h p ch t ch v i l c l ng v trang 3 th quân trên a bàn ánh tiêu di t sinh l c, ánh sâu ánh hi m vào các c n c quân s , kho tàng di t ph ng t i n chi n tranh M ng y, h tr c l c cho vi c ánh b i cu c ph n công chi n l c mùa khô l n th II c a M .

Công tác chính tr , t t ng c T nh y lãnh o giáo d c k p th i, t o nên m t s th ng nh t v ý chí, quy t tâm hành ng cách m ng trong toàn ng b , kiên tâm v t qua m i khó kh n, th c hi n nhi m v chính tr do Khu y, B T l nh Khu giao cho.

II. NG B BIÊN HÒA, U1, LONG KHÁNH, LÃNH O CU C TI N CÔNG VÀ N I D YM U THÂN.

Sau th t b i c a hai cu c ph n công chi n l c mùa khô, các t p oàn hi u chi n M , ng u là t ng th ng Giôn- x n (Johnson) và Oét-mo-r -len v n không t b m c tiêu chi n l c “3 giai o n”. Chúng t ng thêm quân, nâng t ng s lính M mi n Nam Vi t Nam t 470.000 lên 525.000 và chu n b m cu c ph n công l n l n III, t p trung ch y u vào mi n ông Nam b v i l c l ng M ng y lên t ng ng 9 s oàn (M : 5 s ; ng y: 3 s , 2 l ; Thái: m t trung; Úc: m t trung).

T i Bà R a – Long Khánh, ch trong tháng 11 và 12 n m 1967, M , Úc, ng y ã m các cu c hành quân l n. T 3 tháng 11 n l tháng 12 n m 1967, m hai cu c hành quân Santafl l và 2 v i quy mô c p s oàn. M c tiêu c a chúng là tìm di t s oàn 5 Mi n, ánh c quan u não t nh khu v c c n c núi Mây Tàu, gi i t a qu c l s l t Gia Ray n r ng lá c t qua núi Mây Tàu ra giáp liên t nh l 23.

Ngày 18 tháng 12 n m 1967, l 199 b binh M m cu c hành quân Manchester(M ng-set-t) vào khu v c Long Khánh.

Trong lúc ch ang chu n b cho t ph n công l n III thì B Chính tr Trung ng ng h p H i ngh vào tháng 12 n m 1967 ánh giá tình hình và xác nh nhi m v tr ng i, c p bách c a ta là: “ *ng viên n l c toàn quân, toàn dân hai mi n a cu c chi n tranh cách m ng lên b c phát tri n cao nh t b ng ph ng pháp t ng công kích, t ng kh i ngh a giành th ng l i quy t nh t nh ng m c tiêu sau ây: Tiêu di t và làm tan rã tuy t i b ph n ng y, ánh ng y quy n các c p, giành toàn b chính quy n v tay nhân dân; tiêu di t m t b ph n quan tr ng sinh l c và ph ng ti n chi n tranh c a M , bu c M ph i ch u thua Nam Vi t Nam, ch m d t m i hành ng chi n tranh i v i mi n B c, và ta t m c tiêu tr c m t c a cách m ng là c l p, dân ch , hòa bình, trung l p mi n Nam ti n t i th ng nh t n c nhà”⁽¹⁾.*

C n c vào Ngh quy t c a B Chính tr , Trung ng C c mi n Nam ã ra k h ach t ng công kích - t ng kh i ngh a mi n Nam. Cu c t ng công kích - t ng kh i ngh a g m nhi u t, trong ó t xuân M u Thân là t ch y u, i m là Sài Gòn và mi n ông Nam b . M c tiêu là ánh chi m các thành ph , th xã; làm tan rã i b ph n quân ng y, ánh ng y quy n các c p, tiêu di t i b ph n quân M , làm chuy n bi n c c di n chi n tr ng, ti n lên giành th ng l i quy t nh.

Tháng 7-1967, Trung ng C c quy t nh b trí l i các chi n tr ng, gi i th Khu y mi n ông, thành l p 5 phân khu thành 5 m i ti n công vào Sài Gòn (và m t phân khu 6 n i ô Sài Gòn).

a bàn t nh b y gi c t ch c thành các n v t nh Bà R a-Long Khánh, phân khu 4 và t nh U1 tr c thu c Trung ng C c mi n Nam... Phân khu 4 g m huy n Long Thành, Nh n Tr ch, qu n 1, qu n 9 Sài Gòn, n m huy n Th c, qu n C n Gi , huy n Cao su Bình S n. Ban Th ng v phân khu 4 g m: ng chí M i Chi n, Bí th ; Lê Quang Ch , Phó Bí th ; Nguy n Tr ng Cát, ph trách kh i v n; L ng V n Nho, T l nh phân khu; ng Quang Long, Chính tr viên; Nguy n V n Thông, Bí th Huy n u Nh n Tr ch; Lê Nh Hà, Bí th qu n 9; Nguy n V n Cam, ph trách cánh Th c; Ph m Th Ngh a (Ph n), Võ L c L ng (Kinh Tài), H S Hành (Tuyên Hu n),

⁽¹⁾Trích Ngh quy t c a B Chính tr Trung ng ng tháng 12-1967. Trích l i trong Báo cáo t ng k t kinh nghi m cu c kháng chi n ch ng M c u n c trên chi n tr ng Nam b và c c Nam Trung B (B2) t p III. Ban T ng k t chi n tranh B2 biên so n.

Nguyễn Văn Tâm (Quân S), Huỳnh Thanh Phong (Bí thư ngành cao su), Nguyễn Hữu Trí (Trưởng ban an ninh), Bộ Thông (phó ban an ninh).

Tỉnh Bà Rịa – Long Khánh gồm các huyện Long Đất, Xuyên Mộc, Xuân Lộc, Nhơn Quán, thị xã Bà Rịa, thị xã Long Khánh, thị xã Vũng Tàu. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: ông chí Lê Đình Nhàn, Bí thư, Phạm Văn Huy, Phó Bí thư, ông Văn Thuận, Tỉnh ủy Trưởng, Lê Thành Ba, Lê Minh Nguyễn, Nguyễn Hoan, Lê Sĩ Nghi. Các Tỉnh ủy viên: Tô Hồng Sinh, Lê Văn Việt, Phạm Lộc, Nguyễn Văn Cường, Tô Công, Nguyễn Thanh Huệ, Nguyễn Lan....

Tỉnh ủy Biên Hòa (U1) gồm thị xã Biên Hòa, huyện Vĩnh Cửu, huyện Trảng Bom. Ông chí Nguyễn Sơn Hà, Bí thư Tỉnh ủy. Ông chí Phan Văn Trang Chủ tịch Trung ương Cục quy tụ nhiều người làm Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chính trị viên Tỉnh ủy. Ông chí Nguyễn Sơn Hà sau đó đi trở lại và Chủ tịch Trung ương Cục miền Nam đi về Ban cán sự T7. Trên ông Văn, ông chí Lê Văn Phóng kích động sinh 13 Long Khánh. Ông chí Phan Văn Trang Chủ tịch Trung ương Cục chỉ huy quân Bí thư, sau đó Chủ tịch Ủy ban làm Bí thư Tỉnh ủy. Ông chí Trần Công An, Ủy viên Thường vụ, Tỉnh ủy trưởng, Nguyễn Văn Thanh, Trưởng Văn L, Ủy viên Thường vụ. Các Tỉnh ủy viên: Tiêu Nhàn Thủy, phó trách Tuyên huấn, Thái Văn Thái, Bí thư Huyện ủy Trảng Bom, Nguyễn Công Thành, Bí thư Huyện ủy Vĩnh Cửu, Huỳnh Văn Nghi, trưởng ban Kinh tài, Phạm Thanh Hoa (Nắm Thanh), Nguyễn Thanh Vân (Nắm Hải); Lê Dân, phó trách Dân vận; Lê Quốc Bình, trưởng ban An ninh.

Thường vụ Trung ương Cục và Ban chỉ huy Miền đánh giá thị xã Biên Hòa có vị trí, tính chất quan trọng do có sân bay quân sự Biên Hòa, tầng kho liên hợp Long Bình chứa nhiều bom đạn phục vụ chiến tranh xâm lược toàn Miền và nhiều căn cứ quân sự Miền Bắc. Từ 1 nh đã chỉ 2, 101 M, quân đoàn 3, Nhà cầm sự miền ông Nguyễn... Do đó, Quân y Miền bố trí cán bộ có kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ huy, bổ sung cấp ủy viên và Ban chỉ huy quân sự theo chỉ thị của Trung ương Cục, Quân y Miền. Ban chỉ huy quân sự thành lập các ông chí: trung tá Trần Công An, Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó gồm các thiếu tá Châu Văn Lòng, Ba Thọ, Tô Tú, Hai Tiên (Hai M). Quân y Miền thành lập hai tiểu đoàn 1 và 2 công tác phân bổ nhiệm vụ phó trách hai mặt tiêu kho Long Bình (tiểu đoàn 2), sân bay Biên Hòa (tiểu đoàn 1).

Khi đi thị, Khu ủy chọn địa điểm các cán bộ thành lập các ngành của U1: Ban Tuyên huấn do ông chí Tiêu Nhàn Thủy (Mười Quang) phó trách, Ban kinh tài do ông chí Huỳnh Văn Nghi (Chín Hàm), Hai Tân phó trách, Ban dân vận và các đoàn thể do ông chí Lê Dân (Nắm Dân) phó trách, Đoàn thanh niên do ông chí Sáu Biên phó trách. Hải quân do ông chí Nguyễn Thanh Thủy phó trách. Nông nghiệp do ông chí Nguyễn Văn Thành (Tám Mông) phó trách. Ban binh vận do ông chí Nguyễn Công Thành phó trách, Ban an ninh do ông chí Lê Quốc Bình phó trách. Khu ủy còn địa điểm vô tuyến do ông chí Tô Hòa phó trách với 8 cán bộ, Ban công vụ do ông chí Tô Lợi phó trách với 3 cán bộ, mối liên lạc với Thường vụ Trung ương Cục miền Nam như sau. Khu ủy còn bổ sung bộ phận nhà in cho U1 bổ sung chi (ông chí Thành và ông chí Trình phó trách) in tài liệu cách mạng. Các ngành Tỉnh ủy U1, Tỉnh ủy và các ngành thị trấn này Bàu Sao, Bàu 17, Bàu Sinh Giang Tối gần quốc lộ 1 và tỉnh lộ 24, cách xa thị xã Biên Hòa 10 km. Các phân khu ủy phân khu 4 Suối C. Các ngành Tỉnh ủy Bà Rịa-Long Khánh núi Thới.

Trong ba n m th c hi n chi n l c chi n tranh c c b (1965-1967), qu c M ánh phá ác li t các khu c n c c a t nh, huy n, xã nh m tri t h l c l ng cách m ng, b o v h u c c a chúng và án ng b o v u não Sài Gòn. Nh ng vào th i i m cu i 1967, l c l ng ta t n công ch liên t c và không ng ng l n m nh. Lãnh o các huy n y V nh C u (Nguy n Công Thành, Bí th), huy n y Tr ng Bom (Thái V n Thái, Bí th) và l c l ng huy n v n bám sát dân, liên t c bám a bàn, bám m c tiêu.

th xã Biên Hòa, T nh y t ch c hai Ban cán s : Ban cán s 1 do ng chí Tr ng V n L , Th ng v T nh y ph trách cùng các ng chí Hu nh Ngh và Ph m Th Hoa (N m Th ng) ch u trách nhi m khu 4, các p Lân Thành, Núi t, V nh Th , V nh Th nh (n i ô) và xã Tam Hi p, n i có qu n l c Tu c a ch. Ban cán s 2 do ng chí Nguy n V n Th ng (N m Th ng) ph trách cùng các ng chí Nguy n Th Thanh Vân (N m Hi n) và Nguy n Th Thanh (Sáu Thanh) ch u trách nhi m 4 khu n i ô (khu 1, 2, 3, 5) và các xã B u Long, Tân Thành, Hi p Hòa, Tân V n, B u Hòa. C 2 Ban cán s u c trong n i thành, quan h ch t v i c s m t trong khu k ngh Biên Hòa và 5 chi b ng trong n i ô th xã, c s m t các xã ngo i ô B u Long, Tân Thành, Hi p Hoà, Tam Hi p, Tân V n, B u Hoà trong h c sinh ... lãnh o phong trào u tranh òi nh ng quy n l i thi t thân cho qu n chúng.

Tháng 10-1967, chu n b cho cu c t ng ti n công và n i d y xuân M u Thân 1968, Th ng v Trung ng C c, Quân y Mí n phân công ng chí Lê c Anh, Ch huy phó, Tham m u tr ng B T l nh Mí n xu ng ph bi n nhi m v cho T nh y U l và ng y B T l nh s oàn 5 t i c n c Bàu Sao, b c Tr ng Bom. H i ngh làm vi c trong 7 ngày. ng chí Lê c Anh ã ph bi n n i dung, nhi m v c a cu c t ng ti n công và n i d y và k ho ch c th , b trí l c l ng ti n công.

ng chí Lê c Anh ph bi n: *qu c M th c hi n chi n tranh c c b m i n Nam Vi t Nam, chúng t p trung ánh phá các vùng c n c , quy t tiêu di t ch l c ta. Nh ng âm m u c a chúng ã th t b i. Ng c l i quân và dân ta ã ch ng ánh ch trên 3 vùng chi n l c r ng núi, ng b ng, ô th , càng ánh l c l ng ta càng l n m nh, càng sung s c. Yêu c u c a cu c ti n công n i d y xuân M u Thân là ánh sâu t n vào sào huy t ch ô th Sài Gòn và các thành th m i n Nam, tiêu di t m t b ph n quân vi n chinh M và ch h u; ánh phá kho tàng, ph ng ti n chi n tranh c a M nh m è b p ý chí xâm l c c a M , bu c M thay i ý chí n l c, xu ng thang chi n tranh.*

Yêu c u nhi m v c a m t tr n th xã Biên Hòa là ph i ánh m nh, di t nhi u sinh l c M và ph ng ti n chi n tranh, gây thi t h i n ng sân bay Biên Hòa và t ng kho Long Bình, B t l nh 2 đã chi n M , quân oàn 3 ng y. ng th i ánh sâu vào các chi khu, qu n l . ánh n âu ph i tr l i và phát tri n ánh ti p. Th i gian bám tr chi n u sâu trong c n c , kho tàng ch trong th xã Biên Hoà là 4 ngày.

V t ch c và b trí l c l ng: S oàn 5 ch l c Mí n, các l c l ng ph i thu c s oàn g m có trung oàn KB tên l a, ti u oàn 1 và 2 c công, i bi t ng Biên Hòa, l c l ng v trang huy n V nh C u, huy n Tr ng Bom. T t c l c l ng do B ch huy m t tr n ch huy th ng nh t.

Các m c tiêu t n công:

+ Trung oàn pháo tên l a KB ánh sân bay Biên Hòa, nhi m v là b n phá hu nhi u máy bay và làm tê li t sân bay, máy bay không c t cánh c.

+ Quân chủng 1 c quân đoàn 5, mặt trung đoàn ánh B t l nh đã chỉ n 2 M , 1 trung đoàn ánh quân đoàn 3.

+ Khi tiến pháo ng ng n , trung đoàn 4 và tiểu đoàn 1 c công Biên Hòa t ch c ánh vào sân bay di tản binh và lính k thu t M .

+ Kho Long Bình: Tiểu đoàn 2 c công Biên Hòa t p trung ánh c hai kho i 50 và 53, có s c ch a bom n l n.

+ Chi khu quận 1 Công Thành (V nh C u), l i i c a s oàn 5 và l c l ng huy n V nh C u ch u trách nhi m ánh chi m, di tản b o an, dân v .

+ Y u khu Tr ng Bom: Mặt b ph n c a s 5 và l c l ng v trang huy n ánh chi m.

+ Bộ t ng Biên Hòa ph trách các m c tiêu bên trong th xã Biên Hòa nh Ty c nh sát, Tòa hành chính...

Thay mặt Trung ng C c, Quân y Mi n, ng chí Lê c Anh ch nh B ch huy chi n d ch t n công xuân M u Thân g m các ng chí:

- Tr n Minh Tâm, S tr ng s 5, Chi huy tr ng m t tr n.

- Lê Xuân L u (Sáu An), Chính y s 5, Bí th ng y, Chính y.

- Phan V n Trang, Phó Bí th U1, Phó Chính y.

- ng chí N m D ng, ng y viên, Phó Chính y.

- Tr n Công An, T l nh U1, ng y viên, Ch huy phó m t tr n.

B ch huy ti n ph ng t i m t tr ng m có: Tr n Minh Tâm, Phan V n Trang, Tr n Công An, N m D ng. ng chí Nguy n Thanh H ng, Phó Tham m u tr ng s 5 i u hành các m i ti n công, giúp B ch huy ch huy k p th i. ng chí Sáu An Chính y, Nguy n V n S (Hai Phong) Tham m u tr ng s oàn 5 ch huy phía sau.

Công tác chu n b h u c n, l ng th c, thu c, chi n th ng, v n t i v khí... cho chi n d ch m t tr n Biên Hòa c tri n khai kh n tr ng, y , m b o bí m t, m b o gi G ngày N là n súng.

n i thành Biên Hòa, ta t ch c a súng, thu c n , kíp pháo vào ém sâu Gò Me và Hi p Hòa chu n b s n cho bi t ng và trang b tr c cho du kích m t, an ninh m t ch ng k t h p khi l c l ng v trang ánh m nh các m c tiêu thì tranh th ánh b n ác ôn h tr cho phong trào u tranh chính tr , binh v n c a qu n chúng.

Thu n l i c a m t tr n Biên Hòa là l c l ng c a a ph ng thông th o a hình chi n tr ng, lu n lách d n ng cho l c l ng ch l c nghiên c u m c tiêu. Cán b ch huy ti u oàn 1, 2 c công, bi t ng d n ng cho cán b s oàn, trung oàn nghiên c u tr n a, ti p c n các m c tiêu t n công trong th xã. Gi chót, ng chí Tr n Công An và Tr n Minh Tâm (s tr ng s 5) i kh o sát tr n a t i các m c tiêu ch y u m b o b trí l c l ng chính xác.

Th ng v T nh y U1 ã t ch c h i ngh T nh y quán tri t yêu c u, nhi m v c a cu c ti n công n i d y xuân M u Thân. U y ra nhi m v ng viên cán b , chi n s bên ngoài c n c , l c l ng ng viên, cán b , c s m t bên trong n i thành phát huy th ng l i c a l c l ng v trang ánh các c i m c a ch, giáo d c, phát ng qu n chúng vùng V nh C u, Tr ng Bom n i d y di t ác phá k m, tr n áp b n ph n cách m ng,

giành quyền làm chủ, xã. trong nội thành và các xã vùng ven, phải đưa vào các hình thức công khai, bán công khai, bí mật tuyên truyền giáo dục làm cho nhân dân hiểu cách mạng, giải lòng căm thù quốc Mỹ xâm lược, tay sai bán nước, ý nghĩa phong trào chiến đấu, vận động chiến đấu, phá vỡ hàng ngũ địch, tăng cường đấu tranh, giải thích nhu cầu cho bán nước, làm cho chúng chùn bước, hạn chế khả năng bành trướng.

Cán bộ, chiến sĩ Biên Hòa với tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, mặt trận đấu tranh sắc bén, phấn khởi chuần bẻ mặt thù địch nhằm vận động quần chúng.

Trên chiến trường phân khu 4 và tỉnh Bà Rịa - Long Khánh, Trung ương Cục miền Nam cử ông chỉ huy Nguyễn Trọng Tân (Hai Lộc), nguyên Bí thư Khu ủy miền Đông làm cố vấn, chịu trách nhiệm triển khai nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể tăng cường kích - tấn công kiên cố.

Giữa tháng 1 năm 1968, ông chỉ huy Hai Lộc xuống cùng Ban Sứ mệnh khai nhiệm vụ và kế hoạch cụ thể tăng cường - nội địa cho Phân khu ủy phân khu 4 và Ban Sứ mệnh. Ban chỉ huy mặt trận Phân khu 4 do thành lập do ông chỉ huy Lê Văn Nho (Hai Nhã) làm Tổng chỉ huy, ông chỉ huy Quang Long (Tám Quang) làm Chính ủy. Ông chỉ huy Lê Quang Chấn (tên Nguyễn Nhữ Ý), Phó Bí thư phân khu 4 chịu trách nhiệm vụ kế hoạch kiểm tra toàn bộ lực lượng bên ngoài. Ông chỉ huy Mĩ Chiên, Bí thư phân khu 4 cùng ông chỉ huy Ba Cam phụ trách toàn bộ kế hoạch xây dựng cơ sở và phát động nhân dân trong toàn nội thành.

Vận chuyển: Lực lượng hợp pháp gồm có vận chuyển ông chỉ huy H. S. Hành, vận chuyển ông chỉ huy Trần Văn Bông, vận chuyển ông chỉ huy Ba C, Mĩ Ánh Tuy, Nga... tại Hàng Nghé theo hướng công khai vào nội thành Sài Gòn. Bộ phận tiến hành gồm các ông chỉ huy Nguyễn Chí, Mĩ Chiên, Hai Nhã, Tám Quang, Ba... cùng tiểu đoàn 4 phân khu, 2 trung đội trinh sát triển khai đánh áp sát các mục tiêu. Lực lượng toàn 10 Ban Sứ mệnh do ông chỉ huy Mĩ Thà, Sáu Tâm chỉ huy phụ trách tấn công hàng ngũ Cộng sản, Quân Xuyên, Nhà Bè và các xã Phú Hòa, Phước Khánh, Phú Mỹ. Các ông chỉ huy Tám Hải, Tám Hà phụ trách bộ phận phía sau và các xã thu hút vận động Long Thành, cao su Bình Sơn.

Các mục tiêu tấn công của phân khu 4 là: cắt giao thông thủy trên sông Lòng Tàu, đánh quân của Nhà Bè, Cát Lái, Sài Gòn, Bộ phận lính hải quân ngay, của Rạch Chiếc, các chi khu Thủ Đức, chi khu Long Thành, Nhơn Trạch, quận 9, quận I, quận Bình Sơn, các bến bót, trục tải xã và phát động nhân dân nội thành, nhân dân các xã nội địa đấu tranh giành chính quyền.

Sau khi triển khai Phân khu 4, ngày 26 và 27 tháng 1 năm 1968 ông chỉ huy Hai Lộc vận chuyển Suối Thè (Sông Ray) phân biệt nghi quy tắc, kế hoạch cho tỉnh Bà Rịa - Long Khánh, các huyện, thị xã.

Mục tiêu của cụ thể tăng cường - nội địa Long Khánh là thị xã Long Khánh, đánh chiếm chi khu Nhị Quán, cắt đứt các hướng giao thông, phát động quần chúng nội địa các xã phá các sở cao su, giành quyền làm chủ.

Ban chỉ huy Miền bổ sung cho tỉnh Bà Rịa - Long Khánh mặt trận toàn lý phiên hiểu tiểu đoàn 440, làm nhiệm vụ tấn công vào thị xã Long Khánh. Thành ủy Tỉnh Bà Rịa - Long Khánh và ban chỉ huy mặt trận phân công các ông chỉ huy phụ trách cho ban chỉ huy mặt trận Long Khánh, Xuân Lộc, Nhị Quán gồm:

- M t tr n huy n Xuân L c, th xã Long Khánh: ng chí Lê S c Nghi (B y Nghi), Th ng v T nh y; ng chí Ph m L c, T nh i phó ph trách. L c l ng v trang g m có ti u oàn 440, bi t ng th xã, K8 Xuân L c, du kích và c s các xã.

- M t tr n huy n nh Quán: ng chí Ba Mãnh, Bí th Huy n y; Hai Nam, Huy n i Tr ng ph trách. L c l ng có K9 huy n, h u c n 814..., du kích các xã, s .

m b o h u c n cho s 5 Mi n và các l c l ng ch l c ho t ng, oàn h u c n 814 do ng chí Lê Thành Công (t c Sáu Th nh) oàn tr ng ã m các c a kh u Nam B c l 20. B trí ba tuy n h u c n; m t quanh huy n Xuân L c, hai Túc Tr ng, V nh An, ba Ph ng Lâm, Trà C , nh Quán (d tr). Trong tháng 1 n m 1968, oàn 814 ã chu n b c 500 t n l ng th c, 100 t n th c ph m và các ph ng ti n dùng khác.

Trên các m t tr n, các l c l ng u chu n b s n sàng ch l nh t n công. M t tr n th xã Biên Hòa, khác v i các n m tr c, n m nay T nh y không t ch c n t t, t t c s c l c u t p trung cho chi n d ch s p n. Ban ch huy m t tr n t ra nhi u tình hu ng ph i gi i quy t: l c l ng ta t n công sâu u não ch, xa c n c , vi c t i n, l ng th c, chuy n th ng v tuy n sau s gi i quy t nh th nào .

T i m t tr n th xã Biên Hòa, su t 29 t t, các n v s oàn 5 t ch c hành quân t sông ng Nai. n sáng 30 T t, các n v ã qua sông ng Nai ém quân. Chi u 30 t t, các n v ã tri n khai d c theo bìa r ng Sông Mây, Tân nh, Thi n Tân. ng chí Chính y m t tr n ch th cho chính tr viên các n v c m nh l nh kê u g i t n công c a th ng v Trung ng C c mi n Nam. T t c cán b chi n s u trong t th s n sàng “Quy t t cho T qu c quy t sinh”. êm 30 t t (30-1-1968), ng chí Tr n Minh Tâm, t l nh m t tr n ra l nh cho các m i hành quân ti p c n m c tiêu. B ch huy ti n ph ng cùng hành quân v i các n v. 11 gi êm, l c l ng n i m ch huy trên m t i tr ng cách sân bay Biên Hoà 3km. Công binh ào công s cho b ch huy t i i Bà Già (tên g i a ph ng).

úng 0 gi 30 r ng sáng mừng 1 T t (ngày 31 tháng 1 n m 1968), theo l nh B ch huy ti n ph ng, trung oàn pháo 724 KB t tr n a pháo Hi u Liêm b n c p t p 110 qu n pháo “ KB” vào sân bay Biên Hòa. n pháo r i trúng khu nhân viên k thu t, s ch huy không oàn 23, kho x ng d u, khu ch a máy bay ph n l c, tr c th ng ... Ti ng n d d i, l a b c cao, sân bay Biên Hòa b tê li t, 120 máy bay các lo i b n pháo phá h y. Ti ng pháo n trong sân bay c ng là hi u l nh t n công theo quy nh c a B ch huy m t tr n. Các m i b binh ti p c n m c tiêu, n súng giòn giã quy t li t.

i i 1, ti u oàn c công U1 và trung oàn 4 ti p c n ánh th ng, chỉ m c m t góc sân bay, phát tri n ánh vào các nhà kho, ti p t c ánh vào các nhà ch a máy bay. ch b n tr quy t li t, l c l ng ta b th ng vong khá n ng, i i 1 ti u oàn 1 c công ch còn l ng chí. quân oàn III, m t i i c công c a s 5 chỉ m c m t góc phía Tây, nh ng không phát tri n c vì s c kháng c m nh c a ch.

M t ti u oàn thu c trung oàn 5 s 5 ánh vào B T lênh đã chi n II cu M Long Bình ã b xe t ng ch khép kín, máy bay ch b n r c - k t, b thi th i n ng. Máy bay ch t B T l nh đã chi n II lên ph n kích quy t li t gi i t a sân bay Biên Hòa.

êm 30 tháng 1 n m 1968, ti u oàn 2 c công U1 do ng chí Nguy n V n Thái (T Già) ch huy ã ánh vào khu kho i 53 Long Bình, phá h y 127 kho bom n c a M . Ti ng n liên t c trong 3 ngày êm ch a d t.

Nh v y t 0 gi êm 30 t t và trong ngày u, các l c l ng ph trách các m c tiêu trong sân bay, kho Long Bình ã n tung ánh di t c sinh l c, ph ng ti n chi n tranh, gây cho ch nhi u thi t h i. L c l ng s oàn 5 Mi n ánh và chi m c m t s tiêu i m quan tr ng, tuy không phát tri n c, nh ng th hi n quy t tâm r t cao, ng th i thi t h i không ít. Su t ngày mùng m t T t, l c l ng M ph n kích r t ác li t. Sân bay Biên Hòa b t ê li t, ch s d ng các lo i máy bay t sân bay Tân S n Nh t oanh kích, b bom n các i m có l c l ng ta còn ang n súng. L c l ng ta v a ánh b binh M t i m c tiêu, l i v a ph i b n máy bay, tr n a di n ra vô cùng quy t li t. Máy bay ph n l c M phát hi n s ch huy c a ta i Bà Già, chúng t p trung b bom su t ngày, phá h y a hình, làm nhi u ng chí hy sinh. L c l ng b binh M quân phía sau l ng ta, ch t ch n bìa r ng, trong r ng ng n ng rút quân c a ta t cánh ng Sông Mây, Tân nh, Thi n Tân, i An... u có quân M ch t ch n. Quân M chi m c c n c , công s c a T nh i. Các m i ti n công các m c tiêu b nhi u th ng vong.

5 gi chi u ngày m ng m t, ng y, B ch huy m t tr n quy t nh ti p t c ti n công vì Ngh quy t ph i ánh trong 4 ngày. ng chí Tr n Minh Tâm, S tr ng; ng chí N m D ng, Phó Chính y; ng chí Nguy n Thanh H ng, Tham m u phó tr c ti p s ch huy l c l ng ánh các m c tiêu. ng chí Phan V n Trang, Tr n Công An ch u trách nhi m a 250 chi n s b th ng v b c sông c u ch a, vì ch có hai ng chí m i sát chi n tr ng, có th ch huy lu n lách a th ng binh ra. Tình hình h t s c khó kh n và c ng th ng, máy bay ch b n nh m a, nh ng v i quy t tâm cao, xác nh a th ng binh ra là nhi m v , các ng chí ã hoàn thành, a t t c chi n th ng v c tuy n sau.

Ngày th hai (1 tháng 2), tr c tình hình không thu n l i, ban ch huy ph i ra l nh cho l c l ng rút kh i các m c tiêu. ng y và b ch huy m t tr n h p t i r ng Sông Mây ki m i m tình hình, quy t nh ti p t c ch huy ti n công. L c l ng ta rút sang ánh ch trên l 1, l 20. Các l c l ng còn l i các m c tiêu c l nh ti p t c ánh ch.

Ti u oàn 2 c công U1 do ng chí Nguy n V n Thái (T Già) ch huy ã ánh vào khu i 53 Long Bình, phá hu 127 kho bom n c a M . Ti ng n su t 3 ngày 3 êm.

Bên trong th xã Biên Hoà, do i bi t ng trên ng hành quân vào th xã b ti u oàn 33 bi t ng quân ch n ánh, nên không h tr c m i n i d y c a qu n chúng bên trong. Các ph ng An Bình, B u Hoà, Tam Hi p, Tân Thành, Hi p Hoà, chi b m t và c s làm c nhi m v treo c , r i truy n n nh ng không phát ng c nhân dân n i d y.

+ T i m t tr n huy n Tr ng Bom, êm 31-1-1968, l c l ng v trang huy n t n công tua c nh sát ngã ba Tr ng Bom – Cây Gáo di t m t ti u i ch; ng th i n súng t n công n Tr ng Bom do m t i i b o an ch t gi . Tr n ánh di n ra quy t li t su t m t ngày êm. Chi u ngày 2 - 1-1968, xe

t ng ch t Long Khánh xu ng ph n kích, quân M óng i cây s 6 c ng bung ra ti p vì n. B i huy n ào công s ch ng tr , b n cháy 4 xe t ng. Trong ch n ánh ch ph n kích Tr ng Bom, ng chí Hai Kéo, Huy n i tr ng ã anh d ng hy sinh.

Ph i h p v i m i v trang, cán b , du kích xã Tr ng Bom do ng chí N m L i, Bí th chi b ch huy, phát ng qu n chúng n i d y di t ác phá k m, di t tên xã tr ng Quang ác ôn, b t m t tên tình báo i l t nhà s Su i á. Công nhân s cao su Tr ng Bom xu ng ng ti p t c m n c t n công s chi n u cho b i, d ng các ch ng ng i v t trên ng qu c l l ng n ch n ch t Biên Hòa, Long Khánh n ti p vi n.

T i H Nai, ng chí T Ki t, Bí th chi b xã ch huy du kích ánh s p c u Su i a. Du kích phát ng qu n chúng p Thanh Hoá, Trà C ... n i d y truy lùng b n ác ôn. Nhi u c s giáo dân Trà C mang bánh trái, c m v t ti p t cho du kích.

T i H ng L c, b i huy n Tr ng Bom ánh bót Nguy n Thái H c, H ng Nh n, H ng Th nh di t m t s lính b o an, s còn l i b tr n ra lô cao su. Ta làm ch p H ng Ngh a su t 3 ngày li n.

khu v c Gia Ki m, chi b ng lãnh o xã i, du kích, cán b xã và c s cách m ng các p Thanh S n, Võ Đông, Phát H i... ch t cao su, p mô, l p ch ng ng i v t trên l 20, treo c m t tr n. Du kích xã ào công s ánh ch t chi khu Ki m Tân i gi i to , c t t m t o n l 20 su t l tu n l .

+ T i V nh C u, b i huy n, l c l ng v trang t nh do ng chí T Tu t, Ch huy tr ng và ng chí Nguy n Công Thành, Chính y m t tr n ch huy t n công vào chi khu Công Thanh (qu n l c a ch) bao vây và làm ch th tr n 3 ngày. Du kích các xã Tân Phú, Thi n Tân, Tân nh, L i Hoà, Bình Hòa... cùng nhân dân truy lùng b n ác ôn, phá rã các b máy t ng y.

Do các l c l ng th xã Biên Hòa rút ra, ngày th 4, xe t ng ch t quân oàn III, máy bay t sân bay Biên Hòa lên ph n kích quy t li t xung quanh khu v c chi khu Công Thanh. L c l ng v trang huy n V nh C u, l c l ng v trang t nh và du kích bám tr b n cháy 14 xe t ng, di t 80 tên M và tên qu n tr ng Công Thanh. ch ném bom h y di t p Cây Da (Tân Phú), ng chí Nguy n Công Thành và ng chí T Tu t ch huy m t tr n b th ng do bom na pan, l c l ng b tiêu hao ph i v t sông ng Nai rút v chi n khu .

+ T i m t tr n phân khu 4, b ch huy ng chân t i c n c Sông C , Long Thành. Do a bàn xa, chi u ngày 29 tháng 1 n m 1968, Th ng v phân khu y t ch c giao liên công khai a m t s cán b lãnh o phân khu ph

trách trong n i ô (qu n 9, Th c) ã theo ng giao liên công khai h p pháp vào Sài Gòn.

4 gi sáng ngày 31 tháng 1 n m 1968, l c l ng v trang phân khu 4 (ti u oàn 2, ti u oàn 4), v t sông ng Nai n súng ti n công vào các m c tiêu c ch nh. oàn 10 R ng Sác ánh chìm m t tàu quân s tr ng t i 10.000 t n trên sông Lòng Tàu, b n r i 3 máy bay, 8 xe c gi i. Pháo binh oàn 10 b n vào B T l nh h i quân ng y, chi khu Th c, chi khu Nh n Tr ch và kho bom Thành Tuy H , gây cho ch nhi u thi t h i.

c công phân khu 4 ánh n c u R ch Chi c trên xa l , bám tr b n cháy 5 xe c gi i và ánh ch ph n kích t n i ô ra.

+ T i Long Thành, sáng mùng 1 T t, pháo binh phân khu 4 b n vào s ch huy, dinh qu n tr ng, phá s p 3 lô c t, làm ch t 24 lính. i i 2 (ti u oàn 1, trung oàn 44) t n công di t ch t quân s nhà m , di t ch t 13 tên. Sau ó, n v phát tri n ánh n dân

v xã Ph c Long, b n dân v b ch y. M t b ph n v trang do ng chí R ng ch huy t n công phá tan v n phòng ban 2 c a qu n Long Thành. i i 3 t L c An t i n ánh ch t c u en, di t 9 tên b o an, v n ng bao vây ánh cu c c nh sát Ph c H i. B n ch trong chi khu Long Thành r t h t ho ng, không dám bung ra ngoài. L c l ng ta làm ch 5 khu n 4 gi sáng m i rút.

T i xã Long Ph c, chi b lãnh o du kích phát ng qu n chúng n i d y t u c sáng r c, p mô trên ng, bao vây kêu g i b n lính dân v u hàng. K t qu , 17 lính dân v p t M i ã mang súng ra hàng, tr v v i nhân dân. Chi b phát ng qu n chúng An Hòa (B n G) n i d y cùng du kích di t ác phá k m, du kích b n t a b n lính b o an, dân v không dám ló u ra, nhân dân làm ch chung quanh xã.

Cùng th i gian, ti u oàn 3 trung oàn 4 dùng c i 82 ly b n vào khu c n c N c Trong, phá h y 2 tr c th ng, 1 dãy nhà kho 6 gian và 2 chòi gác.

+ T i Nh n Tr ch, các ng chí Nguy n Công H nh, Tr n Hai ch huy ti u oàn 240 thu c phân khu 4 b n c i 82 ly vào chi khu Nh n Tr ch, bao vây chi khu, v n ng nhân dân xu ng ng truy lùng b n ác ôn. Chi b xã Ph c An lãnh o du kích, nhân dân dùng ba m i bao vây b t rút bót V ng G m, làm ch p c 10 ngày. L c l ng v trang huy n t n công bót Nhà M , di t l trung i b o an, thu toàn b súng và ti n ánh bót N ng Nhà th ; k t h p du kích các xã d c l 19 phát ng qu n chúng bao vây, t n công n Ph c Long, Ph c Th , Gò Cát, ch c th không dám bung ra. Chi b , du kích xã Phú H u phát ng qu n chúng n i d y bao vây bót Gi ng Ông ông, di t 7 tên, b t s ng 4 tên b o an, trong ó có tên trung s tr ng bót.

êm mừng 8 T t, i i v trang t nh C240 cùng i bi t ng th tr n cao su, du kích Ph c Thi n, Phú H i, Long Tân có c i 82 b n y m tr , do

ng chí Nguy n Công H nh và Tr n Hai ch huy t n công chi khu Nh n Tr ch. Ta ánh s p 2 dãy nhà lính, 1 lô c t, di t và b th ng g n 20 tên ch.

+ Sáng mừng 1 T t, i i 270 cao su Bình S n ã bao vây n trung tâm nhà máy ch b i n m . Chi b Bình S n (15 ng viên) phát ng công nhân xu ng ng treo b ng c , kh u hi u, ch huy du kích cùng công nhân bao vây khu nhà máy, truy lùng b n t ác ôn, dân v p Ch , p xóm ình. Công nhân Bình S n, Kho B c ã ch t h cây cao su làm ch ng ng i v t trên các l 25, l 10. B n t xã, p u tr n ra Long Thành. 9 gi sáng, 1 ti u oàn ch t c n c N c Trong ti n theo ng 15B v chi vi n, gi i t a Bình S n ã b trung oàn 4 ph c kích ch n ánh, phá hu l xe quân s , di t 7 tên, bu c chúng ph i rút lui. Trong ba ngày, toàn th công nhân u n i d y kéo b ng c , kh u hi u bao vây n nhà máy. B n lính trong n u không dám ra ngoài. Công nhân cao su, nhân dân làm ch nhà máy, n i n, làng xã su t 3 ngày li n. G n 100 thanh niên công nhân ã tình nguy n tham gia b i b sung l c l ng v trang huy n t nh. Ba ngày sau, b n ch t th tr n Long Thành ph n kích quy t li t, l c l ng rút v c n c an toàn. M t s ng viên, oàn viên m t và l v n bám tr bên trong n i n c công nhân b o v an toàn và ti p t c ch o phong trào.

Cu c ti n công và n i d y xuân M u Thân Bà R a – Long Khánh ti n hành sau m t ngày so v i m t tr n th xã Biên Hòa, phân khu 4.

+ T i th xã Long Khánh, tr c gi G, ch pháo kích vào B o Vinh A, i m ng chân c a ban ch huy m t tr n. ng chí Nguy n V n C (N m C), T nh y viên hy sinh. Tuy nhiên các ph ng án t n công v n c tri n khai.

Rạng sáng ngày 1 tháng 2, 3 tiểu đoàn 1 và 2 thuộc Tiểu đoàn 440 và biệt động xã do Trung tá Hai Tình, Tiểu đoàn trưởng chỉ huy tấn công vào ba mục tiêu: khu 33 chỉ huy, trụ sở CIA M, toà án hành chính tỉnh Long Khánh, 1 tiểu đoàn ta đánh sập lô cốt, phá hủy mìn xe quân sự, hai dãy trụ lính, nhiệm vụ dùng quân sự.

Ngày 3 thuộc Tiểu đoàn quân 440 và K8 huyện Xuân Lộc do Trung tá T. Châu, Tiểu đoàn phó chỉ huy đánh sập nhà thông tin thị xã Long Khánh. Ngày 4 Tiểu đoàn 440 do các Trung tá T. Nh, Ba Kim chỉ huy bước vào Tiểu đoàn pháo và khu thị trấn giúp ngụy, phá hủy 6 khẩu pháo, diệt mìn và 1 ngụy.

Các xóm bên trong thị xã Long Khánh như anh Hai Th, ch. N. m. Th, Nguyễn Th. Ba làm nòng cốt phát động nhân dân tích cực trồng, tưới cùng bà con chi khu, truy lùng bắt ngụy ác ôn trong các khu. Chỉ huy thị xã B. o. Vinh đã chỉ huy tuyển trong trung đội dân vệ (anh Hai Loan) và những người dân vệ mang súng trở về với nhân dân. Sau đó, số đông trung đội dân vệ này bao vây bắt liên tục, kết hợp với kêu gọi binh sĩ súng và nhà làm n, nhiệm vụ tên lính trở về, làm tan rã và bắt oan ở tỉnh B. o. Vinh. Du kích và nhân dân Suối Cát bao vây bắt rút mìn và bắt oan.

+ Trên quy mô 1, 1.20, 1.2, Ban cán sự cao su do Trung tá T. Công, Bí thư chi khu kết hợp với Ban cán sự, du kích, tổ chức, phát động công nhân các xã nghiệp diệt mìn bót, diệt ác phá kìm, phá giao thông địch. Ngày 2 Tết, tiểu đoàn trưởng Ban cán sự, du kích các xã tấn công ngôi nhà của các xã cao su Ông Qu, Hàng Gòn, C. m. M, Suối Tre, bao vây các mìn bót, phát loa kêu gọi lính trong nhà súng và với nhân dân. Tiểu C. m. M, công nhân nghiệp diệt tên Quý ch. i. m. ác ôn.

Sáng ngày 2 tháng 2, 90 xe tăng M. t. Suối Râm xuống phố kích diệt địch, bắt phá ác liệt các căn cứ của bao vây giết tại thị xã Long Khánh, án ngữ chặn trên các đường Hùng Vương, Hoàng Th. p. T, Phan Thanh Gi. n. Tiểu đoàn trưởng huyện bám trụ chỉ huy phố kích, bắt cháy 12 xe tăng, diệt 70 tên M. và trở lại chỉ huy phố kích suốt m. t. ngày trong thị xã. Trung tá Có chỉ huy, m. t. mình dùng B40 bắt hạ ba chỉ huy thị trấn giúp địch và trúng tên hy sinh.

Ngày 4 sáng ngày 3 tháng 2, Ban chỉ huy m. t. trở lại nhà cho các tiểu đoàn trưởng và rút khỏi thị xã. M. t. trở lại này, ta hy sinh 28 Trung tá, bắt 40, bắt 9 Trung tá. Nhiệm vụ ngụy bào, các xóm trong thị xã theo sát bắt đầu tấn công giúp nhiệm vụ cán bộ, chỉ huy và vòng vây của địch. Ông T. Thông, cán bộ trong thị xã Long Khánh đã bắt Trung tá Hai Trung, Trưởng công an huyện Xuân Lộc cùng hai chỉ huy công an bắt ngụy vào nhà của ba ngày liền, sau đó tìm cách bắt các Trung tá ra khỏi an toàn.

+ Hàng quy mô 20, bắt K9 cùng m. t. bắt phố hoàn hu. c. n. M. i. n. 814 tấn công bao vây chi khu như Quán, làm ch. khu vực thị trấn liên tục trong 7 ngày. Tiểu tá Túc Trưởng, du kích kết hợp tiểu đoàn trưởng chính trị, binh vận của quân chúng tấn công yêu cầu Tiểu tá Trưởng, làm ch. p. Cây X. ng. c. t. t. làm gián đoạn quy mô 20 trong m. t. tu. n. l.

Cuối tháng 2 đến giữa tháng 3 năm 1968, theo chỉ huy của Ban chỉ huy m. t. trở lại, tiểu đoàn trưởng của ta tiếp tục tấn công vào thị xã Long Khánh bằng pháo và công binh như, diệt nhiệm vụ sinh lực và phá hủy phần lớn chỉ huy tranh của địch, ngày 18-2, Tiểu đoàn 3 thuộc trung đoàn 4, số 5 tiếp kích cụm quân M. Trưởng Bom, diệt 60 xe c. gi. i. 250 M. o. n. 724DKB pháo kích sân bay Biên Hòa, tăng kho Long Bình, phá hủy 40 kho n.

t I cu c “T ng ti n công và n i d y” trên a bàn t nh Biên Hòa, Long Khánh phân khu 4 k t thúc .

Cu c ti n công và n i d y mùa xuân M u Thân 1968 trên a bàn t nh y U1 (th xã Biên Hòa, huy n V nh C u, huy n Tr ng Bom), phân khu 4 (huy n Long Thành, huy n Nh n Tr ch, s cao su Bình S n). Xuân L c, Long Khánh, nh Quán ã th hi n quy t tâm l n và n l c cao c a ng b và quân dân a ph ng, tinh th n ch p hành Ngh quy t c a Trung ng và Trung ng C c .

Cu c t ng ti n công t I t i a ph ng m b o y u t bí m t, b t ng . L n u tiên, l c l ng quân gi i phóng xu t hi n và t n công vào t n sào huy t ch, các c n c quân s , c quan ch huy c a ch trong th xã, th tr n, tiêu di t m t s l ng khá l n sinh l c và ph ng ti n chi n tranh c a M ng y, góp ph n làm lung lay ý chí xâm l c c a qu c M , bu c chúng ph i ch p nh n ng i vào bàn àm phán v i ta t i h i ngh Pa – ri.

H i ngh Trung ng C c mi n Nam l n th 6 vào tháng 3 n m 1968, ã phân tích tình hình, nh ng th ng l i, nh ng y u kém khuy t i m trong t I, ã ra ch tr ng ti p t c m t công kích-t ng kh i ngh a t II v i m c tiêu ti n công vào các ô th , th xã, th tr n: “Liên t c ti n công ch và phát ng qu n chúng n i d y giành chính quy n, tiêu di t tiêu hao sinh l c và ph ng ti n chi n tranh M ng y..., làm ch các ng giao thông chi n l c, gi i phóng và làm ch toàn b nông thôn ng b ng, mi n núi và t ng c ng xây d ng h u ph ng v ng m nh v m i m t; nhanh chóng xây d ng, c ng c phát tri n l c l ng v trang chính tr , giành c th ng l i liên ti p và v ng ch c ti n lên giành th ng l i hoàn toàn v i tinh th n h t s c kh n tr ng, ng th i s n sàng ng phó m t cách ch ng n u chi n tranh kéo dài và m r ng”⁽¹⁾.

Khi tri n khai ngh quy t Trung ng C c l n th 6, trong các c p y a ph ng ã đi n ra nhi u cu c tranh lu n v i không ít b n kho n. Nhi u ng chí cho r ng th i c t ng công kích - t ng kh i ngh a không còn, y u t bí m t b t ng ã m t tr c tình hình ch t ng c ng phòng th dày c trong thành ph , th xã và các vùng ven sau t I. Nhìn toàn c c, t I ti n công n i d y là th ng l i l n trong c n c và qu c t . Nh ng trên t ng chi n tr ng, các m c tiêu u không t theo yêu c u k ho ch, l c l ng ph i rút ra ngoài. Có ý ki n cho r ng l c l ng ch còn m nh c v quân s , ph ng ti n, t II nên chuy n h ng t n công, chuy n ph ng ch m c ng c nông thôn, m r ng vùng tranh ch p, v a ánh ch v a c ng c xây d ng l c l ng...

V i tinh th n ch p hành Ngh quy t c a ng, tuy trong tình hình còn khó kh n, các T nh y u quy t tâm chu n b và huy ng l c l ng th c hi n t II cu c t ng công kích - t ng kh i ngh a theo ch o.

Sau t I M u Thân 1968, trên chi n tr ng phân khu 4, ch ph n kích r t quy t li t. khu v c Sông C huy n Long Thành, quân ch h u Úc m cu c càn quét dài ngày, gây cho l c l ng ta nhi u khó kh n và th ng vong (ng chí Ph m Th Ngh a, Phân khu y viên hy sinh trong t này). Trong tình hình ó, Th ng v phân khu 4 ch tr ng a cán b , chi n s lu n sâu xu ng vùng B ng Sáu xã (Th c), Long Thành, R ng Sác bám ánh ch, m t khác, th c hi n s ch o c a Th ng v Trung ng C c, ti n hành s p x p b trí l i i ng lãnh o phân khu. ng chí Lê Quang Ch thay

⁽¹⁾ Trích Ngh quy t H i ngh Trung ng C c l n th 6 tháng 3-1968, trích l i trong báo cáo cu c kháng chi n ch ng M c u n c trên chi n tr ng B2. Ban t ng k t chi n tranh B2.

ng chí M i Chi n làm Bí th phân khu. ng chí Nguy n Vi t Hoa thay ng chí L ng V n Nho làm T l nh phân khu.

Nhi m v c a phân khu 4 trên h ng ông Sài Gòn là s d ng 2 ti u oàn b binh (ti u oàn 4 và 6), m t ti u oàn KB t n công c u xa l , qu n 9 Th Thiêm, pháo kích B T l nh h i quân ng y. Kho Tân c ng, Nhà Bè, Dinh c l p, i s quán M .

Trung oàn 4 thu c s 5 Mi n chuy n h ng, m m t tr n trên l 20 thu hút và di t sinh l c ch. Trung oàn pháo 724 KB pháo kích sân bay Biên Hòa, khu kho Long Bình v a ki m ch ch, v a phá h y ph ng ti n chi n tranh M , h tr các m t tr n khác.

Ngày 5 tháng 5 n m 1968, cu c ti n công và n i d y t II M u Thân 1968 b t u.

Các l c l ng b binh phân khu 4 ánh c u Bình L i, c u S n Th Nghè, phá h c u xa l Sài Gòn làm gián o n giao thông ch.

Trung oàn 4 thu c s 5 Mi n ánh di t g n ti u oàn 2 thu c trung oàn 43, s 18 ng y trên qu c l 20 (La Ngà), ng th i ti n công di t y u khu Túc Tr ng. Trung oàn pháo 724 KB pháo kích vào kho Long Bình, gây nhi u thi t h i cho ch.

Vào t 2, B ch huy Mi n ch th trung oàn pháo l a “ KB” v i c s n 24 qu t p trung b n vào kho Long Bình cao i m 50, 53 v i yêu c u b n chính xác, gây thi t h i n ng cho ch. Theo k ho ch, trung oàn ph i xây d ng tr n a pháo t i Tr ng Bom. Nh ng b t ng , qu c M l i a m t ti u oàn xe t ng, l ti u oàn pháo, l ti u oàn b binh óng ch t khu v c Tr ng Bom, do ó trung oàn pháo không xây d ng c tr n a. ng chí Nguy n Tr ng Hàm, Trung oàn tr ng xin ý ki n B ch huy ti n ph ng (lúc này ch còn l i ng chí Phan V n Trang, Phó Chính y, các ng chí khác trong B ch huy ã chuy n sang l 20) và xu t cho b n 21 qu đi t 3 ti u oàn M tr c, xây d ng tr n a pháo b n vào kho Long Bình. Tr c tình th ó, ng chí Phó Chính y m t tr n ch p thu n xu t trên. Trung oàn pháo 274 ã b n trúng m c tiêu làm thi t h i n ng 3 ti u oàn M , ng th i b n 21 qu tên l a vào úng hai khu kho 50, 53, gây thi t h i n ng n cho ch.

Trên h ng R ng Sác, oàn 10 c công dùng KB mang u n 100 kg thu c n b n cháy tàu quân s 10 ngàn t n trên sông Lòng Tàu, b n chìm m t tàu quân s 7.000 t n khác.

Tháng 6 -1968, Ban Th ng v phân khu 4 quy t nh tách huy n Long Thành ra hai huy n Long Thành và Nh n Tr ch. Ban ch p hành huy n y Long Thành, do ng chí Nguy n V n Thông, Th ng v phân khu y làm Bí th ; Tr n Trung T n, Phó Bí th ⁽¹⁾.

Ban ch p hành Huy n y Nh n Tr ch do ng chí Nguy n Công H nh làm Bí th ; Ph m Minh Chính, Phó Bí th ⁽²⁾.

⁽¹⁾ *Nguy n V n Xuân, L ng V n T n, Nguy n V n M i, y viên Th ng v . Các Huy n y viên: Nguy n Nghi Phát, Nguy n V n c, Nguy n Thanh S n...*

⁽²⁾ *y viên Th ng v có các ng chí: Hu nh V n Tám, D ng V n Thà, Lê V n Sanh, Nguy n Thanh Minh. Các y viên: Nguy n V n B n, Nguy n V n Hùng, Ph m Thanh Lý, Ph m V n Th o, Nguy n Chính Ngh a...*

Vào t III cu c t i n công và n i d y, nhi m v c a ng b Bà R a – Long Khánh, phân khu 4, U1 là ho t ng h tr cho chi n d ch tr ng i m c a Trung ng C c trên h ng Tây Ninh – Bình Long. Trong tháng 8 và 9 n m 1968, các l c l ng v trang c a mi n, t nh, phân khu 4 ã t p trung ánh vào các l giao thông, c bi t l s 2 ng n ch n, k m chân trung oàn 11 thi t l p c ng M Su i Râm.

Ngày vào t, êm 22 tháng 8, các l c l ng t nh Bà R a – Long Khánh t n công ng lo t vào h u h t th xã, chi khu, y u khu c a ch, th xã Long Khánh, y u khu Túc Tr ng, Gia Ray và 26 n bót khác. Các chi b ã phát ng 6.000 l t qu n chúng ào ng phá giao thông ch trên l 1, 2, 15... Ngày 1-10-1968, bi t ng th xã Long Khánh t p kích khu pháo binh s 18 ng y v a xây d ng l i sau T t M u Thân.

Nh v y, ch p hành Ngh quy t t ng công kích - t ng kh i ngh a c a Trung ng và Trung ng C c, trong n m 1968, ng b , quân dân phân khu 4, U1, Long Khánh ã liên t c t i n hành cu c t n công vào h u h t các th xã, th tr n, qu n l , các c quan u não và c n c quân s M ng y, di t nhi u sinh l c và ph ng t i n chi n tranh. c bi t, cu c t i n công t I xuân M u Thân ã gây tác ng sâu s c, t o ph n kh i trong các t ng l p nhân dân, nh t là nhân dân còn n m trong các vùng ch t m ki m soát. Các t ti p theo, ng b và các l c l ng a ph ng góp s c cùng toàn Mi n làm lung lay ý chí xâm l c c a qu c M , bu c M ph i xu ng thang chi n tranh, ch m d t ánh phá mi n B c b ng không quân và ch p nh n ng i vào bàn th ng l ng Paris. Cu c t i n công và n i d y xuân M u Thân 1968 c a quân dân Biên Hòa, U1, Long Khánh góp ph n cùng v i toàn mi n Nam làm phá s n chi n l c “chi n tranh c c b ” c a qu c M .

CH NG IV

NG B BIÊN HÒA, LONG KHÁNH LÃNH O QUÂN DÂN KIÊN QUY T ÁNH B I CÁC K H ACH BÌNH NH C A CH, M M NG, M VÙNG (u 1969 - 27/1/1973)

I. LÃNH O ÁNH CH BÌNH NH

Cu c t ng ti n công và n i d y trong n m 1968 ã y qu c M và tay sai vào cu c kh ng ho ng v chi n l c, chi n thu t. Tâm lý th t b i chán n n lan tràn trong quân i M ng y. Phong trào nhân dân ti n b trên th gi i (k c nhân dân M) ph n i chi n tranh xâm l c c a M Vi t Nam ngày càng m nh m . Ngày 20 tháng 1 n m 1969, khi nh n ch c t ng th ng M , Ních-x ã ph i thú nh n: “*Cu c chi n tranh Vi t Nam ã làm cho n c M ang kh ng ho ng tinh th n, xâu xé, chia r x xác t i b i...*”.

Chi n l c “*Chi n tranh c c b*” c a qu c M hoàn toàn b phá s n. Tr c th c t ó, t ng th ng M ã ra h c thuy t Nich-x n nh m khôi ph c và t ng c ng s c m nh c a M v m i m t. Trên c s h c thuy t này, tháng 4 n m 1969, M ra chi n l c “*Vi t Nam hóa chi n tranh*”, ti p t c m r ng và kéo dài chi n tranh Vi t Nam. Âm m u chi n l c c a M là: “*T ng b c chuy n giao trách nhi m cho Ng y ti p t c cu c chi n tranh “dùng ng i Vi t ánh ng i Vi t”, tháo g vai trò tr c ti p c a M , trên c s ó, lái cu c chi n tranh phát tri n d i d ng m t cu c n i chi n và trách nhi m c a M là vi n tr quân s , tài chánh và ch o thông qua h th ng c v n và tòa i s*”.

M ra 4 m c tiêu ⁽¹⁾, trong ó m c tiêu th 2 c xem là quan tr ng hàng u. ó là bình nh cho c nông thôn, ki m soát c tuy t i b ph n t ai và dân s , coi ây là nhân t s ng còn c a “*Vi t Nam hóa chi n tranh*”⁽²⁾.

Th c hi n chi n chi n l c “*Vi t Nam hóa chi n tranh*”, k ho ch tìm di t và bình nh c a ch g n r t ch t. Các ho t ng hành quân càn quét c a

ch l c, b o an, dân v , c nh sát...ng y i u ph c v cho m c tiêu bình nh và ki m soát dân. ch thành l p các oàn bình nh (m i oàn 59 tên) tung v

t n xã p th c hi n m c tiêu. Song song v i ch ng trình bình nh, m i t nh ch thành l p m t y ban Ph ng Hoàng nh m “*di t và vô hi u hóa h t ng c s Vi t c ng, bình nh qu n chúng nhân dân*”.

⁽¹⁾ Ba m c tiêu còn l i :

1. Xây d ng quân i ng y hùng m nh s c i u v i quân cách m ng.

2. Ra s c c ng c ng y quy n các c p v ng m nh, k th p v i n nh tình hình kinh t , chính tr trong n i a Nam Vi t Nam.

3. Th c hi n “bóp ngh t” các bàn p chi n l c c a cách m ng, nh t là Campuchia, ng Tr ng S n và các khu bàn p trong n i a.

⁽²⁾ Chính Nguy n V n Thi u trong bài phát bi u u n m 1969 xác nh s t n vong c a ch tu thu c vào k t qu c a ch ng trình hành ng.

Biên Hòa, Long Khánh, thành lập 2 huyện bình nh do 2 tên tiểu khu
trung trung cấp chính trị cũ. Các xã, phường, thành lập các “Trung tâm
địa phương”, cuộc chiến đấu và khởi hành chính làm công tác địa phương.

Từ tháng 4 năm 1969 đến tháng 6-1970, chuyển khai hàng trình “bình nh
xây dựng” trên toàn miền Nam.

Quê cũ Miền Bắc kích hoạt vùng Bắc Trung Bộ, nam Bộ 1, Bắc sông
Nai, Đông Tây 2, khu Lòng Chỏ (Nhấn Trách). Chở dùng máy bay B52 bom, k
h pháo bộ, xe cộ địa phương khu Lòng Chỏ (Nhấn Trách), Cây Gáo, Bàu 17,
Bàu Sinh, Bàu Hàm, Vũng R (Vĩnh Cửu)... Các địa phương chính địa phương
Hàng Ngh (Trung Bộ), Cẩm hàng, Suối C, Sông Buông..., quân viễn chinh M,
địa phương, chủ hủ Úc, Thái liên lạc cần quét.

Trong các thị xã, thị trấn, các khu phố, chuyển công hàng quân chiến đấu
Bộ công an địa phương, chủ hàng chính tung ra khắp các địa phương giao thông,
nhiệm vụ trung ương dân theo dõi, phát hiện cán bộ, cách mạng bên trong. Các
tuyến đường ngoài vào thị xã, thị trấn, chúng lập các trạm gác kiểm soát xe cộ,
hàng hóa nhân dân mang theo. Thanh niên 17, 50 bắt buộc ép vào phòng vệ
s, cầm súng canh gác phòng, phường, xã.

Hội nghị Trung ương Cục lần thứ 8 (tháng 10 năm 1968) đã kiểm điểm lịch sử
tổng công kích - tổng khởi nghĩa Miền Thân 1968, đánh giá: “*Những thắng lợi của
xuân 1968 là một bước nhảy vọt mới về chiến lược và những thắng lợi của hai
tiếp theo đã tỏ rõ những ưu điểm vô cùng thu nhập cho cách mạng Việt Nam lần mới
nhẹ nhàng tiến lên giành lấy những thắng lợi quyết định*”⁽¹⁾.

Cuối năm 1968, Tỉnh ủy U1, phân khu 4, Bà Rịa - Long Khánh đã huy động khai
quản trị tổng quy định Trung ương Cục lần thứ 8, những thị trấn ra khỏi chính trị
địch tấn công xuân K D u 1969 của hàng bộ. Các hàng bộ địa phương khó khăn
thực tế trên chiến trường địa phương. Tháng 1 năm 1968, chuyển tiến hành và
mở kho bãi “bình nh chiến đấu”, chủ yếu là vùng nông thôn: tổng công tác
cuộc hành quân nhằm đẩy lùi hàng tá ra khỏi các thành phố, thị xã, thị trấn, chủ yếu
bàn nông thôn làm nhiệm vụ hàng tá hàng cách mạng (nh hàng quân toàn hàng
399/116 của 18 địa phương Long Thành). Các chức quân sự, quan chức địa phương
chuyển công tác phòng thủ, thay đổi quy luật canh gác. Trong lúc đó, ta vẫn đẩy lùi
làng và nắm lấy ánh vào các thị xã, thị trấn, đẩy lùi hàng ngày càng thiêu thiếu
và trang bị, nông thôn bị nhắm, nhiều chức vụ mới bắt đầu phát hiện, ánh phá. Ta
chuyển hàng chủ yếu chính trị địa phương kích hoạt hàng. Có thể hoàn thành nhiệm vụ,
Tỉnh ủy U1, phân khu 4, Bà Rịa - Long Khánh chuyển hàng phi bám trụ địa phương, bám dân,
không thoát ly chiến trường, nhẹ nhàng chuyển đẩy lùi hàng và chức vụ, chủ yếu bắt buộc
thoát hàng mới.

Đầu năm 1969, Tháng 1 Trung ương Cục ra Chỉ thị 71/CTTV. TWC chủ
yếu toàn hàng, toàn quân, toàn dân tiếp tục “*xây dựng những công kích - tổng khởi
nghĩa trên các vùng...*”. Nhiệm vụ chủ yếu là: *Tiêu diệt, tiêu hao sinh lực, phá hủy
các hệ thống, làm tan rã một phần hàng quân sự; xây dựng hàng nông thôn, đẩy phá
ác k m, phá hủy chia cắt bao vây; ánh âm mưu bình nh, mở hàng vùng làm chủ; a*

⁽¹⁾ Nghị quy định Hội nghị lần thứ 8 Trung ương Cục, Tài liệu lưu phòng Nghiên cứu lịch sử hàng hàng Nai.

phong trào đấu tranh chính trị, binh vận nổi lên mạnh mẽ, ý mnh công tác binh vận và xây dựng lực lượng m t. Phong trào và đấu tranh đấu tố công nhân K D u 1969 là “Tích cực, kiên quyết, linh hoạt, táo bạo, vận động quần chúng, kết hợp 3 mặt, 3 tầng, 3 chân”.

Tnh y Bà Rịa – Long Khánh, phân khu 4, Ủy y U1 đã tổ chức chốt p Ch th 71 của Tỉnh v Trung ương C c trong Ban chấp hành Tỉnh y và các

ban ngành tỉnh, thành phố và thị trấn v Trung ương C c ra. Sau khi chốt p quán trị t, các Tỉnh y phân công các cấp y trị n khai xu ng các Huyện y, Tỉnh y và các cấp Đảng bộ t đ đ. V i các chỉ b m t, các Huyện y

viên tr c t i p vào trị n khai.

th c hi n th ng l i nhi m v u xuân 1969, các Đảng bộ đã chỉ o ch t công tác đấu tranh, chính trị, làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thay h t th ng l i và ý nghĩa to lớn của t M u Thân; Đảng viên vượt khó khăn kiên quyết đấu công ch, c b i t v i hai nhi m v tr ng tâm là diệt sinh lực ch, đấu tranh chính trị và M ng y và đánh phá bình nh nông thôn, diệt ác phá k m, phá th chia c t c a ch; nhanh chóng công c b sung lực lượng v trang, bí d ng và phát triển c s chính trị t i ch . V công tác xây dựng Đảng, lý luận c ng c , xây dựng chỉ b 4 t t và công tác 5 xây, 5 ch ng xây dựng Đảng v ng m nh s c lãnh o th c hi n Ngh quyết c a Đảng; ý mnh t phê bình, phê bình, nâng cao lập tr ng giai cấp, quan i m qu n chúng c a Đảng và nâng cao vai trò trách nhi m c a Đảng tr c nhi m v l ch s c a dân t c, s a ch a tác phong, l l i làm việc và c i t i n b i n pháp ch o, k ho ch t ch c th c hi n.

Thời gian th t c p bách và khẩn tr ng. Nh ng v i tình th n kiên quyết trong ch o, tr c T t n m 1969, m i công tác chu n b ã c hoàn thành c b n. c b i t th xã Biên Hòa, dù ch t ng c ng c nh giác, phòng th nghiêm ng t, d a vào c s bí m t bên trong, Tỉnh y U1 (Biên Hòa) đã chỉ o th c hi n thành công việc xây dựng h m bí m t Gò Me, Lân Thành (n i ô th xã Biên Hòa)... i b i t ng và lực lượng ch lực vào bám tr ; chuyển vận c v khí t ngoài c n c vào n i ô c t gi u. ng th i Tỉnh y U1 quyết nh t ng c ng, b sung nhi u cán b vào n i thành bám tr ch o phong trào Tam Hiệp, khu K ngh Biên Hòa, Hiệp Hòa; xây dựng ng giây giao liên công khai vào th xã (Đảng chí H Qu c Ngh ph trách) m b o liên lạc trong n i thành và ngoài c n c c thông su t.

K ho ch t t n công xuân K D u 1969 Biên Hòa c ng chí Lê Tr ng T n, Phó T l nh B ch huy M i n tr c t i p ch o. ng chí Lê Tr ng T n xác nh m c tiêu t n công là sân bay quân s Biên Hòa, t ng kho Long Bình, quân oàn III, Ty c nh sát Biên Hòa... H tr qu n chúng n i d y diệt ác ôn trong n i ô và các huyện ngo i thành. Trung ương C c, B T l nh M i n, B T l nh T7 b trí lực lượng cho m t tr n Biên Hòa: s oàn 5, trung oàn 33, 2 ti u oàn công binh, trung oàn pháo 724 KB (1D) và 2 ti u oàn c công U1, b i t ng th xã, lực lượng v trang t p trung huyện V nh C u, Tr ng Bom.

V ch huy t n công, trong t xuân K D u 1969, các lực lượng không ph i thu c nhau, ch u s ch huy th ng nh t c a ban chấp huy t i n ph ng do ng chí Lê Tr ng T n chỉ huy ng t i b c sông ng Nai. ng chí Lê ng V n Nho chỉ huy tr c t i p trung oàn 33, trung oàn 4 đánh diệt sinh lực M kho Long Bình và phía Nam qu c l 1. Lực lượng U1 (Biên Hòa) g m 2 ti u oàn c công, b i t ng, lực lượng v trang

huy n v nh c u, tr ng bom do T nh i Biên Hòa (U1) ch huy. S oàn 5, trung oàn pháo 274 tên l a do b t l nh s 5 ch huy.

Tuy nhiên, ch có tr c hai ngày vào t ti n công, tên Th là phó ban tác chi n c a s oàn 5 dao ng ra u hàng ch. ch phát hi n k ho ch c a ta, chúng t ng c ng tu n tra, phòng th u m i, c a ngõ vào th xã gây tr ng i cho ta. Nh ng các l c l ng ã b trí theo k ho ch, nên n sủng úng gi G ngày N th ng nh t toàn mi n.

2 gi sáng ngày 23 tháng 2 n m 1969, pháo DKB b n vào sân bay Biên Hòa, kho Long Bình, trúng nhi u m c tiêu gây nhi u thi th i cho ch, làm hi u l nh cho các l c l ng quân ch l c, U1, phân khu 4, Long Khánh ng lo t n sủng ti n công vào các c n c quân s , c quan u não c a ch.⁽¹⁾

i i 9 thu c ti u oàn 2 c công U1 ã ti n công vào khu kho i 50, 53 trong t ng kho Long Bình, hàng ch c dây kho bom, nhiên li u n d d i, l a sáng b c cháy sáng r c c m t góc tr i. ch cho m t trung oàn xe t ng hàn kín l i ra vào kho Long Bình, máy bay tr c th ng r i èn pha, b n ác li t xu ng tr n a. i i 9 b bao vây trong kho Long Bình, nh ng v n kiên c ng t ch c chi n u su t 7 ngày êm, i i b hy sinh, ch còn l chi n s và ng chí i i tr ng tr ra c. ng chí Bùi V n Hoà ã anh d ng hy sinh trong tr n này. Anh và i i 9 c y ban Trung ng M t tr n Dân t c gi i phóng mi n Nam truy t ng danh hi u Anh hùng.

m i ti n công vào n i thành, i bi t ng t i th xã và i i trình sát c a s 5 do ng chí Châu V n Lòng ch huy tr h m bí m t t i Gò Me, p Lân Thành (hàng rào nhà máy BFI) ã n sủng ánh Ty c nh sát Biên Hòa, ch ph n kích m nh, tr c th ng lên qu n o b n ác li t xu ng tr n a, l c l ng bi t ng b th ng vong ph i rút v Hi p Hòa. ng chí Sáu A, i tr ng i bi t ng b th ng, m c cho ch kê hàng v n ch ng tr quy t li t và anh d ng hy sinh. Sau ó, l c l ng chuy n ti n công tiêu di t n b o an nhà ga xe l a Biên Hòa.

Trong n i thành, i v trang do ng chí Hai Ngh a ch huy ã di t tên Tr n Cá B i, công an ng m và tên oàn V n Trí, tr ng p ác ôn Tân Mai, nhân dân r t h d .

M i ti n công c a s oàn 5 Mi n, tr c 3 ngày ti n công, tên Th phó ban tác chi n s 5 dao ng i u hàng ch, k ho ch b l làm cho B T l nh s oàn không th i u quân t b c sông ng Nai sang phía Nam t n công úng ngày N gi G. Hai ngày sau (25-2-1969), s oàn 5 m i qua sông ng Nai và tri n khai ánh các m c tiêu ch nh, nh ng g p s c kháng c quy t li t c a ch, s oàn ch di t g n m t ti u oàn bi t ng quân ng y t i Su i Máu. Sau ó, s oàn 5 chuy n sang qu c l 20 vùng nh Quán t p trung ánh di t các chi n oàn c a s 18 ng y và c gi i ti p vì n. K t qu , s oàn 5 ã ánh thi th i n ng s 18 t i chi n tr ng nh Quán, Xuân L c, Long Khánh.

Hai trung oàn 4 và trung oàn 33 không ánh vào kho Long Bình c, chuy n sang ánh các c m quân M nam qu c l 1, khu v c Bàu C i, sau ó chuy n sang ánh quân ch h u Thái Lan Long Thành, cùng v i b i a ph ng, du kích h tr nhân dân ánh phá bình nh Long Thành, Nh n Tr ch. Ngày 1- 4, ti u oàn 4 thu c trung oàn 4 phân khu t n công b n ng y và c nh sát ng y óng ph ng Cây Bông, Th Thiêm, di t hàng ch c c nh sát ng y, trong ó có tên chi khu tr ng. Cùng trong êm,

⁽¹⁾ Ta t n công th xã Biên Hòa, Long Khánh, các th tr n Long Thành, Tr ng Bom. ánh các kho Long Bình, Tam Hi p, sân bay Biên Hòa. T n công các p chi n l c Bàu Hàm, B o nh, Nh n Tr ch...

l c l ng v trang huy n Long Thành t n công chi khu Long Thành, k t h p v i du kích các xã ánh các bót Tam An, An L i, Ph c Nguyễn, Tam Ph c, di t c m t s ch và b n bình nh nông thôn. Máy bay ch ph n kích r t ác li t, m t s ng chí ch huy phân khu b th ng n ng, l c l ng ph i rút v c n c .

T i Long Khánh, ngày 23-2-1969, i bi t ng th xã Long Khánh ã t p Tân Phú (n i ô th xã Long Khánh) ánh tan rã b n t p và i phòng v dân s , t ch thu 21 súng các lo i. ng chí Lê A là du kích Bình L c t p kích b ng t c n vào b n s quan ng y ang t p trung t i quán Ng c H ng, di t ch t và làm b th ng 40 tên.

t ti n công xuân K D u 1969 là n m th hai, quân dân Biên Hoà (U1) ã kh c ph c m i khó kh n, th c hành ti n công ch úng theo quy nh c a B ch huy M i n. L c l ng v trang c a ta ã ánh sân bay Biên Hoà, kho Long Bình, Ty c nh sát, di t nhi u sinh l c ch và ph ng ti n chi n tranh c a ch. Tuy ta có nhi u hy sinh, nh ng ã vào t theo úng k ho ch th i gian. Th hi n tinh th n ch p hành Ngh quy t c a Trung ng C c và B ch huy M i n, s ch o kiên quy t c a các ng B , quy t tâm và ý chí c a quân dân ta, dù ch ã t ng c ng phòng th và ra s c bình nh nông thôn.

Trong h i ngh t ng k t t xuân K D u t i Su i Ràng, chi n khu , ng chí Lê Tr ng T n k t lu n bi u d ng l c l ng quân và dân Biên Hoà (U1) ã hoàn thành nhi m v Trung ng C c, Quân y và B T l nh M i n giao. Sau ó Chính ph Cách m ng lâm th i C ng hoà M i n Nam Vi t Nam ã t ng th ng Huân ch ng thành ng h ng II cho ng b và quân dân Biên Hoà.

Cùng v i quân dân toàn mi n Nam, ng b và quân dân ta ã góp ph n ánh òn ph u khi Ních – x n m i vào Nhà Tr ng; ng th i m ra m t kh n ng m i v ph ng châm, ph ng th c ánh ch; ánh m nh, ánh au, ánh hi m, ánh liên t c, dài h i khi M xu ng thang.

Sau t ti n công xuân K D u 1969, các khuy t i m c a ta trong ch o, xây d ng b trí l c l ng... càng b c l nhi u h n. M t s cán b , chi n s l c l ng v trang và qu n chúng xu t hi n t t ng bi quan tr c nh ng khó kh n ngày càng l n. a bàn vùng nông thôn ti p t c b l n chi m, nhi u c s cách m ng trong n i ô th xã b phá v , nhi u chi b m t còn nh ng n m im không ho t ng c; cá bi t hi n t ng u hàng, u thú xu t hi n trong l c l ng v trang và c quan dân – chính.

ch t ng c ng phá bình nh nông thôn, m c s d ng bom pháo, ch t c hoá h c, khai hoang ngày càng cao nh m gom dân b vùng kháng chi n vào các p chi n l c. Ru ng v n b b hoang, nhi u bà con ph i ch y vào các th xã, th tr n, i s ng càng ph c t p khó kh n.

*

Tháng 5 n m 1969, Th ng v Trung ng C c ti p t c ch o m t ti n công hè trên toàn chi n tr ng, tr ng i m là mi n ông Nam b , h ng ch y u là Tây Ninh – Bình Long nh m y nhanh quá trình tri t thoái quân M , di t sinh l c và ph ng ti n chi n tranh c a chúng, h tr cho vi c ánh phá bình nh nông thôn và vùng ven.

Biên Hoà – Long Khánh là h ng di n ph i h p, nhi m v là ánh phá giao thông, thu hút tiêu di t sinh l c ch, ch ng cần, di t ác phá k m, h tr ánh phá bình nh.

t ti n công n ra ngày 8 tháng 5 n m 1969. Trên h ng Long Khánh, t 8 n 26 tháng 5, ch l c s 5 cùng v i b i a ph ng ánh di t 5 ti u oàn thu c s 18 ng y. Ngày 8-5-1969, s 5 ánh thi t h i n ng trung oàn 43 thu c s 18 ng y Tam Bung (l 20). Ngày 9-5, s 5 di t l ti u oàn c a trung oàn 52, s 18 ng y l 20. Ngày 19 và 25 – 5, ta ti n công n Hoàng Di u và y u khu Gia Ray, b n cháy 4 xe t ng, di t 30 tên ch. L c l ng K8 huy n Xuân L c ph i h p v i du kích các xã phát ng qu n chúng di t ác phá ki m, làm l ng rã b máy k m k p c a ch B o Bình, B o L c, B o Vinh, Su i Cát, Tân Phong...

Trên h ng phân khu 4 cùng th i gian, trung oàn 4 ánh di t 2 ti u oàn Thái Lan Bình S n.

Trong lúc ó th xã Biên Hòa (U1) sau t xuân, ch t ng c ng hành quân c nh sát bên trong ánh phá ta ác li t . M t s c s m t các vùng bàn p nh Bình a, Hi p Hòa, Bình Tr c b b t, b phá v . Tuy nhiên, p Bình Quan thu c xã Hi p Hoà, 40 gia ình ào c 4 h m bí m t i bi t ng v bám tr . Ngày 21 tháng 4 n m 1969, Tô Hoàng Th ng, i phó i bi t ng dao ng t t ng ra hàng gi c, d n ch v ánh i bi t ng, b t qu n chúng tra t n dã man. i bi t ng ã ánh tr ch quy t li t su t c ngày, m t s ng chí rút ra c kh i vòng vây. Các ng chí Hi p (i n ài), Sinh (c y u) cùng v i n ng chí Nguy n Thanh Vân (N m Hi n) T nh u viên U1 ánh ch n viên n cu i cùng, phá hu tài li u, i n ài, hy sinh anh d ng.

Nhìn chung, sau t hè n m 1969, phong trào du kích chi n tranh Biên Hòa, Long Khánh, phân khu 4 g p r t nhi u khó kh n. Vi c rút thanh niên b sung cho l c l ng v trang b h n ch . Các a bàn u b chia c t gây khó kh n cho liên l c, h u c n. L c L ng ch l c, a ph ng u b thi t h i, l ng th c thi u.

T tháng 6 n m 1969, ch càng t ng c ng ánh phá và bình nh nông thôn. H ng qu c l 1, 15, 20 và l 2 u n m trên tuy n rút quân và t p k t quân M , do ó các khu v c này tr thành “chân thang”, ch chà sát b ng các cu c hành quân l n, ánh phá b ng bi t kích, s d ng bom pháo, ch t c hóa h c h y di t a hình. M c tiêu c a ch là y l c l ng ta ra xa, tiêu di t c s h t ng cách m ng, bình nh nông thôn làm m t th ng c a ta, m b o an toàn ng rút c a quân vi n chinh M .

L dù 173, 199 b binh M , l 1 thu c s 9, trung oàn 11 thi t giáp Su i Râm, trung oàn Hoàng Gia Úc, Thái, s 18 ng y quân phân tuy n, phân vùng ánh phá ác li t khu v c Biên Hoà, Bà Ra – Long Khánh, phân khu 4. T t c các a bàn c n c c a ta nh chi n khu , Su i C , C m ng, Ph c An... u b ánh phá - nh ng khu v c oanh kích t do c a máy bay M . C n c các T nh y ph i d i chuy n liên t c, nhi u c a kh u h u c n trên tuy n l 1, 15, 20, l 2 b phá v . Tinh tr ng thi u thu c i u tr làm b nh t t phát tri n trong l c l ng v trang. L c l ng v trang (c ch l c, a ph ng) dành ph n l n cho vi c thu mua l ng th c, thi t h i l n do ch ph c kích, phong to kinh t các ng giao thông, u tr thành nh ng “con ng máu”. Các l c l ng v trang, cán b ph i phân công bám dân, bám các khu v c nh H ng L c, H ng Ngh a, Bàu Hàm khai thác, mua c a dân chu i, u nành... làm l ng th c. Trong các p chi n l c, ch ki m soát nghiêm ng t ho t ng s n xu t c a dân, dùng que s t s m soi t ng lon c m, lon g o nhân dân mang theo n khi s n xu t nh m ng n ch n ti p t cho cách m ng.

Hai t ti n công xuân – hè 1969, ch o c a Trung ng C c không ch nh m vào th xã, th tr n nh t xuân 1968, nh ng trong t t ng ch o v n là t ng công kích -

t ng kh i ngh a, ph n nào ã l i l ng trong ch o nông thôn, ch a t p trung cho ánh phá bình nh nông thôn, trong lúc ch v a t ng c ng c nh giác, phòng th thành th , v a t ng c ng cần quét bên ngoài, i ôi v i chi n d ch ph ng hoàng và bình nh nông thôn bên trong xã p. T ó, ch l n chi m c t, giành c dân, phá a bàn c n c , gây cho ta nhi u khó kh n.

u tháng 7 n m 1969, Trung ng C c m H i ngh l n th 9. H i ngh ã nh n nh ánh giá tình hình, phân tích rõ m t m nh y u c a phong trào cánh m ng mi n Nam, ch ra nguyên nhân, ng th i ra 7 nhi m v l n c a cánh m ng mi n Nam.

Nh n nh v khu v c chi n tr ng mi n ông Nam b , Ngh quy t xác nh: *“Chi n tr ng mi n ông, c bi t là vùng nông thôn bao quanh Sài Gòn tr i qua khó kh n ác li t ch a t ng có v n gi và ngày càng phát tri n th t n công vây ép i v i trung tâm u nã c a ch, v a góp ph n to l n phá k ho ch phòng th c a ch, tr thành chi n tr ng tiêu di t ch r t quan tr ng”.*

H i ngh cho r ng: *“Chúng ta ang ng tr c th i c l n a cu c t ng công kích - t ng kh i ngh a ti n t i th ng l i quy t nh”*, m c dù tình hình t t ng ngày càng ph c t p: *“M t s cán b , ng viên, t ng n i, t ng lúc ã có bi u hi n thi u tin t ng vào ng l i, quy t tâm chi n l c c a ng, co th h u khuynh, s ác li t, ng i hy sinh, không th c s tin kh n ng cách m ng qu n chúng, trông ch l i, o t ng hòa bình, cá bi t có nh ng ng viên s hy sinh, s ác li t có nh ng hành vi u hàng, ph n b i gây tác h i cho ng, cho nhân dân”.* Tuy nhiên, i b ph n cán b , ng viên, chi n s t t ng v ng vàng, ch u ng gian kh ác li t, thi u ói v n chi n u, kiên c ng bám tr a bàn bám tr a bàn ánh ch, b o v qu n chúng tin y u.

Ngh quy t cho r ng nguyên nhân là do: Công tác t t ng chính tr càng xu ng d i càng s sài; th c t chi n u ác li t tác ng; ngành tuyên hu n không n m ch c t t ng và di n bi n t t ng cán b , ng viên; b máy làm công tác tuyên truy n y u kém, ch a áp ng nhi m v y u c u chính tr .

H i ngh Trung ng c c l n th 9 ra nhi m v c a cách m ng mi n Nam là: ti p t c y m nh t ng công kích - t ng kh i ngh a v i ba m i giáp công trên nh cao nh t, ánh m nh, ánh au quân M ng y, làm ch nông thôn. B y công tác l n c n t p trung là: quân s , dân v n, chính tr , binh v n, chính quy n, an ninh, kinh t tài chính, xây d ng c n c a, công tác ng, công tác chính tr .

T nh y Bà R a – Long Khánh, Phân khu y phân khu 4, T nh y U1 (Biên Hòa) ã tri u t p h i ngh c p y m r ng h c t p quán tri t Ngh quy t H i ngh Trung ng C c l n th 9, H i ngh nh n nh: Hai t ti n công n i d y xuân M u Thân 1968, xuân K D u 1969, ta ánh ch t n sào huy t làm cho ch thi t h i n ng n v sinh l c và ph ng ti n chi n tranh, góp ph n làm lung lay ý chí xâm l c c a qu c M , chúng ph i xu ng thang chi n tranh, chuy n sang chi n l c chi n tranh Vi t Nam hoá. ch ánh phá ta càng ác li t k t h p c hành quân b binh cần quét, ánh bi t kí ch, c ng bom pháo ch t c hoá h c càng cao phá a hình, bao vây phong t a kinh t kháng chi n gây cho ta nhi u thi t h i. Trong tình hình ó, nh s g n bó ch t ch v i nhân dân, bám sát nhân dân, các ng b m i t i Bà R a - Long Khánh, phân khu 4.

T th c t trên, các T nh u Biên Hòa, Bà R a-Long Khánh, phân khu 4 ã ra nhi m v c a ng b là: *“ ng viên n l c cao c a toàn ng, toàn quân, toàn dân ta y m nh giai o n t ng công kích - t ng kh i ngh a, ra s c tiêu di t, tiêu hao m t b*

ph n quan tr ng sinh l c, ph ng ti n chi n tranh c a chúng. Ra s c phát tri n xây d ng ta l n m nh v m i m t, t o thêm th , thêm l c, giành th ng l i to l n, ti n lên giành th ng l i quy t nh, góp ph n vào th ng l i chung toàn mi n”.

m b o th c hi n nhi m v , T nh u nh n m nh khâu c ng c xây d ng ng làm tr ng tâm: “l y khâu c ng c , xây d ng chi b 4 t t và công tác 5 xây, 5 ch ng⁽¹⁾ v i ch nh hu n chính tr , t phê bình, nâng cao l p tr ng giai c p, quan i m qu n chúng và nâng cao vai trò trách nhi m c a ng tr c nhi m v l ch s c a dân t c, s a ch a tác phong l l i làm vi c và c i ti n bi n pháp ch o, k ho ch, t ch c th c hi n”.

T nh u ã ti n hành c ng c l i các c s ng t huy n xu ng c s , ban ngành và l c l ng v trang, m l p ào t o, hu n luy n, c nhi u cán b h c các l p do Trung ng C c m , chu n b thành l p chính quy n các c p nh m ng viên n l c toàn dân v n lên hoàn thành nhi m v ⁽²⁾.

Tháng 8-1969, M t tr n Dân t c gi i phóng các t nh ã t ch c h i ngh

hi p th ng, c ra y ban Cách m ng lâm th i các t nh làm nhi m v t p h p, huy ng s c ng i, s c c a, y m nh cu c kháng chi n ch ng M c u n c trên a bàn:

+ y ban Cách m ng lâm th i t nh Long Khánh: ng chí Ph m L c, Ch t ch.

+ y ban Cách m ng lâm th i t nh Bà R a: ng chí Lê Thành Ba.

+ y ban Cách m ng lâm th i t nh Biên Hòa: ng chí Phan V n Trang.

+ y ban Cách m ng lâm th i Long Thành - Th c (phân khu 4): ng chí Nguy n Chi n L y (Nguy n V n Thông)

Các l c l ng v trang t nh, huy n, du kích trong tình tr ng khó kh n, thi u l ng th c ã c g ng bám sát chi n tr ng, sát dân, sát ch, ch ng cần quét, l n chi m bình nh, k t h p lu n sâu ánh ch trong chi n l c, di t ác phá k m và phòng v dân s , h tr phong trào n i d y c a qu n chúng.

N i b t là phong trào các xã Tân Phong, B o Vinh, B o nh, B o Bình, B o Chánh, Gia Ray (Xuân L c) v n duy trì m c ho t ông trong p chi n l c. Du kích B o Chánh dùng mìn H10 gài trên cây ánh r i tr c th ng HU 1A. Bi t ng th xã Long Khánh liên t c t p kích, pháo kích vào h u c s òan 18, khu thi t giáp ng y, Ty c nh sát, di t và làm b th ng nhi u tên, ánh s p 2 dãy nhà lính, 3 xe c gi i quân s .

Tuy nhiên, phong trào phát tri n không u, tình hình chi n tr ng b chia c t, thi u l ng th c, c n c m t n nh, th ng binh nhi u không chuy n c v tuy n trên do ch ph c kích, ng n ch n dày c. Vùng c n c các T nh y, ch b n pháo ngày êm, k t h p bi t kích ánh phá, ph c kích gây cho ta nhi u khó kh n thi t h i.

⁽¹⁾ 5 xây: xây d ng l p tr ng giai c p kiên nh; xây d ng quan i m tr êt ti n công; xây d ng o c cách m ng, khí t i cách m ng; xây d ng quan i m qu n chúng; xây d ng ý th c t ch c cách m ng.

5 ch ng: ch ng co th h u khuynh; ch ng trông ch o t ng hoà bình; ch ng ch ngh a cá nhân; ch ng t tu ng quan liêu theo uôi qu n chúng; ch ng t do vô k lu t.

⁽²⁾ Các t ch c ng c a t nh: 4 Huy n y, 2 ng u n i n và Dân ng t nh, 2 Th xã u , 1 Ban cán s th xã do Huy n y ph trách, 8 m i công tác th xã, 70 chi b (có 15 chi b m t), 18 chi b c quan c p t nh. H quân s g m: 4 ng u , 68 chi b .

Phát tri n c 24 chi b (13 chi b m t) 300 ng viên (104 quân s). ào t o 83 cán b chi u viên, 25 l p h c Khu, Trung ng C c. Bình b u 10 chi b 4 t t, 183 ng viên 4 t t.

Trong khó khăn n i b t tình th n cách m ng c a qu n chúng nhân dân, c bi t vùng cao su (l 2, 15, l 1) và nông dân nông thôn. Công nhân (Bình S n, C m M , Hàng Gòn...) u tranh òi c c p g o t t, úng k , ch ng x m xét quy t li t v i ch khi ra lô i làm, nhi u công nhân mang c m theo n ra lô nh ng l i cho cách m ng. H i Nông dân Long Thành t ch c m ng l i an ninh trinh sát, thu l ng th c chuy n ra c cho cách m ng.

ch o sát chi n tr ng, Trung ng C c mi n Nam quy t nh thành l p Ban cán s T7 tr c ti p ch o chi n tr ng phân khu 4, Bà R a - Long Khánh, t nh Biên Hòa (U1). Ban cán s T7 do ng chí Nguy n tr ng Tân (Hai l c) làm Bí th , ng chí L ng V n Nho làm T l nh (sau thay b ng ng chí Nguy n H ng Lâm). C n c Ban cán s T7 óng t i Gia Huynh, Tr ng Táo (Xuân L c)

Gi a n m 1969, phòng h u c n T7 c thành l p (t i núi Mây Tàu) trên c s sáp nh p h u c n phân khu 4 và phân khu 5, ch u trách nhi m m b o v t ch t cho chi n tr ng Biên Hòa, Bà R a – Long Khánh

Ban ch nhi m h u c n T7 do ng chí Nguy n V n Xuân làm ch nhi m tri n khai 2 cánh, 2 m i: Cánh I b c núi Mây Tàu (nam qu c l 1). Cánh II nh Quán (qu c l 20) i di n La Ngà. i thu mua c tri n khai d c 30 (ng s 2) và Thái Thi n (qu c l 15), cây s 116, 125 (nh Quán).

Ngoài ra, còn có oàn h u c u 814 Mi n óng dài t Mã à n Su i Ràng. oàn ã c ng c i i 64 (t i Tà Lài) g m 60 ng chí chi a làm 3 t thu mua: T 1 t cây s 96 n cây s 105. T 2 t cây s 105 n cây s 108 giáp Tà Lài. T 3 làm nhi m v nh n hàng ng dài và chuy n qua sông ng Nai. oàn 814 c ng tri n khai x ng quân gi i Su i Mun Mã à, c s s n xu t s n xu t Bà Rá xã Nam Cát Tiên.

T trong khó khăn gian kh , Ban cán s T7, các ng b phân khu 4, Biên Hòa U1, Bà R a- Long Khánh ã rút ra k t lu n quan tr ng: Mu n t n t i chi n u, gi m b t hy sinh, gi i quy t c l ng th c, ph i quy t tâm bám tr a bàn, bám dân, xây d ng c s n ng c t, c bi t các xã vùng nông thôn, cao su; ph i xây d ng c chi b l và chi b m t. Chi b l lãnh o ho t ng b n i bên ngoài che gi u ho t ng chi b m t bên trong; chi b m t lãnh o các l c l ng m t m b o yêu c u ph c v nhi m v chính tr bên ngoài, t o c s ánh phá bình nh nông thôn, khôi ph c l i th làm ch .

Th c hi n Ngh quy t c a T nh y, Ban ch huy quân s các t nh ch o b trí l c l ng ánh ch cần quét l n chi m gi c n c , gi a bàn, b o v c quan u não; ánh kho tàng h u c ch, phá ph ng ti n chi n tranh c a ch; th c sâu ánh các t i m ch trong th xã, th tr n, vùng y u, làm cho ch m t n nh bên trong ph i b ng i phó. ng th i ch o l c l ng v trang t nh, huy n, du kích xã k t h p ch t ch v i u tranh chính tr , binh v n t p trung ánh phá bình nh, ch ng gom dân l p vành ai tr ng huy ng s c c a ph c v cho cách m ng.

chi n tr ng Biên Hòa (U1), 2 ti u oàn c công ph trách ánh sân bay Biên Hòa, kho Long Bình, m i ti u oàn a m t ti u i v ph i h p l c l ng v trang huy n ánh bình nh. M t i i huy n V nh C u k t h p ánh bình nh các xã d c l 24 nh Thi n Tân, Tân nh, i An. M t i i các xã Bàu Hàm, Bàu Cá, H ng

L c, H ng Ngh a thu c huy n Tr ng Bom. i bi t ng tr b m trong n i th n (xã Hi p Hòa) ánh các i m t p trung c a ch.

chi n tr ng quân khu 4, trung oàn 4 và l c l ng v trang các huy n Long Thành, Nh n Tr ch, t p trung ánh bình nh d c l 17, 19 gi khu Lòg ch o; k t h p v i du kích các xã Ph c Nguyên, Tam An, Tam Ph c, Ph c Tân...gi c n c Tam An, Tam Ph c; k t h p v i du kích các s cao su Bình S n, S íhp, L c An, Long Ph c, Long An gi c n c Ph c Thái, Sông C .

Trung oàn 4, ti u oàn 2 phân khu, i i 240 huy n Nh n Tr ch ã b m tr khu Lòg ch o Ph c Th ánh xe t ng ch vào i phá. T tháng 7 n tháng 8-1969, ta phá hu tên 20 xe thi t giáp M113. Trong ó, chi n s oàn Thanh Châu thu c ti u oàn phân khu, m t mình b n 7 qu B40, h 7 xe t ng ch. Khu Lòg ch o b x ngang c t d c th n nh i m nh, gây cho ta nh i u khó kh n, Trong tình hình khó kh n, Huy n y Nh n Tr ch quy t nh b m tr l i, ch o cho i i 240 bung ra ng chân 3 vùng Phú H u - Ph c Khánh, d c sông ng Môn và khu Lòg ch o, h tr du kích, qu n chúng phá bình nh. Ti u oàn 2 phân khu v ng chân khu v c l 19. T t c u ào h m bí m t b m tr , móc liên l c v i qu n chúng bên trong p, l y l ng th c.

T i s cao su Bình S n, quân ng y, Thái Lan cho c xe t ng b m theo xe công nhân ra lô ki m soát, ng n ch n công nhân liên l c ti p t cho cách m ng. Chi b m t ã liên t c t ch c nh i u cu c u tranh, ng th i báo tin cho b i (C270) ánh di t xe ch, bu c chúng b âm m u này. ch l i cho lính lên ngay xe công nhân ra lô. Công nhân theo ch o c a chi b m t nh t lo t xu ng xe, không ra lô; ng th i tranh th ch s can thi p b n lính ph i xu ng xe công nhân ra lô i c o. Toàn b c m mang theo, công nhân u chuy n giao cho b i du kích. c bi t, các n i n cao su C m M , Hàng Gòn, Ông Qu , Bình L c, Bình S n, Túc Tr ng...các chi b ng u v n ng c phong trào “sáu c o, ba trút, m t i” m b o ph n cây c o, công nhân có i u ki n tham gia i dân công, tham gia ho t mà ch không bi t (Công nhân t ch c trong m t kíp c o phân công 6 công nhân c o, 3 công nhân trút m , còn 1 công nhân i ph c v cách m ng).

Trên chi n tr ng t nh Bà R a -Long Khánh, tháng 8-1969, ng chí Lê ình Nh n, Bí th T nh y c Trung ng C c mi n Nam i u v làm Bí th phân khu 4. ng chí Ph m V n Hy c b u làm Bí th T nh y Bà R a -Long Khánh.

Trên a bàn U1, tuy tình hình khó kh n, nh ng các c quan u não c a T nh u v n ng v ng b c Tr ng Bom, t o c th cho l c l ng phân khu 4, phân khu 5 m ng dây v n t i nh n ti p t c a oàn h u c n 814.

Th c hi n s ch o c a Th ng v Trung ng C c mi n Nam, tháng 8-1969 T nh y U1 t ch c i h i t nh ng b . i h i t ch c t i c n c Bàu Sao (b c Tr ng Bom) trong 3 ngày v i g n 100 i bi u tham d . i h i ã ki m i m tình hình, phân tích nh ng th ng l i c a ng t khi c th n l p (tháng 9-1965). ng b xa s lãnh o c a Trung ng C c mi n Nam, c giao nhi m v n ng n , nh ng t trong c p y n các ngành, cán b chi n s ã v ng vàng b m chi n tr ng. T ng lúc, t ng n i, ng b có g p khó kh n, c s b b t, cán b chi n u hy sinh, i s ng khó kh n, nh ng toàn ng b ã oàn k t, sáng t o, t ng b c kh c ph c m i khó kh n, th c hi n th ng l i c a Trung ng C c, Quân y, B ch huy M i n. i h i nh n th y m t y u c a ng b là ch o ánh phá bình nh ch a m nh, ch o không sát tình hình n i th n, không tuân th ph ng ch m ho t ng ô th , l li u, ch b t, phá v các chi b n i

thành và c s t i ch . i h i ã nghiêm kh c ki m i m và tìm nguyên nhân kh c ph c, s a ch a m t y u kém, h n ch i a nh ng t n th t.

i h i ã ra nhi m v s p t i: *T ng c ng giáo d c, h c t p rên luy n t t ng, l p tr ng kiên nh, xây d ng t t ng ti n công cách m ng; quy t tâm bám tr , bám a bàn ti n công ch hoàn thành nhi m v c p trên giao. Trong ch o t n côn g ph i i ôi xây d ng, k t h p ch t ch 3 m i chính tr , v trang, binh v n; t ch c ánh h u c , kho tàng, ng th i v i ánh phá bình nh nông thôn t o th ng v ng ch c; y m nh công tác trong n i thành, xây d ng c t cán t i ch s c lãnh o phong trào u tranh chính tr òi dân sinh dân ch tr c m t, lâu dài, hoàn thành nhi m v ánh chính quy n ch, giành chính quy n cách m ng v tay nhân dân, gi i phóng t n c⁽¹⁾.*

i h i b u ra Ban ch p hành T nh y g m 15 ng chí ⁽²⁾. Ban Th ng v T nh y g m có các ng chí: Phan V n Trang, Bí th T nh y; Tr n Công An, Phó Bí th , T nh i tr ng; Lê Dân, Tr ng ban binh v n; Thái V n Thái, Tr ng ban t ch c, Tuyên hu n; Châu V n Lòng, T nh i phó; Tr ng V n L .

ng b ang n l c kh c ph c c nh ng khó kh n gay g t trên chí n tr ng thì nh n c tin Ch t ch H Chí Minh, Bác H kính yêu không còn n a. Bác ra i trong lúc cán b , chí n s , nhân dân a ph ng còn truy n nhau c bài th Xuân 69 c a Ng i. T n th t c a cách m ng th t vô cùng, c ng là n i au xót vô biên c a dân t c. T ng nh công n tr i bi n c a Ng i, nhân dân xã Phú H i (Nh n Tr ch) ã làm nên ba b c hoành phi :

“H nhiên nhi nhiên

Chí v ng thâm ân

Minh hoài h u c”

ghép ba ch u thành tên **H CHÍ MINH**, a vào th ph ng trong ình M H i và gi gìn cho n ngày mi n Nam hoàn toàn gi i phóng.

Các T nh y ã ch o toàn ng b , toàn quân, toàn dân h c t p Di chúc thiêng liêng c a Bác, g ng chí n u h c t p lao ng c a Ng i; ng th i, phát ng phong trào “bi n au th ng thành hành ng cách m ng” trong toàn ng, toàn quân, toàn dân.

t xuân n m 1969, ng b , quân dân a ph ng ch p hành ch o c a c p trên, ã m t ti n công ng lo t vào các th xã, thành ph , c n c kho tàng c a ch , di t c sinh l c và ph ng ti n chí n tranh c a chúng. Tuy nhiên các t sau ch a ph i h p ch t ch gi a quân ch l c và a ph ng, ch a k t h p gi a ti n công v i xây d ng. Các T nh y b c u có chuy n h ng trong ch o ánh phá bình nh nông thôn. Nh ng di n bi n a ph ng v n còn nhi u ph c t p.

II. C NG C NG, L C L NG CÁCH M NG, Y M NH ÁNH PHÁ BÌNH NH, KHÔI PH C PHONG TRÀO.

⁽¹⁾ T ng h p y ki n ng chí Phan V n Trang và Tr n Công An.

⁽²⁾ Các T nh y viên: Lê Qu c Bình, Nguy n V n M t (Hai Tiên), Mai V n Tho n, Nguy n Công Thành, Hu nh V n Nghi, Nguy n Th Hoa (N m Th ng), Tiêu Nh Th y, Ba Tho .

Tháng 1 n m 1970, B Chính tr Trung ng ng h p ánh giá tình hình hai n m 1968, 1969, ng th i ch o m t xuân n m 1970 v i m c tiêu: ánh ng lo t trên chi n tr ng mi n Nam, tiêu di t sinh l c và ph ng ti n chi n tranh, m m ng, m vùng nông thôn, nhanh chóng xây d ng l c l ng chính tr , b i a ph ng, du kích ánh b i c b n âm m u “Vi t Nam hoá chi n tranh”, khôi ph c th vùng gi i phóng th i k tr c M u Thân. Ph ng h ng ti n công là: L y ng b ng sông C u Long làm tr ng i m ánh phá bình nh, mi n ông Nam b và Sài Gòn c ng kéo ch tiêu di t sinh l c và ph ng ti n chi n tranh.

Trên chi n tr ng mi n Nam, ta ang trong quá trình chu n b vào t xuân n m 1970, thì qu c M và tay sai th c hi n cu c o chánh Campuchia (ngày 18 tháng 3 n m 1970), l t chính ph Si-ha-núc, a Lonnl lên c m quy n. M c ích là m r ng chi n tranh ra toàn ông D ng, ánh vào c quan u não cách m ng, phá bàn p, c n c hành lang c a cách m ng, phá chu n b ánh l n c a ta; tiêu di t và y ch l c c a ta ra xa; bi n h u ph ng ta thành h u ph ng c a ch; t p d t quân ng y tác chi n thay chân quân vi n chinh M , ch h u.

Tr c di n bi n c a tình hình, B Chính tr Trung ng ng có nhi u i n ch o cho Trung ng C c và Quân y Mi n ch ng i phó, nh m m b o hành lang, c n c cách m ng, ng th i, giúp cho cách m ng Campuchia phát tri n.

Trong tháng 3 n m 1970, Trung ng C c mi n Nam quy t nh hoàn thành t t các m t chu n b và ch ng th c hi n ti n công CD, m c tiêu là tiêu di t sinh l c và ph ng ti n chi n tranh c a M ng y, ánh m t òn m nh m vào ch tr ng Vi t Nam hóa chi n tranh c a M .

Trên chi n tr ng phân khu 4, tình hình c c k khó kh n. ch i phá, r i ch t c hoá h c h t khu r ng Lòng ch o và các khu R ng Sác. Nh n Tr ch, C n Gi , Ph c Thái b ch t c khai hoang xác x . Các c a kh u h u c n Ph c Thái, Long Ph c ch ph c kích, nhi u cán b , chi n s i t i l ng th c b hy sinh. G n 300 th ng binh c a phân khu không chuy n v c tuy n sau. T cu i n m 1969, i n ài phân khu m t liên l c v i i n ài Trung ng C c trong 3 tháng li n. n tháng 1-1970, phân khu m i b t c liên l c v i i n ài c a Trung ng C c⁽¹⁾ và Trung ng C c mi n Nam ch o Phân khu y t ch c i h i.

Ngày 19-3-1970, i h i i bi u ng b phân khu 4 c t ch c t i c n c s Kho B c (cách n Bình S nh n 1.000 mét). Tham d i h i có trên 60 i bi u. i h i ti n hành trong tình hình r t khó kh n, ch liên t c càn quét ánh phá ác li t. L c l ng v trang phân khu k t h p cùng l c l ng v trang Ban cán s cao su Bình S n (C270), công nhân cao su Bình S n, Kho B c v a b o v v a ph c v t t cho i h i. Sau khi ki m i m tình hình hai n m 1968, 1969, i h i ã ra Ngh quy t toàn di n v chuy n h ng chi n l c, t p trung ánh phá bình nh nông thôn. Ngh quy t i h i ra ph i kiên quy t th c hi n bám tr a bàn, bám dân, ra s c phát tri n l c l ng v trang, l c l ng chính tr qu n chúng, phát tri n phong trào chi n tranh du kích, t ng c ng ánh phá giao thông, phá kho tàng c n c ch, ánh giao thông ch, di t ác phá kìm, nâng cao quy n làm ch c a qu n chúng.

⁽¹⁾ ng chí Nguy n Thanh Xuân, t tr ng c y u phân khu 4 ã d ch b c i n u tiên Trung ng C c khi n i l i liên l c qua i n ài. N i dung b c i n: “Bi t c phân khu 4 v n bám tr c an toàn, Trung ng C c bi u d ng khen ng i. B ng m i cách phân khu ph i gi i liên l c. Trung ng C c h t s c thông c m, hàng ngày luôn theo dõi b c chân c a phân khu ”

Chỉ thị này ban hành ngay phân khu 4 gồm 13 đơn vị (1). Ban Thường vụ phân khu yêu cầu: ngay chỉ thị Lê Đình Nhàn (Chín Lê), Bí thư phân khu; ngay chỉ thị Nguyễn Hữu, Phó Bí thư, Trưởng ban an ninh; Nguyễn Văn Hoa, Phó Bí thư, Trưởng ban phân khu; Nguyễn Văn Thông, Trưởng khu vực; Võ Văn Lăng, Trưởng ban Kinh tài; Lê Minh Hà, Bí thư quân 9; Huỳnh Thanh Phong, phó trách Ban Công vụ phân khu 4.

Sau chỉ thị này, Thường vụ Trung ương Cục miền Nam ủy thác ngay chỉ thị Chín Lê và quy định ngay chỉ thị Nguyễn Hữu quy định Bí thư phân khu 4. Ngày 7 – 1970, theo chỉ thị của Thường vụ Trung ương Cục, Ban chấp hành phân khu ủy ngay chỉ thị Nguyễn Hữu làm Bí thư phân khu ủy phân khu 4.

Ban cán sự và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hồ Chí Minh nhận nhiệm vụ: vì cơ chế mới tranh sang Campuchia là một thách thức lớn đối với các chỉ thị, trong đó có miền Đông Nam Bộ có ưu tiên công tác và khôi phục phong trào. Trước đó, Hồ Chí Minh nhận nhiệm vụ: “*Bám chặt bám, tích cực tiến công đánh phá bình nh, tiêu diệt sinh lực và phá hoại tiến trình tranh, phát triển du kích chiến tranh trên cả 3 vùng, mở rộng và nâng cao làm cho các quần chúng, xây dựng lực lượng mới*”.

Quyết tâm của Ban cán sự Tỉnh ủy là thực hiện tốt hơn nữa ngày và chia ra làm nhiều đợt, huyện Biên Hòa - Long Khánh là trọng điểm của chiến dịch CD (2).

Thực hiện ngay quyết tâm của Ban cán sự Tỉnh ủy, Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh, Phân khu ủy phân khu 4 chỉ đạo lực lượng phá bình nh và chuyển vùng làm nhiệm vụ trung tâm hàng đầu nhằm vào bình nh nông thôn là lực lượng tìm kiếm quần chúng hàng ngày, ngay thị trấn mới để tác phá kiên, làm suy yếu bộ máy các cơ sở, tổ chức thị trấn quần chúng mới để giành quyền làm chủ trên địa phương.

Tỉnh ủy Ủy ban ra kế hoạch đánh phá bình nh hai huyện Vĩnh Cửu, Trưởng Ban “*phát động quần chúng mới để tiến công kiên, giành và nâng cao quyền làm chủ các xã đã phá vỡ, phá hoại, ngay thị trấn ra xã phường vùng trưởng gây dựng cơ sở, xây dựng lõi chính trị, giành quyền làm chủ về địa phương*”.

Chỉ thị thị xã Biên Hòa, Tỉnh ủy chỉ thị “*giáo dục, xây dựng cơ sở quần chúng theo hình thức bí mật, gây dựng quần chúng bàn bạc công khai, lãnh đạo phong trào đấu tranh của công nhân khu Kinh Biên Hòa lên bình nh địa phương, khu vực thích hợp, lực lượng báo chí công khai hướng dẫn quần chúng bàn bạc về chiến lược*”.

(1) Các Phân khu ủy viên: Hồ Sĩ Hành, Trưởng Ban Tuyên huấn; Cao Sơn, Trưởng ban Bình vụ; Nguyễn Công Huỳnh, Bí thư Huyện ủy Nhơn Trạch; Phạm Hòa, Trưởng ban tổ chức; Nguyễn Văn Xuân, Bí thư Huyện ủy Long Thành; Nguyễn Văn Mạnh, Ủy viên dự khuyết, Chánh văn phòng phân khu; Trần Văn Mân, phó trách quân 10; Nguyễn Văn Tuấn, Bí thư Huyện ủy Cần Giuộc.

(2) **B trí lực lượng trong chiến dịch:**

- E4 và E274 KB ngay chân vùng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, Trưởng Ban đánh các cơ sở địa phương mới, giao thông quốc lộ 1, liên tỉnh 2, pháo kích sân bay Biên Hòa, kho Long Bình, căn cứ Nguyễn Trọng, căn cứ Suối Râm. Chỉ thị tác chiến ngày 18 tháng 1, bí mật, quân báo an.
- E33 ủng hộ chân khu vực tiếp giáp Long Khánh và Hàm Tân, xung quanh Xuân Lăng, đánh chiến đấu, đánh 199 M, quân Úc, số lượng; đánh phá giao thông 2.
- D6 công tác quân khu đánh chiến Núi Th, chỉ thị phân vùng trung tâm ngay Nai đánh chiến đấu phân vùng Long Khánh lên, đánh kho Thành Tuy Hòa.
- Quân 10 ngay chân khu vực Lòng ch, đánh diệt tàu trên sông ngay Nai, Lòng Tàu, công Nhà Bè.
- Công tác U1 đánh sân bay Biên Hòa, tác kho Long Bình.
- Ban chỉ đạo phân vùng, huyện đánh phá bình nh, hướng dẫn quần chúng diệt tác phá kiên, phá phòng vụ dân sự.

th i nát Nguy n V n Thi u”. L c l ng v trang “t ch c c công ánh c hai h u c sần bay Biên Hòa, kho bom Long Bình, phá h y gây thi t h i n ng ph ng ti n chi n tranh, sinh l c ch, k m chân chúng ph i h p chi n tr ng... k t h p ba m i làm òn xe ánh phá bình nh, h tr phong trào qu n chúng n i d y”.

T nh y U1 ã thành l p 3 Ban ch huy ch o th xã Biên Hòa, huy n Tr ng Bom, V nh C u, m i Ban ch huy do m t T nh y viên ph trách và nhi u ng chí c p huy n, th xã.

T i Bà R a – Long Khánh, tháng 2-1970, i h i i bi u ng b c t ch c t i c n c B o Bình (Xuân L c). Tham d i h i có trên 100 i bi u. i h i ã b u ban ch p hành g m 19 ng chí. Ban Th ng v T nh y có ng chí Nguy n V n Hy, Bí th ; Lê Minh Nguy n, Phó Bí th ; Ph m L c, Phó Bí th , T nh i tr ng; Nguy n V n Hoan; Lê Thành Ba, Bí th Huy n y Long t; Lê Nam Th ng, ph trách công an; Ba Mãnh, Bí th Huy n y nh Quán. Các T nh y viên : Nguy n Lan, Nguy n Th Hu , Võ T n V nh, Út Ho t, Ba Cân (Phó Chính tr viên T nh i), T Công, Nguy n V n Tr ng, Lê V n Vi t, Qu c Hùng, V Tâm, Nguy n V n C ng.

Tháng 3 n m 1970, toàn l c l ng tr c thu c Ban cán s T7 b c vào t ho t ng.

Ch l c T7, b i huy n Xuân L c, i trình sát v trang, du kích m t liên t c t n công vào các n bót ch vùng ven th xã Long Khánh. Tháng 5, 2 ti u oàn thu c trung oàn 4 vây ép n Bình L c, ng th i ph c kích ánh ch n vi n binh ch trên qu c l 1, di t g n h t l ti u oàn c a s 18 ng y. Trung oàn 33 cùng l c l ng v trang Xuân L c ánh di t hai n b o an Hàng Gòn, B o Bình. Ngày 23-7-1970, ti u oàn 6 c công cùng i i K8

Xuân L c t p kích tr ng hu n luy n bi t kích Núi Th , di t 175 tên, trong ó có m t c v n M , b n cháy 7 xe t ng.

N m th i c , du kích các xã t nh p 4 p B o Vinh A, B o Vinh B, B o Li t, B o Hòa, b t s ng 8 phòng v dân s giáo d c, di t 2 tên ác ôn. Hàng tr m ng bào cùng v i du kích phá banh 2.000 mét rào k m gai, nh 400 c c s t.

V ho t ng u tranh chính tr , chi b xã Su i Cát v n ng nhân dân khiêng ng i b th ng (do pháo ch b n) lên n, sau ó kéo v th xã Long Khánh u tranh òi b i th ng. Du kích các xã B o Vinh A, B, B o Hòa, B o Li t, Su i Ch n, Tân Phong, C m M ... t nh p ánh gi i tán các i phòng v dân s , di t ác ôn. Ba xã Bình L c, B o Bình, Su i Tre c gi i phóng. N i b t, ngày 29 tháng 9 n m 1970, trung oàn 4 (T7) cùng du kích xã Bình L c ã t ch c “ ánh i m di t vi n n Bình L c”. Trong 12 gi , trung oàn 4 di t g n ti u oàn 2 thu c chi n oàn 43, s 18 ng y t Long Khánh xu ng t ng vi n, di t m t chi i xe thi t giáp, thu h n 100 súng các lo i t i p Tân L p. Liên t c trong tháng 11 n m 1970, i bi t ng th xã Long Khánh 2 l n t n công vào n i ô th xã Long Khánh và B ch huy quân s Vi t M , di t nhi u ch, gây th i ng l n trong th xã⁽¹⁾.

Trên h ng Phân khu 4 và R ng Sác, oàn 10 c công th y g p muôn vắn khó kh n. ch bao vây c trên b và trên không, l ng th c r t khó kh n, nhi u chi n s i

⁽¹⁾ Ngày 5-11-1970, ánh di t 11 M , 1 t nh oàn tr ng b o an kiêm Phó ty chiêu h i Long Khánh, phó chi c nh sát Xuân L c, 1 i úy tình báo khu 33 chi n thu t, 3 c nh sát. Ngày 19-11-1970, ánh b ch huy hành quân Vi t-M , di t 13 s quan M ng y t c p i úy n i tá, làm 5 tên b th ng, b n b th ng 2 máy bay tr c th ng.

t i g o l t vòng kích gi c hy sinh, có i i quân s ch còn t 13 n 15 chi n s . Nh ng bi t d a vào dân, trong t và n cu i n m 1970, oàn 10 ã xây d ng c 200 c s Ph c Khánh, Ph c Lý, b c u làm nông c t trong gi i quy t h u c n và trình sát cho oàn. Trong t chi n d ch CD, oàn 10 ã ánh 57 tr n, b n chìm 50 tàu các lo i, trong ó có m t tàu tr ng t i 23.000 t n trên sông Lòng Tàu, làm ch t và b th ng 147 tên (83 M), phá h y 11 tr c th ng.

Tr c tình hình khó kh n trên chi n tr ng Phân khu 4, ngày 7-5-1970, tên Nguy n Hoàng Hà (N m Hà), Phó Bí th , Tr ng ban An ninh huy n Nh n Tr ch và Nguy n Th Kim Liên, cán b t ng h p ban An ninh ra u hàng ch t i n Ph c Thi n. Vi c N m Hà ra u hàng tác ng g n 10 cán b c a huy n Nh n Tr ch ã ra chiêu h i gây cho a ph ng thêm khó kh n⁽¹⁾.

c công U1, oàn 274 KB, ánh b ng t p kích, pháo kích vào sân bay Biên Hòa, kho Long Bình, c n c N c Trong... phá h y 62 lô c t, 62 dãy nhà lính, b n cháy 4 kho d u (có m t kho ch a 1.200.000 lít x ng) và 5 tàu d u v i s c ch 58.000 t n. i bi t ng th xã ánh t 3 ng d n d u c a ch t c ng sông ng Nai lên t ng kho Long Bình.

Trong ánh phá bình nh trên chi n tr ng U1, phân khu 4, Long Khánh . Trong t, ta t ch c 472 tr n ánh vào các p chi n l c b ng nhi u hình th c, ánh vào các oàn bình nh (di t và làm b th ng 207 tên), phá rã 1.625 phòng v dân s . Ph i h p cùng qu n chúng, các i du kích, cán b r i hàng tr m ngàn truy n n, thông l nh gi i tán phòng v dân v , trong ó có 5.000 truy n n b ng tí ng Anh và tí ng Thái vùng Long Thành, có tác d ng h n ch s ánh phá c a quân ch h u Thái. Ngoài ra, qu n chúng còn tranh th lính Thái ng tình v i u tranh c a qu n chúng và không àn áp.

Trong chi n d ch CD và su t n m 1970, n i b t tình th n bám tr a bàn c a ng b và quân dân trong t nh quy t tâm “m t t c không i, m t ly không r i”. c bi t là ý chí kiên quy t gìn gi khí tí t c a h u h t cán b , ng viên là t m g ng tiêu bi u c v tình th n nhân dân. ng chí Ba S n b ch khai h m Tam Hi p, ánh tr ch n viên n cu i cùng, qu l u n còn l i không n , anh b b t. Trong gian lao, nguy hi m, toàn ng, toàn quân, dân a ph ng oàn k t m t lòng th ng nh t ý chí t o nên s c m nh không gì lay chuy n c.

Quy t tâm ch o c a ng b trong ánh phá bình nh tuy ch m, nh ng ó là ph ng h ng ch o úng, ã t c k t qu quan tr ng, chuy n c th làm ch xã, p v i nhi u m c ⁽²⁾, làm n n cho vi c khôi ph c và phát tri n phong trào cách m ng t i ch .

⁽¹⁾ Theo h i ký c a ng chí Nguy n Công H nh, nguyên Bí Th Huy n y Nh n Tr ch.

⁽²⁾ **Th làm ch c a ta n cu i n m 1970:**

U1: Tr ng Bom g m 7 p và 4 khu ph có 578 gia ình, 1.646 qu n chúng. Chuy n các p V n Ngô, Bàu Hàm, H ng L c, H ng Ngh a, xóm gi a Tr ng Bom 1, Bàu Hàm 2.

Vnh C u: g m 240 gia ình, 1.000 qu n chúng trong các p c a xã i An, Tân nh, Thi n Tân.

Phân khu 4: xây d ng 31 p, 1 xóm, 4 ô lo i m t không còn n bót, trong ó có 3 p ta làm ch ban ngày, 32 p và 3 ô lo i 2.

Bà R a- Long Khánh: xây d ng 41 p lo i 1. Nh ng p này u có chi b ng lãnh o và t o c c s bám tr , có l c l ng bên trong. 42 p lo i 2. V n ng 30 gia ình v bám tr vùng c n c Kim Long, Xà Bang s n xu t.

Thi t h i c a ta: T n th t chung 495 ng chí (th xã Biên Hoà 29, U1 193, phân khu 4: 115, tr c thu c Ban cán s 158). B th ng 486 (th xã Biên Hoà 55, Bà R a – Long Khánh 164, phân khu 4: 64, Ban cán s 203). B b t 31 (Bà R a – Long Khánh 19, phân khu 4: 18, tr c thu c Ban cán s 9). M t tích 99 (Bà R a – Long Khánh, Biên Hoà

*

u n m 1971, ch tri n khai k ho ch bình nh m i: “C ng ng t v và c ng ng phát tri n” hai giai o n⁽¹⁾ v i 3 m c tiêu c b n: “ a ph ng t phòng, a ph ng t qu n, a ph ng t túc phát tri n”. V i k ho ch này, quân M ti p t c hành quân càn quét các vùng c n c cách m ng tr c khi tri t thoái; ti p t c m r ng chi n tranh Campuchia và Lào; ng th i, t ng c ng kh n ng bình nh mi n Nam. M t m t, ch c ng c l i ng y quy n các c p, ôn quân b t lính⁽²⁾.

T i Biên Hòa, Long Khánh t tháng 1 n m 1971, quân Thái rút i 900 tên. n tháng 7 n m 1971, rút ch t Thái sân bay Ông Qu chuy n giao l i cho l c l ng b o an. M bàn giao c n c Hoàng Di u (Xuân L c) cho trung oàn 52 thu c s 18 ng y, ng th i chuy n giao y u khu Gia Ray cho m t liên i b o an óng gi . Quân Thái Lan ch còn làm nhi m v án ng ông - tây l 15, rút ph n l n l c l ng i 74 Bình S n, thu h p d n c n c N c Trong. Quân M v n t ch c hành quân càn quét các vùng c n c , gi i phóng c a ta khu v c Mây Tàu, Sông Ray, Ph c Thái, Chòi ng...nh m m b o an toàn cho ng hành lang rút quân vi n chinh, tri t phá a hình c p l giao thông 15, ánh phá ác li t vùng B ng Sáu xã Th c và Nh n Tr ch, Long Thành.

V ta, sau chi n d ch CD và các t ho t ng cu i n m 1970, các l c l ng Biên Hòa (U1), tr ng i m vùng Long Khánh di t c m t s sinh l c và ph ng ti n chi n tranh c a ch, nâng th làm ch m t s xã p, nh ng nhìn chung tình hình còn có nhi u khó kh n. V n l ng th c v n còn là n i lo c a c p y, l c l ng v trang trên chi n tr ng còn b ch bao vây, chia c t. Nhi u n v b i huy n ph i xu ng xã k t h p v i du kích h tr phong trào ánh phá bình nh, t p chi n l c gi i quy t l ng th c. i s ng cán b , chi n s g p h t s c khó kh n, t t c ph i n n rau r ng, u nành, b t buồng... Nh ng v n chu i, u , bí , r y u nành, bầu rau mu ng.... c a bà con các xã Bàu Hàm, H ng Ngh a, H ng L c... tr thành ngu n l ng th c giúp cho các l c l ng phân khu 4, Bà R a - Long Khánh...

Ngày 25 tháng 12 n m 1970, Th ng v Trung ng C c ra ch th s 33 v “T p trung s c ch o ánh phá bình nh, phát tri n phong trào làm ch xã p trên kh p nông thôn”. M c ích c a Ch th “T p trung vào yêu c u làm chuy n bi n sâu s c toàn di n h n n a s lãnh o, ch o c a các c p, các ngành nh m m b o phát tri n r ng m nh b ng m i hình th c làm ch xã p trên kh p nông thôn, làm cho các l c l ng bình nh, tìm k p suy s p m t b c nghiêm tr ng trên di n r ng trong mùa khô này và nh ng thág ti p theo”.

Sau khi v ch rõ âm m u bình nh nông thôn, Ch th ã phân tích 3 kh n ng ánh bình nh c a ta:

* ch ông quân s , n bót dày, nh ng không n m c dân, nên ta t n d ng m i hình th c thích h p v n bám tr c.

27, phân khu 4: 24, tr c thu c Ban cán s 46). u hàng 56 (th xã Biên Hòa 2, Bà R a – Long Khánh 11, phân khu 4: 74, tr c thu c Ban cán s 159).

⁽¹⁾ Giai o n m t t ngày 1-3-1971 n tháng 7-1971. Giai o n 2 t tháng 8 –1971 n tháng 11-1972.

⁽²⁾ L c l ng b o an Biên Hòa, Bà R a - Long Khánh g m h n 20 ti u oàn.

* *chôn quân b t lính ào t càng làm ch t l ng quân ngu càng gi m sút. N u ta k t h p c 3 th quân, ba m i, phát ng chi n tranh du kích, v n bu c ch lui v th th .*

* *M rút gây hoang mang chính tr cho ngu quy n, n u ta k p chuy n h ng v nông thôn, nâng cao phong trào ô th thì có kh n ng giành l i th ch ng.*

Yêu c u c th trong mùa khô 1971 c Ch th xác nh là: “ *y m nh phong trào ánh phá bình nh và giành quy n làm ch trên h u h t các xã p, dù ch a g c n bót ch c ng ph i làm thay i m t b c có l i cho ta*”.

B n Ch th c ng ra yêu c u c th và ph ng th c ho t ng tác chi n trên t ng vùng c n c , vùng tranh ch p, vùng y u, vùng ch ki m soát.

V lãnh o, b n Ch th nh n m nh, các c p y ph i lãnh o phong trào m t cách toàn di n c chính tr , v trang, binh v n. Trong ch o, các c p u ph i l y qu n chúng làm c s , bám tr trong dân, t ch c b máy g n nh , l y khâu p làm c s u tranh; ph i h p u tranh vùng nông thôn - thành th ; n m nguyên t c ng n cách bí m t, h p pháp, n a h p pháp cho qu n chúng; không phô tr ng, bi t oàn k t tranh th m i t ng l p, ch a m i nh n vào b n ác ôn nh t a ph ng.

Ch th 33 c a Th ng v Trung ng C c là m t chuy n h ng ch o quan tr ng và mang tính tri t nh t t sau M u Thân n m 1968. Ch th giúp cho c p y a ph ng nh n th c m t cách sâu s c h n v âm m u, th o n bình nh, nông thôn m t cách toàn di n c a ch; ng th i c ng t ra nh ng yêu c u và b c i c th cho a ph ng tr c nhi m v trung tâm “ *ánh phá bình nh*”.

Các T nh y U1, Phân khu y phân khu 4, T nh y Bà R a - Long Khánh ã tri n khai h c t p quán tri t Ch th 33 n t ng c p y, chi b , ng viên, oàn viên. i v i chi b m t, ng viên, oàn viên m t bên trong, các T nh y phân công c p y viên, cán b có i u ki n bám tr trong xã, p tri n khai. Các l c l ng v trang a ph ng ph i tri n khai t ng i i xu ng huy n h tr cho phong trào chi n tranh nhân dân; các i bi t ng; trình sát v trang bám sát ch ánh sâu vào các th xã, th tr n, chú tr ng ánh các kho tàng, c n c quân s , c quan u não ch. V chính tr , binh v n ph i c ng c xây d ng c s bên trong, lãnh o u tranh ch ng ch b n pháo b a bãi, ch ng r i ch t c hoá h c, òi c bung v t c s n xu t, ch ng b t lính ôn quân, ch ng phòng v dân s ...V công tác t t ng ph i làm cho cán b , ng viên, chi n s nh n th c c th i c m i, ch l c ch b chôn chân Lào và Campuchia, ch còn ông, ôn c quân, nh ng ch t l ng kém, Thái rút quân, ta có i u ki n khôi ph c phong trào.

Công tác tri n khai Ch th 33 ang ti n hành thì n tháng 5 n m 1971, c n c vào yêu c u và th c ti n chi n tr ng t o i u ki n cho s ch o th ng nh t, Trung ng C c mi n Nam quy t nh t ch c b trí l i chi n tr ng: gi i th Ban cán s T7, thành l p hai phân khu: phân khu Bà R a và phân khu Th Biên.

* *Phân khu Th Biên* (phân khu 5 và t nh Biên Hòa U1) g m th xã Biên Hòa, huy n V nh C u (V nh C u và Tr ng Bom nh p thành m t huy n, l y tên V nh C u) và các huy n, th xã c a t nh Th D u M t. Phân khu y phân khu Th Biên c Th ng v Trung ng C c quy t nh ch nh ng chí Nguy n V n Trung (Sáu Trung) làm Bí th ; ng chí Phan V n Trang làm Phó Bí th kiêm Bí th Th y Biên Hòa; ng chí Nguy n H ng Lâm, Phó bí th , T l nh phân khu.

* *Phân khu Bà Rịa* gồm các huyện: Xuân Lộc (Xuân Lộc và nh Quán nh p thành m t huyện, l y tên Xuân Lộc), Long (g m c huyện Xuyên Mộc), huyện Châu c, th xã Vũng Tàu, th xã Bà Rịa và các huyện c a phân khu 4 c là Duyên Hải, Long Thành, Nh n Tr ch, Th c. Phân khu y Bà Rịa c Th ng v Trung ng C c quy t nh ch nh ng chí Lê ình Nh n làm Bí th , Ph m V n Hy làm Phó Bí th , Tr n S n Tiêu làm Phó Bí th , T l nh phân khu.

V l c l ng v trang, các n v trung oàn 4, trung oàn 33, ti u oàn 6 c công c a Ban cán s T7 tr c ây, chuy n v tr c thu c phân khu Bà Rịa, làm l c l ng c ng trên chi n tr ng. V h u c n, l y n v h u c n Bà Rịa - Long Khánh làm nông c t c ng v i h u c n phân khu 4 và m t b ph n 814 Mi n hình thành phòng h u c n phân khu do ng chí Nguy n V n Thu n (Ba Thu n) ph trách. Phòng có oàn t i 500 t ng ng c p trung oàn, có trên 500 cán b chi n s. Ban ch huy oàn có: ng chí Nguy n V n Ki m, oàn tr ng; Nguy n Công H nh, chính y; Hai Hi u, oàn phó; M i Tánh, phó chính u. Nhi m v c a oàn 500 là s n xu t v khí, l ng th c, m b o tuy n t i t khu A (nh n hàng c a oàn 814) Bù Cháp v phân khu Bà Rịa qua sông ng Nai, qu c l 20, l 1, sang Bàu Lâm, v oàn 10 r ng Sác (n tháng 6 n m 1972, oàn 500 gi i th). Ng chân trên a bàn phân khu còn có oàn h u c n 814 Mi n⁽¹⁾. Các ti u oàn b i a ph ng c a Bà Rịa và phân khu 4 (D445, D4, D2) u c t ng c ng v các huyện h tr phong trào chi n tranh du kích ánh phá bình nh.

V t ch c, phân khu y c các phân khu y viên v ph trách Bí th qu n huyện, th xã. V ph ng châm, Phân khu y ra là: “*L c l ng v trang ph i m nh v ch t và l ng, chú tr ng c công, công binh*”. V i các c quan ph i t ch c “*tin g n, ch t l ng cao*”, ti n hành phân lo i xã, p có h ng c ng c , xây d ng và phát tri n.

Th y Biên Hòa ã c ng c l i c p y, k t h p tri n khai Ch th 05 c a Th ng v Trung ng C c tháng 4 n m 1971 v nhi m v và công tác ô th tr c m t.

V n xây d ng c s và qu n chúng là nhi m v c Th y nh n m nh, c bi t là xây d ng c s nh ng a bàn xung y u quanh sân bay Biên Hòa, kho Long Bình, khu K ngh , quân oàn III, vùng ven th xã, các tr ng h c tro ng n i ô. Th y ã t ch c tri n khai nhi u bàn p trên qu c l 20, qu c l 1 (nh Quán, Xuân Lộc, Tr ng Bom), qu c l 15 (Long Thành), D An. M i bàn p u do m t Th y viên ph trách, Th y c ng t o i u ki n a nhi u cán b quen bi t a bàn vào ho t ng bí m t trong th xã⁽²⁾.

(¹) Nhi m v c a oàn 814 là t o ngu n khai thác v t ch t, t ch c, ti p nh n và d tr v t ch t, b o m cho các n v ch l c, chi vi n m t ph n cho các l c l ng v trang a ph ng, tác chi n trên a bàn c giao, tham gia xây d ng, c ng c , chi n u b o v c n c , c s h u c n. B trí c a oàn 814:

Cánh1: B trí t nam Sông Bé xu ng l 16 lên Chánh L u, Nhà .

Cánh2: N c Vàng, Ph c V nh (qu c l 14)

Cánh3: Sông ng Nai, cây s 111, 116, vàm sông La Ngà.

Các i s n xu t, x ng quân trang, b nh vi n c a oàn u tri n khai Mã à, Lý L ch, quân s th p nh t 800, cao nh t 3.000.

(²) Ban ch p hành ng b th xã 17 ng chí do ng chí Phan V n Trang làm Bí th . L c l ng chung ngành Dân ng t ng c ng 131 ng chí.

- Ban công v n g m 5 ng chí do m t Th ng v Th y ph trách, m t ph trách công nhân c khí t p trung, hai ph trách công nhân lao ng, công nhân sân bay Biên Hoà và kho Long Bình.

- Th oàn g m 5 ng chí do m t Th y viên làm Bí th , có m t n ph trách giáo d c, 3 ng chí ph trách h c sinh, 1 ph trách thanh niên lao ng, 1 p nghèo (3 cán b n). T ch c 3 bàn p n i c s .

Theo tinh th n Ch th 33/CTTVTWC, phân khu y Bà R a, phân khu y Th Biên ã ra nhi m v chính tr c a 2 phân khu trong n m 1971, t p trung ch y u trên 3 m t là: ánh phá bình nh nông thôn, y m nh u tranh v trang, y m nh phong trào th xã th tr n.

th c hi n nhi m v trên, hai Phân khu y nh n m nh khâu y u c n t p trung ch o là công tác ng, công tác dân v n, binh v n, du kích chi n tranh sâu t ng vùng, t ng kh i dân; l y công tác xây d ng chi b , nh t là chi b m t là khâu then ch t c p bách nh t. i ôi v i kh n tr ng xây d ng phát tri n l c l ng chính tr , v trang t i c s , kiên trì b n b phát ng qu n chúng, t p h p l c l ng y m nh phong trào tr c m t và lâu dài. Trong xây d ng th c l c, b ng m i cách ph i xây d ng c s t i ch có ng viên, oàn viên, c t cán qu n chúng, k p th i lãnh o qu n chúng u tranh b o v quy n l i nhân dân.

Th c hi n nhi m v trên, n cu i n m 1971, các cán b ng kiên trì công tác dân v n ã t ng b c bám tr bí m t vào trong dân trên các a bàn nông thôn, vùng ven th xã, n i ô th xã, th tr n⁽¹⁾.

N i b t trong th xã Biên Hòa, Th y ch o xây d ng nhi u bàn p t nhi u h ng móc c s trong n i thành ra hu n luy n và a vào ho t ng:

- Bàn p t i xã Bàu Hàm 1: Ban An ninh.
- Bàn p chân núi Gia Nhang: Ban Binh v n.
- Bàn p Bàu Cá (v n quít), Tr ng Bom: Th i và Quân báo.
- Bàn p H ng L c, H ng ngh a: Ban Công v n.
- Bàn p s Bình L c (qu c l 20): Th oàn thanh niên.
- Bàn p nh Quán (l 20): Các ng chí ph trách vùng ngo i ô (Sáu T t).

B ph n Công v n sau này Th ng v Th y cho tri n khai v h ng Sông Buông xã Ph c Tân⁽²⁾ (l 15), t o bàn p ng chân cùng i bi t ng vào khu k ngh , vào th xã.

Th y ch tr ng ch n cán b có kh n ng công tác ô th , làm gi y t a vào th xã⁽³⁾.

- Dân v n: 3 ng chí, 1 bàn p.

- Nông thôn: 5 ng chí, 2 bàn p.

- Tuyên hu n: 2 ng chí do l c p y ph trách (có m t nhà in)

- Kinh tài: 3 ng chí do l c p y ph trách.

- Ban An ninh: 2 Th y viên, 2 cán b , t ch c c hai bàn p trong th xã.

Quân s : T ch c 2 ti u oàn thành 2 i i c công ph trách ánh sân bay Biên Hòa, t ng kho Long Bình, m t i bi t ng ph trách th xã, quân s chung 271 ng chí. Th i t ch c 4 bàn p chuyên trách th xã.

⁽¹⁾ Xuân L c ta bám tr v ng vùng ven th xã nh B o Vinh, Bình L c, Su i Ch n. Vùng Tr ng Bom, ta bám c Bàu Hàm, H ng L c, H ng Ngh a. huy n V nh C u, ta bám vào Th n Tân, Tân nh.

⁽²⁾ B n xã Ph c Tân, Long H ng, An Hoà, Long Bình Tân c giao v cho th xã xây d ng n i ng chân .

⁽³⁾ Th u xây d ng c s là anh Chín D u t ch c ch các ng chí c b trí vào thành, i công khai làm gi y c n c c C n Th . M i gi y c n c t n 200.000 ng ti n ng y Sài Gòn.

Sau khi làm gi y c n c c, Th y t o i u ki n b trí nhi u ng chí vào n i thành, d i nhi u danh ngh a ho t ng công khai h p pháp, xây d ng l i c s , phát tri n phng trào qu n chúng u tranh ch ng ch trong n i thành và chu n b c s v lâu dài⁽¹⁾.

Ngày 1 tháng 5 n m 1971, l i d ng th h p pháp c a t ch c nghi p oàn lao ng, Ban Công v n Th y ã h ng d n nông c t t ch c cu c mít tinh k ni m ngày Qu c t lao ng. 2.500 công nhân khu k ngh và 50 công nhân lái xe lam ã c nghe i di n nghi p oàn nói v ý ngh a ngày Qu c T lao ng, ngày c a công nhân ch ng áp b c, bóc l t. Sau bu i mít- tinh, oàn ã kéo i tu n hành t th tr n qu n c Tu (ph ng Tam Hi p ngày nay) xu ng Tân Mai, v i các bi u ng c m tay, nêu kh u hi u òi dân sinh dân ch . Hai bên ng, nhân dân xô ra xem. ng th i, Th ng v Th y ch o ph i h p c s t ch c nghi p oàn xe lô, nghi p oàn xe lam phát ng phong trào công nhân xe lô, xem lam toàn th xã ng ng ho t ng m t bu i, làm ng ng tr giao thông ph n i ng y quy n cho nh p 200 xe v n chuy n hành khách lo i m i (Lambr) chèn ép xe c (Lambretta) và ch ng b n c nh sát ph t v v c .

Cu c mít - tinh tu n hành c a l c l ng công nhân th xã Biên Hoà ã bi u d ng c s c m nh và tinh th n c a i ng công nhân Biên Hoà, ánh d u m t b c phát tri n m i c a phong trào qu n chúng trong th xã.

Ti p sau ó, chi b xã B u Long ã lãnh o 1.000 công nhân c a 18 nhà máy xay á B u Long, Tân Thành ình công v i yêu sách òi các ch xí nghi p ph i t ng l ng, t ng ph c p t . Cu c u tranh gây nhi u thi t h i cho b n ch nhà máy, bu c chúng ph i ch p nh n yêu sách, t ng 15% l ng cho công nhân.

V ho t ng v trang, u tranh chính tr , binh v n, n m th i c quân ng y b chôn chân m t tr n Campuchia và Lào, l c l ng 2 phân khu ã th ng xuyên m các t ti n công trên c 3 vùng, t p trung đi t ác phá k m,

ánh bình nh làm tan rã các i phòng v dân s , làm l ng rã b máy kìm k p c s , ng th i, y m nh ti n công v trang, h tr qu n chúng u tranh v ch tr n và làm th t b i cu c b u c c di n t ng th ng ng y Sài Gòn.

T tháng 6 n tháng 8 n m 1971, kh c ph c th i ti t m a, a hình x u, trung oàn 4, trung oàn 33, ti u oàn 6 phân khu Bà R a cùng b i Châu c, cao su kiên trì bám ánh giao thông l 2, c ng c c a bàn ng chân, m l i hành lang chi n l c: Bà R a- Long Khánh- chi n khu . Ta đi t c nhi u sinh l c và xe thi t giáp (Su i Râm 173 tên) liên t c ánh thi t h i n ng b n b o an, dân v , c nh sát và các xã d c l 2 nh Hàng Gòn, Láng L n, C m M , Tân L p; m r ng th làm ch c a qu n chúng.

⁽¹⁾ Nh các ng chí: H V n Thi p p V nh C u, xã Tam Hi p ã xây d ng c 40 l m chính tr ; ng chí Ph m V n T t (Sáu T t) xã Tân V n; anh Bèo vào vùng Cao ài Tân V n; n ng viên Ba Xuân v p Bình T , Bình X ng xã Hi p Hoà; ng chí Hu nh Th Liên (B y Liên), ng viên c b trí i di n c ng quân oàn 3 ng y thu c p Núi t, xây d ng c n i tuy n là trung s B nh- tr ng ài VT trong binh oàn 3; ch M i H u p Tân Mai, xã Bùì Ti n ã xây c c s n i tuy n là anh Xi, lính b o an t nh Biên Hoà; Cao V n B ng vào xã Tân Thành; ch Tuy n vào p Lân Thành; anh Hòa vào p Núi t, anh M i u, anh Thành vào làm trong nhà máy Vikyno và xây d ng c nghi p oàn trong c s này. Các ng chí: N m Trung, N m Hòa, B y Hoàng cùng 50 ng chí trong m t i bi t ng và v trang tuy n truy n th xã c c v h ng sông Buông, xu ng xã Ph c Tân (qu c l 15) ã t ch c n i tuy n trong quân oàn 3 ng y (anh Nguy n v n Mai). ng chí Lê Th Nào b trí v bám tr t i Tân V n; n ng chí Di p Th Nguy t xây d ng c s trong h c sinh.

Bi t ng, trinh sát v trang th xã Long Khánh 16 l n ánh vào các c s ch trong n i ô, di t 82 tên (có 25 c v n M). Du kích Bình L c 20 l n gài mìn ánh ch i càn quét, tu n li u, di t 103 tên. Phong trào nhân dân ng h kháng chi n phát tri n m nh các xã B o Bình, B o Li t, Su i Cát, B o Vinh, Bình L c, Ông Qu , nhân dân quyền góp t ng lít g o cho b i, du kích.

Phong trào u tranh binh v n có nhi u chuy n bi n 2 phân khu. c bi t, cao su Bình S n, chi b m t lãnh o c s n ng c t là ph n n làm quen, móc n i c c binh s Thái, rút c l ng th c giúp cách m ng. Công nhân cao su l 2 dùng lý l u tranh ch s can thi p a xe ch công nhân ra Xuân L c mua g o, t ó có i u ki n giúp cách m ng. T i th xã Biên Hoà, Th y xây d ng c n i tuy n trong sân bay Biên Hòa (anh B n), quân oàn 3 (anh B nh), anh Thành kho Long Bình... n m c tình hình ch ph c v cho chi n u.

Sôi ng là phong trào u tranh dân sinh dân ch , v ch tr n ch dân ch c a Thi u K . Liên t c trong Tháng 9 (16/9), ng bào Long Thành gi ng kh u hi u ngang qu c l 15 (o n xã Long Ph c) “ o trò b u c c di n c a Thi u”. Du kích và nhân dân p 95 mô các lo i, làm ùn t c qu c l 15.

Ngày 23 tháng 9, Th y Long Khánh lãnh o 6.000 ng bào th xã và vùng ven xu ng ng bi u tình ch ng “ c di n” v i các kh u hi u “ B u c c di n là chà p t do dân ch ”, “ o Thi u - K - H ng, tay sai

qu c M ”, “Còn Thi u là còn chi n tranh”... Cu c bi u tình ã tranh th c nhi u cô nhi qu ph , th ng ph binh ng y tham gia. Nhân dân ã d ng ch ng ng i v t trên ng, t v xe, dùng g ch á, cây ánh tr b n c nh sát n àn áp b ng vôi r ng, l u n cay. ch x súng b n ch t hai ng i và làm hàng ch c ng i khác b th ng. Cu c bi u tình có b o l c di n ra su t c ngày, gây náo lo n c th xã Long Khánh.

T i th xã Biên Hoà, ph n i trò h b u c t ng th ng ng y, ngày 3 tháng 10 n m 1971, 900 qu n chúng g m các thành ph n công nhân lao ng, nông dân, h c sinh, th ng ph binh ng y... ã bi u tình và kéo t Tam Hi p v th xã o cu c b u c c di n. ng bào ã d ng ch ng ng i v t làm ình tr giao thông, xé b ng c và kh u hi u v n ng c a tay sai Thi u, t hình Thi u, t cháy 2 xe M .

L c l ng v trang Biên Hoà, Long Khánh ã ho t ng m r ng phong trào u tranh c a qu n chúng, ti n công vào các c n c quân s , tiêu di t nhi u sinh l c và ph ng ti n chi n tranh c a ch. Ngày 15-9-1971, trung oàn 33 ánh Xuân L c, ti u oàn 6 c công quân khu t p kích chi khu nh Quán, di t 90 tên, 6 c v n M .

Các ngày 20, 25-9 và 2-10, i pháo binh Biên Hoà t p kích h a l c vào sân bay Biên Hòa, quân oàn 3 ng y, phá h y 3 tr c th ng, di t 107 tên.

Ngày 3-10, trung oàn 33 t n công n Hoàng Di u, t p kích l i i M Trà Tân, t p kích phân chi khu c nh sát Ông Qu , Bàu Sen. Ngày 26-10, ti u oàn 1 trung oàn 4 ánh di t 6 xe t ng Bàu Sen.

Các ho t ng v trang ã h tr qu n chúng bung ra ngoài s n xu t ngày càng nhi u d c theo l s 2, qu c l 1, 15, chuy n c và nâng m c làm ch c a qu n chúng lên. Nh p 1, 2, 3 B o Bình, Kim Long, ng Cùng, C m M , Ông Qu , Hàng Gòn, Tân L p, Bàu Sen, C p Rang, B o Vinh, Bình Phú,..., ph c hóa 216 hecta, t s n xu t 24.932 hecta.

Chuyên h ngành ch o ánh phá bình nh c a Trung ng C c theo Ch th 33/CT – 1971 và s ch o k p th i c a 2 phân khu y Bà R a, Th Biên trong 6 tháng cu i n m ã t o m t b c chuy n m i a ph ng, m l i th làm ch nhi u m c nông thôn, t ng b c khô ph c c s m t các xã, b sung c l c l ng.

Quân ch h u Thái Lan sau h n 4 n m xâm l c Việt Nam ã gây nhi u t i ác v i nhân dân vùng Long Thành, Nh n Tr ch, b l c l ng v trang t nh, huy n, du kích ã nhi u l n ch n ánh thi t h i, ch t và b th ng 1.617 tên, n tháng 2 n m 1971, theo l nh M , quân i Thái Lan nh c nhã rút v n c.

Ba n m 1969-1971 là m t th i k th thách ác li t i v i quân dân và ng b Biên Hoà, Long Khánh.

Khuy t i m trong 3 n m 1969-1971 ã c ngh quy t H i ngh Trung ng ng l n th 21 ánh giá: *“Ta ch quan trọng vì c ánh giá tình hình nên ra yêu c u ch a sát tình hình th c t lúc ó, nh t là sau t ti n công T t M u Thân ta ã không k p th i ki m i m và rút kinh nghi m ngay, nh m ánh giá l i tình hình và có ch tr ng chuy n h ng k p th i; ã ch m th y nh ng c g ng m i c a ch, nh ng khó kh n lúc ó c a ta, không ánh giá h t âm m u ch trong k ho ch bình nh nông thôn nh m th c hi n chính sách “Vi t Nam hoá chi n tranh” c a Ních – X n, nên ã g p khó kh n trong m t th i gian”.*

III. NG B LÃNH O CU C TI N CÔNG CHI N L C N M 1972 – ÁNH B I K HO CH BÌNH NH NÔNG THÔN

Th t b i c a M ng y chi n tr ng Campuchia và Lào n m 1970 và 1971 ã làm t ng s hoà nghi c a ng y quy n, ng y quân v “Vi t Nam hoá chi n tranh”. Phong trào cách m ng mi n Nam tuy có g p nhi u khó kh n t n m 1969-1971, nh ng qua chuy n h ng ch o t p trung ánh phá bình nh, ã t ng b c v t qua khó kh n, phát tri n thu n l i vào cu i n m 1971.

Tháng 8 n m 1971, B Chính tr Trung ng ng ch tr ng m cu c ph n công chi n l c trên toàn mi n Nam, ánh b i ch ng trình “bình nh nông thôn” c a c h, h tr c l c cho cu c hòa àm Paris.

H i ngh Th ng v Trung ng C c l n th 11 (tháng 11 n m 1971) ã xác nh k ho ch 1972. Ti p ó, ngày 13 tháng 2 n m 1972, Th ng v Trung ng C c ra Ch th 01/CT-72, v ch rõ: *“Th i c ã chín mùi, n m v ng quy t tâm c a trên, kh n tr ng phát ng toàn ng, toàn quân, toàn dân s p t i giành th ng l i l n nh t”* ⁽¹⁾.

ánh giá v tình hình chi n tr ng, b n Ch th nêu rõ: *“Th t b i c a ch trong n m 1970 - 1971 làm tình hình các m t c a ch thêm sa sút và lúng túng; nhân dân ti n b trên th gi i ngày càng lên án cu c xâm l c c a M và ng h chính sách 7 i m c a Chính ph cách m ng Lâm th i C ng hoà mi n Nam Vi t Nam; v ta, phong trào ánh phá bình nh ã giành c nh ng th ng l i có ý ngh a, c s c duy trì, th bám tr t ng i v ng, phong trào chính tr phát tri n; M ti p t c rút quân t h n 50 v n xu ng còn 10 v n s t o nên s chuy n bi n v t ng quan l c l ng trên chi n tr ng”.*

⁽¹⁾ Trích Ch th 01/CT-72 c a Th ng v Trung ng C c. T li u l u Phòng Nghiê n c u l ch s ng ng Nai.

“So sánh lực lượng giữa ta và địch đã có bước chuyển biến lớn, thế cục thế trận đã rõ. Tình hình đã chín mùi ta chuyển phong trào lên một bước nhảy vọt, phát động toàn dân, toàn quân toàn dân ta xất tay đánh bại kẻ thù chính sách Việt Nam hoá chiến tranh, giành thắng lợi lớn nhất”.

Trung ương Cục quy định mệnh lệnh quy mô ngay từ năm 1972, lấy tên gọi là anh hùng dân tộc - chiến lược Nguyễn Huệ. Hình thức chiến lược xác định là 13 (Thị trấn Thủ Đức) và 22 (Tây Ninh). Biên Hòa, Bà Rịa - Long Khánh là hình thức quan trọng.

Phân khu 5 Thủ Biên đã thực hiện khai Nghị quyết 11 của Trung ương Cục và Chỉ thị 01/CT của Thủ tướng Trung ương Cục; đồng thời phân công các Phân khu 5 viên chức khai chiến tranh xu hướng các huyện, các đơn vị v.v. trang, chi bộ, m.t.

Khoảng cách phân khu Thủ Biên là: *Mở rộng giới phóng và bùng dân ở khu vực nam Phú Giáo, bắc Châu Thành, bắc Tân Uyên, khôi phục phần lớn các ấp, phá lũng trên địa phương nam Châu Thành, Lái Thiêu, Vĩnh Cửu (gồm Trảng Bom), có ưu tiên giới phóng bùng dân ở, tổ chức liên lạc phía trên xuống phía dưới. Riêng thị xã Biên Hòa phải ngừng các sự kiện bên trong nội ô và vùng ven, tổ chức ưu tiên cho công tác sâu tiến công vào sân bay Biên Hòa, kho Long Bình và các đơn vị quân sự khác, tiêu diệt sinh lực và phá hoại tiến chiến tranh của Mỹ gây trở ngại chung.*

Vấn đề tranh chính trị, binh vận, Phân khu 5 chỉ đạo: “Khai phá mặt trận chính trị, vận động, binh vận, trên cơ sở tuyên truyền phát động, thâm nhập giới chính sách, làm chuyển biến nhận thức tầng lớp nông dân, yếm nh phong trào đấu tranh của quần chúng giành quyền lợi thiết thực, vad nhập vào thế công và thế tiến công chính trị”.

Một bộ yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo các lực lượng trong chiến lược tổng hợp phi tập trung toàn miền, Phân khu 5 Thủ Biên chỉ đạo mặt trận công vận động, đấu tranh chính trị, binh vận khắp các xã bản nông thôn, cao su, thành thị, di tản mặt trận sinh lực và phá hoại tiến chiến tranh của địch, ngừng và nâng cao đấu tranh chính trị thị xã, thị trấn.

Phân khu 5 phân khu Bà Rịa chỉ đạo “đồng khởi toàn tỉnh”, *khai phá mặt trận chính trị, vận động, binh vận, diệt ác phá kềm xã hội, mở vùng giới phóng, vùng làm chủ.*

V phân bố lực lượng, vùng cao su, Xuân Lộc có mặt trận trung đoàn 33, bộ đội địa phương huyện, du kích. Vùng di tản Long Thành có trung đoàn 4, bộ đội địa phương, du kích các xã.

Long Thành, bộ đội địa phương ngừng, hướng du kích diệt ác phá kềm khu vực Bình Sơn, Phước Thái (trung 15), Phú Hội, Phước An (17, 19), phá vỡ nhũn ở phòng vận dân sự, phát động 85 đơn vị đấu tranh chính trị. Ngoài ra, còn thực hiện trong quần chúng các hình thức giới thiệu chuồng nhà thờ, đánh trống mõ, phá hoại giao thông, đấu tranh chống bắt lính, ôn quân... Trong đó, nổi bật là cuộc xung đột đấu tranh của 2.000 Việt kiều (Campuchia và 1970) chống bắt lính. Cuộc đấu tranh của 4.000 giáo dân Gia Ki Mông đấu tranh chống bắt lính, chuyển vào phòng vận dân sự, giáo dân bắt trời cứu nhốt nhốt nhốt.

T i th xã Biên Hoà, ngày 7-1-1972, i i l c công c c s c a th xã giúp ã ánh n tung hai kho n l n Bình Ý (phía Tây sân bay Biên Hòa) phá h y 10 t n n và r c k t.

Phong trào u tranh chính tr c a công nhân, qu n chúng lao ng th xã Biên Hoà do Th u , Ban Công v n Th u lãnh o c ng có b c phát tri n m i. Tháng 3-1972, 300 công nhân khuôn vác kho Long Bình và tài x hững th u xây d ng RMK - BRJ u tranh òi t ng l ng. 1.500 công nhân p á 22 nhà máy xay á B u Long do chi b m t lãnh o òi t ng l ng c i thi n i s ng. Sau 1 tháng, các ch nhà máy không gi i quy t, 2.000 công nhân ã xu ng ng u tranh, c 15 công nhân i di n n u tranh tr c di n t i toà hành chánh t nh. Hàng tr m ng bào Thiên Chúa giáo xã Tam Hi p u tranh quy t li t v i b n c nh sát lùng s c vào nhà th b t thanh niên i lính. Giáo dân ã kéo n vây chi khu c Tu (Tam Hi p), ch n 13 xe c nh sát, bu c viên t nh phó Biên Hoà, qu n tr ng c Tu xu ng gi i quy t m i th ra.

Trong 2 tháng u n m 1972, ho t ng tuy ch a m nh ch a u, nh ng nh ng cu c ti n công v trang, u tranh chính tr Biên Hoà, Long Khánh ã t o ra m t b c chuy n m i cho cu c ti n công chi n d ch Nguy n Hu a ph ng ⁽¹⁾

*

Ngày 5 tháng 4 n m 1972, ch l c quân gi i phóng n súng m u chi n d ch Nguy n Hu v i quy mô c p quân oàn. Ta ánh chi m qu n l , chi khu L c Ninh (ngày 7 tháng 4 n m 1972), bao vây An L c, H n Qu n trên l 13. Trên h ng l 22 Tây Ninh, quân ta ch c th ng tuy n Thi n Ngôn, Xa Mát, gi i phóng toàn b vùng r ng núi d c biên gi i Tây Ninh, gi i phóng toàn b c n c D ng Minh Châu.

Cu c ti n công L c Ninh, Tây Ninh ã thu hút m t l c l ng l n quân t ng trừ b (quân dù) và b binh ch l c c a ng y (s 18), t o i u ki n cho các m t tr n ph i thu c m chi n d ch t ng h p t n công ch, giành th ng l i l n.

êm 30 r ng sáng 31-3-1972, l c l ng v trang t nh, huy n Xuân L c t n công các n bót ch các p Vi t Ki u, Su i Cát phát ng qu n chúng n i d y di t ác ôn, phát loa tuyên truy n 10 chính sách c a m t tr n, gi i tán các toán phòng v dân s . Trung oàn 33 k t h p v i l c l ng v trang K8 huy n Xuân L c t n công b c rút 4 ch t ch Tr ng S n, C u M i, B o Bình, Gia Lào và c u Nam Hà; phát ng du kích, qu n chúng n i d y làm ch các p Nam Hà, B o Li t, B o Bình 2.

T i th xã Long Khánh, bi t ng th xã ánh n tung kho n c a s oàn 18 thành Hoàng Di u. Ngày 19 và 20-4, hàng tr m h c sinh trung h c Long Khánh và qu n chúng th xã xu ng ng t cáo t i ác c a chính quy n Nguy n V n Thi u. êm 19-6-1972, trung oàn 33 cùng K8 huy n Xuân L c ti n công n Nam Hà và B o Bình 1, phát ng qu n chúng n i d y làm ch 2 p này. êm 30-6, du kích Bình L c, t v m t t n công n Bình L c, di t 11 b o an, thu 11 súng. Trong tr n t n công này, ng chí Lê A, xã i tr ng Bình L c chi n u anh d ng và ã hy sinh. Anh ã c Qu c h i, Chính ph tuyên d ng Anh hùng l c l ng v trang.

⁽¹⁾ Ba tháng u 1972, trên a bàn phân khu Bà Ra, phân khu Th Biên, các l c l ng v trang ã tác chi n 237 tr n, lo i kh i vòng chi n u 1.715 ch, di t g n 2 i i, 7 trung i, 6 ti u oàn ánh thi t h i n ng l ti u oàn, 6 i i, 4 trung i ch; phá hu 20 xe quân s , b n r i 15 máy bay, b n chìm, cháy 16 tàu các lo i; b t 37 tù binh, thu 79 súng các lo i, phá rã 11 i phòng v dân s .

N i b t trong t, ta c t t và gi i phóng trên 20 km ng liên t nh l 2. c bi t gi i phóng B o Bình, m ra kh n ng m m ng và chuy n vùng Xuân L c, nâng th vùng tranh ch p m nh nhi u xã c a Xuân L c, m r ng và n i li n c n c c a cách m ng.

Trên h ng Long Thành, Nh n Tr ch, ngày 10 tháng 4 n m 1972, c công huy n Nh n Tr ch do ng chí Nguy n V n Quy t ch huy ánh vào kho Thành Tuy H , phá hu 10 kho bom v i 40.000 t n n pháo, hóa ch t. oàn 10 R ng Sác b n cháy 5 tàu ch trên sông Lòng Tàu. Trung oàn 4 k t h p cùng l c l ng v trang cao su ánh di t trung i ngh a quân 127 t i Bàu Ng ng, sau ó b trí tr n a ánh vi n binh ch t Long Thành vào. T ngày 4-8 n 10-8-1972, ch cho máy bay lên ném bom, pháo b n quy t li t. Trung oàn 4 cùng b i cao su ã kiên c ng bám tr ch ng càn, ánh thi t h i n ng hai ti u oàn b o an s 316 và 376 c a ch.

Nh v y, qua 3 tháng ti n công trong chi n d ch, ta di t nhi u sinh l c ch, chuy n c m ng, chuy n c th và l c, b c u m ra m t c c di n m i a ph ng.

Ngày 30 tháng 8 n m 1972, Th ng v Trung ng C c ra ch th 08/CT “G p rút xây d ng, phát tri n và b trí l c l ng chính tr thành th chi n l c v ng m nh, k p th i áp ng yêu c u nhi m v tr c m t”. M c ích c a Ch th này nh m: “Xây d ng, phát tri n và b trí l c l ng chính tr, hoàn ch nh vi c trang b cho cán b các c p và ng viên v tinh th n và v t

ch t v ng ch c, nh m giành th ng l i tr c m t và s n sàng i phó v i m i tình hu ng phát tri n c a tình hình”.

Ch th nh n m nh nguyên t c xây d ng, phát tri n và b trí l c l ng ph i “trên c s b o m cho vi c th c hi n quy t tâm c a Trung ng là n l c v t b c, kh c ph c m i khó kh n, giành cho c th ng l i tr c m t, thúc y tình hình phát tri n theo kh n ng có gi i pháp chính tr; ng th i s n sàng m i m t có c s v ng ch c d kiên trì cu c chi n u i n th ng l i hoàn toàn n u ch ngoan c kéo dài chi n tranh”⁽¹⁾.

Th c hi n Ch th 08/CT, Trung ng C c mi n Nam quy t nh thành l p Khu y mi n ông⁽²⁾, gi i th các phân khu, l p l i t nh Bà R a-Long Khánh và t nh Biên Hòa.

T nh Bà R a-Long Khánh g m có các huy n c a t nh Bà R a và huy n Xuân L c, nh Quán⁽³⁾. ng chí Ph m V n Hy c Th ng v Trung ng C c quy t nh ch nh làm Bí Th T nh u ; ng chí Ph m L c, Phó Bí th , T nh i tr ng. Ban ch p hành T nh y có các ng chí: Lê Minh Nguy n, Lê Nh Hà, Lê Thành Ba, Nguy n Hoan, Lê V n Vi t, Nguy n Lan, Nguy n V n C òng, Nguy n Th Hu , Tr n V n Thi, V Tâm...

T nh Biên Hòa c thành l p l i vào tháng 10-1972 g m các huy n V nh C u, Tr ng Bom (t tháng 10-1973, thành huy n Th ng Nh t), Long Thành, Nh n Tr ch, Duyên H i, Tân Uyên, D An (D An, Tân Uyên n m 1973 tr v t nh Th D u M t)

⁽¹⁾ Ch th 08/CT-72 Th ng v Trung ng C c. L u Phòng Nghiên c u l ch s ng ng Nai.

⁽²⁾ Khu y mi n ông do ng chí Tr n Nam Trung (Hai H u) làm Bí th . Sau ó là ng chí Lê Quang Ch . ng chí Lê V n Ng c, T l nh; V Ba, Phó t l nh, Tham m u tr ng.

⁽³⁾ T nh Bà R a có các huy n: Long t, Xuân L c, Xuyên M c, Châu c, nh Quán, th xã Long Khánh, th xã Bà R a, th xã C p.

huy n cao su Bình S n, th xã Biên Hòa. Th ng v Trung ng C c quy t nh ch nh Ban ch p hành T nh y g m 21 ng chí⁽¹⁾. Ban Th ng v T nh y g m 7 ng chí: Nguy n Tr ng Cát, Bí th T nh y; Nguy n V n Thông, Phó Bí th th ng tr c; Phan V n Trang, Phó Bí th Kiêm Bí th Th y Biên Hòa; Nguy n Vi t Hoa, Phó Bí th , T nh i tr ng; Võ V n L ng, y viên Th ng v , Tr ng ban Kinh tài; Nguy n H i, y viên th ng v , Tr ng ban An ninh; V H ng Phô, Tr ng ban Tuyên hu n; Nguy n Công H nh, y viên Th ng v , Chính tr viên T nh i.

Khi thành l p l i, c quan T nh y, các c quan ban, ngành t nh Biên Hoà t i c n c Bàu Sao, b c Tr ng Bom (nam sông ng Nai). T nh y t ch c h i ngh Ban ch p hành T nh y l n u t 15 n 20-10-1972. Ban ch p hành th ng nh t xác nh t nh Biên Hòa có v trí, tính ch t quan tr ng ti p giáp Sài Gòn và n i l i n c n c a chi n khu . Do ó, ch xây d ng nhi u c n c quân s , c quan ch huy mi n ông nh sân bay Biên Hòa, T ng kho Long Bình, kho n Thành Tuy H , c n c N c Trong, B t l nh quân oàn 3, Nha c nh sát mi n ông... T nh có nh ng qu c l quan tr ng nh qu c l 1, qu c l 15, qu c l 20... ch b trí t p trung dân c t n m 1954, 1955; có th xã Biên Hòa là t nh l dân b ch xúc tác t các n i v ông, có khu k ngh l n v i 94 hăng x ng và trên m t v n công nhn. Các huy n ngo i thành, ch khoanh dân, gom dân l i p chi n l c, t ch c b máy t , dân v , phòng v dân s , công an c nh sát... kìm k p, kh ng b , ki m soát qu n chúng g t gao. Biên Hòa tuy ch a có xã gi i phóng, nh ng các huy n, xã u bám c a bàn, bám dân, phát ng phong trào qu n chúng n i d y phá p chi n l c (phá i phá l i nhi u l n). Th c l c cách m ng t i ch n i nào c ng xây d ng c.

T xác nh tính ch t, v trí c a Biên Hòa nh trên, Ban ch p hành T nh y ra nhi m v : *Phát huy th ng l i ã giành c, t p trung s c t n công ch ch ng càn quét l n chi m, bung m nh ra vùng y u, vùng tranh ch p, k t h p ch t ch ba m t v trang, chính tr , binh v n, phát d ng qu n chúng tr n áp b n ph n cách m ng, di c ác phá kìm t o i u ki n cho dân bung ra s n xu t làm n, bao vây l n ch giành quy n làm ch p, xã, t o th t o l c m nh m chu n b “ch m lên” t n công ch m r ng vùng khi có gi i pháp chính tr , ng th i s n sàng cùng v i toàn Mi n ánh b i âm m u ngoan c c a k ch kéo dài chi n tranh.*

m b o nhi m v ánh vào kho tàng, c n c l n c a ch Biên Hòa, ngày 3 tháng 6 n m 1972, B ch huy Mi n thành l p oàn 113 c công do ng chí Nguy n Thanh Tùng làm oàn tr ng⁽²⁾.

Trong tháng 10 n m 1972, T nh y Biên Hòa ti n hành tri n khai Ch th 08/CT và Ngh quy t c a T nh y xu ng các ban ngành, huy n, xã và l c l ng m t⁽³⁾.

⁽¹⁾ Các t nh u viên: Ph m Hoà, Tr ng ban T ch c: Hu nh Th Ph ng, Bí th ng u cao su; Nguy n V n Xuân, Bí th Huy n u Nh n Tr ch; Nguy n V n Thu n, T nh i phó; Tr n On, T nh i phó; Nguy n Công Thành, Tr ng ban Binh v n; Thái V n Thái, Bí th Huy n u V nh C u; Út oàn, Bí th Huy n oàn; Lê V n Tri t, Phó Bí th Th u Biên Hoà; Nguy n H ng K , Phó Bí th Th u Biên Hoà; L u Th Hu n, H i tr ng Ph n ; T B o, Bí th Huy n y D An (l n m sau v Th D u M t).

⁽²⁾ oàn c công 113 g m có 4 ti u oàn: D, D12 (t cD1, D2 c a Biên Hoà), D23, D pháo 174

⁽³⁾ Th c l c c s l , m t Biên Hoà n tháng 12-1972:

C s m t:

T ng s : 4.067 các lo i/477.883 dân.

- Huy n Nh n Tr ch: 1531 c s /64.488 dân

- Huy n Long Thành: 1098 c s /53.697 dân.

Trên các a bàn xung y u Biên Hòa, Khu y, T l nh quân khu mi n ông i u trung oàn 33 v ho t ng h ng l Biên Hòa Tr ng Bom, H ng L c; trung oàn 4 v ho t ng Long Thành, Nh n Tr ch, thu hút, tiêu di t sinh l c ch, c t giao thông, t o i u ki n cho oàn 113 ti n công vào c n c , kho tàng tiêu di t sinh l c và ph ng ti n chi n tranh c a ch.

Trên h ng Long Khánh, b i a ph ng tnh k t h p v i b i a ph ng huy n, i bi t ng, trinh sát v trang th xã Long Khánh, l c l ng huy n Xuân L c, các xã ngo i ô th xã Long Khánh, m t ng lo t chi m l nh giành dân, vây ép n bót ch cùng toàn mi n h tr cho u tranh ngo i giao Paris.

t ng lo t ti n công Biên Hòa, Long Khánh n ra vào êm 24 r ng sang 25 tháng m i n m 1972.

T ngày 24 tháng 10 n ngày 5 tháng 11, các l c l ng v trang quân khu, a ph ng và du kích ánh di t 2 n bót, 8 lô c t đ c các l 17, 19 (Nh n Tr ch), qu c l 15 (Long Thành), l 24 (V nh C u), l 1 (Tr ng Bom). ch t khu Biên Hòa, quân oàn 3 ã ph n kích quy t li t b ng c b binh, pháo binh và máy bay. Các l c l ng ta ã

- V nh C u (c Tr ng Bom): 559 c s /99.805 dân,

- Siph Bình S n: 155 c s /3000 dân.

- Thành Ph Biên Hoà: 792 c s /256.893 dân

Phân lo i c s m t:

- Chi b ng: 33 chi b , 114 ng viên và 160 ng viên n tuy n = 274 ng viên.

- Chi oàn: 14 chi oàn, 54 oàn viên và 89 oàn viên l =139 oàn viên.

- Nông h i: 9 ban ch p hành, 23 y viên, 11 Ban cán s , 34 y viên, 179 t , 677 h i viên.

- Ph n : 6 ban ch p hành, 27 y viên, 20 Ban cán s , 60 y viên, 189 t , 651 h i viên.

- Thanh niên: 31 h i viên, 25 h c sinh

- Công nhân : 29 t , 132 h i viên (th xã Biên Hoà ,Bình S n).

- An ninh: 28 cán b p, 111 c s , 15 trinh sát v trang.

- Binh v n: 31 cán b p, 82 c s

Du kích m t: 115, dân quân 14, du kích p 9, bi t ng 2 và 608 c s khác không phân bi t.

Phân lo i ng, oàn m t theo huy n, th :

- Huy n Long Thành : 11 chi b , 38 ng viên và 60 ng viên l =98 ng viên.

6 chi oàn ,20 oàn viên và 34 oàn viên l =54 oàn viên.

- Huy n Nh n Tr ch: 11 chi b , 43 ng viên và 39 ng viên l =82 ng viên.

5 chi oàn,19 ng viên và 27 oàn viên l =46 oàn viên.

- Huy n V nh C u : 7 chi b m t, 21 ng viên và 17 ng viên l =38 ng viên.

2 chi oàn, 8 oàn viên và 11 oàn viên l =19 oàn viên .

- Siph-Bình S n: 2 chi b ,6 ng viên và 13 ng viên l =19 ng viên.

1 chi oàn, 3 oàn viên và 6 oàn viên l =9 oàn viên.

- Th xã Biên Hoà : 2 chi b , 6 ng viên và 22 ng viên l =28 ng viên.

11 oàn viên l

Th c l c A (l) : 528 ng viên, 88 oàn viên, 198 qu n chúng.

Phân ra:

- H Dân ng 608 ng chí (399 xã ,309 huy n trong ó có 146 xã i ,du kích)

- H quân s : 234 ng chí có 101 chi n u

- Nh n Tr ch: 260 ng chí (146 ng viên ,37 oàn viên) (dân ng 76, quân s 72, xã 111)

- V nh C u: 139 ng chí (105 ng viên, 7 oàn viên (dân ng 77, quân s (ch a n m), xã 62)

- Siph Bình S n: 28 ng chí ng viên, 3 oàn viên, 14 xã i du kích).

- Long Thành: 196 ng chí (125 ng viên, 14 oàn viên)

➤ H Dân ng : 56 ng chí (36 ng viên, 5 oàn viên).

➤ Quân s : 71 ng chí (54 ng viên , 5 oàn viên, 29 chi n u).

➤ Xã: 69 ng chí (35 ng viên, 4 oàn viên, 48 du kích xã).

- Th xã Biên Hoà: 219 ng chí (143 ng viên, 27 oàn viên)

➤ Dân ng: 128 (95 ng viên, 12 oàn viên).

➤ Quân s : 91 (48 ng viên, 15 oàn viên, 34 chi n u).

bám công s , giao thông hào ánh tr quy t li t, chi m 29 p, làm ch các p t 4 n 8 ngày, c t t các qu c l 1, qu c l 15, t nh l s 17, 19... Du kích các xã Bàu Hàm, H ng Ngh a (Tr ng Bom), Ph c Long, Ph c Thi n (Nh n Tr ch) ã vào p di t m t s tên t ng y ác ôn gây th i ng bên trong, phá rã các i phòng v dân s ⁽¹⁾. c công oàn 10 R ng Sác ánh kho bom Thành Tuy H gây thi t h i n ng.

i ôi v i ho t ng v trang, các chi b và c s m t ã ti n hành tuyên truy n, phát ng 24.600 qu n chúng tham gia u tranh b ng nhi u hình th c mít-tinh, bi u tình, xu ng ng tham gia ph c v chi n u. V n ng ng bào bung ra ph c h i s n xu t i 64 Bình S n, cánh ng Tam An, Tam Ph c, Ph c Nguyên, Long H ng, An Hoà, Ph c Thi n (Long Thành, Nh n Tr ch). V n ng nhân dân bung ra thu ho ch mùa, không ch c p phá Bàu Hàm, H ng L c, H ng Ngh a, Bàu Cá (Tr ng Bom), Tân nh, Thi n Tân, ng Lách (V nh C u)... N i b t, 5.000 ng bào Hoa Nùng xã Bàu Hàm v i b ng c kh u hi u kéo lên xã u tranh lên án ch b n phá vào làng, vào r y gi t dân, làm thi t h i hoa màu òi ch ph i ng ng b n pháo, ph i b i th ng thi t h i hoa màu. K t qu , ch ph i ng ng b n pháo vào r y nhân dân t do vào r y s n xu t thu ho ch hoa màu. T i Tr ng Bom, ng bào kéo i u tranh t i th tr n Tr ng Bom bu c ch ph i b i th ng cho 5 gia ình b ch b n pháo s p nhà, cháy nhà tiêu tan tài s n, b th ng vong. ch nh ng b , b i th ng cho 5 gia ình 115.000 ng.

vùng cao su Bình S n, An Vi n, công nhân cao su liên t c u tranh ch ng b n pháo vào lô cao su, vào r y, u tranh ch ng khám xét khi công nhân ra lô c o m , òi cho công nhân c mang c m, th c ph m n tr a khi i làm... K t qu , ch ph i ch p nh n, công nhân c t do i c o m , i s m v t i.

Sau các t ti n công, ta ã nâng th làm ch cho dân 21 p trong các huy n Long Thành, Nh n Tr ch, V nh C u, Tr ng Bom.

T i th xã Long Khánh, huy n Xuân L c, các l c l ng v trang ánh ch, chi m p 2, 3 ng Tâm (di dân C n c 2), ánh thi t h i n ng i i 894 b o an, ng th i chi m và làm ch các p B o Chánh, Su i Cát, B o Bình 3; Gia Ray, C n c 3, 4, 5, 6 B o Vinh, Su i Ch n, c t t qu c l 1.

Nh ng ho t ng c a phong trào cách m ng Biên Hoà, Long Khánh ã góp ph n cùng toàn Mi n h tr cho cu c u tranh ngo i giao Paris .

T ngày 18 n ngày 31 tháng 12 n m 1972, do th t b i chi n tr ng mi n Nam, qu c M ã m cu c t p kích b ng không quân 12 ngày êm vào th ô Hà N i và H i Phòng. Quân dân th ô ã anh đ ng ánh b i hoàn

(¹) B c rút b t Lò than Bàu Hàm, san b ng n Sông Thao, bót dân v H ng L c, ánh s p 8 lô c t, di t 31 ác ôn, c nh cáo 79 tên khác, ánh s p 8 công s xã, phá rã m t toán phòng v dân s Bàu Hàm, 3 toán 89 tên V nh C u, 242 tên phòng v dân s Nh n Tr ch, 3 i 75 tên Long Thành, Toàn t ã :

- Di t và làm b th ng 1814 tên, b t s ng 8 tên (có 1 i úy)
- Di t g n 4 i i b o an, 20 trung i dân v , m t trung i trinh sát bi t ng quân.
- ánh thi t h i n ng 16 i i, 18 trung i b o an, dân v .
- Thu 172 súng các lo i, b n r i 6 máy bay, phá hu 20 xe quân s , phá 6 kh u pháo.
- Ngày 24-10-1972, b i huy n Long Thành, du kích chi m các xã Tam An , An L i, Ph c Nguyên. Ngày 25, ánh ch ph n kích, di t 17 tên.
- Ngày 27-10, ti u oàn 1 và 2 c a trung oàn 4 ánh ng lo t các p chi n l c thu c xã Ph c Lai, Ph c Ki n, Ph c Thi n, Phú M , Phú H i.
- T 26 n 28 tháng 10, trung oàn 4 t n công khu v c các xã L c An, Long An , di t 95 tên, di t 2 trung i, tiêu hao 4 i i - liên i 377 b o an.

toàn cục không tập trung ở Miền Bắc, lập nên một trung tâm “*ở Biên Hòa trên không*”. Theo chủ trương của Trung ương, từ 26 tháng 1 năm 1973, quân dân Biên Hòa, Long Khánh đã thực hiện cuộc “*chuyển lên chi mạnh mẽ*” giải phóng xã hội giành quyền làm chủ. Đã có hàng loạt ánh sáng mới hơn 60 ấp, làm chủ 2/3 thị trấn Trảng Bom, bắt rút hàng loạt căn cứ, làm chủ nhiều vùng trên 1, 15, 1 20.

Như vậy, bằng những chiến công và quyết tâm bám trụ ở bàn, người dân Biên Hòa, Long Khánh đã thể hiện cuộc tiến công nổi dậy xuân Kỷ Dậu 1969; những thắng lợi qua chiến lược đánh địch bằng chiến tranh nhân dân 1969-1971; thể hiện chiến lược của Nguyễn Huệ, khôi phục và mở rộng vùng giải phóng, vùng làm chủ nông thôn; tiến công vào các kho tàng quân sự, căn cứ địch, diệt nhiều sinh lực và phá hủy tiềm lực chiến tranh Miền Bắc - Miền Nam, góp phần cùng toàn miền Nam bước vào ánh sáng của chiến thắng Việt Nam hóa chiến tranh, mở rộng bàn đạp, tạo điều kiện cho nhân dân miền Nam tranh khi có giải pháp chính trị bàn đàm phán ở Paris.

CH NG V

NG B BIÊN HÒA - LONG KHÁNH LÃNH O NHÂN DÂN T O TH VÀ L C, TI N LÊN GI I PHÓNG TOÀN T NH (1.1973 - 4.1975)

I. QUẢN TRI T T T NG TI N CÔNG CHO TOÀN NG B - ÁNH CH VI PH M HI P NH, T O TH VÀ L C CHO CÁCH M NG

D i s lãnh o c a ng C ng s n Vi t Nam, quân và dân hai mi n Nam - B c ã l p nên nh ng chi n công vang d i, bu c qu c M và b n tay sai ph i ký hi p nh Paris (27-1-1973) ch m d t chi n tranh, l p l i hòa bình Vi t Nam. Theo tinh th n Hi p nh, qu c M và các lo i quân ch h u ph i rút kh i mi n Nam. M công nh n c l p, ch quy n và toàn v n lãnh th c a Vi t Nam.

Sau m t ngày Hi p nh c ký k t (28-1-1973), Ban Ch p hành Trung ng ng và Chính ph ã ra l i kêu g i nhân dân c n c: “*V i vi c hi p nh Paris c ký k t, cu c kháng chi n ch ng M c u n c c a nhân dân ta ã giành đ c th ng l i v vang. ây là th ng l i r t to l n c a cu c kháng chi n oanh li t nh t trong l ch s ch ng ngo i xâm c a dân t c ta*”. Tuy nhiên: “*Cu c u tranh c a nhân dân ta mi n Nam còn ph i v t qua nhi u khó kh n, tr ng i. Nh ng th l c quân phi t, phát xít, công c c a ch ngh a th c dân m i, i ng c l i nguy n v ng c a dân t c ta v n ch a t b âm m a phá ho i hoà bình, ng n tr con ng c l p, t do c a nhân dân ta...*”⁽¹⁾.

V i b n ch t ngoan c , qu c M v n không t b âm m u xâm l c mi n Nam. Chúng chuy n giao và t ng c ng vi n tr , ph ng ti n chi n tranh, thi t b quân s , kho tàng b n bãi cho quân ngu , ng th i tri n khai nhi u k ho ch ánh phá Hi p nh, th c hi n “Trần ng p lãnh th : l n chi m vùng gi i phóng, vùng làm ch c a ta tr c ngày 27-1-1973”.

Ngay sau ngày ng ng b n, trên a bàn t nh Biên Hòa, Long Khánh, Tân Phú, ch t p trung các l c l ng ch l c, b o an, dân v m các t ti n công l n chi m ng lo t vào các vùng làm ch c a ta.

ch a s oàn 18: chi n oàn 43 l 1, chi n oàn 48 Long Thành - Nh n Tr ch, trung oàn 22 thi t giáp l 20 và m t b ph n c a thi t oàn 5

k t h p phi pháo cùng l c l ng b o an, dân v các ti u khu t p trung ph n kích l n chi m các vùng do ta làm ch , gi các tr c l giao thông quan tr ng nh l 1, l 20, l 2, l 15, h tr cho b n ng y quy n c s y m nh vi c bình nh.

Chúng l n chi m sâu vào vùng gi i phóng c a ta, i phá r ng i An, Tân nh, Thi n Tân (V nh C u), H ng L c, H ng Ngh a, Bàu Hàm (Tr ng Bom), khu Lòng ch o (Nh n Tr ch), tây l 15 (Long Thành), ông tây l 2 (Long Khánh)..., óng thêm nhi u ch t đ c l 1, 15, ti n hành l n t c m c trên các tr c l giao thông, n ng ra, m r ng ph m vi ki m soát, y m tr khô i ph c l i th k m k p và ch t l n chi m m i.

(¹) *Nh ng s ki n l ch s ng, t p III*. Nxb Thông tin lý lu n 1985, trang 679.

Trên 12 huyện Xuân Lộc, chi u chi n oàn 48 và ti u oàn 3 (chi n oàn 43) cùng 3 chi oàn xe b c thép l n chi m các p, xã d c l 2.

Trong th xã Biên Hòa, th xã Long Khánh, th tr n Long Thành, Nh n Tr ch, Công Thanh... ch t ng c ng các hành ng kh ng b , m liên t c các cu c hành quân c nh sát sâu vào các khu ph , khóm p t ng c ng b t lính, ôn quân, phân lo i qu n chúng kh ng b . ch b t ép nhân dân ph i s n c ng y tr c c a, trên nóc nhà, vì chúng cho “n i nào có c ba que là vùng do chúng ki m soát”. i ôi, ch y m nh chi n tranh tâm lý, tuyên truy n xuyên t c, vu kh ng cách m ng vi ph m Hi p nh ng ng b n, mua chu c s nh d gây tâm lý không tin vào pháp lý c a Hi p nh “Hi p nh ký k t nh v y thôi, ch không có giá tr gì”, c nh sát hóa b máy chính quy n xã, s d ng thúc ép b n ác ôn, bung ra ho t ng vùng ven; àn áp phong trào òi hòa bình, òi các quy n t do dân ch , dân sinh c a nhân dân, ng n c m nhân dân không cho tr v t c s n xu t.

T gi a tháng 3 -1973 tr i, b ng nh ng bi n pháp phát xít, ch hành quân l n chi m nhi u vùng nông thôn làm ch c a ta và ra s c c ng c , ki n toàn b máy kìm k p xã, p. ch dùng chiêu bài “ng i cày có ru ng” (lu t ng i cày có ru ng c ban hành ngày 26-3-1973) đ đ n m nông dân, cho phép nh ng nhà t s n có ph ng ti n làm cây cùng v i công ch c, ng y t ch c phá r ng l y g kinh doanh, phá c n c cách m ng. ch tung bi t kích, m các cu c hành quân l n sâu vào vùng c a ta nh Bàu Hàm, Tr ng Bom, C m ng, Su i C , Sông Buôn (Long Thành), B o Vinh, Bình L c (Xuân L c)...

c 3 vùng, ch ti n hành quân s hóa b máy k m k p, t ng c ng lũng s c b t b , h m đ a, kh ng ch , ph c kích làm cho qu n chúng s s t; gây tâm lý hoài nghi, không tin t ng l n nhau trong nhân dân; m dân b ng cách b i th ng thi t h i do chúng gây ra r i t cáo ta vi ph m Hi p nh (Bàu Hàm...). ng th i, chu n b i phó v i ta trong gi i pháp chính tr nh l y danh sách c tri ép qu n chúng vào ng Dân ch và M t tr n Nhân dân hòa bình làm h u thu n cho Thi u, t ng c ng m ng l i gián i p, do thám, ch i m. ch chú tr ng hu n luy n và trang b v khí cho phòng v dân s xung kích, c bi t nh ng vùng có giáo dân Công giáo, vùng di dân nh l 3, l 1, l 20, n i ô th xã Biên Hòa, th xã Long Khánh, th tr n V nh Thanh (Nh n Tr ch).

Sau h n m t tháng t khi có hi p nh Paris, ch ã đ n l c l ng hành quân l n chi m vùng gi i phóng c a ta, xóa th da beo và ã y l c l ng ta ra xa, óng ch t gi ng giao thông và các a bàn quan tr ng. T nh y Biên Hòa, Tân Phú, Long Khánh ã ch o các l c l ng v trang ánh ch vi ph m Hi p nh, l n chi m vùng gi i phóng, ch ng t t ng h u khuynh s ch t cáo ta vi ph m; ch tr ng cho l c l ng v trang ta ch t gi vùng gi i phóng, ch n ng ra là ánh ngay, nh ó ã gi c vùng gi i phóng.

M t b ph n cán b , ng viên chi n s , c s tr i qua nh ng n m tháng ác li t, nay có Hi p nh ã n y sinh t t ng ngh ng i, x h i, m t c nh giác tr c âm m u, th o n c a k thù. Sau ngày 28 tháng 1, khi ch ngoan c hành quân l n chi m, l i xu t hi n t t ng hoài nghi Hi p nh, đ n n nghi ng vào th ng l i c a Hi p nh. M t s n v v trang t ra l ng x ng, lúng túng ch a kiên quy t trong vi c ch ng ch l n chi m, ch a n m v ng ph ng châm, ph ng th c k t h p u tranh v trang v i u tranh chính tr , binh v n khi có Hi p nh.

Cu i tháng 2, sau khi ki m i m, phân tích tình hình, các t nh y Biên Hòa, Tân Phú, Long Khánh, thành ph Biên Hoà ã kh n tr ng tri n khai h c t p Ch th 02/CT - 73 c a Trung ng C c (ngày 19-1-1973) và i n 775/TV. TWC (ngày 25-2-1973) c th hoá ch th 02/CT-73 v ch tr ng, ph ng h ng nhi m v tr c m t, v ph ng ch m, ph ng th c ho t ng và m t s công tác c p bách c a cách m ng khi co hi p nh Paris .

i n 775/TV c a Trung ong C c v ch rō: “*Tính ch t c a tình hình hi n nay là hi p nh ch m d t chi n tranh l p l i hoà bình Vi t Nam ã c kí k t., M ph i rút h t quân, ng ng dùng phi pháo h m i b n vào nhân dân ta. Nh ng chúng che ch cho ng y quân, ng y quy n không thi hành l nh ng ng chi n, vi ph m nghiêm tr ng và có h th ng hi p nh. Tình hình mi n Nam ch a n nh”.*

H c t p Ch th 02 và i n 775, ng b t nh Biên Hòa, Long Khánh, Tân Phú, thành ph Biên Hòa th ng nh t nh n nh, ánh giá c a Trung ng C c và th y rō hi p nh Paris m i là th ng l i b c u. K thù còn ngoan c , th m c, ta không th coi hi p nh Paris là th ng l i hoàn toàn. Toàn ng, toàn quân, toàn dân ph i s n sàng ánh ch cần quét l n chi m vùng gi i phóng c a ta. T nh u Biên Hòa ã ch o các l c l ng v trang ánh ch l n chi m vùng Bàu Hàm, H ng L c, H ng Ngh a, Ph c Thái, Bình S n, Sông C , làm ch co thun l i.

Ch p hành Ch th 02 và i n 775, T nh y Biên Hòa, thành ph Biên Hòa, Long Khánh, Tân Phú ch o y m nh tuyên truy n th ng l i to l n c a hi p nh Paris; k t h p ba m i u tranh v trang, chính tr , binh v n trong ánh phá bình nh c a ch. L i d ng pháp lý Hi p nh, y m nh u tranh chính tr , binh v n òi dân sinh dân ch , òi bung v t c ; ch ng ôn quân b t lính xây d ng phát tri n l c l ng c s . C ng c vùng gi i phóng, làm ch , khôi ph c các c a kh u h u c n, m b o cho các l c l ng v trang y m nh t n công ch.

Th c hi n s ch o c a T nh y, các n v v trang ã b trí l c l ng lu n sâu t ng b c bám các a bàn xã, p nh Long Ph c, Tam An, Tam Ph c, p Ph c Nguyên (Long Thành), p Bình Phú p 1, p 3 Ph c Th , p 3 Ph c Long (Nh n Tr ch, khu Nhà Bò Bình S n (Long Thành) Tân Phú, Bình Long (V nh C u), Bàu Hàm, H ng Ngh a...; bám phát ng qu n chúng xây d ng c s , di t ác ôn, ánh b n ch n ng ra, k t h p t cáo ch vi ph m hi p nh, t n công binh v n tranh th s ng tình c a binh s , phân hoá cô l p b n ác ôn, tranh th vô hi u hoá b n t ng y c s .

i n hình là t i các xã H ng L c, Tr ng Bom, Bàu Hàm (Biên Hòa), các cu c u tranh ch ng l n chi m ch ng bình nh d n ra r t ác li t, nh t là t i Bàu Hàm, H ng L c...

Bàu Hàm là m t xã dân s a ph n là ng i Hoa, Nùng c cách m ng giúp làm n ngay khi bà con v a vào sinh s ng ây. ng bào tin cách m ng, hi u rō ch có cách m ng m i em n quy n l i thi t th c cho h .

êm 4 tháng 5 n m 1973, th c hi n yêu c u nguy n v ng c a dân, chi b Bàu Hàm ch o du kích k t h p v i l c l ng quân khu và l c l ng bao vây pháo kích vào i i b o an ang càng quét l n chi m c p gi t c a ng bào t i Bàu Hàm.

Sáng ngày 5 tháng 5, chi b ã v n ng hàng tr m ng bào Hoa, Nùng kéo n tr s t xã òi b i th ng tài s n do b n b o an i i 113 c p phá, m t cánh khác do ng viên B lãnh o kéo n vây bót Lò Than kêu g i binh s trong n không i ti p

vì n, không kh ng b dân. ng bào Hoa, Nùng khuyên anh em binh lính không i cần quét, c p gi t vì ã có hòa bình, kêu g i anh em binh lính quay v v trí c ... B n lính bót Lò Than không dám ra kh i n, mãi n 10 gi m i kéo lên chi u l r i rút lui. Ngay sau ó, nhân dân l i kéo lên cu c c nh sát làm áp l c bu c tên tr ng cu c ph i i g p tên ch huy i i 113 òi l i 6 ng h , vòng vàng, ti n chúng c p c a dân và yêu c u rút n v này i n i khác. Ngày 7 tháng 5 n m 1973, b n b o an 113 rút kh i Bàu Hàm.

Cu c u tranh k t h p ba m i chính tr , binh v n, v trang t n công vào b n b o an, b n c nh sát và t xã c a ng bào Hoa, Nùng t i Bàu Hàm là m t i n hình sinh ng cho phong trào u tranh c a nhân dân. Qu n chúng có lý l , gan d dám u tranh ch ng l i ch khi b chúng c p bóc, kh ng b , là m t bài h c kinh nghi m cho các chi, ng b trong lãnh o, ch o phong trào.

khu di c H Nai, tr c ây Ban cán s di c ã giáo d c tuyên truy n thâm nh p chính sách cho ng bào có o, nh ng ch a r ng. Khi có Hi p nh, chính sách 10 i m c a M t tr n, qu n chúng giáo dân ã th y c th ng l i c a ta và th y rõ th t b i c a ch. S qu n chúng công giáo di c c cách m ng giao t, h ng d n làm n bung ra s n xu t càng hi u và tin t ng cách m ng h n. Phong trào ch ng b t lính, b o v thanh niên tr n lính ây di n ra khá quy t li t. Thanh niên và gia ình thanh niên c c s m t h ng d n, bi t t ch c nh ng t thông báo tin k p th i khi c nh sát ng y i cần thanh niên l n tránh không b b t lính. Khi lính cần vào, thanh niên ch y tr n, qu n chúng che ch . trong n i thành, các xã ngo i thành , phong trào u tranh ch ng b t lính r t m nh. Nhi u ch lò g ch cho thanh niên n tránh kh i i lính. Chi b tranh th b n t xã, dân v ng tình v i nhân dân ch ng b t lính, báo tin cho thanh niên i tr n khi có ch cần vào làng.

V a ch o phong trào ba m i, u n n n k p th i nh ng sai sót, T nh y Biên Hòa còn chú ý n công tác phát tri n th c l c ng, oàn và ti n hành c ng c các chi b c s ng các c p, nâng cao s lãnh o c a ng t t nh n c s , m b o cho vi c th c hi n úng n các ch th , ngh quy t c a ng.

Biên Hòa, sau 3 tháng có hi p nh Paris, toàn ng b ã phát tri n c 11 ng viên, 9 oàn viên và xây d ng c 115 c s các lo i. c bi t, Th y Biên Hòa l i d ng tình hình có Hi p nh, t ch c a ng viên m t, oàn viên m t, c s c t cán qu n chúng, an ninh m t, t v m t t trong thành ra bàn p hu n luy n ng n ngày v nguyên t c, ph ng châm, ph ng pháp công tác ô th nh ó mà ào t o c m t s cán b bên trong n i thành bi t công tác, phát tri n t t không b l . Trong 2 tháng, vùng di c H Nai, ta ã tuyên truy n sâu, gây c c m tình 147 qu n chúng, có m t cu c h p 461 qu n chúng, xây d ng c 13 c m tình, có 6 tri n v ng thành nòng c t. S l ng tuy ít nh ng là m t th ng l i r t quan tr ng.

T nh y t ch c nhi u l p t p hu n cho cán b , ng viên m t chi b ng c s . Ph n l n các chi b u bi t v n d ng pháp lý c a Hi p nh, phát ng qu n chúng u tranh ch ng b t lính, ch ng b n pháo vào làng, n m gia ình binh s v n ng binh lính ào rã ng . Các chi b còn h ng d n qu n chúng v ch m t, t cáo t i ác c a gi c gây ra a ph ng. T ng b c, chi b g n v i qu n chúng và gi i quy t n quy n l i ru ng t cho qu n chúng.

Ngày 31 tháng 3 n m 1973, T nh u Biên Hòa ã t ch c H i ngh s k t ánh giá k t qu ho t ng c a phong trào sau 3 tháng có Hi p nh. H i ngh ánh giá: Qua h c

t p, cán b , ng viên ã bi t v n d ng Ch th 02, i n 775 trong ch o p, xã chú ý l c l ng m t (B) và khâu phát tri n th c l c t i ch , m t y u là tuy phát hi n c v n nh ng ch a có s h ng d n c th , thi u ki n quy t và t p trung ch o rút kinh nghi m.

u tháng 4, ch ti p t c y m nh các ho t ng bình nh nông thôn, ng th i liên ti p t ch c các cu c hành quân càn quét l n chi m quy mô ngày càng l n. ch t p trung ánh phá các vùng gi i phóng trên l 2, b c Tr ng Bom, nam - b c l 1, Cây Gáo; quân án ng dày c trên tr c l 1, t ng 3 ch t và 2 tua nam - b c l 1, khu Lòng ch o (Nh n Tr ch) và a quân l n chi m vào vùng c a ta Cây Gáo, Tr An, i Võ Đông, núi Sóc Lu... th máy thu ti ng ng r ng lõm Tr ng Bom, th t ng oàn bi t kích thám báo vào vùng ta, g i pháo b n phá.

Chúng t ng c ng i phá a hình h n 3.000 ha r ng, chia c t hành lang c n c t Chi n khu ra l 20, nam - b c l 1; cho xe i phá r ng B n Nôm t ng 20 n s Cây Gáo, phá n âu chúng cho b n s quan ng y, công ch c l p v n n ó...

Bên trong các th xã, th tr n, ch ra s c c ng c h th ng k m k p t i ch , chúng c ng c l i b máy t xã, c ng c các cu c c nh sát, phân chi khu, a b n tình báo s quan, c nh sát c bi t n m ch t t p k m k p qu n chúng, ánh phá phong trào, nâng ch t phòng v xung kích. M ng l i do thám, tình báo, ch i m c b trí các khu ph , các u m i giao thông, n i t p trung ông dân hòng phát hi n ánh phá c s cách m ng t i ch ; i ôi, chúng y m nh chi n tranh tâm lý chiêu h i, chiêu hàng, tuyên truy n xuyên t c, tác ng tâm lý, làm qu n chúng m t tin t ng vào hi p nh Paris .

th xã Biên Hòa, ch ra s c c ng c ng Dân ch (c a Nguy n V n Thi u), ng Công nông (c a Tr n Qu c B u), t ch c Bi t oàn trừ b trong khu k ngh , oàn ng hóa thi u nhi các tr ng ti u h c, c ng c l c l ng h c sinh b o v T qu c ho c “h c sinh b o v a ph ng” th xã, th tr n, tuyên truy n M t tr n Nhân dân tranh th hòa bình, a b n ác ôn vào i l t giám th các tr ng, l p tr t t các hăng, x ng, các nghi p oàn t n ca kíp, l p h c, lo i s ti n b ra ngoài.

Tóm l i, ch ra s c bình nh tái thi t, v a xây d ng l c l ng ng y quân v a n ng ra ánh vào vùng c n c tìm di t các c quan ch huy c a T nh u Biên Hòa, Tân Phú, Long Khánh, t p trung di t t ch c ng huy n, xã.

Ngày 27 tháng 3 n m 1973, Trung ng C c ti p t c ra Ch th 03/CT-73, nêu lên m t s nh n nh, ch tr ng nhi m v công tác c th sau 60 ngày thi hành Hi p nh, ng viên cán b nhân dân mi n Nam ti p t c v n lên giành nhi u th ng l i.

T ngày 6 tháng 4 n m 1973 n 12 tháng 4 n m 1973, Th ng v Khu y mi n ông ã tri u t p H i ngh Khu y m r ng nghi n c u Ch th 03 c a Trung ng C c và bàn nhi m v công tác trong ba tháng 4, 5, 6 n m 1973. Sau khi quán tri t Ch th 03, H i ngh Khu y ã ra ch tr ng và nh ng bi n pháp th c hi n nhi m v c a trên giao: *Kiên quy t c ng c và phát huy th chi n l c m i, tích c c chuy n h ng ph ng ch m, ph ng th c ch o, t p trung m i c g ng c a các c p, các ngành, các l c l ng a cho c phong trào công tác bình v n k t h p v i pháp lý Hi p nh và d a vào l c l ng v trang làm h u thu n, liên t c t n công b g ãy các cu c hành quân l n chi m c a ch; t ng c ng công tác thâm nh p vào dân và n m các kh i dân, gi v ng, m r ng và không ng ng nâng cao quy n làm ch vùng tranh ch p; phát tri n th c l c và các phong trào u tranh c a giai c p t th p n cao các vùng sâu y u;*

gi v ng và xây d ng t ng b c kh n tr ng nh ng v ng ch c vùng c n c gi i phóng; nhanh chóng xây d ng và phát tri n th c l c làm thay i t ng quan t i ch có l i cho ta, y lùi t ng b c âm m u phá ho i Hi p nh c a ch, gi v ng hòa bình, không ng ng a phong trào 3 vùng ti n lên, s n sàng ánh b i nh ng hành ng li u l nh c a ch gây chi n tranh tr l i”⁽¹⁾.

Sau H i ngh Khu y mi n ông có Ngh quy t ch o T nh u Biên Hòa t ch c H i ngh và ra ngh quy t v nhi m v công tác c th c a ng b trong tháng 5, 6, 7 n m 1973: Phát huy th chi n l c m i, k p th i ch o phong trào chính tr , binh v n, v trang k t h p v i pháp lý Hi p nh liên t c t n công ch, t ch c b trí l c l ng v trang m nh ánh ch cần vào vùng c n c , ánh ch l n chi m vào vùng gi i phóng; m r ng di n tuyên truy n xây d ng c s , oàn k t toàn dân gi v ng và m r ng quy n làm ch c a nhân dân; gi v ng, m r ng vùng tranh ch p, gi v ng vùng gi i phóng.

Tháng 6-1973, do tính ch t quan tr ng c a th xã Biên Hòa, Th ng v Trung ng C c ch o tách t nh Biên Hoà làm hai b ph n ngang c p t nh: Biên Hoà nông thôn có các huy n: V nh C u, Tr ng Bom, Long Thành, Nh n Tr ch, Duyên H i, Cao Su. Sau khi tách t nh, các ng chí Nguy n Vi t Hoa i h c, Nguy n V n Xuân và V H ng Phô i tr b nh dài h n, nên Th ng v Trung ng C c b sung thêm m t s ng chí. Ban ch p hành T nh y Biên Hòa nông thôn có 15 ng chí: Nguy n V n Thông, Phó Bí th , quy n Bí th : Nguy n H i, Phó Bí th , kiêm Bí th Huy n y Th ng Nh t (t c Huy n y Tr ng Bom); Nguy n Công H nh; Võ V n L ng; Ph m Hòa; Lê Qu c Bình; L ng V n T n; Út oàn; Lê Quân (Chín D ng); Nguy n Th Ng c Liên; oàn Ng c Tu n; Thái V n Thái; Hu nh V n m; L u Th Hu n; Nguy n Quang o; Tr n On, T nh i phó.

Biên Hòa ô th c g i là thành ph Biên Hòa tr c thu c Khu y, do ng chí Phan V n Trang làm Bí th ; Nguy n H ng K , Phó Bí th , Tr ng ban công v n; Hu nh V n Sang (B y Sang), y Viên Th ng v , Thành i tr ng; Lê Th Nảo, y viên Th ng v . Các y viên Ban ch p hành: ng chí Hu nh T n Minh, Tr ng ban An ninh; Châu V n Hoàng, ph trách Tam Hi p; H V n Thi p, Bí th oàn; Võ Th Hu , Bí th chi b ch Biên Hòa; Tr n V n Th , Tr ng ban Binh v n; Nguy n H ng Thanh, Thành i phó.

Sau khi tách t nh, T nh y, T nh i, các ban ngành t nh Biên Hòa nông thôn chuy n c n c v Bình S n, ng 10, Sông C . T nh ng b Biên Hòa xác ình nhi m v c a toàn ng, toàn quân, toàn dân là: *t p trung s c ánh phá bình nh trên di n r ng và có tr ng i m; kh n tr ng xây d ng l c l ng xã p, th tr n, vùng di c phía tr c g n v i xây d ng vùng c n c c a t nh và t nh huy n có dân c , có s n xu t...* T nh y xác ình huy n Long Thành và Nh n Tr ch là hai i m t p trung ánh phá bình nh và xây d ng c n c , c bi t là khu v c Bình S n n phía ông xã Ph c Thái.

Tháng 10 - 1973, Th ng v Trung ng C c quy t nh thành l p t nh c n c Tân Phú g m b n huy n: Tân Uyên, Phú Giáo, c L p và huy n nh Quán (bao g m c huy n Tân Phú). Nhi m v c a t nh c n c Tân Phú là xây d ng m r ng c n c , n i li n Chi n khu nh m t o bàn p thu n l i cho vi c tri n khai các binh oàn ch l c, ti p nh n h u c n chi n l c c a Trung ng chu n b cho các ho t ng l n. Ban ch p hành t nh y g m 6 ng chí. ng chí Nguy n V n Luông (Sáu Phát) Phó Bí th t nh y Th

⁽¹⁾ Ngh quy t H i ngh Khu y mi n ông m r ng ngày 27-3-1973. L u Phòng Nghiên c u l ch s ng ng Nai.

D u M t c Th ng v Trung ng C c quy t nh làm Bí th T nh y; ng chí Võ Ch c (Ba Ch c), Phó Bí th , T nh i tr ng; Nguy n Thanh Bình, T nh y viên, Chính tr viên; ng chí Thái V n Thái, M i Chí, Võ T n V nh. n tháng 10 - 1974, t nh Tân Phú ch còn l i hai huy n c L p và nh Quán. Th ng v Khu y ra quy t nh: ng chí Võ T n V nh làm quy n Bí th T nh y Tân Phú.

T i vùng i m c a t nh Biên Hòa nông thôn, Khu y mi n ông b trí ng chí Lê Quang Thành, Th ng v Khu y tr c ti p ch o t nh Biên Hòa. L c l ng v trang b trí vùng i m g m có ti u oàn 240 c a t nh, l c l ng v trang hai huy n và 50 cán b t nh t ng c òng xu ng các xã thu c hai huy n. i v i vùng cao su, T nh y phân công các ng chí Võ V n L ng, Ph m Hoà, Lê Qu c Bình, L u Th Hu n, Nguy n Quang o cùng Bí th Huy n y cao su lãnh o. T nh y còn thành l p oàn cán b nghiên c u xây d ng c n c t nh Ph c Thái do ng chí Mai Th Li u làm tr ng oàn, T Tài làm phó oàn⁽¹⁾.

Cu i tháng 6, T nh y, Thành y Biên Hòa ã c n b n tri n khai h c t p các Ch th 03, i n 934 c a Trung ng, Ngh quy t c a Khu y xu ng các ng b huy n, xã. Qua t h c t p m t tháng, Thành y xác nh: Thành ph ã có m t b c chuy n bi n, nh n th c c tình m i, nhi m v , ph ng châm, ph ng th c và th y c khâu xã p là i t ng ch o c a thành ph hi n nay, i phong trào là ph i i vào qu n chúng, mà i vào qu n chúng là ph i i vào t ng kh i dân, ph i ch m lo b i d ng s c dân và xây d ng m t quan i m không c làm m t vi c gì mà làm h i n s c m nh này.

y m nh công tác ô th, Th ng v Thành y Biên Hòa ã t ch c các l p t p hu n cho ng viên, cán b v ph ng châm ph ng th c t ch c, xây d ng c s m t trong n i thành; ng th i ch o t ng c ng cán b lãnh o vào bên trong n i ô. Th ng v ã t ch c phân ban Thành y trong n i thành g m các ng chí H V n Thi p, Nguy n Th Nảo, Võ Th Hu do ng chí T K , Phó Bí Th Thành y ph trách, có nhi m v t ch c xây d ng và ch o các chi b m t bên trong, lãnh o phong trào u tranh c a nhân dân ô th. Th ng v Thành y b trí c s a t ng ng chí Thành y viên và t ng cán b i mi n Tây làm gi y c n c c ng y t o c th h p pháp qua m t vào ho t ng trong n i thành (các xã Tam Hi p, B u Hòa, Tân V n, Bình a, ch Biên Hòa, khu K ngh ...) n m công nhân, thanh niên h c sinh, lao ng thành ph , ch o u tranh ch ng ch.

ng th i t o a bàn bám tr lâu dài, Th ng v Thành y ch o các chi b m t, cán b , ng viên xây d ng c nhi u lõm chính tr , lõm c n c nh ng a bàn xung y u n i và ngo i ô nh : Khu ph 1, khu ph 5, p Núi t, p Lân Thành (xã Bình Tr c), p Tân B n (xã B u Hòa), các xã Tân V n, Hi p Hòa, Bình a, An H o, p V nh C u (Tam Hi p), B u Long... M i lõm chính tr , lõm c n c có t 10 n 20, 30 gia ình qu n chúng t t c ng viên tr c ti p giáo d c, có tinh th n oàn k t u tranh cao. Các chi b xây d ng c s a vào n m c 9 i phòng v c a ch nh ng lõm chính tr , làm nhi m v canh gác b o v qu n chúng, thông báo cho thanh niên tr n lính; có lõm chính tr ta ào c h m bí m t cho bi t ng bám tr , ng th i khi có th i c thì dùng l c l ng này k t h p v i l c l ng qu n chúng n i d y.

Th i gian này, Th ng v Trung ng C c, Th ng v Khu y mi n ông t p trung ch o r t k p th i i v i Thành y. c bi t là khâu ào t o b i d ng cho cán

⁽¹⁾ Cán b trong oàn có Hai Côi, ch B , Tám N ng, Ba Th o.

b ́ng viên trong n ́i thành bi ́t t ́ng lãnh ́o qu ́n chúng ́u tranh. Nh ́ v y, Thành y Biên Hòa ấ phát tri ́n ́c th ́ c l ́ c m nh và nhanh, an toàn, ấ c phong trào ́u tranh liên t ́c. Khu K ́ngh Biên Hòa, Thành y ấ xây d ́ng ́c 40 c ́ s trong 17 xí nghi ́p, nhà máy. Chi b ́ khu công nghi ́p ́c c ́ng c ́ v i 4 ́ng chí. Phong trào ́u tranh c ấ các nhà máy liên t ́c di ́n ra nh ́ Vikyno, Cogido, Vicasa, Dofitex, Eternit... òi t ́ng l ́ng, òi c ́ i thi ́n ́i s ́ng, ch ́ng sa th ́ i công nhân. T ́i ch ́ Biên Hòa, chi b ́ ch ́ do ́n ́ng chí Võ Th Hu ́ làm Bí th ́ ấ lãnh ́o ch ́ em ch ́ ́u tranh ch ́ng t ́ng thu ́, ch ́ng u ́i ch ́, ch ́ng t ́ng thu ́ môn bài, ́c nhân dân lao ́ng ́ng tình và ́ng h ́. T ́i B ́u Long, chi b ́ ́ng do ́ng chí Út L ́ng làm bí th ́ n m ch ́ c qu ́n chúng, n m ́i phòng v ́ dân s ́, ấ c phong trào ch ́ng b ́t lính, phong trào công nhân ́u tranh òi t ́ng l ́ng c ́ i thi ́n ́i s ́ng.

Khu v ́c Biên Hòa nông thôn, trong 3 tháng sau khi có hi ́p nh Paris, T ́nh y ấ lãnh ́o ấ 4.716 cu ́c ́u tranh òi ch ́ thi hành Hi ́p nh, òi quy ́n l ́i, b ́o v ́ c 170 thanh niên tr ́n lính, òi b ́ i th ́ng thi t ́ h i cho 10 gia ́nh các huy ́n V ́nh C ́u, Long Thành, Nh ́n Tr ́ch, Tr ́ng Bom. Riêng ́ vùng di ́c và vùng dân t ́c, các chi b ́ ́ng, cán b ́, c ́t cán ấ v ́n d ́ng pháp lý c ấ Hi ́p nh, lãnh ́o qu ́n chúng ́u tranh có hi ́u qu ́. Ngày 7 tháng 9 n ́m 1973, h ́n 300 ́ng bào H ́ Nai ấ xu ́ng ́ng ́u tranh ch ́ng c ́p t ́, ́ng bào ấ làm v ́t ch ́ng ng ́i trên qu ́c l ́ 1, ́ng th ́ i t ́ h t ́ ch ́i r y c ấ th ́ng ph ́ binh c ́t do s ́ tài tr ́c ấng y quy ́n Sài Gòn. ́ h tr ́ cho ́ng bào H ́ Nai ́u tranh, huy ́n y Tr ́ng Bom ấ ch ́o chi b ́, c ́ s ấ v ́n ́ng nhân dân Tr ́ng Bom, Cây Gáo, H ́ng Ngh ấ kéo ́n tr ́ s ấ xã, cu ́c c ́nh sát òi gi ́i quy ́t v ́n t ́ ai. Bà con còn làm ki ́n ngh ́ lên qu ́n, t ́nh òi ́ng n ch ́n hành ́ng chi m ́t c ấ th ́ng ph ́ binh. Tr ́c òi h ́i c ấ nhân dân, b ́n ́ng y quy ́n ́c Tu ́ ph ́ i nh ́n ́n và ra l ́nh ́ng ng chi m ́t c ấ th ́ng ph ́ binh ́ng y ngay.

T ́i Long Thành, 11 nông dân xã Long Ph ́c ấ mang vác dao, g y g ́c ch ́ng b ́n ch ́c ́p t ́. Du kích cùng b ́ i huy ́n Long Thành ấ ch ́n ấnh b ́n b ́o an C161, ́ h tr ́ cu ́c ́u tranh c ấ nhân dân Long Thành ch ́ng lính ́ng y h ́ng hách, h ́m d ́a, kh ́ng b ́, xét ghe xu ́ng, gây khó d ́ cho ́ng bào. Ta t ́ ch ́c di ́t t ́ ác ôn Ph ́c Thái, ́u tranh òi th ́ 20 qu ́n chúng b ́ ch b ́t giam. Qu ́n chúng di ́c H ́ Nai cùng phòng v ́ dân s ́ ́u tranh ch ́ng b ́t thanh niên ́i lính. ́u tranh òi b ́n ́ng y Biên Hòa không ́c b ́n phá vào ru ́ng r y, nhân dân ́i l ́i làm ́n t ́ do.

Các huy ́n y còn lãnh ́o bung dân tung ra s ́n xu ́t th ́ 2 chân ́nh u ́n i, nh ́ cánh ́ng Tam An, Ph ́c Thái, An Hòa (Long Thành); Ph ́c Khánh (Nh ́n Tr ́ch), Bàu Hàm, Tr ́ng Bom (Th ́ng Nh ́t), Tân ́nh, Thi ́n Tân (V ́nh C ́u). T ́o ́i u ki ́n cho dân H ́ Nai vào làm ru ́ng, r y khai hoang ph ́c hóa sát vùng c ́n c ́nh Sông Mây, Cây Gáo... Trong 3 tháng, l ́c l ́ng v ́ trang ấ có nh ́ng ho t ́ng h ́ tr ́ cho phong trào qu ́n chúng. C22 công binh và l ́c l ́ng v ́ trang liên t ́c ấnh ch ́ vi ph ́ m l ́n chi m ́ vùng c ́n c ́. D240 ấnh ch ́ l ́n chi m ́ng s ́t, ch ́ng ch ́i phá ấ hình. Các l ́c l ́ng v ́ trang t ́nh, huy ́n ấ ấnh 65 tr ́n, lo ́i 284 tên ch ́, phá h ́ y m ́t s ́ ph ́ng t ́i n ch ́n tranh.

Long Khánh, ch ́c c ́ng c ́ các ́p chi ́n l ́c, gài l ́ u ́n xung quanh hàng rào, t ́ng c ́ng ki ́m tra, l ́c xét l ́ng th ́c, th ́c ph ́m c ấ nhân dân khi ra vào ́p nh ́m ́ng n ch ́n không cho qu ́n chúng t ́i ́t ra vùng cách m ́ng. Huy ́n y Xuân L ́c, Th ́y Long Khánh ch ́o các chi b ́ m ́t bên trong lãnh ́o qu ́n chúng ́u tranh quy ́t l ́i t ́ ch ́ng ch ́ tìm k ́p. T ́i các xã, các s ́ Hàng Gòn, Ông Qu ́, D ́u Giây, B ́o Vinh, B ́o Bình, Su ́i Cát... qu ́n chúng ấ t ́ g ́ trái, xé rào bung ra và d ́a vào pháp lý Hi ́p nh

t n công ch. ng bào u tranh v i lý l : “ ã có Hi p nh hòa bình, t i sao không cho dân ra làm n t do?”; ng bào còn t n công binh v n, tranh th binh s ng tình không xét h i và g trái m m t s ng qu n chúng i l i làm n.

Qu n chúng di dân Long Khánh, nh Quán trên các tr c l 20 (Phú C ng, Túc Tr ng), l l (Qu ng à, Qu ng Biên), l 3 (Trà Tân 1, 2, 3, ng Tâm), t ng nhóm 50, 100 ng i kéo i u tranh òi b n t nh, qu n gi i quy t i s ng, c pl ng th c, t ai nhà c a, òi h i c v t c làm n, làm cho c h r t lúng túng.

i v i công tác binh v n, ng b các huy n Xuân L c, nh Quán, các chi b ng, cán b , c s c t cán và qu n chúng các xã trên l 2, các xã ven th xã Long Khánh nh B o Vinh, Bình L c... ã thông qua gia ình binh s a t ruy n n tuyên truy n v chính sách 10 i m c a m t tr n vào trong n, bót ch. Ta v a t i n công b ng loa phát thanh, b ng truy n n, th t , ng th i b trí l c l ng du kích b n t a, qu n chúng t n công, tranh th kh i g i tình c m ã t c nhi u k t qu : D6 4 bi t ng quân, m t s n v thu c s 18 ng y óng l 2, b n b o an B o Chánh (Xuân L c) có t t ng trung l p, chúng nói v i dân: “Chi m óng n bót, kéo i càn quét trong dân là trái phép, vi ph m Hi p nh, ó là do b n ch huy ngoan c b t ép”.

i bi t ng và trinh sát v trang th xã Long Khánh nhi u l n t nh p vào trong th xã Long Khánh ánh các t i m b n ác ôn, b n c nh sát, công an, ác ôn trong th xã r t s , nhân dân trong th xã ph n kh i. Bi t ng, trinh sát v trang th xã còn ph i h p cùng b i K8 c a huy n Xuân L c ch n ánh b n b o an, dân v , bình nh, b gây các cu c l n chi m c a ch c u S t, các p ven th xã nh Bình L c, B o Vinh...

Ho t ng c a l c l ng v trang ã h tr c l c cho phong trào u tranh c a qu n chúng và ph c v c yêu c u nhi m v mà Ngh quy t T nh y nêu ra. các vùng ch l n chi m, l c l ng v trang c a t nh và huy n ã ánh có hi u qu , ph i h p v i các l c l ng bên trong xã, p di t ác ôn, g k m cho qu n chúng; qu n chúng d a vào pháp lý Hi p nh u tranh ch ng kh ng b , ch ng gom dân, ch ng l n chi m.

u n m 1974, ch ti p t c t ng c ng và i u ch nh l i l c l ng trên các a bàn tr ng i m c a t nh Biên Hòa và nh Quán, Xuân L c (t nh Bà R a - Long Khánh) quy t tâm y m nh bình nh trên quy mô l n.

ch i u chi n oàn 43, m t ti u oàn c a chi n oàn 48 càn quét vào khu v c Cây Gáo, Tr ng Bom, Bàu Hàm; m t ti u oàn khác v l 15, sau ó a chi n oàn 43 v l l r i v l 2. T i các a ph ng, ch s d ng các ti u oàn b o an, dân v , phòng v dân s , c nh sát và b n s quan ác ôn bình nh. i phó v i ta, ch i u các ti u oàn b o an c ng, i i trinh sát 137 c a ti u khu Biên Hòa, t ng trung i c a l c l ng PRU (bi t kích) v nh ng n i ch l c ta ho t ng m nh. Xuân L c, ch t ng c ng ti u oàn 64 bi t ng quân cùng b o an ti u khu Long Khánh mang quân càn quét l n chi m bình nh, h tr cho vi c khôi ph c o n ng s t D u Giây – Gia Ray, Tr ng Táo. T i a bàn huy n nh Quán, ch t p trung nhi u l c l ng hành quân l n chi m xóa th da beo, nh t là khu v c sát qu c l 20 b o v ng giao thông chi n l c t Tây Nguyên v Sài Gòn, ng th i ng n ch n tuy n hành lang v n chuy n c a cách m ng t chi n khu v các t nh ông b c Sài Gòn và khu 6, ánh và phá liên t c các c a kh u h u c n c a ta trên qu c l 20 (nh cây s 115, 126...).

vùng tranh chấp, chủ trương lợi ích người phổ quát lợi ích của ta. Bên trong, chúng ta thêm một số tên ác ôn vào xã, thúc đẩy bộ máy kiểm soát người dân. Chủ tịch có ý nghĩ giản dân ra một số như Phước An, ông 15, nam 11, tăng cường tổ chức do thám, gián điệp theo dõi đánh phá phong trào, dùng biện pháp hòng chiêu hàng dân cho quân ngũ ánh vùng căn cứ hay các xã. Chủ tịch Long Thành, chủ tịch tên Hai Tân ra chiêu hàng người hàng gì cần chủ tịch đánh phá các cách mạng⁽¹⁾. Hơn nữa dân chủ ánh xóa 8 chỉ bộ máy, bộ 16 người viên, 113 cán bộ, lòng sức kháng bộ 112 cán bộ gia đình cách mạng⁽²⁾.

vùng tạm chiếm, chủ trương uấn ép quần chúng các khu di dân như cũ khác thức hiện lên chiếm. Vì vậy dân bộ gom tất cả này như Tam An, Tam Phước (Long Thành), vùng 4 Miền Trách và các xã vùng A Miền Củ, chúng cho trở về làng cũ, người thì tổ chức khuyến khích phá rừng làm rẫy, như phá căn cứ cách mạng, lập vùng mới gia khu vùng căn cứ vì vùng chủ tịch kiểm soát.

các vùng căn cứ lõm cắt nh, huyện, chủ tịch hiện kế hoạch “khai hoang lập” thực chất là lợi ích vùng ta, tăng bộ cục các khu vực căn cứ hiện chiếm trong năm 1973 như ông 15 (Phước Hòa-Phước Thái), khu vực Long An (Long Thành), khu vực nam-bộ 11 (huyện Thuận Nghĩa); tăng bộ cục như phát triển sản xuất, thêm 40 gia đình từ Phước Thái, 120 gia đình Phước Giáo và Long An... Riêng khu vực Miền Trách, chủ trương phá rừng khu Lòng chỏ và giản dân lên khu vực Phước An, chủ trương tuyên hô Phước An và Miền Củ.

200 gia đình Quân ở vùng nam 11, phá rừng khu vực người Voi, ngã ba Đu Giây, ông thêm nhiều bộ kiểm soát và phong tỏa khu Bình Sơn, Bầu Hàm.

Trong kế hoạch bình nh, chủ tịch Miền Trách và Long Thành làm trọng điểm, trong đó mới huyện lợi ích như trọng điểm riêng. Ủy huyện Thuận Nghĩa làm nơi giản dân (dân Hải Nam và Miền Trách) ra vùng ông

bộ Củ Miền Củ Trong, nam 11... Miền Củ, Ủy Bình Long làm điểm bình nh, phá rừng Tân Tân, Tân nh, Hải An (Miền Củ).

Bên cạnh đó, chúng tuyên truyền xuyên tạc Hiệp nh, kết hợp chiến tranh tâm lý chính trị, phát triển văn hóa trí tuệ, lợi ích bộ, uấn nhân dân, như là tăng lập thanh niên thức hiện uấn bình nh hiện chiếm.

Tháng 7 năm 1973, Hiệp hiện 21 của Trung người nghĩ như như như: “người trẻ tình hình Miền Củ không thể hành hiệp nh, tiếp tục chiến tranh hòng chiếm lợi ích miền Nam thì ta không có con người nào khác là phải tiếp tục chiến tranh cách mạng tiêu diệt chúng, giành quyền lợi miền Nam”. Trung người nêu rõ: “Con người cách mạng của miền Nam là con người bộ cục cách mạng bộ cục trong tình huống nào cũng phải nắm vững chủ tịch, giành quyền lợi hiện chiếm công và chủ tịch linh hoạt của cách mạng miền Nam tiến lên. Văn giành dân, giành quyền làm chủ, phát

⁽¹⁾ Hai Tân nguyên là Bí thư Huyện Thuận Nghĩa, do tổ do phóng túng, quan hệ nam nữ bất chính, bộ cục lu t, ra u hàng chủ tịch Phước Tân sau ngày hiệp nh Pari ký kết.

⁽²⁾ Theo hồi ký của người chỉ Nguyễn Công Hòa, nguyên Thuận Nghĩa và Biên Hòa, Chính trị viên Thuận Nghĩa.

tri n th c l c c a cách m ng là yêu c u v a b c thi t v a c b n trong giai o n m i”⁽¹⁾.

Tháng 1 n m 1974, T nh y Biên Hòa (nông thôn) ã m H i Ngh Ban ch p hành m r ng. H i ngh ã nh n nh: âm m u c a ch v n là l n chi m bình nh b ng nh ng bi n pháp toàn di n, v a ào t o nh ng tên ác ôn m i, v a phát tri n các t ch c ph n ng, t ng c ng k m k p, b t lính ôn quân, t ch c phòng v dân s xung kích, ánh phá c s cách m ng, kh ng ch , ng n ch n phong trào qu n chúng; y m nh chi n tranh tâm lý, tình báo, gián i p, v vét, bóc l t, phong t a kinh t c a cách m ng.

Sau khi quán tri t ngh quy t 21 c a Trung ng ng, phân tích ánh giá tình hình th c t c a a ph ng, H i ngh T nh y ã ra nhi m v 6 tháng u n m 1974 và ý nh ã ra nhi m v ch ng phá bình nh, m m ng m vùng, n m dân, nâng cao quy n làm ch c a dân v i nhi u m c , xây d ng và phát tri n th c l c ng, oàn và t ch c qu n chúng.

T nh y ti p t c l y hai huy n Long Thành, Nh n Tr ch làm huy n i m và hai vùng i m là vùng di c : H Nai - An Hòa, Long H ng (Long Thành); vùng i m sâu y u là các xã H ng L c, Tr ng Bom, Bàu Hàm 1.

T nh y và các Huy n y t ch c t p hu n cho h n 100 cán b g m quân s và dân chính, t ng c ng 50 cán b và m t s c p y viên cho các xã i m tr c ti p ch o 2 l c l ng l và m t, ch o u tranh ba m i.

T nh y b trí l c l ng v trang c a t nh và c a các huy n t p trung vào vùng i m và t ng th i gian có m ho t ng i v i phía sau. T nh y ch

rõ trên c s ch ng phá bình nh l n chi m trên m t s khu v c, d n d n a ra xây d ng vùng c n c , gi i phóng, phát tri n kinh t , v n hóa, y t .

T i vùng i m Long Thành - Nh n Tr ch, ch ráo ri t chu n b i phó v i ta. u tháng 1 n m 1974, ch a thi u tá H Ng c Sang v thay Nguy n Kim Ph ng làm qu n tr ng Long Thành, a Hu nh V n Phú, thi u tá Cao ài, Tây Ninh v thay Tr n c Ly làm qu n tr ng Nh n Tr ch. Chúng t ng c ng 4 ti u oàn v Long Thành, Nh n Tr ch, óng n bót liên hoàn d c theo qu c l 15 và liên t nh l 25. a ti u oàn 153 pháo binh, 2 i i bi t ng quân, chi n oàn 22 thi t giáp, liên i 76 th y quân l c chi n v c n c N c Trong.

Trung tu n tháng 1 n m 1974, ch a 80 gia ình Công giáo t H Nai v V ng G m (Ph c An) làm nhà l n chi m t ai. Tháng 2 n m 1974, ch cho i khu Lòng ch o, phá c n c cách m ng, y l c l ng v trang, huy n y, các ban ngành huy n ra xa; l p n bót xung quanh qu n l Nh n Tr ch (V nh Thanh) án ng b o v Sài Gòn.

i phó v i âm m u c a ch, T nh y Biên Hòa ch o l c l ng v trang b trí ánh xe i phá r ng, ánh b n cần quét phá c n c cách m ng c a ch. Quy t tâm bám gi c n c khu Lòng ch o Nh n Tr ch lãnh o ch o phong trào; xây d ng lõm c n c Tam An, Tam Ph c (Long Thành) sát l 15, xây d ng xã m i C m ng. Gi tuy n ng v n chuy n t ng 10 Bình S n, c t qua Bà Ký Long Ph c v Ph c Thái. Ngày 10 tháng 1 n m 1974, i i 207 huy n (cao su) cùng v i ti u oàn 2 thu c

⁽¹⁾ Trích Ngh quy t Trung ng l n th 21. Tài li u Phòng Nghiên c u L ch s ng ng Nai.

trung oàn 4 bao vây tỉn công n Bình S n, phá s p 2 dãy nhà lính, nhà kho, di t m t trung i ch, t o i u ki n khôi ph c l i c a kh u h u c n Bình S n.

êm 27-3-1974, i i 2 thu c ti u oàn 240, i i 27 công binh và l i i thu c ti u oàn 6 t nh Biên Hòa cùng v i du kích xã Ph c Thái ánh n Tr i Cùi, di t m t trung i, phá âm m u ch, m l i c a kh u Ph c Thái.

êm 6 tháng 4, ti u oàn 240 t nh cùng v i du kích xã Ph c Thái bao vây t n công ch t Cây i p, di t 35 tên b o an, phá tan tr m thông tin c a ch. Phát huy th ng l i, êm 10 tháng 4, m t n v c a trung oàn 4 bao vây, pháo kích vào trung tâm phát tri n c ng ng Ph c Hòa (Long Thành). êm u ã phá s ch nhà tên n tr ng. êm 28 tháng 4, ti u oàn 2 thu c trung oàn 4 cùng l c l ng huy n t n công Trung tâm phát tri n c ng ng Ph c Hòa, ánh tan l c l ng vi n binh, di t m t trung i ch. êm 31-4, quân ta phá v hoàn toàn trung tâm này.

Du kích xã Ph c Long gài mìn ánh lính n Ph c Long i m ng ng mìn n ch t m t trung i. xã Ph c Th , du kích và qu n chúng bao vây t n công binh v n, b n dân v hoang mang b tr n. 80 gia ình giáo dân Công giáo t H Nai ch a v V ng G m 6 tháng h t th i k c p phát, g p nhi u khó kh n; c s ta giáo đ c cho giáo dân th y âm m u ch, v n ng 64 gia ình b v l i H Nai.

i ôi v i t n công v trang, phong trào u tranh c a qu n chúng ch ng ch b n pháo, gài mìn gi t ng i vô t i c ng c phát ng.

êm 7 r ng ngày 8 tháng 5 n m 1974, b n bi t kích ã ph c kích t i lô l s cao su Thành Tuy H , ánh mìn làm n ch t 6 ng i dân vô t i, b th ng n ng 3 ng i. Tr c hành ng dã man này, ngày 10 tháng 5, chi b ng xã Long Tân ã phát ng c m thù, v n ng 500 qu n chúng cùng gia ình 9 n n nhân kéo n qu n tr ng Nh n Tr ch u tranh v ch m t t cáo t i ác k gi t ng i dã man, òi b i th ng nhân m ng, òi tr ng tr k gi t ng i. Tên qu n tr ng Nh n Tr ch ph i n t n n i xem xét và xin l i nhân dân, h a s b i th ng. Hôm sau, h n cho ng i mang tỉn n t ng nhà dân b gi t, b th ng b i th ng xoa d u.

Tháng 6 n m 1974, T nh y Biên Hòa (nông thôn) ch o Ban ch huy T nh i tri n khai ti u oàn 240 v huy n i m Nh n Tr ch - Long Thành h at ng. Ngày 20 tháng 6, ti u oàn cùng du kích An L i, Tam An bao vây t n công n b o an óng s cao su Tr n Quang An, di t 13 tên, b t s ng 26 tên, thu toàn b v khí. Sau ó, ti u oàn 240 ph c kích t i ng 25 di t trung i b o an t n Bình S n i m ng. T i p theo, du kích ph c kích ánh b n thám báo t i p Bà Ký thu c xã Long Ph c, di t 3 tên.

vùng c n c , vùng làm ch , T nh y ch o xây d ng phát tri n kinh t có i u ki n huy ng s c dân ph c v kháng chi n. T nh y phát ng và lãnh o 192 h dân h n 300 dân (có 69 h dân t c) b vùng ch ra xây d ng xã m i, xã Hòa Bình khu v c Chòi ng thu c xã Ph c Thái; xây d ng chính quy n cách m ng, xây d ng i du kích và xây d ng chi b lãnh o. Chính quy n cánh m ng ã c p cho dân trên 300 hécta t canh tác. Ban Kinh tài t nh giúp dân 5 tri u ng s n x t, xây d ng tr m y t , m 2 l p h c ào t o y tá v i 40 h c viên. T i khu v c B n Nôm, vùng gi i phóng c a huy n Th ng Nh t, có 160 h v th hai chân. Huy n y m tr ng ti u h c có hai l p, 40 h c sinh, trong ó có 30 h c sinh ng i Hoa. Tr ng do ng chí Tr n S Hu n và th y giáo Bùi Quang Tú ph trách.

xã Long Ph c, Long An, t nh lãnh o cán b ban ngành làm c 3 công tr ình th y l i l n nh , giúp dân 8 tri u ng, m r ng c di n tích tr ng lúa lên 500 hécta. Vùng cao su Bình S n, t nh huy ng trên 100 qu n chúng dùng xe i c a n i n Bình S n i s a ch a ng 10 t Bình S n lên giáp l 2 Long Khánh g n 20km ph c v cho i l i làm n thu n l i và ph c v ý chi n l c lâu dài.

Phong trào vùng di c H Nai, và vùng H ng L c, Tr ng Bom, Bàu Hàm 1 (Th ng Nh t) c ng có nhi u chuy n bi n. T i H Nai, theo ch o c a huy n y Th ng Nh t, các chi b và các i công tác di c cùng c s c t cán

ã v n ng c ng bào có o u tranh ch ng b t lính, ch ng c p c a gi t ng i v o t i, òi c t do i s m v t i làm ru ng r y.

Ngày 7 tháng 1 n m 1974, giáo dân Công giáo các p Trà C , An Bình, khu gia binh c c s c t cán c a ta v n ng, h ng d n ã t ch c u tranh ch ng b n s quan ng y c p 70 m u ru ng c a dân. Sau nhi u l n làm ki n ngh không c gi i quy t, hàng tr m giáo dân ã xu ng ng kéo t Trà C n Tr ng Bom, v a i v a hô kh u hi u o b n c p t. Bà con giáo dân tranh th và c s ng tình ng h c a linh m c Thông, linh m c Nhân...15 ng i thay m t bà con giáo dân là nông dân lao ng Bui Chu, B c Hà, Tân B c ã c m n lên B lao ng ng y ti p t c u tranh. Cu c u tranh ã t c th ng l i, ch ph i tr 70 hécta t và ng ng k ho ch a 7.000 dân n i khác v .

T i p Tân B c, tên tr ng p ã gi t ng i c p xe, c s ta v n ng nhân dân khiêng ng i b gi t lên tr s xã u tranh òi xã tr ng b i th ng. Hàng ngàn nh ân dân giáo x Bui Chu, B c Hòa hay tin ã t ph p l i cùng ng h bà con p Tân B c u tranh bao vây tên tr ng p su t m t ngày làm h n ho ng s ch y tr n. Qu n chúng giáo dân ti p t c u tranh òi chính quy n Thi u ph i a tên tr ng p gi t ng i ra x tr c pháp lu t và òi b i th ng sinh m ng.

L i d ng M rút quân, nhi u ng i ã làm d ch v cho quân i M nay m t vi c, u n m 1974, b n ch ã thuê nhân dân th t nghi p vào phá r ng khu v c ng Lách, Sông Mây, i An. Huy n y V nh C u ch o cho các xã giáo d c cho dân th y rõ âm m u phá r ng c a ch, ng th i cho l c l ng v trang huy n ch n b t các xe i, t ch thu d ng c phá r ng (c a tay, c a máy), giáo d c r i cho h v ; ngoài ra, c s ch o c a T nh y, Huy n y ã c p t cho h n 100 giáo dân nghèo có t s n xu t khu v c Sông Mây. ng bào Công giáo c cán b ta quan h , giáo d c và gi i quy t t ai s n xu t, i s ng c c i thi n, d n d n ã ã nh n ra C ng s n là nhân o, không ph i nh ch ã xuyên t c. T ó, giáo dân Công giáo Trà C ã giúp cách m ng, thông báo tin t c ch và mua giúp l ng th c cho ta. Ti p theo, ta giáo d c a c 8 gia ình bung ra khu Bàu C n (Long Thành), 17 gia ình ra khu v c ng 10 (Bình S n), 47 gia ình v khu v c Ông Tr , Ông T (V nh C u) làm n sinh s ng.

T i vùng Tr ng Bom, Bàu Hàm, H ng L c, l c l ng du kích các xã c b i huy n h tr liên t c bám ánh ch, bám a bàn ch ng ch l n chi m. Trong tháng 4-1974, du kích xã H ng L c ã ánh ch nhi u tr n gây th i ng.

Ngày 17-4-1974, i du kích H ng L c cùng m t du kích m t ã hóa trang t n công b t ng vào m t bán i b o an t i p H ng Ngh a, di t 3 tên. Du kích Bàu Hàm chia t ng t t 2 n 3 ng chí cùng thanh niên tr n lính p Sông Thao liên t c

ch n b n t a b n lính bung ra l n chỉ m. Có tr n, du kích ph c kích ch n ánh k t h p binh v n tác ng hù d a làm cho i i b o an d ng l i không dám vào r y, vùng c n c p Sông Thao, làm th t b i cu c càn quét c a chúng.

Ngày 11-5-1974, t i xã Bàu Hàm 1, tên phó cu c c nh sát Ph m V n Minh ã ch n ng dân làm t i n và b n ch t l thanh niên. Phát hi n c s vi c này, ng chí D ng Phúc Sinh, Bí th chi b A và ng chí N m T c Sính, Bí th chi b B cùng ng chi T i n, Huy n y viên, Huy n i phó, ph trách ch o xã ã h p bàn quy t nh t ch c u tranh. Chi b m t ã v n ng ng bào Bào Hàm kéo n bao vây b n c nh sát. Không nén c c m thù, bà con ã nhào lên ánh ph u òi tr t i tên Minh và yêu c u tên xã tr ng gi i tên này v giam Long Khánh.

8 gi sáng ngày 12-5-1974, h n 500 ng bào Nùng Bàu Hàm ã kéo i bi u tình bao vây cu c c nh sát và tr s xã, hô vang kh u hi u ã o tên gi t ng i, òi chính quy n Thi u ph i tr ng tr tên Minh, phó cu c c nh sát.

Tr c áp l c c a bà con, ngày hôm sau, i di n qu n tr ng qu n Ki m Tân và t nh Biên Hòa ph i xu ng xã b t tên Minh, phó tr ng cu c c nh sát làm t cam k t thú t i tr c bà con và ph i b i th ng sinh m ng. Cu c u tranh ã t ng thêm s c m nh , ni m tin cho qu n chúng nhân dân, cán b và ng viên c s .

T i huy n Xuân L c, theo ch o c a T nh y (Bà Ra-Long Khánh), Huy n y ã ra nhi m v : *“Ti p t c y m nh ba m i giáp công, kiên quy t t n công ch giành quy n làm ch . Ti n công v trang óng vai trò nòng c t, y m nh u tranh chính tr, binh v n t o th tranh ch p vùng sâu, vùng y u, m nhi u l m gi i phóng m i, ánh t ng òn au, òn hi m vào kho tàng và các c n c xu t phát hành quân c a ch...”*

Trong các ngày 2,3 và 9-2-1974, du kích các xã có s h tr c a l c l ng v trang huy n, t ch c ánh vào tr s b n t ngu Gia Ray, Tân L p, Hàng Gòn, Su i Cát, đi t và b t 18 tên ác ôn và b n chiêu h i, thu nhi u súng và tài li u c a b n t xã.

Trong các ngày 17, 18, 19 tháng 2 - 1974, du kích Bình L c cùng l c l ng v trang huy n t p kích b n ch trong n, ánh thi t h i n ng m t i i b o an l n chỉ m vùng gi i phóng.

Trong lúc ó, trên h ng l 2, ngày 26-3-1974, t i s ch huy t i n ph ng r ng cao su phía ông C m M , B t l nh Quân khu ph i h p v i T nh y Bà Ra - Long Khánh quy t nh m chỉ n d ch l 2, th c hi n m m ng, m vùng, thu h i vùng gi i phóng, t o i u ki n cho nhân dân n i d y di t ác ôn. Các l c l ng v trang cao su, huy n Xuân L c cùng l c l ng quân khu t ch c ánh ch. Ta gi i phóng m t o n l 2 t Kim Long n s Bà Cùi.

Ph i h p v i chỉ n d ch, êm 27-3-1974, bi t ng và trình sát v trang th xã Long Khánh ng lo t t n công nhi u m c tiêu ch t p trung trong th xã, đi t 22 tên s quan c nh sát, m t tr ng p ác ôn. Các chi b m t trong n i ô th xã Long Khánh lãnh o c s binh v n t n công v n ng 110 lính ng y ào, rã ng . Ti p ó, tháng 5-1974, Khu y và B T l nh Quân khu m t ho t ng nam l 1. Huy n y Xuân L c ã ch o cho l c l ng v trang huy n và du kích các xã nam l 1 ph i h p ánh ch. xã B o Bình, l c l ng K8 huy n cùng du kích xã có 1 b ph n trung oàn 4 h tr ã vây ánh i m “ i M t tr ng” c a ch. n cu i tháng 5 n m 1974, các l c l ng v trang huy n, xã có trung oàn 4 h tr ã gi i phóng c p 2 và p 3 B o Bình.

Trên h ãng qu c l 20 ãnh Quán, trung tu n tháng 3 n m 1974, Huy n y ãnh Quán ã m H ã ngh Ban ch p hành m r ãng quán tri t m c ích c a chi n d ch mùa khô 1973-1974 và ra nhi m v c a toàn ãng b là ph i h p chi n tr ãng “*Phát ãng toàn ãng, toàn quân, l c l ãng chính tr l và m t quy t tâm k t h p ba m i ánh ch, tri t h t ãng c s c a ch, phá h y n ãng b máy k m k p, giành và m r ãng quy n làm ch , bung dân s n xu t làm n vùng gi i phóng...*”. Huy n ã thành l p m t toàn ch o xã i m 125 do ãng chí Thanh Tân, Th ãng v Huy n y làm tr ãng oàn.

êm 27 r ãng 28-3-1974, ph i h p v i chi n d ch l 2, b i huy n ãnh Quán (K9) cùng du kích xã 125 t n công vào n v b o an óng dã ngo i p, di t 7 tên, thu 3 súng. Trong lúc ó, du kích B n Nôm, 110, n i ô th tr n Túc Tr ãng u ãng lo t n súng ánh ch. K t qu , ta nâng c th làm ch p 110, 114, 116, 125 t tranh ch p y u lên tranh ch p m nh, ta hoàn toàn làm ch v êm hai p 110, 114, n i ô th tr n ãnh Quán, ta xây d ãng c 20 lã m chính tr , m i lã m t 20 -30 gia ãnh, a dân quân bung ra s n xu t vùng gi i phóng ãng Hi p, Gia Canh, Thu n Tùng ngày càng ãng.

n u tháng 7 n m 1974, T nh y Biên Hòa m H ã ngh t ãng k t phong trào u tranh ba m i ch ãng phá bình ãnh. Ta ã chuy n lên m c tranh ch p m nh 6 p: p M i (Long Ph c), p 3 (Ph c Long), p 3 (Ph c Th , vùng i m c a t nh), Bình S n (Long Thành), Bàu Hàm, Sông Thao (Th ãng Nh t); nâng 30 p y u (trong h n 100 p y u) lên thành p tranh ch p v a. các p có chi b m t, chi oàn m t, t c t cán c h c t p v ãnh hình nhi m v m i và ph ãng pháp công tác, v n ãng qu n chúng, lãnh o u tranh, m i ãng viên, oàn viên u n m ít nh t 7 gia ãnh qu n chúng.

vùng di c , qu n chúng giáo dân sau khi c ta giáo d c ã t ra hi u cách m ãng và an tâm h n. Ta ã m r ãng a bàn, nâng m c làm ch c a qu n chúng lên m t b c p Bui Chu (H ã Nai), H ãng Ngh a (H ãng L c), Sông Thao (Bàu Hàm), p C ãnh Nông, Bàu Xéo (Tr ãng Bom). Nhi u n i, ta t o c th 2 chân (có nhà trong p chi n l c và có nhà ngoài r y). Vùng Cây Gáo, ta v n ãng c 2 gia ãnh t vùng ch ki m soát ra vùng c n c c t nhà l i s n xu t. Toàn huy n Th ãng Nh t phát tri n t hêm 38 c s , có m t oàn viên.

V u tranh v ãng, b i t nh, huy n ã ánh 213 tr n, di t 601 tên, du kích các xã ánh 76 tr n, lo i 114 tên, du kích m t ánh 6 tr n, di t 13 tên.

V u tranh chính tr , trong 6 tháng, toàn t nh Biên Hòa ãng thôn, các huy n y ã lãnh o, ch o, giáo d c qu n chúng a c 72 cu c u tranh v i kh u hi u ãi t do i l i, làm n, bung v v n t c , ch ãng kh ãng b , gi t ãng i, c p o t tài s n c a dân, ch ãng b t lính... N i nh t là các cu c u tranh ch ãng ch c p t Nh n Tr ch, 500 qu n chúng Bàu Hàm u tranh t cáo t i ác ch, 30 qu n chúng Bàu Hàm u tranh gi i thoát 11 thanh niên kh i b b t lính, 150 qu n chúng ch ãng b n th ãng ph bình c p t (Tr ãng Bom)... V ãnh v n, tuyên truy n ãnh nh p chính sách cho 1.283 gia ãnh binh s và 474 binh s , 325 phòng v dân s , kêu g i b sung v nhà làm n .

T nh y ã ánh giá: *K t qu 6 tháng th c hi n ãng quy t c a t nh là k t qu c a v i c h c t p quán tri t ãng quy t 21 Trung ãng, ã a phong trào ch ãng phá bình ãnh, ch ãng l n chi m có b c chuy n bi n t t, k t h p ch t ch h at ãng v ãng, u tranh chính tr và công tác binh v n. L c l ãng v ãng ã ánh di t g n m t s n v ch; lãnh o và a c nhi u cu c u tranh quy t l i t, kh u hi u u tranh cao, t p trung i t ãng u tranh n t nh, qu n, v n ãng m t s binh lính ào ã ãng , ãnh*

nh p c chính sách cách m ng vào ng bào có o gây nh h ng t t; xây d ng c c s ng, oàn, c s qu n chúng t i ch .

Trong công tác 6 tháng cu i n m 1974, T nh y nh n m nh khâu phát ng qu n chúng, n m dân giành dân, i sát c s , c ng c xây d ng phát tri n th c l c y m nh các ho t ng t l mùa m a, t o i u ki n b c sang mùa khô hoàn thành nhi m v c n m 1974.

i phó v i ta, b n ch Biên Hòa, nh Quán, Xuân L c t ng c ng ho t ng l n chi m, bình nh quy mô có tr ng i m. Trong t nh Biên Hòa, ch xây d ng c ng c , xây d ng 134 n bót (trong ó 28 n, 57 bót, 49 tua), m i xã, chúng u t ch c i phòng v dân s và trang b m nh.

ch ti p t c th c hi n nhi m v tr ng tâm là bình nh l n chi m, ng th i ti p t c i phá a hình khu v c ông - tây l 15 và nam l 1. T tháng 7, ch chuy n qua phá khu v c Ph c Thái. Trong bình nh, chúng t p trung vùng tranh ch p và m t s xã vùng sâu y u Bình Long (V nh C u) i Ph c (Nh n Tr ch) vùng di c H Nai (Th ng Nh t), i m c a chúng là các xã d c l 17, 19, khu Lòng ch o Nh n Tr ch .

ch còn liên t c tung bi t kích vào ho t ng vùng ta làm ch m nh nh vùng Cây Gáo, l 24 V nh C u, H ng Ngh a, H ng L c, Bàu Hàm (Tr ng Bom).

Sau nh ng th ng l i t c, trong 6 tháng u n m 1974 và nh t là t ho t ng tháng 5, Khu y, B T l nh Quân khu ch tr ng m các t ánh ch trong su t mùa m a t o i u ki n cho mùa khô 1974-1975. a bàn Xuân L c, Nh n Tr ch là tr ng i m.

Trong tháng 6, trung oàn 33 (l 1) và trung oàn 4 (B o Bình) ph i h p tác chi n cùng l c l ng v trang huy n Xuân L c b trí ánh ch càn quét l n chi m gi v ng vùng gi i phóng B o Bình và làm ch nhi u o n ng trên qu c l 1. u tháng 7, i bi t ng, i trình sát v trang th xã liên t c ánh sâu trong các c n c ch, di t 122 tên. C s n i tuy n c a ta trong s oàn 18 ng y phá v m t kho o n, di t 27 tên ch .

Ph i h p v i Xuân L c, Tr ng Bom, b i huy n, du kích xã t ch c t p kích, bao vây b n t a nhi u l n vào n bót c a ch quanh y u khu Tr ng Bom, bu c ch ph i i phó và không bung ra ngoài c.

T i vùng di c H Nai, theo ch o c a T nh y và Huy n y, i công tác di c ã xây d ng c c s . c bi t p Bùi Chu, qua tuyên truy n giáo d c và th thách, i ã phát tri n c ch Ba Khánh vào ng Nhân dân cách m ng. Qua ch Ba Khánh, i giúp k t n p thêm c m t ng viên khác và m t oàn viên. T h t nhân d o ch Ba Khánh ph trách ã t ch c c m t h th ng thông báo tin ch ng ch vào p b t thanh niên i lính. Phát tri n c c s trong vùng di c là m t th ng l i l ã nâng c th làm ch c a dân, t o chuy n bi n trong phong trào u tranh chính tr trong vùng. Cùng v i vi c gi v ng vùng c n c bàn p H ng L c, Bàu Hàm, phát tri n c s khu v c Thanh S n (Gia Ki m), ng b huy n Th ng Nh t ã t o ra m t kh n ng m i cho a ph ng và các l c l ng v ho t ng cho mùa khô 1974 -1975.

Trên h ng qu c l 20, u tháng 9 n m 1974, chu n b cho t cao i m 1974, Huy n u nh Quán thành l p Ban ch o do ng chí Võ T n V nh (Sáu V nh), Bí th , làm Tr ng ban. Quân khu t ng c ng h tr cho huy n ti u oàn 18 c công, ti u oàn 2 thu c trung oàn 4 vào m t i i pháo cao x .

M u t ho t ng, l c l ng c a huy n ã ph c kích di t g n b n dân v đi chuy n t cây s 117 v n a Hoai. Ti p ó l c l ng trình sát huy n do ng chí ng Qu c Thanh ch huy ánh di t g n m t trung i b o an i m ng t nh Quán n i 112. Trong tr n ánh này ng chí ng Qu c Thanh ã anh d ng hy sinh. ng chí Thanh c B Ch huy Mi n t ng th ng Huân ch ng chí n công h ng 3.

T i Long Thành, ngày 14-7-1974, t ng th ng ng y Nguy n V n Thi u t ch c b u c h i ng nhân dân. Huy n u Long Thành - Nh n Tr ch ã ch o các chi b v n ng nhân dân t y chay, các chi b có k ho ch c th ch ng b u c . T i Tam An, ngày b u c , du kích cho n l u ng n n i t thủng phi u, l y c m t an ninh, v n ng nhân dân không i b u. Tam Ph c, Ph c Tân, bà con làm hình n m c a Thi u bêu ri u, ng th i r i truy n n v ch tr n b n ch t tay sai c a chính quy n ng y. Bình S n, l c l ng ta b n ch t tên c nh sát và b n vào n làm 2 tên b th ng. Ph n ông nhân dân không i b phi u, cu c b u c nh ng n i này ch t 3%.

H tr cho u tranh chính tr c a qu n chúng, ngày 16-7-1974, ti u oàn 240 Biên Hòa cùng b i huy n Nh n Tr ch t ch c ánh n Ph c Th , di t 67 tên. Ti u oàn 240 ánh thi t h i n ng ti u oàn b o an 58 n c u vi n, bu c chúng ph i rút v . B n ngày sau, ch a thêm ti u oàn b o an t Thành Tuy H n cần quét, kh ng b , gi i to khu v c này. Ti u oàn 3, ti u oàn 6 (trung oàn 4), ã ch n ánh ch, di t 24 tên.

T i th xã Biên Hòa, phong trào ô th c ng phát tri n sôi n i. Tháng 7 n m 1974, ng viên, c t cán trong các xí nghi p ã v n ng t ch c hàng ngàn công nhân hăng gi y Cogido, nhà máy cán thép Vicasa, nhà máy xà bông, nhà máy cá h p... u tranh òi t ng l ng, t ng ph c p t và ph n i cu c b u c h i ng nhân dân t nh, thành (ngày 14-7) c a chính quy n Thi u. Tam Hi p, Tân Mai, qua c s c t cán, ta giáo d c v n ng trên 2.000 giáo dân Công giáo bi u tình ch ng b u c và òi quy n dân sinh, dân ch .

Cùng v i u tranh chính tr , ngày 10 tháng 8, i i pháo binh Biên Hòa cùng v i pháo binh quân khu 7 pháo kích sân bay Biên Hòa, phá h y 5 chi c máy bay ph n l c F5. Trên các qu c l s 1, 15, t nh l 17, 19, du kích liên t c t ch c p , gài trái, di t nhi u xe c gi i ch. c bi t, êm m ng 7 tháng 10-1974, 3 chi n s c công oàn 113 xu t phát t Tân nh (V nh C u) theo dòng sông ng Nai t 700kg thu c n c u M i, phá s p m t nh p c u, làm gián o n giao thông 4 ngày.

Nh v y, t sau khi h c t p quán tri t Ngh quy t 21 Trung ng, ch o u tranh m i chính tr , v trang, binh v n, ch o và b trí l c l ng sát h p t ng vùng, l c l ng v trang t p trung ánh tiêu di t các n v b o an, dân v , du kích di t ác ôn úng i t ng, m th k m cho dân, t ng b c thu h i c vùng làm ch tr c hi p nh Paris ⁽¹⁾, phát tri n c c s vùng y u, vùng di c , b c u làm th t b i âm m u phá a bàn, c y dân c a ch.

⁽¹⁾ Trên a bàn huy n Xuân L c và th xã Long Khánh ã phát tri n c 105 c s cách m ng, 46 thanh niên tình nguy n nh p ng , xây d ng thêm 8 l m gi i phóng vùng ven th xã và nông thôn. Vùng gi i phóng c c ng c và ph át tri n th cài r ng l c. Nhi u xã y u c ng a lên c th tranh ch p.

a bàn huy n nh Quán ã chuy n c 4 p tranh ch p m nh, m r ng quy n làm ch La Ngà, Qu ng Khánh, Ng c Lâm, n i ô th tr n nh Quán, xóa các p tr ng Th Lâm, Thanh Ng c, Ng c Lâm, c ng c phát tri n c chi b m t, du kích m t nh Quán, 125, B n Nôm. Hoàn ch nh c xã gi i phóng Cao Cang, m r ng các vùng gi i phóng ng Hi p, Trà C , Gia Canh, Thu n Tùng, Tà Lài.

Th ng l i ó t o thêm ph n kh i và i u ki n ng b , quân dân ta b c vào chi n d ch mùa khô 1974-1975.

II. THAM GIA CHI N D CH MÙA KHÔ 1974-1975, GI I PHÓNG HOÀN TOÀN T NH TÂN PHÚ, BIÊN HÒA, LONG KHÁNH.

B c vào mùa khô 1974-1975, c c di n chi n tr ng mi n Nam ã thay i có l i cho ta. T ngày 30-9 n 8-10-1974, H i ngh B Chính tr Ban Ch p hành Trung ng ng h p t i Hà N i ã ánh giá nh ng th ng l i to l n c a toàn ng, toàn quân, toàn dân ta hai mi n Nam - B c. H i ngh xác nh: *Quy t tâm c a ta là ng viên nh ng n l c l n nh t c a toàn ng, toàn quân, toàn dân c 2 mi n m cu c T ng ti n công - n i d y cu i cùng a chi n tranh cách m ng phát tri n n m c cao nh t, tiêu di t và làm tan rã toàn b quân ng y, ánh chi m Sài Gòn, sào huy t trung tâm c a ch c ng nh t t c các thành th khác, ánh ng y quy n trung ng và các c p, giành toàn b chính quy n v tay nhân dân, gi i phóng hoàn toàn mi n Nam, hoàn thành cách m ng dân t c dân ch nhân dân trong c n c ti n t i thông nh t n c nhà".* H i ngh ã nh t trí thông qua k ho ch gi i phóng mi n Nam trong hai n m 1975-1976.

Tháng 11-1974, Trung ng C c, Quân y và B t l nh Mi n quy t nh m chi n d ch mùa khô 1974-1975, k ho ch c a chi n d ch mi n ông Nam b là: *"Hoàn ch nh khu gi i phóng cách m ng n i li n hành lang chi n l c t biên gi i xu ng b bi n ông, xây d ng thành c n c a v ng ch c liên hoàn, t o th bao vây Sài Gòn, gi i phóng qu c l 14, m ti p v h ng qu c l 1, t ng b c c t t qu c l 15. Trong quá trình ti n công s n sàng ánh b i m i cu c hành quân l n chi m, tái chi m c a ch vào vùng gi i phóng và vùng m i. Kh i ch l c ng chân trên a bàn quân khu 7 ánh nh ng tr n th i ng, tiêu di t g n t ng n v ch l c ch".*

1. Tham gia Chi n d ch ng 20 gi i phóng hoàn toàn t nh Tân Phú :

Cu i tháng 10 n m 1974, Trung ng C c quy t nh thành l p t nh Tân Phú trên c s i u ch nh l i chi n tr ng c a t nh Tân Phú c . T nh Tân Phú g m hai huy n c L p và nh Quán. Trung ng C c ch nh ng chí Võ T n V nh làm Bí th T nh y; ng chí Võ Ch c làm Phó Bí th , T nh i tr ng⁽¹⁾. L c l ng v trang t nh có i i (K9) và i i 374 (C374). Nhi m v c a ng b Tân Phú là xây d ng c n c h u ph ng t i ch , ánh bình nh m a bàn, k t h p và t o i u ki n cho h u c n Mi n 814 ng chân ph c v cho chi n u, m b o khí tài, l ng th c cho các binh oàn ch l c ti n công h ng ông Sài Gòn⁽²⁾.

Ngày 15-11-1974, T nh y Tân Phú m H i ngh T nh y ánh giá tình hình, ra ph ng h ng nhi m v mùa khô 1974-1975 và n m 1975: *"Nhanh chóng xây d ng vùng c n c gi i phóng, t ng b c v ng ch c; t p trung và kh n tr ng xây d ng phát tri n th c l c 3 m i t o ra m t b c nh y v t, ra s c ng viên s c ng i, s c c a nh m làm thay i t ng quan t i ch , s n sàng ánh b i m i âm m u th o n m i c a ch, m n bót, gi i phóng xã, p và m th tranh ch p m nh 2/3 s p, giành trên 40.000*

⁽¹⁾ Các T nh y viên: Thái V n Thái, Nguy n V n Bình, P h m Bình, Ba L c...

⁽²⁾ chu n b cho mùa khô, ngày 20-4-1974, B T l nh Mi n ã thành l p quân oàn 4 t i Mã à. T l nh quân oàn là ng chí Hoàng C m; Phó T l nh, Tham m u tr ng là ng chí Bùi Cát V .

dân, a v vùng gi i phóng 12.000 dân. Tranh th m i th i c thu n l i, giành th ng l i có ý ngh a quy t nh, ti n lên giành th ng l i hoàn toàn...”⁽¹⁾

th c hi n nhi m v trên, T nh y Tân Phú ch o l c l ng v trang t nh k t h p cùng l c l ng v trang quân khu 7 ti n công m qu c l 20, ng th i ch o huy n y c L p và nh Quán huy ng qu n chúng tích c c tham gia ph c v chi n d ch, cùng du kích di t ác phá k m bung ra vùng gi i phóng.

Huy n y c L p ã huy ng toàn b ng bào các xã Bù Cháp, Lý L ch, Tà Lài, V nh An... cùng v i l c l ng h u c n quân khu và oàn 814, san i, m ng 322 (Tr n L Xuân), làm c u phà qua sông ng Nai m b o cho l c l ng quân oàn 4 hành quân v t sông v h ng qu c l , chu n b cho chi n d ch l n. V i s h tr tích c c c a ng b , quân dân hai huy n c L p, nh Quán, oàn h u c n 814 ã t ch c c hai c m kho: C m b c Tà Lài v i các kho quân gi i, quân nhu, b nh vi n K82, phà và ghe v t sông; c m nam Tà Lài g m kho quân gi i, quân nhu, i i u tr , ph u thu t, i v n t i ...H u c n 814, h u c n quân khu 7 c c s m t nh Quán giúp thu mua l ng th c, b trí kho g o 700 t n ng 125(vào Tà Tà), m b o bí m t, s n sàng ph c v cho s 7 (quân oàn) khi v ho t ng trên qu c l 20.

Ngày 6-12-1974, T nh y Tân Phú m m t ho t ng n m trong chi n d ch mùa khô c a quân khu 7. Ban ch huy t ho t ng do ng chí Võ T n V nh, Bí th T nh y làm Chính y; Võ Ch c, Phó Bí th , T nh i tr ng làm Ch huy tr ng; M i Trí, Ba Thái, Ch huy phó. L c l ng tham gia g m có ti u oàn 74 thu c quân khu 7, hai i i t nh K9 và C374, các l c l ng c công, công binh, trinh sát v trang và du kích các xã La Ngà n Ph ng Lâm.

4 gi sáng ngày 6-12-1974, các l c l ng v trang c a t nh có quân khu 7 h tr ng lo t ti n công các tua C u Tr ng (xã 125), c u La Ngà, n bót p 110, 114, xã 116. Các tr n ánh di n ra r t quy t li t, ch t ng c ng l c l ng t ti u khu Long Khánh t ng vi n, ta và nh ánh gi ng co trong nhi u ngày. c bi t, t 7 n 11-12-1974, l c l ng v trang t nh k t h p cùng du kích và qu n chúng nhân dân xã 125, v a n súng ánh ch, v a v n ng nhân dân, gia ình binh s phát loa kêu g i ch buông súng tr v v i cách m ng. B n ch ngoan c nhi u l n bung ra ph n kích u b ánh tiêu di t. Ch b ng ch o du kích, qu n chúng truy di t b n ác ôn, gi i tán i phòng v dân s . B n t xã p u tr n ch y v chi khu nh Quán.

T i Túc Tr ng, B n Nôm, ngày 15-12-1974, i i 374 t nh Tân Phú ph c kích trên qu c l 20 ánh b n b o an i càn, di t 5 tên, b th ng 12 tên. Chi b ch o ng viên, c t cán y m nh tuyên truy n chi n th ng c a ta trong nhân dân, nâng c th tranh ch p c a nhân dân lên.

Ngày 21-12-1974 , B T l nh quân khu 7 k t h p v i B T l nh quân khu 6 m chi n d ch l 3 ánh chi khu Tánh Linh, Võ c (Bình Tuy). ch ph i i u chi n oàn 43 thu c s 18 theo ng 20 c t qua ng Trà C , ng Hi p (nh Quán) gi i vây cho chi khu Tánh Linh, Võ c. T nh y Tân Phú ra ch th 01 ch o cho các l c l ng v trang quân khu 7, ng n ch n, ánh thi t h i chi n oàn 43, h tr cho chi n tr ng b n, ng th i có k ho ch bung dân ra vùng c n c s n xu t.

⁽¹⁾ Trích Ngh quy t ánh phá bình nh n m 1975 và 6 tháng mùa khô 1974-1975. T nh y Tân Phú, trang 6. Tài li u l u Phòng Nghiên c u L ch s ng ng Nai.

Trong hai ngày 30 và 31-12-1974, l c l ng v trang t nh (K9), l c l ng trinh sát cùng v i du kích xã 125 liên t c p mô, gài trái, b n t a, t p kích t cây s 2 n cây s 7 ng Trà C , di t 60 tên ch. Ngày 1 -1-1975, ta ánh s p c ng L n, Su i S n cây s 93, c t t qu c l 20 (t Túc Tr ng lên La Ngà) ng v n chuy n quan tr ng c a ch. Trong ngày 1-1, l c l ng v trang quân khu 7 cùng l c l ng v trang t nh t p kích s ch huy chi n oàn 43 ng y óng t i cây s 125, ch ph i rút ch y v cây s 116. T i ây, l c l ng v trang t nh (K9) và du kích xã 116 l i t ch c t p kích s ch huy chúng v a l p, bu c ch ph i rút ch y v chi khu nh Quán. Do b thi t h i n ng Hoài c, Tánh Linh, ngày 28-1-1975, toàn b chi n oàn 43 thu c s oàn 18 ng y rút ch y v Long Khánh.

Sau khi ta gi i phóng t nh l Ph c Long trên qu c l 14 (6-1-1975), Trung ng C c, Quân y, B T l nh Mi n ã b sung i u ch nh k ho ch b c hai mùa khô: tiêu di t nhi u sinh l c ch, hoàn ch nh vùng gi i phóng liên hoàn, m thông hành lang v phía ông Sài Gòn, phát tri n hành lang chi n l c v h ng qu c l 20, v Bà Ra -Long Khánh.

Ngày 10-3-1975, chi n d ch Tây Nguyên m màn b ng tr n t phá Buôn Ma Thu t, phát tri n gi i phóng toàn b Tây Nguyên và phát tri n v h ng duyên h i mi n Trung. Trung ng C c và B T l nh Mi n nh n nh: Chi n d ch Tây Nguyên n ra, ng 19, 20 s b c t t, ch s s d ng ng 20 nam Xuân L c ng c lên n i ng 21 chi vi n cho Tây Nguyên. Chi khu nh Quán là i m phòng th án ng ng 20, n u ta làm ch chi khu này s ki m soát c ng 20, s m c hành lang và ng ti n công h ng ông, th c hi n c ý chi n l c gi i phóng Sài Gòn.

T nh n nh này, Trung ng C c, Quân y B t l nh Mi n quy t nh m chi n d ch ng 20, quy t tâm gi i phóng chi khu nh Quán và làm ch ng 20, t o i u ki n cho ch l c ti n v Long Khánh. B T l nh ti n ph ng m t tr n ng 20 do ng chí Bùi Cát V , Phó T l nh quân oàn 4 làm T l nh; ng chí Võ T n V nh, Bí th T nh y Tân Phú làm Chính y; ng chí Ba Ch c, T nh i tr ng Tân Phú làm Phó T l nh. L c l ng tham gia chi n d ch ng 20 g m s oàn 7 (quân oàn 4); có pháo binh quân oàn y m tr ánh gi i phóng chi khu nh Quán⁽¹⁾; l c l ng v trang t nh Tân Phú (i i 9 và i i 374, công binh, trinh sát, b i huy n và du kích các xã) ánh ch t cây s 125 n cây s 142 và t La Ngà n Túc Tr ng. L c l ng trinh sát t nh m nhi m vi c h ng d n ch l c ti p c n các m c tiêu.

5 gi 40 phút sáng ngày 17-3-1975, s oàn 7 t n công vào chi khu nh Quán. Tr n ánh di n ra r t quy t li t. n 17 gi cùng ngày, ta chi m c chi khu, dinh qu n tr ng, sau ó chuy n qua ánh di t các c i m phòng ng Núi Tràn, cao i m 112, các g p á cao xung quanh chi khu.

Ngày 20-3-1975, quân ta làm ch hoàn toàn chi khu nh Quán, b t s ng toàn b ban ch huy chi khu nh Quán, trong ó có thi u tá chi khu tr ng kiêm qu n tr ng nh Quán, thi u tá tr ng ty c nh sát, thi u tá ti u oàn tr ng ti u oàn 2, 4 i úy và 50 lính.

T i Ph ng Lâm, sáng 17-3-1975, l c l ng v trang t nh K9 và du kích xã ánh di t c m pháo a Hoai và 12 gi 30 phút, ta di t n a Hoai, gi i phóng xã Ph ng

⁽¹⁾ B o v chi khu nh Quán có ti u oàn 367 b o an, nhi u n v dân v , l c m pháo 105 ly, l c l ng c ng y m tr có l chi n oàn c a s 18 ng y. Chi khu có h m hào công s kiên c .

Lâm. Toàn bộ chỉ huy và chỉ đạo của đơn vị này. Ngay sau đó, K9 tiếp tục hành quân phá hủy cùng du kích và công suất xã 125 và bao vây, và bắn pháo vào và phát loa kêu gọi buông súng hàng loạt. Đêm 18-3-1975, đơn vị chỉ huy rút chỉ đạo, và gia nhập phóng hoàn toàn xã 125.

Mặt chỉ huy đơn vị Quán, đơn vị 125, làm cho các đơn vị chốt 20 vô cùng hoang mang. Huy động đơn vị Quán chỉ đạo các chỉ huy đơn vị công binh và nòng, làm tan rã tinh thần chiến đấu. Đêm 18-3-1975, đơn vị dân vũ xã 116 rút chỉ đạo. Riêng sáng 19-3-1975, đơn vị Quang Khánh chỉ đạo. Gia nhập phóng và làm cho hai xã 116 và Quang Khánh. Ngày 20-3-1975, lực lượng trưởng thành đánh diệt đơn vị La Ngà, bắt sống 60 tên.

Đơn vị nam quân lực lượng 20, cùng ngày 17-3-1975, đơn vị 374 tinh Tân Phú cùng với du kích xã tiến đánh khu Trục Trục, kết hợp với quân chúng lòng đi tác động và tấn công các đơn vị chốt ở Cây Xương, ở Chanh, ở Tam Bung. Tiến vào cao su Trục Trục, chỉ đạo đơn vị lãnh đạo công nhân đi diệt tấn công trực tiếp, gia nhập phóng hoàn toàn đơn vị này.

Như vậy, chỉ trong 3 ngày từ 17 đến 20-3-1975, đơn vị này, quân dân tinh Tân Phú tiến công và đi diệt gia nhập phóng hoàn toàn huyện đơn vị Quán, tinh Tân Phú. Lực lượng đơn vị này đơn vị Quán gồm 3.600 tên cùng toàn bộ máy móc quy định quân xã, phóng hoàn toàn bộ quét sạch, làm cho hoàn toàn quân lực lượng 20 ở Phụng Lâm (giáp tinh Lâm Động) xuống Trục Trục. Các nông viên các xã ở khu vực quân khu 3 bắn phá và, toàn bộ bắt thu nhập lợi ích quân đoàn tiến về Xuân Lộc, Long Khánh.

2. Tham gia chiến đấu ở Xuân Lộc, gia nhập phóng thành xã Long Khánh, huyện Xuân Lộc:

Bắt đầu vào chiến đấu mùa khô 1974-1975, thành chỉ đạo của Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh, Huy động Xuân Lộc do đồng chí Võ Minh Quang làm Bí thư Tỉnh ủy viên nhân lực các xã và quân dân huyện tiếp trung lực lượng kết hợp 3 mặt về trang, chính trị, binh vận, tấn công chiến đấu, gia nhập phóng vùng rừng núi phía bắc và đông nam tỉnh xã Long Khánh, toàn tỉnh thành chiến đấu cho lực lượng các xã trên, chủ nhiệm tấn công và tấn công theo yêu cầu của trên. Lực lượng trưởng huyện Xuân Lộc (K8) liên tục đánh tiêu hao sinh lực chiến đấu ở Suối Cát, Bò Chánh, Bình Phú... tiến vào súng chiến đấu Xuân Lộc thành xuyên công pháo kích phá hủy nhiều phần tinh thần chiến đấu, kho tàng ở Long Khánh, ở Gia Liêu, Bình Phú... tiến vào tấn công xã Long Khánh do đồng chí Nguyễn Văn Năm làm chỉ đạo liên tục đánh chiến đấu trong nhiệm vụ xã và vùng ven Bình Lộc, Bò Vinh.

Đêm 10 rạng ngày 11 tháng 12 năm 1974, thành đơn vị Huy động, ban chỉ huy huyện tiến vào Xuân Lộc trực tiếp phá hủy du kích và nhân dân Bò Chánh, lực lượng K8 cùng du kích bí mật ào công sào vây quanh đơn vị chiến đấu. Tiến vào súng chiến đấu pháo kích uy hiếp. Ban binh vận huyện cùng chỉ đạo xã Bò Chánh huyện quân chúng, trong đó có nhiều gia đình binh sĩ và phát loa kêu gọi binh lính buông súng hàng loạt, “hàng thì sống, chống lại thì chết” bắn chỉ đạo hoang mang lo sợ, nghiêm cho thành thuy t. Tấn công kết quả, bắt sống 2 tên trưởng phòng và trưởng phòng, tiếp tục tấn công binh vận làm binh lính trong đơn vị tan rã tinh thần. Cuộc chiến đấu, trung đội ở đơn vị Bò Chánh đã ra hàng.

Bò Chánh là xã đầu tiên trong tỉnh Bà Rịa - Long Khánh sản xuất lực lượng 3 mặt đi giáp công bộ các hàng đơn vị chiến đấu, mở đường cho phong trào phá hoại tấn công chiến đấu gia nhập

phóng xã, p. Chi b xã B o Chánh ã giáo d c, phát ng và t ch c qu n chúng vào các oàn th cách m ng, xây d ng B o Chánh thành xã chi n u.

Ngày 21 tháng 12 n m 1974, B T l nh quân khu 7 k t h p v i quân khu 6 m chi n d ch l 3 ti n công chi khu Hoài c - Tánh Linh.

Ph i h p v i chi n d ch l 3, i bi t ng th xã, n i b t là chi n công và s hy sinh c a ng i n chi n s trinh sát v trang H Th H ng. Sau nhi u tr n ánh di t nhi u ch, ngày 18-1, H Th H ng cùng Nguy n Th Th n nh n nhi m v ánh vào quán Vi n ông. Ch quán là m t tên an ninh quân i ng y, n i ây b n c nh sát ng y th ng lui t i n nh u. H Th H ng ôm mìn vào tr c t i p c n m c tiêu thì qu mìn h n gi phát n (mìn g n kíp n h n gi , nh ng vì các ng chí ph i v t nhi u ch ng ng i m i vào c th xã v a úng gi h n ã n). M t m ng t ng quán b s p, m t s ch bên trong ch t và b th ng. H Th H ng, ng i n chi n s trinh sát v trang th xã ã ngã xu ng trên m nh t quê h ng. V i nh ng thành tích công tác, chi n u trong kháng chi n ch ng M , H Th H ng ã c nhà n c truy t ng danh hi u Anh hùng l c l ng v trang nhân dân.

Cùng ngày 17-3, B T l nh quân khu 7 cùng l c l ng a ph ng m chi n d ch l 3 - m u cho t 2 mùa khô. S oàn 6 do ng chí Hai S làm T l nh cùng l c l ng v trang huy n Xuân L c ánh tiêu di t quân ng y, chi m 3 m c tiêu: ngã 3 Ông n, núi Ch a Chan, i 52.

5 gi sáng 17-3-1975, ta ánh chi m i 52. Sáng 18-3 l c l ng v trang huy n gi i phóng Su i Cát, k t h p cùng trung oàn 4 thu c s oàn 6 ánh di t các l c l ng ch t ti u khu Long Khánh lên t ng vi n.

Ngày 21-3-1975, quân ta gi i phóng l 3 t ngã ba Ông n n Trà Tân 2. Cùng ngày, l c l ng v trang huy n cao su Bà Ra - Long Khánh cùng du kích m t và công nhân ánh gi i phóng n i n Ông Qu (trên t nh l 2) du kích xã B o Bình cùng c s m t và qu n chúng b c rút ch t ch p Nam Hà, Tua Mai, Th B ích, Tua Mã Tr ng.

T ngày 21-3 n 2-4-1975, n m th i c ch hoan mang tr c th t b i trên các chi n tr ng, huy n y Xuân L c ch o chi b các xã phát ng qu n chúng k t h p ch t ch v i du kích gi i phóng các xã d c l 1 t ngã ba Ông n n c n c 5 (các xã Xuân Hòa, Xuân H ng, Xuân Tâm, Xuân Thành, Su i Cao).

H i ngh Khu y mi n ông (t 31-1 n 8-2-1975) ã ki m i m tình hình, kh ng nh tính ch t, v trí quan tr ng c a mi n ông, c bi t khi ch th t b i kh p n i, ch s co v phòng th Long Khánh, Xuân L c. Khu y nh n nh: “Th xã Long Khánh là m t trong nh ng n i ta d t i m cu i cùng, n i ng b mi n ông hoàn thành nhi m v cách m ng dân t c, dân ch nhân dân mình”. Khu y ch rõ: “Ta có kh n ng phát ng qu n chúng kh i ngh a v i tinh th n p gi i phóng p, xã gi i phóng xã, huy n gi i phóng qu n, huy n, chi khu, t nh gi i phóng th xã, ti u khu, giành toàn b chính quy n v tay nhân dân”⁽¹⁾.

Quán tri t tinh th n Ngh quy t c a Khu y, T nh y Bà Ra - Long Khánh ch o t p trung l c l ng ánh ch “m a bàn phía b c th xã”. Th y Long Khánh do ng chí Lê Nam Th ng làm Bí th ã huy ng hàng tr m qu n chúng, trong ó có nhi u gia

⁽¹⁾ Trích Ngh quy t H i ngh Khu y mi n ông t 30-1 n 8-2-1975 .Tài li u l u Phòng Nghiên c u l ch s ng ng Nai.

ình binh s ng y y m nh tuyên truy n, t n công binh v n, ph i h p v i b i huy n Xuân L c, i bi t ng, trinh sát v trang và du kích ti n hành bao vây t n công ch vùng ven th xã. Cu i tháng 3 n m 1975, l c l ng t i ch g m bi t ng, trinh sát v trang th xã, l c l ng v trang huy n Xuân L c K8 cùng du kích các xã gi i phóng hoàn toàn 4 p Bình L c, B o Vinh A, B o Vinh B, Su i Ch n, t o i u ki n cho l c l ng ch l c v ng chôn; ng th i ch n b tích c c cho vi c xây d ng h u c n và bàn p cho ch l c m chi n d ch Xuân L c.

Tr c tình hình th ng l i c a ta kh p n i, quân ng y suy s p nhanh chóng, ngày 31-3-1975, B Chính tr Trung ng ng h p và b sung quy t tâm t p trung toàn b l c l ng “gi i phóng mi n Nam tr c mùa m a n m 1975”.

c u vãn tình hình, ngày 28-3-1975, M c m t oàn quân do i t ng Uây-en c m u sang Sài Gòn n m tình hình, tìm bi n pháp ng n ch n quân cách m ng, gi ch tay sai Sài Gòn. Sau khi kh o sát tình hình, Uây-en quy t nh xây d ng tuy n phòng th phía ông, l y Xuân L c làm trung tâm. Ngoài s oàn 18, c ng v i quân ng y t mi n Trung ch y vào, ch tung toàn b l c l ng c a quân oàn 3, quân ch l c trừ b c a ng y nh l oàn 1 nh y dù, th y quân l c chi n, liên oàn 7 bi t ng quân, l oàn 3 thi t giáp, thi t oàn 315, 318, 320 thi t giáp... vào m t tr n Long Khánh, Xuân L c gi tuy n phòng th cu i cung phía ông Sài Gòn. Hy v ng mong manh c a M

ng y là gi c Long Khánh, Xuân L c s ch n c các m i ti n công c a quân gi i phóng ti n v Sài Gòn, t o i u ki n có th tìm m t gi i pháp chính tr cho ch tay sai Sài Gòn.

ch quy t tâm gi cho c Long Khánh, Xuân L c b i vì nh báo chí ph ng Tây nh n nh: “*Xuân L c là chi c xoáy c cu i cùng*” quy t nh s ph n c a thành ph Sài Gòn và “*M t Xuân L c, Vi t c ng s thi t l p c m t vòng cung v ng ch c ch cách Sài Gòn có 80 km; vòng cung ó b t u t Tây Ninh ch y ra t i V ng Tàu. Nh v y Sài Gòn s b th t ch t trong m t cái thòng l ng kh ng l b ng s t vô cùng nguy hi m*”.

Th ng v Trung ng C c, Quân y và B T l nh Mi n ch tr ng m chi n d ch Xuân L c, p tan tuy n phòng th cu i cùng c a ch phía ông, m ng cho i quân ti n vào Sài Gòn.

L c l ng tham gia chi n d ch g m quân oàn 4 do Thi u t ng Hoàng C m làm T L nh (s oàn 1, s oàn 6, s oàn 7, trung oàn c l p 95b) trung oàn 5 thu c phân khu mi n ông và các l c l ng v trang a ph ng t nh Bà R a –Long Khánh. B ch huy m t tr n Xuân L c do ng chí Bùi Cát V , Phó T l nh quân oàn 4 làm t l nh; Nguy n V n Trung, Th ng v Khu y mi n ông làm Chính y; các ng c hí Lê V n Ng c, T l nh quân khu 7 và Ph m L c, T nh i tr ng Bà R a - Long Khánh làm Phó T l nh m t tr n.

Phân công l c l ng và m c tiêu ti n công:

- S oàn 7 c t ng c ng 12 xe t ng, 3 kh u pháo 85 ly, 2 kh u c i 160 ly, 10 kh u cao x (37, 57 ly) m nhi m h ng t n công ch y u t phía ông th xã, ánh chi m h u c s 18 ng y,

- S oàn 1 (t c s 341) m nhi m t n công t h ng b c th xã, ánh chi m ty c nh sát, dinh t nh tr ng, khu c v n M .

- S oàn 6 (c a quân khu 7) có nhi m v tiêu di t các ch t ch t H ng L c n ào M b ng con, di t vi n binh ch t h ng Biên Hòa lên.

- L c l ng v trang t nh Bà R a - Long Khánh g m ti u oàn 445, i i 41, K8 Xuân L c bi t ng, trinh sát v trang th xã Long Khánh, du kích các xã t n công các n bót ch làm nhi m v c ng kéo ch và d n ng cho v l c t n công.

N m gi 30 phút sáng ngày 9-4-1975, quân ta ng lo t n súng t n công vào các m c tiêu ch xã Long Khánh. Ngay ngày u, ta chi m c đình t nh tr ng, tòa hành chánh, ti u khu... ch ph n kích r t ác li t. Chúng s d ng c bom CBU (bom h i ng t), nh ng không th gi c phòng tuy n.

h ng tây th xã Long Khánh, s oàn 6 cùng v i du kích a ph ng ánh chi m, làm ch p Tr n H ng o, ào M b ng con, gi i phóng p H ng L c, làm ch l o n l 1 dài trên 10km.

H ng Nam th xã Long Khánh, l c l ng v trang t nh, huy n k t h p v i ti u oàn 9 (trung oàn 209 thu c s 7) ánh di t 2 ti u oàn c a s 17 và b o an 234 t Su i Cát v t ng vi n cho th xã, gi i phóng hoàn toàn p B o Toàn.

T ngày 10 n 13-4-1975, ch t ng c ng l c l ng t quân oàn 3 lên ph n kích quy t li t h ng nam, b c và ông b c th xã Long Khánh. Máy bay ph n l c các lo i c a ch lên b n r c k t b bom xu ng tr n a Long Khánh, khu v c các ng Phan Thanh Gi n, H ng Th p T , o n ng Cua Heo... có ngày lên n 50 v . Huy n y Xuân L c, Th y Long Khánh ã ch o l c l ng v trang huy n cùng c s m t a và h ng d n trên 20.000 ng bào trong th xã s t án an toàn v h ng Bình L c, Bà u Sen...

Ngày 13-4-1975, B T l nh chi n d ch quy t nh thay i cách ánh, chuy n ph n l n l c l ng ra bên ngoài th xã, ch n ánh và tiêu di t các l c l ng ch t h ng Biên Hòa lên t ng vi n cho m t tr n Long khánh. Trong 2 ngày 14 và 15-4-1975, trung oàn 4 và 33 thu c s oàn 6 quân khu k t h p v i trung oàn c l p 95b tiêu di t hoàn toàn chi n oàn 52 thu c s oàn 18 ng y (3 ti u oàn) h tr ánh chi m chi khu Ki m Tân, gi i phóng qu c l 20 t Ki m Tân n ngã ba D u Giây. Ngày 16-4-1975, ta l i ch n ánh chi m oàn 8 và thi t oàn 315 ng y H ng L c, b n cháy hàng ch c xe t ng. Các m i ph n kích c a ch t h ng Tr ng Bom lên th xã Long Khánh hoàn toàn b b gãy.

Trên h ng tây nam th xã Long Khánh, l c l ng v trang t nh, huy n Xuân L c ánh di t các ch t B o Hòa, B o Toàn, B o Th , chi m c u Gia Liêu, b t s ng 117 tù binh, thu 43 máy thông tin, hàng tr m súng các lo i. huy n cao su, Huy n y ch o l c l ng v trang huy n, du kích, chi b t i ch k t h p t n công v trang và binh v n gi i phóng s cao su Bình L c (16-4-1975), Su i Tre (19-4-1975), C c Rang, An L c (21-4-1975).

B n ch trong th xã Long Khánh hoàn toàn b bao vây cô l p. 22 gi ngày 20-4-1975, toàn b quân ch th xã Long Khánh rút ch y theo h ng l s 2 (trên 200 xe quân s). Ta ch n ánh t i s Quang Minh, b t s ng h n 100 tù binh, trong ó có i tá Ph m V n Phúc, t nh tr ng Long Khánh.

Sau 12 ngày êm chi n u quy t li t, sáng 21-4-1975, ta ã p tan cánh c a thép Xuân L c. Th xã Long Khánh hoàn toàn c gi i phóng. Chi n th ng Xuân L c có ý ngh a quan tr ng t bi t, p tan tuy n phòng th cu i cùng c a ch phía ông, thúc

y nhanh quá trình suy sụp, tan rã của ng y quân, ng y quy n Biên Hòa, Sài Gòn, m m t c c di n m i cho các binh oàn b c và o chi n d ch H Chí Minh gi i phóng hoàn toàn mi n Nam. Ngày 23-4-1975, chính t ng th ng M tuyên b : “Cu c chi n tranh Vi t Nam ã ch m d t v i ng i M ...”.

T nh y Bà Ra - Long Khánh ch o thành l p y ban quân qu n t nh Long Khánh ngay sau khi th xã Long Khánh c gi i phóng do ng chí Ph m L c làm ch t ch, ch o ngay vì c xây d ng chính quy n cách m ng c s , tỉ p qu n các công s c quan ng y quy n, thu h i v khí c a ch còn b l i kh p trong th xã, nhanh chóng n nh tình hình an ninh tr t t , a nhân dân tr l i quê h ng xây d ng cu c s ng m i.

3. Ti p t c ti n công gi i phóng hoàn toàn t nh Biên Hòa (nông thôn):

Ngày 20-10-1974, T nh y Biên Hòa ã m H i ngh Ban ch p hành ánh giá tình hình, ra k ho ch mùa khô 1974-1975 và k ho ch 6 tháng u n m 1975. H i ngh nh n nh mùa khô 1974-1975, ch t p trung i phó vùng tranh ch p nh t là h ng Long Thành, Nh n Tr ch, V nh C u, Bàu Hàm, H ng L c (Th ng Nh t) nh m i phó v i ho t ng c a ta. T nh y ra ph ng h ng ph n u trong mùa khô 1974-1975 là “*k t h p 3 m i chính tr , v trang, binh v n t i xã p l c v trang t nh, huy n liên t c ti n công ch; y m nh phát ng t ch c qu n chúng u tranh chính tr , binh v n t p trung ánh phá bình nh c a ch, m vùng làm ch r ng l n*”. M c tiêu c th là: “*Chuy n h u h t p xã vùng tranh ch p lên th tranh ch p m nh và gi i phóng, chuy n vùng ch ki m soát, vùng di c , di dân, vùng th tr n lên tranh ch p nhi u m c, xóa xã p tr ng, khu tr ng; xây d ng c s ng, oàn và cá c oàn th qu n chúng m nh*”.

Ý nh trong n m 1975 là: “*Quy t tâm giành th ng l i l n trên c s t l c t c ng c a toàn ng, toàn quân, toàn dân trong t nh, l c l ng v trang tiêu di t g n m t s n bót, n v b o an, dân v và b máy k m k p (phân c hi khu, xã, p) t o ra th và l c m i làm thay i m t b c t ng quan ch - ta; lãnh o qu n chúng liên t c u tranh ánh chính quy n ph n cách m ng c a ch p xã, bao vây tiêu di t và b c hàng n bót vùng tranh ch p, c t giao thông l 1, 15, 17, 19 và sông Lòng Tàu theo yêu c u c a trên...*”

M i huy n t ch c Ban ch o ch huy th ng nh t ho t ng trong huy n và nhanh chóng tri n khai qua n i khác sau khi ã hoàn thành ý nh vùng i m.

T nh y m t ho t ng, tr ng i m là tr c l 19 và nam Long Thành, Ph c Thái (7 xã). Sau ó, s chuy n sang khu v c huy n Th ng Nh t. B trí l c l ng t p trung c a t nh, huy n theo h ng tr ng i m c a t ng huy n nh ng s d ng h t s c linh ho t, nh t là u mùa khô. Trong cao i m t u, s d ng l c l ng t p trung vào qu c l 1, qu c l 15 (Long Ph c, Ph c Thái).

Ph i h p v i chi n tr ng chung, theo ch o c a B T l nh Quân khu, T nh y Biên Hòa ã lãnh o các a ph ng b c vào t.

Ngày 6-12-1974, l c l ng v trang huy n Long Thành, i i 27 và du kích xã có oàn 10 ph i h p ánh di t phân chi khu Ph c Thái; ti u oàn 3 thu c trung oàn 4 cùng du kích ánh n Tam An, ti u oàn 240 t nh cùng l c l ng v trang huy n Nh n Tr ch ánh n Ph c Long, Ph c An, Ph c Th . B n ch ch ng tr r t quy t li t, nh ng cu i cùng b tiêu di t. Ta gi i phóng c 9 p c a 3 xã này. Du kích Tam An di t

n V n Th m, du kích cao su Bình S n và 100 qu n chúng bao vây n b o an ch trung tâm s và kêu g i u hàng.

Su t t, l c l ng v trang huy n, du kích các xã ã liên t c t n công ch, n cu i tháng 12, quân và dân Long Thành, Nh n Tr ch ã gi i phóng 12 p các xã d c l 17 Phú H i, Phú M , Ph c Thi n; 8 p ven l 19 Ph c An, Ph c Th , Ph c Long; 12 p, các xã d c qu c l 15 Long Ph c, Ph c Thái, Long An, L c An; gi i phóng liên t nh l 25. Nhi u n i khác, n bót b bao vây. Nh v y, ta ã gi i phóng m t khu v c r ng l n liên hoàn Bình S n, Ph c Thái, Tam An, Tam Ph c, Ph c An, Ph c Th ...

T i V nh C u, êm 7 tháng 12, l c l ng v trang huy n (C26) và du kích xã ph i h p v i ti u oàn 9 c công (oàn 113) ã ti n công vào n i An, sau ó ti n công ch Tân nh, Thi n Tân, Tân Phú... gây cho chúng nhi u t n th t. Nhi u n bót ban êm ch không dám ng nh R ch L ng, Tân nh, Cây Khô. Ta chuy n 8 xã lên th tranh ch p m nh⁽¹⁾.

Cu i n m 1974, Trung ng C c, Quân y, B T l nh Mi n ch tr ng m chi n đ ch ng 14 - Ph c Long. Quân ch l c Mi n ã ánh tiêu di t và ánh chi m các chi khu Bù Na, Bù p, Bà Rá, ng Xoài, gi i phóng qu c l 14. Ngày 6 tháng 1 n m 1975, quân ta gi i phóng Ph c Long - t nh u tiên mi n Nam c gi i phóng.

Chi n th ng Ph c Long vang d i th hi n s c m nh c a quân i ta và s suy y u c a ng y quân, ng y quy n Sài Gòn; ng th i cho th y M không còn kh n ng can thi p b ng quân s có th c u vãn cho ng y quân, ng y quy n Sài Gòn. Trên c s ó, B Chính tr Trung ng ng ã quy t nh m chi n đ ch gi i phóng hoàn toàn mi n Nam.

Ngày 4-3-1975, chi n đ ch m u Tây Nguyên. Ngày 10-3-1975, quân ta gi i phóng th xã Buôn Ma Thu t, m u cho quá trình tan rã c a quân ng y Sài Gòn. Ch a n m t tháng, quân i ta t n công tiêu di t, làm tan rã quân oàn 1 và quân oàn 2 c a ng y, làm ch Tây Nguyên và ng b ng ven bi n mi n Trung, y ng y quy n Sài Gòn b c vào th i k ho ng lo n, l c l ng v trang cách m ng tí n n âu, ch th c hi n “đi t n chi n thu t n ó”. S s p c a ch tay sai bán n c là i u không th tránh c.

Tr c tình hình có l i cho ta, ngày 31-3-1975, Ban ch p hành T nh y Biên Hòa quy t nh: “*Lãnh o toàn ng, toàn quân, toàn dân kh n tr ng chu n b ti n hành T ng công kích - t ng kh i ngh a gi i phóng toàn t nh. Th i c chi n l c ã xu t hi n. Các c p ng b trong t nh ph i nhanh chóng tri n khai t ch c l c l ng m i m t v i tinh th n “m t ngày b ng 20 n m” quy t tâm gi i phóng quê h ng. K t h p ch t ch v i l c l ng v trang ch l c, t n công ba m i chính tr, v trang, binh v n b c hàng n bót ch, quét s ch ng y quân, ng y quy n, gi i phóng toàn b xã, p, th tr n”.*

th c hi n nhi m v trên, Ban Th ng v T nh y quy t nh:

(¹) T ng k t m t n m th c hi n Ngh quy t 21 c a Trung ng, l c l ng v trang t nh Biên Hòa, Long Khánh, Tân Phú ã ánh 102 tr n, lo i 414 ch, l c l ng v trang các huy n ã kh c ph c khó kh n ánh 134 tr n, lo i 483 tên, l c l ng du kích ánh 190 tr n, lo i 135 tên. Du kích m t ánh 25 tr n, đi t 38 tên. V u tranh chính tr có 38.840 qu n chúng c tuyên truy n phát ng và tham gia u tranh. Có 56 cu c u tranh l n nh ch ng thu, ch ng b n pháo, ch ng b t lính, k t qu t c: gi c 360 thanh niên kh i b b t lính, òi th trên 200 ng i b b t, òi ch b i th ng thi th i trên 25 tri u ng...

1. i u ng toàn b l c l ng v trang và 50 cán b các ban ngành , oàn th t nh t p trung cho vùng tr ng i m Long Thành, Nh n Tr ch.

2. S d ng toàn b l c l ng n i tuyen, c s c m tình ph c v cho T ng công kích - t ng kh i ngh a.

3. Quy t nh thành l p y ban quân qu n t nh Biên Hòa (nông thôn) do ng chí Võ V n L ng làm Ch t ch.

4. Gi i phóng n âu, t ch c c u ói và c p l ng th c, ph ng ti n, cho t ch c a nhân dân v quê c , nh t là s ng bào mi n Trung ch y vào.

5. V th c hi n chính sách t s , th ng binh giao cho T nh i tri n khai l c l ng chu áo, không sót.

6. Huy n y Nh n Tr ch chu n b ít nh t 100 tàu thuy n, xu ng ghe t i phà Cát Lái (Phú H u) a ch l c v t sông Lòng Tàu v t n công Sài Gòn.

Ngày 22-4-1975, ng chí Lê Tr ng T n, Phó T l nh Mi ã tri u t p cu c h p gi a B T l nh quân oàn 2 và Ban Th ng v T nh y Biên Hòa. ng chí Lê Tr ng T n xác nh nhi m v c a s 304 là ánh chi m c m c i m N c Trong, phát tri n ra ánh chi m khu kho Long Bình; s 325 ánh chi khu Long Thành, c m pháo B n S n (Ph c Thi n), chi khu Nh n Tr ch và kho bom n Thành Tuy H . Ti u oàn 240, ti u oàn 6 c công t nh Biên Hòa k t h p cùng l c l ng v trang huy n Long Thành, Nh n Tr ch và du kích xã ánh chi m các m c tiêu còn l i. T nh y, Huy n y các chi b ng huy ng toàn b l c l ng t i ch , m b o nhi m v h u c n ph c v cho l c l ng v trang, có k ho ch di t n nhân dân kh i vùng chi n s ; phát ng qu n chúng n i d y truy l ng ác ôn, chi m các tr s t xã p, phát huy tinh th n t l c và ch ng gi i phóng a ph ng mình.

Ngày 22-4-1975, Huy n y Long Thành huy ng trên 100 dân công các xã Bình S n, C m ng, Long An, L c An s a ng 10, ng 15B, m ng cho xe t ng quân oàn 2 ti n v Long Thành; ng th i huy ng c hàng tr m t n g o m b o cho trên 1.000 quân ch l c. D c ng 10, huy n cho t hàng tr m thùng phuy n c s ch cho b i d ng. Huy n y Nh n Tr ch ã huy ng trên 100 ghe xu ng; s n sàng a ch l c quân oàn 4 qua sông vào ti n công Sài Gòn; ng th i kh o sát ch n 4 a i m pháo quân oàn xây d ng tr n a b n vào Sài Gòn: N ng nhà th Phú H i, n ng Gi ng Lò, i Bình Phú, i Bình Tuy.

16 gi 30 phút ngày 26-4-1975, s oàn 304 có xe t ng d n u xu t phát hành quân t Bình S n theo ng 15B ti n v khu c n c N c Trong. S 325 theo ng liên t nh 25 qua L c An ti n v th tr n Long Thành.

N m th i c , chi b s cao su Bình S n phát ng công nhân n i d y cùng i i 207 t n công n nhà máy. B n ch b ch y. S Bình S n hoàn toàn gi i phóng.

17 gi , s oàn 304 t n công ch ng thi t giáp, tr ng s quan l c quân, tr ng c nh sát qu c gia quân khu III ng y. êm 26-4-1975, n m th i c ch hoang mang, chi b xã Ph c Nguyễn, Long Ph c lãnh o du kích, nhân dân n i d y ti n công b c hàng các n, bót, gi i phóng hoàn toàn hai xã Ph c Nguyễn, Long Ph c.

n 15 gi ngày 27-4-1975, ta gi i phóng hoàn toàn khu c n c N c Trong, b n cháy 30 xe t ng, thu 15 xe, di t g n 500 tên ch, phát tri n t n công v h ng Ph c Tân và

hàng tống kho Long Bình. Chỉ b... lãnh... o du kích và nhân dân t n công và n i d y, gi i phóng hoàn toàn các xã Long Tân, Tam Ph... c, An Hòa, Long H... ng.

Trên hàng t n h l 17, tỉ u... oàn 240... ã ánh và chỉ m gi... c u Xéo Ph... c Thi n m b o cho ch... l c phát tri n v... Nh n Tr ch. Du kích xã Ph... c Thi n t n công... n B n Cam, tr... s h i... ng xã. ch b... ch y, xã Ph... c Thi n hoàn toàn gi i phóng. T i xã Long Tân, Phú H i, khi xe t n g phát tri n v... Nh n Tr ch, 219 lính ng y b... súng... u hàng, 173 tên b... du kích b... nhân dân b... t s... ng. Phú H i, Long Tân... c gi i phóng.

Trên m... t tr n Nh n Tr ch, s... oàn 325 g... p s... ch ng tr... khá quy t li t c a... ch. T nh... y Biên Hòa, huy n... y Nh n Tr ch tri n khai l c l... ng chính tr, binh v n phát... ng qu n chúng, tranh th... linh m... c giáo x... V nh Thanh kêu g i giáo dân tin t... ng vào quân gi i phóng, n... nh tinh th n, cùng quân gi i phóng c... p chính quy n t i ch... B n ch trong chi khu, các... n bót hoang mang b... ch y. Ta gi i phóng chi khu Nh n Tr ch, phát... ng qu n chúng n i d y gi i phóng hoàn toàn xã, p... quanh th... tr n.

Trên hàng R... ng Sác, ngày 27-4-1975, oàn 10... ã h... tr cho du kích và nhân dân n i d y t i n công... ch, gi i phóng các xã Ph... c Khánh, Gi... ng Ông... ông, Tam Thôn Hi... p, Lý Nh... n. Ngày 28-4-1975, toàn huy n Nh n Tr ch... c gi i phóng. Ngày 29-4-1975, quân ch... l c ánh chỉ m kho Thành Tuy H... và chi khu Nh n Tr ch. Các xã V nh Thanh, i Ph... c, Phú H u, Ph... c Khánh... c gi i phóng. Huy n Nh n Tr ch hoàn toàn gi i... c phóng.

Tính... n 29-4-1975, l c l... ng v... trang hai huy n Long Thành, Nh n tr ch... ã ánh đi t 680 tên... ch (có 180 b... o an), b... t s... ng 708 tên. ch ra trình đi n 4.598 tên, trong ó có 2... i tá, 9 trung tá, 265 s... quan c... p úy.

Gi i phóng hai huy n Long Thành, Nh n Tr ch, ta m... c cánh c... a phía ông ch... l c phát tri n ánh chỉ m các c... n c... quân s..., kho tàng c... a... ch thành ph... Biên Hòa; ng th... i t... o... i u ki n cho quân... oàn 2 nhanh chóng v... t qua sông... ng Nai t i n công vào th... ph... ng y quy n... Sài Gòn, k... t thúc th... ng l i hoàn toàn chỉ n d ch H... Chí Minh l... ch s..., gi i phóng mi n Nam, th... ng nh... t T... qu c.

*

Trên hàng qu... c l 20 huy n Th... ng Nh... t, cùng trong... êm 15-4-1975, khi l c l... ng v... trang t n h Tân Phú t n công y u khu quân s... Túc Tr... ng, l c l... ng v... trang huy n Th... ng Nh... t t n công vào chi khu Ki... m Tân, chỉ m... p L... c S... n, t... ch c... nhi u m... i ánh các công s... phòng th... c... a... ch trong chi khu. êm 15-4, b... n tàn binh... ch... t... nh Quán, Túc Tr... ng kéo v... Ki... m Tân, làm b... n trong chi khu vô cùng ho... ng lo... n, suy s... p tinh th n, b... ch y theo h... ng... ng Sóc Lu... v... Bàu Hàm. L... c l... ng v... trang huy n và du kích ch... n ánh t... i Chu... i, b... t đi t... t i ch... trên 100 tên... ch.

Sáng 16-4-1975, l c l... ng v... trang huy n chỉ m chi khu Ki... m Tân. Huy n... y t... ch... c... y ban quân qu n Ki... m Tân, do... ng chí Nguy n V... n... y làm ch... t... ch; c... m... t... b... ph... n... t... i... p... qu... n nhà máy phát... i... n Ki... m Tân, thu 28.000 lít x... ng... d... u, nhi... u... l... ng th... c... th... c... ph... m... cung... c... p cho quân... oàn 4 tr... c... khi t... i... n quân v... Sài Gòn. y ban quân qu n v... a... tri... n... khai l c l... ng... m... b... o... an... ninh trong khu v... c... m... i... gi... i... phóng, ng th... i... b... o... qu... n... tài... s... n... cho... ng... bào... có... o... ã... b... ch... y... kh... i... a... ph... ng. Ngày 17-4-1975, 1.700 binh s... còn l... n... tránh... ã... ra... trình... đi... n... v... i... y ban quân qu n Ki... m Tân.

Khi chi n d ch Xuân L c ang giai o n quy t li t nh t, Huy n y Th ng Nh t ã h ng d n chi b các xã a 3.500 dân di t n ra vùng gi i phóng H ng Ngh a, c u tr cho 95 gia ình g p khó kh n, c p thu c i u tr b nh cho trên 500 l t ng i.

Khi ta gi i phóng th xã Long Khánh (21-4-1975), m t ph n l n l c l ng ch kéo v Tr ng Bom, gi c a ngõ vào Sài Gòn. Huy n y Th ng Nh t ch o: *K t h p ch t ch v i l c l ng v trang ch l c, phát ng l c l ng v trang huy n, du kích các xã cùng v i nhân dân n i d y t n công ba m i chính tr , v trang, binh v n, quét s ch ng y quân, ng y quy n, gi i phóng hoàn toàn xã p.*

8 gi sáng ngày 27- 4 - 1975, s oàn 1 thu c quân oàn 4 t n công gi i phóng y u khu Tr ng Bom. Th tr n Tr ng Bom c gi i phóng. Ta làm ch qu c l l t ngã ba Sông Thao n th tr n Tr ng Bom dài 14 km. Cùng lúc, ti u oàn 8 (trung oàn 226, s oàn 1) cùng v i l c l ng v trang huy n ánh gi i phóng H ng Ngh a, Bàu Cá, b t s ng trên 300 tên, phá h y 7 xe t ng, 1 pháo 105 ly. L c l ng v trang, du kích xã ánh chi m bót Lò Than, Sông Thao, Báu Xéo. B n tàn quân ch t Tr ng Bom rút ch y v Su i a. Ti u oàn 4 (trung oàn 226, s oàn 1) ã ch n ánh, di t-b t s ng 2.000 tên, phá h y trên 100 xe quân s . S oàn 18 c b n ã b tiêu di t.

Nh v y, n sáng 27- 4 - 1975, toàn huy n Th ng Nh t ã hoàn toàn gi i phóng, chính quy n cách m ng hoàn toàn v tay nhân dân. C a ngõ vào thành ph Biên Hòa ã m thông.

H ng B c thành ph Biên Hòa, ngày 20 tháng 4, b i huy n, du kích, l c l ng chính tr ti n công gi i phóng i An, Tân nh, chi khu Công Thanh... oàn c công 113 t n công chi m gi c n c Hóc Bà Th c. Huy n y V nh C u ch o l c l ng v trang huy n (C26) nhanh chóng hành quân v k t h p cùng du kích các xã d c l 24 Tân Phú, Bình Th nh, Bình Ph c, Tân Tri u, Bình Ý, Bình Hòa cùng qu n chúng nhân dân t n công v trang k t h p binh v n, kêu g i b n ch buông súng u hàng. Sáng 30-4-1975, huy n V nh C u hoàn toàn gi i phóng, b máy ng y quy n g m 2.087 tên hoàn toàn tan rã.

4. Ti n công và n i d y gi i phóng thành ph Biên Hòa:

Sáng ngày 9-4-1975, khi quân ta n súng b t u chi n d ch Xuân L c, Ban Th ng v Khu y mi n ông m H i ngh chu n b k ho ch gi i phóng thành ph Biên Hòa.

ng chí Phan V n Trang, Bí th Thành y Biên Hòa ã tham d H i ngh n m nhi m v và tri n khai các m t chu n b phát ng qu n chúng bên trong n i ô thành ph k t h p v i t n công v trang gi i phóng thành ph .

Th ng v khu y nh n nh: Thành ph Biên Hòa là n i t p trung các c quan u não c a ch⁽¹⁾, ch t p trung l c l ng án ng phòng th kiên c . Tuy nhiên, khi quân oàn 1 và 2 c a ch tan rã, s tàn binh c a ch d n v thành ph Biên Hòa tác ng r t l n n tinh th n binh lính ng y ang hoang mang dao ng. ó là i u ki n thu n l i ta th c hành ti n công n i d y gi i phóng thành ph . Th ng v Khu y phân công các ng chí Lê ình Nh n, Phó Bí th Khu y; Lê V n Ng c, T l nh quân khu; Nguy n Vi t Hoa, Phó T l nh quân khu; Hu nh Vi t Th ng, Tr ng Ban an ninh Khu tr c ti p ch o gi i phóng thành ph Biên Hòa. L c l ng t n công có quân oàn 4, trung oàn 5

⁽¹⁾ Nh B t l nh Quân oàn 3, Nha C nh sát mi n ông, sân bay Biên Hòa, T ng kho Long Bình...

quân khu. Khu t ng c ng 500 cán b các ngành c a khu, 230 cán b , nhân viên k thu t máy bay giúp thành ph làm nhi m v ti p qu n các c s c a ch trong n i ô.

ng chí Bí th Thành y ã nh n nhi m v , báo cáo quy t tâm t ch c th c hi n gi i phóng Biên Hòa theo yêu c u c a Khu y; ng th i xu t nh ng công vi c c n chu n b trong thành ph theo hai kh n ng :

- Kh n ng th nh t, ta k t h p v i l c l ng quân s bên ngoài t n công d t i m các c i m, ch t phòng ng c a ch; l c l ng bên trong n i d y c p chính quy n t i ch nhanh, g n .

- Kh n ng th hai, vì thành ph là n i án ng cu i cùng c a ch, chúng kháng c m nh, chi n s kéo dài nhi u ngày. Tr ng h p này, Thành y ph i có k ho ch di t n dân sang b c sông ng Nai (phía Th D u M t) tránh thi t h i cho dân.

Ngày trong êm 9-4-1975, ng chí Bí th thành y Biên Hòa theo ng giao liên công khai vào n i ô thành ph . T i xã Tân V n, ng chí ã ph bi n nhi m v và bàn k ho ch gi i phóng thành ph v i ng chí Nguy n H ng K , Phó Bí th Thành y, Tr ng phân ban Thành y trong n i ô. Sau ó ti p t c tri n khai nhi m v , k ho ch c th cho các ng chí: Nguy n Thị Nã, Th ng v Thành y; Võ Th Hu , H V n Thi p, Thành y viên... Công tác chu n b trong n i thành g m:

+ B trí cán b , t ch c các y ban kh i ngh a:

- y ban kh i ngh a khu k ngh Biên Hòa giao cho ban Công v n Thành y do các ng chí Lê V n Tri t, Tr ng V n Trung, Nguy n V n Hòa, B y Hoàng ph trách.

- y ban kh i ngh a n i ô (xã Bình Tr c) do chi b ch m trách g m 5 ng chí: Võ Th Hu , Tr ng Th Sáu, ch Chín Ng c, ch Gi ng, ch Hi u, ng chí Chín Ng c làm ch t ch.

- Thành l p y ban kh i ngh a các xã ngo i thành: xã Tân V n 3 ng i, do ng chí Sáu T t làm Ch t ch; B u Hoà 4 ng i, do ng chí Nguy n Th Nã làm Ch t ch; Tam Hi p, 4 ng i, do ng chí M i H u làm Ch t ch; Núi t 3 ng i, do d ng chí B y Liên làm Ch t ch; Tân Thành 3 ng i, do ng chí Cao V n B ng làm Ch t ch; Hóa An 3 ng i, do ng chí Tr n V n Nh làm Ch t ch; Hi p Hòa 5 ng i, do n ng chí Ba Xuân làm Ch t ch. Xã B u Long do ng chí Út L ng, Bí th chi b làm Ch t ch...

+ T ch c may c : N ng chí Tám Hu ch u trách nhi m mua v i may c M t tr n, c T qu c (t i nhà anh M i H u Tân Mai) g m 5 c l n và nhi u c nh . T i khu k ngh , Ban Công v n Thành y giao cho ng chí Tôn V n i u mua v i, ch H nh (v anh Hai i u) may c t i nhà p An H o chu n b n i d y chi m x ng.

+ Các y ban kh i ngh a u chu n b s n máy, b ng ghi âm, thu tr c l i kêu g i c a Ch t ch y ban Nhân dân t nh Biên Hòa kêu g i toàn dân n i d y gi i phóng thành ph Biên Hòa. M i xã chu n b loa phóng thanh và m t t c t cán phát ng qu n chúng.

+ Giao nhi m v cho n ng chí Ba Y n mua g o các nhà máy phòng khi ph i th c hi n ph ng án hai, có g o cho dân n.

+ B trí l c l ng nghiên c u nhà máy l c n c và tr m bi n th i n Biên Hòa, chi m gi và b o qu n t t khi gi i phóng thành ph . ng th i Thành y ch o các chi

b ́ng, khu ph ́n m ch c các ́i phòng v ́ dân s ́ s d ́ng khi th ́i c ́n cùng v ́ i quân chúng c ́ p chính quy ́n.

Trong m t tu ́n l ́, v ́ i tinh th ́n kh ́n tr ́ng, ́ng chí Bí th ́ Thành y và các Chi b ́ng n ́i ô, ngo ́i ô thành ph ́ ã chu ́n b ́ y ́ c s v t ch t, xác nh ́ t t ́ng cho ́ng viên s ́n sàng t p h p phát ́ng qu ́n chúng ch ́ng n ́i d y c ́ p chính quy ́n, khi l ́ c l ́ng v ́ trang t ́n công vào thành ph ́.

Tr ́c ó, ngày 8-4-1975, ́ng chí Nguy ́n Thành Trung, c ́ s n ́i tuy ́n c a ta trong không quân ng y ́ ã dùng máy bay F5 ném vào dinh ́ c L p, th ́ ph ́ng y quy ́n Sài Gòn, sau ó ́a máy bay ra vùng c ́n c ́ L c Ninh an toàn. S ́ ki ́n ném bom dinh ́ c L p làm cho ng y quân, ng y quy ́n Sài Gòn càng hoang mang.

Sáng 14-4-1975, pháo binh c a ta t ́ tr ́n ́a Hi ́u Liêm b ́n vào sân bay Biên Hòa, phá h ́ y nhi ́u máy bay, ph ́ng ti ́n chi ́n tranh c a ́ch.

9 gi ́ sáng ngày 16- 4- 1975, ́ng chí Bí th ́ Thành y và ́ng chí Hu ́nh V ́n Sang, Thành ́i tr ́ng v c ́n c ́ Bình S ́n. Các ́ng chí ã báo cáo k t qu ́ tri ́n khai Ngh quy t Khu y và chu ́n b ́ các m t bên trong phát ́ng qu ́n chúng n ́i d y giành chính quy ́n khi th ́i c ́n. Cùng trong ngày 16-4, Thành y Biên Hòa ã ra Ngh quy t “*T ́ng công kích, t ́ng kh ́i ngh a gi ́i phóng th ́ xã Biên Hòa*”. Ngh quy t nêu rõ: “*Kh ́n tr ́ng tri ́n khai m ́i m t trong th ́i gian ng ́n nh t, b o ́m khi có l ́nh, k t h p ch t v ́ i m ́i công kích b ́ng l ́ c l ́ng l ́n, phóng tay phát ́ng qu ́n chúng kh ́i ngh a và công kích c a ́a ph ́ng, giành toàn b ́ chính quy ́n ch t xã, p, qu ́n, t nh v tay nhân dân ...*”⁽¹⁾. Ngh quy t Thành y Biên Hòa ã làm cho cán b ́, ́ng viên, c t cán qu ́n chúng trong n ́i thành thêm tin t ́ng, ph ́n kh ́i b ́c vào cu ́c u tranh sau cùng gi ́i phóng quê h ́ng.

Ngày 23-4-1975, t ́i s cao su Bình L ́c, Th ́ng v Khu y mi ́n ông ã h p v ́ i ng y, B ́t l ́nh quân oàn 4. Trong h ́i ngh ́, ́ng chí Bí th ́ Thành y Biên Hòa ã báo cáo c th ́, chi ti ́t phát ́ng qu ́n chúng trong n ́i thành k t h p v ́ i ch ́ l c gi ́i phóng thành ph ́ và ́ch h ́i ngh nh t trí cao. H ́i ngh ́ ã th ́ng nh t xác nh các m c tiêu t ́n công chi ́m l ́nh, phân công s ́ oàn 6 do ́ng chí ́ng Ng c S làm T ́l nh l ́i làm nhi ́m v ́ ti p qu ́n trong thành ph ́, ́i b ́ ph ́n quân oàn 4 s ́ t ́i n chi ́m dinh ́ c L p

Ngày 24 - 4 - 1975, t ́i Gia Ki ́m, Th ́ng v Khu y mi ́n ông công b ́ quy t nh v ́ v ́i c t ch c y ban Quân qu ́n thành ph ́ Biên Hòa:

- + ́ng chí Lê ́nh Nh ́n, Phó Bí th ́ Khu y làm Ch ́t ch
- + ́ng chí Phan V ́n Trang, Bí th ́ Thành y, Phó Ch ́t ch
- + ́ng chí Nguy ́n Vi ́t Hoa, Phó T ́l nh Quân Khu, Phó ch ́t ch
- + ́ng chí Nguy ́n Quý Nam, y viên ban An ninh Khu, y viên
- + ́ng chí Ng y n H ́ng K ́, Phó Bí th ́ Thành y, y viên

B T ́l nh Mi ́n ch ́o: Do tính ch t quan tr ́ng c a Biên Hòa, ́ch xây d ́ng tuy ́n phòng th ́ kiên c ́. Do ó, ánh vào h ́ng này ph ́i ánh d t ́i m càng s m càng t t ́ nhanh chóng t ́i n v ́ Sài Gòn. ́ng chí Lê V ́n Ng c, T ́l nh Quân Khu ch ́nh

⁽¹⁾ Tài li ́u l ́t i Phòng Nghiên c ́u l ́ch s ́ng ́ng Nai.

ng chí Phan Văn Trang, Nguyễn Văn Hoa và trung đoàn 5 Quân khu cùng với quân đoàn 4 tấn công vào thành phố Biên Hòa.

êm 26 tháng 4, mặt trận trung đoàn công 113 đánh vào căn cứ Hố Bà Thóc; mặt trận đánh chiếm Củ Chi (Hoá An), Củ Chi Gòn, Củ Chi Cát. Cuộc chiến diễn ra rất quyết liệt. Ta và chính quyền công nhân cây cầu này. Ngày 28 tháng 4 các tuyến đường vào nội thành bị cắt đứt.

Ngày 27-4-1975, bộ binh, pháo binh, xe tăng của quân đoàn 4 tấn công cao su Bình Lộc tấn công đánh diệt cộng quân ở Đuối Giây. Hàng trăm tên chính trị sĩ quan và ra quân hàng, sau đó ta hành quân đánh chiếm vùng Trảng Bom, bắn súng trên 500 tên, tịch thu toàn bộ súng và quân trang, quân dụng.

Ngày hôm nay Nam Long Thành, quân công 116 đánh chiếm Củ Chi xa lộ vùng Nai vào đêm 27-4-1975. Ta và chính quyền công nhân quyết liệt. Ngày 29-4-1975, ta hoàn toàn chiếm giữ Củ Chi vùng Nai. Tại khu vực các xã vành đai vùng kho Long Bình, ngày 27-4-1975, chỉ thị, ban công vận thành phố cùng với du kích, chỉ thị phát động quần chúng lao động tích cực phòng hoàn toàn 4 xã Phước Tân, An Hòa, Long Hưng, Long Bình. Thành ủy chỉ đạo thành lập ngay các Ủy ban quân quản nhân tình hình nhân dân. Giải phóng 4 xã này, Thành ủy tổ chức bàn tiếp tiến vào giải phóng khu kinh tế Biên Hòa, Củ Lao Hiệp Hòa và nội thành.

Chỉ thị kích hoạt chiến lược. Các trận đánh pháo của sông Thao, quân đoàn 3... tấn công trung tâm vào thị trấn Trảng Bom, cao su Văn Ngô và dọc theo quốc lộ 1 tiến sáng ngày 3 giờ chiều ngày 28-4-1975, gây cho ta thiệt hại. Ban chỉ huy tiến phòng và trung đoàn 5 phối hợp với Sư đoàn 3, triển khai trình sát phát hiện và bắn súng mặt trận gián tiếp bằng máy truyền tin PRC25 giải phóng bôn.

Ngày 29-4-1975, Ban chỉ huy tiến phòng, quân đoàn 4, trung đoàn 5 chốt tại nhà thờ Bửu Hòa.

3 giờ chiều ngày 29-4, bộ chỉ huy nhà tù Tân Hiệp rút chốt, các chính trị gia giam giữ nhà lao Tân Hiệp nắm thời cơ nội địa phá khám. Tại cùng ngày, quân công 3 giải phóng Ban chỉ huy tiến phòng và chỉ huy tiến phòng trí tuệ sau Gia Kim và sắp xếp cho các chính trị gia về quê.

Trong hai ngày 28 và 29-4-1975, sư đoàn 6 tổ chức đánh chốt dọc quốc lộ 1 Trảng Bom, Hòa Nai và thọc vào quân đoàn 3 ngày. Tại quân đoàn 3, chỉ huy trận quyết liệt, ngày 29-4, ta chặn đánh địch. Các chính trị gia trong Ban chỉ huy quân đoàn 4 lệnh cho pháo, bộ binh tấn công 2 bên quốc lộ 1 Chiểu Sơn quân đoàn, pháo bộ binh, xe tăng mặt trận cho bộ binh đánh chiếm quân đoàn. Ban chỉ huy tiến phòng cho rút cách đánh đó gây thiệt hại cho dân và xuất hiện pháo vào kho cách gia sân bay và quân đoàn, xe tăng mặt trận hàng loạt, cho bộ binh đánh chiếm quân đoàn 3. Ban chỉ huy tiến phòng bang bàn thì nghe trên đài phát thanh, Đồng Văn Minh tuyên bố hàng. Ban chỉ huy tiến phòng lệnh cho lực lượng nhanh chóng tiến theo hướng quốc lộ 1 đánh chiếm quân đoàn 3, chiếm Biên Hòa quân đoàn 4 kết thúc đánh chiếm dinh Độc Lập.

Trong khi đó, sáng 29-4-1975, bộ chỉ huy thị trấn Biên Hòa, Ty cảnh sát Biên Hòa, chỉ huy cảnh sát hoàng mang rút chốt về Sài Gòn. Tên chỉ tá Lưu Ý trên đường rút chốt về cho phá sản mặt trận cục bộ ở Hóa An.

Trong n i thành, êm 29-4-1975, theo k ho ch, toàn b l c l ng bên trong n i ô th xã Biên Hòa ã k t h p ch t ch v i l c l ng bên ngoài, ã n i d y c p chính quy n t i ch . Chi b ch Biên Hòa ã t ch c l c l ng qu n chúng kéo vào phá khám Biên Hòa, gi i thoát trên 100 tù nhân b ch giam gi ; ng th i v n ng nhân dân giúp l ng th c, ph ng ti n các anh, ch có i u ki n v quê.

khu k ngh Biên Hòa, 6 gi sáng ngày 30-4-1975, ng chí Tôn V n i u và các c t cán n Trung tâm khu ch tr ng k ngh (Sonadézi) ngã ba V ng Tàu h c ng y xu ng, th ng c T qu c lên. Sau ó các ng chí ti p t c treo c các nhà máy Cogido, nhà máy ng Biên Hòa, Vicasa... Ban Công v n Thành y Biên Hòa ti p qu n khu k ngh , t ch c ngay Ban t qu n cùng v i công nhân qu n lý t t tài s n các nhà máy.

6 gi sáng ngày 30-4-1975, n ng viên m t Tr ng Th Sáu, chi b ch Biên Hòa c anh M n - c s n i tuy n trong bi t ng quân b o v , ã vào Tòa hành chánh t nh Biên Hòa h c ba que, treo c t qu c lên. Chi b ch Biên Hòa ã t ch c qu n chúng tháo g các kh u hi u ph n ng c a ng y quy n, h c ba que và các tàn tích c a ch tay sai, kéo c T qu c dinh c a tên trung t ng Nguy n V n Toàn, B t l nh quân oàn 3, Nha c nh sát mi n ông...

Sáng 30-4-1975, B T l nh quân oàn 4, trung oàn 5 do ng chí Nguy n Thanh Bình, trung oàn tr ng và Nguy n V n H ng, trung oàn phó ch huy, B ch huy ti n ph ng Biên Hòa t Ch S t tri n khai ngay vào trung tâm thành ph Biên Hòa, d c ng v n còn ti ng súng l t c a ch. oàn quân n o n b nh vi n tâm th n Biên Hòa (qu c l 1), nhân dân xô ra hai bên ng hoan hô quân gi i phóng. Hàng tr m xe Honda c a dân t p n p ch y theo oàn thành oàn quân dân ti n vào c p chính quy n thành ph .

úng 10 gi 30 phút ngày 30-4-1975, B ch huy ti n ph ng g m các ng chí Phan V n Trang, Nguy n Vi t Hoa, Hu nh Vi t Th ng, Nguy n Quý Nam và trung oàn 5 vào n Tòa hành chánh t nh Biên Hòa. Hàng ngàn qu n chúng nhân dân ra qu ng tr ng Sông Ph chào m ng và cùng kéo vào Tòa hành chánh. i b ph n quân oàn 4, vì c u Hóa An b h ph i vòng ra qu c l 15 ra xa l ti n v Sài Gòn.

Ban An ninh Thành y g m các ng chí Hu nh T n Minh, T T ng, T Qu n... ti p qu n chi khu c Tu. Ban ch huy thành i Biên Hòa ti p qu n ti u khu Biên Hòa.

y ban kh i ngh a các xã Tam Hi p, Tân V n, Hi p Hòa, B u Hòa, Hóa An, Tân Thành, B u Long, Núi t... ti p qu n các xã, thu gom v khí, tài li u c a ch.

S oàn 6 ti p qu n sân bay Biên Hòa và giao cho 230 cán b nhân viên k thu t c a ta qu n lý toàn b máy bay, khu s a ch a, kho x ng, thi t b ...

Trung oàn 5 tri n khai l c l ng b o v khu K ngh Biên Hòa, t ch c các tr m gác ngã ba V ng Tàu, ngã t B u Long, ngã ba V n Mít, ngã t Tam Hi p.

B T l nh quân khu do ng chí Lê V n Ng c ch huy ti p qu n quân oàn 3 ng y. Ban An ninh mi n ông do ng chí Hu nh Vi t Th ng tr ng ban ti p qu n qu n Nha c nh sát mi n ông và Ty chiêu h i.

Ban An ninh c a y ban Quân qu n do ng chí Nguy n Quý Nam ch huy ti p qu n Ty c nh sát Biên Hòa.

Ngày trong ngày 30-4-1975, Ủy ban Quân quản thành phố Biên Hòa chuyển giao nhiệm vụ cho Ban An ninh triển khai kế hoạch nhập trộm và tình hình nhân dân trong thành phố. Sản phẩm (ngành Hai mươi lăm); nhà máy dệt (ngành Ba mươi lăm) ngay trong buổi chiều hôm đó ngừng hoạt động sản xuất nhân dân trong thành phố.

Chỉ 3 ngày sau khi giải phóng, tình hình nghiêm trọng, Khu ủy miền Đông đóng quan trọng tên trung đoàn 3 (nay là Nhà Văn hóa thi đấu thể thao) lãnh đạo.

Ngày 5-5-1975, các ngành Lê Duẩn, Bí thư thành phố Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Quốc phòng đã vào thăm thành phố Biên Hòa, làm việc với Khu ủy miền Đông. Sau đó, các ngành tham quan sân bay Biên Hòa, Khu khách sạn Biên Hòa, nhà máy giấy Cogido... Hàng trăm công nhân đã nhiệt liệt chào mừng các ngành lãnh đạo, Nhà dệt.

Ngày 15-5-1975, Ủy ban Quân quản thành phố Biên Hòa tổ chức lễ mừng chiến thắng giải phóng miền Nam, giải phóng Biên Hòa. Trên 100.000 người chào mừng lễ với xe hoa, cờ, khẩu hiệu... tham gia mít tinh trong niềm vui ngàn năm có một.

K T LU N

Hai m i m t n m kháng chi n ch ng M c u n c c a ng b và nhân dân ng Nai là m t th thách vô cùng l n v tinh th n, ý chí, quy t tâm cách m ng trong cu c u tranh giành c l p dân t c, th ng nh t t n c kh i i t Cách m ng tháng Tám 1945.

D i s lãnh o c a Trung ng ng, H Ch t ch, X y Nam b , Trung ng C c, Khu y mi n ông; ng b , quân dân t nh ng Nai ã ti n hành cu c chi n tranh nhân dân ch ng xâm l c, tr i qua nhi u th i k l ch s h t s c gian kh , ác li t và y vinh quang, ã d ng xây nên truy n th ng kiên c ng, nêu cao ch ngh a anh hùng cách m ng, l p nên nh ng chi n công chói l i, k t thúc v i chi n đ ch H Chí Minh l ch s mùa xuân n m 1975 gi i phóng hoàn toàn t nh nhà, cùng c n c b c vào k nguyên c l p, t do, th ng nh t và ch ngh a xã h i .

Hai m i m t n m kháng chi n ch ng M c u n c so v i toàn b quá trình h n 300 n m hình thành và phát tri n c a t nh ng Nai là không dài, nh ng ó là m t ch ng ng kh ng nh rõ lý t ng và m c tiêu cao c c a ng b và nhân dân ng Nai “Không có gì quý h n c l p, t do”. Quá trình chi n u và xây d ng c a ng b và phát huy s c m nh toàn dân giành th ng l i hoàn toàn ph c v cho công cu c xây d ng và b o v T qu c xã h i ch ngh a hi n nay vì m c tiêu “dân giàu, n c m nh, xã h i công b ng v n minh”.

Tr c h t, trong quá trình lãnh o cách m ng, ng b ng Nai luôn ánh giá úng nh ng c i m, tính ch t, v trí quan tr ng v quân s , chính tr , kinh t c a chi n tr ng, t ó ra nh ng nhi m v chính tr sát h p v i yêu c u; phát ng và t o c th tr n chi n tranh nhân dân, phát huy s c m nh toàn dân ánh b i k thù xâm l c.

ng Nai là m t t nh v trí chi n l c c a mi n ông Nam b , m t t nh có 3 vùng chi n l c r ng núi, ng b ng nông thôn và ô th ; có r ng t nhiên, ng giao thông chi n l c (ng b , ng th y, ng s t) n i li n v i c c Nam Trung b , Tây Nguyên và Sài Gòn, mi n Tây Nam b , có chi n khu , chi n khu R ng Sác - nh ng c n c a cách m ng quan tr ng mi n ông. ây là a bàn ng chân ch o c a Trung ng C c, X y, Khu y mi n ông; n i ra i nh ng n v quân ch l c, n i ng chân tác chi n thu n l i c a các binh oàn ch l c, t n công các c quan u não ch trong thành ph .

V chính tr , ng Nai g m nhi u thành ph n dân t c g n bó, oàn k t t lâu i, i b ph n là nông dân lao ng, giai c p công nhân hình thành s m, b bóc l t n ng n nên có tinh th n giác ng dân t c và giai c p, l i s m có ng lãnh o. Nh ng y u t ó t o nên s c m nh v ng ch c trong cu c chi n tranh giành c l p dân t c.

V kinh t , ng Nai có tài nguyên phong phú, c thiên nhiên u ãi, có nhi u c s kinh t , do ó có th xây d ng n n kinh t kháng chi n m b o m t ph n quan tr ng cho l c l ng kháng chi n duy trì cu c u tranh.

qu c M và tay sai trong 21 n m ti n hành chi n tranh xâm l c ã l y thành ph Biên Hòa - ng Nai xây d ng nh ng c quan u não ch huy c a chúng mi n ông Nam b ; n i xây d ng nh ng c n c quân s l n, kho tàng chi n tranh xâm l c, t ch c ng y quân, ng y quy n v i b máy k m k p dày c. K ch ánh phá cách m ng b ng nh ng âm m u, th o n chính tr , kinh t , v n hóa thâm c; m c bom, pháo, ch t c hóa h c h y di t a hình, tàn phá nông thôn v i c ng r t cao.

quy n l i thi t thân. Không ít cán b , chi n s ã hy sinh anh d ng trong công tác v n ng qu n chúng. Nhi u ng chí r i vào tay gi c v n gi v ng khí ti t c ng s n, gây c ni m tin trong qu n chúng. ng tin dân và dân tin ng là bài h c sâu s c không ch trong chi n tranh mà còn trong s nghi p xây d ng và b o v T qu c xã h i ch ngh a.

Phát huy s c m nh t ng h p c a chi n tranh nhân dân b ng ph ng th c k t h p “hai chân ba m i”⁽¹⁾, u tranh v trang k t h p v i u tranh chính tr và u tranh binh v n.

Ph ng pháp cách m ng k t h p hai chân ba m i trong kháng chi n ch ng M ng Nai xu t hi n khá s m. Sau hi p nh Gi -ne-v , phong trào u tranh chính tr c a qu n chúng ã phát tri n. Tuy nhiên, do i u ki n hoàn c nh u tranh b y gi nên k t qu u tranh chính tr còn h n ch . Khi có Ngh quy t 15 k t h p u tranh chính tr v i v trang, qua th c ti n phong trào, ng b ng Nai t ng b c ch o ch t ch k t h p ba m i. ng Nai trong các th i k chi n tranh u xây d ng c nh ng i n hình thành công trong v i c k t h p u tranh chính tr v i u tranh v trang và binh v n, nh b c hàng n Gi ng Cát (Ph c An 1960), b c hàng n Tr An (1962 và 1964), dùng ba m i gi i phóng Phú H i, Phú M (1966), ba m i b c hàng n B o Chánh (tháng 12-1974)...

Trong u tranh chính tr , binh v n, ng b ng Nai ch o ch t ch b ng nhi u ph ng án, nhi u l c l ng (ch công, d b), nhi u h ng (tr ng i m, th y u), nhi u tình hu ng có th x y ra x lí k p th i; u tranh không ch v i ng y, mà c v i quân vi n chính M và quân ch h u Thái Lan. Trong u tranh chính tr , m i binh v n có tác đ ng h n ch s hung hãn c a k thù, h n ch nh ng thi t h i c a l c l ng, k t h p ti n công v trang làm k thù nhanh chóng tan rã v tinh th n, t t ng l n t ch c. Trong t ch c u tranh chính tr , ng b ng Nai còn khéo s d ng các hình th c u tranh công khai, bán công khai, h p pháp v i l c l ng ch y u là ph n r t có hi u qu v i lí l anh thép lí thuy t ph c, v a u tranh chính tr v a binh v n, tranh th c binh lính ch.

c bi t, ng b r t chú tr ng công tác binh v n, xây d ng c s n i tuy n trong lòng ch v i nhi u ph ng th c giáo d c, xây d ng, cài c m... Nh ng c s binh v n u là nh ng ng chí trung kiên, là ngu n cung c p thông tin quan tr ng, chính xác cho các l c l ng cách m ng; khi c n thi t c ng là l c l ng ti n công ch có hi u qu cao. Th i k u ch ng M , b ng công tác binh v n l c l ng Bình Xuyên, ng b Biên Hòa góp công l n trong v i c t ch c, xây d ng l c l ng cách m ng; b ng v i c xây d ng n i tuy n, ta b o v c cán b ho t ng th i kì 1954-1959. S đ ng n i tuy n, ta ánh c sân bay Biên Hòa (9-1972) gây thi t h i l n cho ch...

Th i k u ch ng M , h tr cho u tranh chính tr c a qu n chúng, ng b Biên Hòa ã khéo léo s d ng v trang v i danh ngh a giáo phái i l p v i chính quy n Ngô ình Di m, ho t ng có hi u qu . Nh n th c úng v n b o l c cách m ng, ng b Biên Hòa ã s m xây d ng l c l ng v trang ng Nai (i i C250 hình thành u n m 1957). Sau ng kh i, l c l ng v trang Biên Hòa, Long Khánh nhanh chóng phát tri n t nh ng ti u i phát tri n lên c p trung i, i i và ti u oàn t p trung. c bi t, ng b ã xây d ng c nh ng l c l ng v trang thích h p theo yêu c u nhi m v và c i m chi n tr ng, hình thành l c l ng v trang ba c p, k t h p

⁽¹⁾ Hai chân: hai l c l ng bên trong (bí m t) và l c l ng bên ngoài (công khai).

ch t ch , ánh ch c chi n tr ng r ng núi, nông thôn và ô th . ánh vào các c quan u não, c n c quân s , kho tàng c a ch, ta có c công (b , thu); ánh vào th xã th tr n, ta có bi t ng, trinh sát v trang, có du kích m t... L c l ng v trang ng Nai luôn ph i h p ch t ch cùng v i các n v ch l c (quân khu, Mi n, B) v i nh ng hình th c tác chi n giao thông, ánh i m di t vi n...có hi u qu cao; a o chi n k t h p ô chi n u t hi u su t chi n u cao nh Ph c An, Tam An, Phú H i...; pháo binh ánh c l p, pháo binh k t h p c công, n i tuy n... c bi t trong tác chi n, các l c l ng v trang t nh luôn g n nhi m v tác chi n di t ch v i nhi m v giành dân, gi dân, m vùng gi i phóng và làm ch , do ó h tr c l c cho u tranh chính tr , binh v n c a qu n chúng.

Xây d ng c n c a kháng chi n, xây d ng h u ph ng, h u c n t i ch , xây d ng n n kinh t kháng chi n c a t nh áp ng yêu c u c b n là m t nhi m v chi n l c và là thành công c a ng b .

Rút kinh nghi m trong cu c kháng chi n ch ng th c dân Pháp, ngay khi t p k t chuy n quân, ng b Biên Hòa ã t v n c n c , n i ng chân c a l c l ng cách m ng l i chi n tr ng trong kháng chi n ch ng M . Chi n khu , Chi n khu R ng Sác ti p t c c xây d ng c ng c , không ch là n i ng chân c a các l c l ng, mà còn n i ào t o, hu n luy n l c l ng, khai thác h u c n và bàn p quan tr ng t n công ch. T n m 1965, ch t p trung ánh phá c n c kháng chi n r t ác li t, m c bom pháo ngày càng t ng, c n c cách m ng th ng xuyên không n nh. Tuy nhiên, trong t ng th i k , ng b luôn xây d ng c nh ng c n c làm n i ng chân ch o nh c n c b c Tr ng Bom, Su i C , Chòi ng, khu Lòng ch o (Nh n Tr ch), Mây Tàu và nhi u c n c lõm nh Tr An, i An, Tam An, Bình S n, Bù Cháp, Tà Tài...

Ngoài ra, ng b còn chú tr ng n vi c bi n “h u ph ng ch thành h u ph ng ta”. Ngay trong p chi n l c, trong th xã, th tr n vùng t m chi m c a ch, v i nh ng chi b m t, ng viên, c s c t cán bên trong, ta v n xây d ng c nh ng “lõm c n c lòng dân” bám tr và i u ki n cho l c l ng vào bên trong ánh ch, nh các p Gò Me, Lân Thành, V nh Th , Núi t (th xã Biên Hòa), B o Vinh A, B o Vinh B (Long Khánh) .

ng Nai là chi n tr ng có tính chi n l c, ngoài l c l ng cách m ng a ph ng còn có nh ng l c l ng v trang các c p v ng chân ho t ng, do ó v n gi i quy t h u c n t i ch , ph c v kinh t kháng chi n là r t quan tr ng. Th i k u kháng chi n n 1964, h u c n kháng chi n a ph ng ph i d a vào dân, nh ng t cu i n m 1964, ng b ã xây d ng H i ng cung c p m nhi m v huy ng s c dân, s n xu t t t úc và thu mua hàng ph c v kháng chi n. M t s c a h u c n ã c m nh Bình S n, Ph c Thái (qu c l 15), Bàu Hàm (l 1), cây s 116, 125 (l 20)...; nh ng khu v c s n xu t t t úc c m ra nh Chòi ng, Tân nh, t n d ng các th m nh thiên nhiên s n xu t nh các Bàu rau mu ng, Rau c n, Cá trê, R ch ông... v i h th ng c n c kho tàng c xây d ng, áp ng c c b n yêu c u t i ch . Ngoài ra, ng b còn nh n c ngu n chi vi n to l n, quan tr ng c a h u ph ng l n mi n B c xã h i ch ngh a theo ng chi n l c H Chí Minh vào Nam b .

i u quan tr ng h n là ng b ã xây d ng c nh ng “c n c lòng dân”, nh ng “lõm thanh khi t” ngay trong vùng ch t m chi m. N i nào lòng dân c ng h ng v cách m ng, tin t ng vào kháng chi n, n i ó u có th xây d ng c h u ph ng tr c

ti p v ng ch c c a cách m ng. D a vào nh ng c n c lòng dân này, ng b t ch c c m ng l i thông tin, giao liên và b o v cán b an toàn khi công tác vùng ch.

Xây d ng c c n c kháng chi n, h u ph ng, h u c n t i ch là m t thành công c a ng b , m t nhân t quan tr ng góp ph n vào th ng l i c a ng b và quân dân Biên Hòa - ng Nai trong kháng chi n.

Xây d ng ng v ng m nh v chính tr , t t ng, t ch c, không ng ng nâng cao tính chi n u c a ng trong lãnh o, ch o, chi n u là nhân t quan tr ng có tính quy t nh cho th ng l i c a cu c kháng chi n.

Trong 21 n m lãnh o kháng chi n ch ng M c u n c, dù trong b t kì hoàn c nh nào, ng luôn xem tr ng công tác xây d ng ng, ào t o cán b , ng viên, áp ng yêu c u lãnh o phong trào qu n chúng u tranh. V hình th c t ch c, luôn có hai lo i chi b ng: chi b l (bên ngoài) và chi b m t (bên trong vùng ch) quan h k t h p ch t ch v i nhau trong lãnh o, ch o, trong vi c phát hi n, xây d ng, ào t o c t cán, phát tri n ng viên m i t ng c ng cho i ng ng.

V ch t l ng, ng viên c h c t p, quán tri t và n m v ng nhi m v , vai trò c a ng trong s nghi p cách m ng, luôn kiên nh v ng vàng trong chi n u. Các chi b không ng ng v n lên tr thành nh ng chi b t ng công tác, linh ho t quy n bi n trong lãnh o, ch o.

Ch t l ng và tính chi n u c a ng b th hi n b ng ni m tin tuy t i vào ng l i cách m ng c a Trung ng ng, Trung ng C c, b ng t t ng ti n công và b o l c cách m ng trong lãnh o, ch o u tranh. T t ng này th hi n rõ qua các s ki n s m xây d ng l c l ng v trang th i k u kháng chi n (1954-1959); nh ng s ki n c th nh cu c t n công Nhà Xanh (1959); phá khám Tân Hi p (1956); nh ng tr n ánh vào các c quan u não, c n c quân s , kho tàng c a M ng y trong th xã; tinh th n kiên c ng bám tr v t khó kh n, kiên quy t ánh phá bình nh c a ng b trong nh ng giai o n khó kh n nh t c a cu c kháng chi n (1969-1971)...

Trong 21 n m kháng chi n, tr v ài tr ng h p m t khí ti t, dao ng u hàng gi c, t t c cán b , chi n s , ng viên c a ng b luôn kiên trì m c tiêu, lý t ng cách m ng, ch u ng nhi u gian kh , hy sinh ác li t, c nhân dân tin yêu, là t m g ng tiêu bi u th hi n ch ngh a anh hùng cách m ng.

Th ng l i c a 21 n m kháng chi n ch ng M c u n c c a ng b là th ng l i c a ng l i cách m ng úng n, sáng t o c a ng và H Ch t ch; c a s lãnh o, ch o c a Trung ng, Trung ng C c, Khu y mi n ông; s sáng t o c a ng b trong t ng th i kì phát tri n c a cách m ng; s hy sinh to l n c a hàng tr m ngàn cán b , chi n s , ng viên t kh p m i mi n t n c ã s ng và chi n u trên chi n tr ng ng Nai; là s hy sinh to l n c a chi n s , ng bào a ph ng không ti c x ng máu, c a c i, c nh ng ng i con thân yêu ra i vì s nghi p gi i phóng dân t c, th ng nh t T qu c

ó là th ng l i c a s c m nh t ng h p mà trong ó, ni m tin c a nhân dân vào ng, vào s nghi p cách m ng; n ng l c lãnh o c a ng, s trong sáng và ph m ch t cao p c a cán b , ng viên là y u t có tính quy t nh.

Nh ng bài h c, kinh nghi m, truy n th ng cách m ng quý báu trong cu c kháng chi n ch ng M nói riêng, cu c cách m ng gi i phóng dân t c nói chung trên a bàn Biên Hòa - ng Nai s mãi mãi là ni m t hào, ngu n ng viên to l n v i ng b và

quân dân ng Nai trong s nghi p i m i vì “dân giàu, n c m nh, xã h i công b ng và v n minh”.

M c l c

L I GI I TH U	Error! Bookmark not defined.
Ch ng I	Error! Bookmark not defined.
C NG C T CH C NG – XÂY D NG L C L NG CÁCH M NG, TH C HI N NGL I U TRANH CHÍNH TR (1954-1959)	Error! Bookmark not defined.
CH NG II	Error! Bookmark not defined.
NG B BIÊN HÒA LÃNH O NHÂN DÂN ÁNH B I QU C SÁCH P CHI N L C, M R NG VÙNG GI I PHÓNG, CÙNG TOÀN MI N ÁNH B I CHI N L C “CHI N TRANH C BI T” C A M NG Y N M (1960 – 1965)	Error! Bookmark not defined.
CH NG III	60
NG B BIÊN HÒA, LONG KHÁNH NÊU CAO QUY T TÂM ÁNH M , TH NG M GÓP PH N ÁNH B I CHI N L C “CHI N TRANH C C B ” (1965 - CU I 1968)	60
CH NG IV	92
NG B BIÊN HÒA, LONG KHÁNH LÃNH O QUÂN DÂN KIÊN QUY T ÁNH B I CÁC K H ACH BÌNH NH C A CH, M M NG, M VÙNG (u 1969 - 27/1/1973)	92
CH NG V	121
NG B BIÊN HÒA - LONG KHÁNH LÃNH O NHÂN DÂN T O TH VÀ L C, TI N LÊN GI I PHÓNG TOÀN T NH (1.1973 - 4.1975)	121
K T LU N	155

L CHS
NG B NG C NG S N VI T NAM
T NH NG NAI

Ch u trách nhi m xu t b n

Giám c : HU NH V NT I
T ng biên t p : NG T NH NG

Biên t p : V C TÚ
Trình bày : TR NH MINH LUÂN
Bìa : QUANG NG C
S a b n in : ANH V
